The Classic Novel of Romantic Suspense

Lord of the Far Island

CHÚA ĐẢO XA

VICTORIA HOLT

CHÚA ĐẢO XA

Nguyên tác: LORD OF THE FAR ISLAND

TÁC GIẢ: VICTORIA HOLT

----------oOo----------

Người dịch: NAM HÀ

Nhà Xuất Bản PHỤ NỮ.
Năm xuất bản: 8/2004
Khổ: 13x19cm
Số trang: 415
Hình thức bìa: Bìa mềm
Giá: 55.000 đồng.

----------oOo----------

Chụp ảnh: YEWKLA

Typers: NDVIET, CHÚT, SVCNTNK42A1, SMILEHD, NANABEBONG, WANNABE, HAI, MINH_TRANG2905.

Sửa lỗi chính tả: WANNABE

Hình bìa: HAI

Ebook: YEWKLA

----------oOo----------

GIỚI THIỆU

Eleanor Alice Burford Hibbert
(1906 - 1993)

Các bút danh của bà:

Jean Plaidy, Eleanor Burford, Philippa Carr, Elbur Ford, Victoria Holt, Kathleen Kellow, Anna Percival, Ellalice Tate

Victoria Holt là một trong rất nhiều bút danh của tiểu thuyết gia nổi tiếng người Anh, Eleanor Alice Burford Hibbert (1906 – 1993). Bà là tác giả của hơn 200 tiểu thuyết nổi tiếng thế giới. Mặc dầu 1 số nhà phê bình cho rằng tác phẩm của bà là những tiểu thuyết phi thực tế, nhiều nhà phê bình văn học khác lại đánh giá bà là một nhà văn tài năng. Trong các tác phẩm của mình, bà đã đưa ra

những kiến giải sâu sắc về lịch sử, văn hoá và đời sống tâm hồn con người. Nhiều hình tượng nhân vật nữ rất đẹp, rất điển hình của bà đã làm nên tên tuổi, sự nghiệp của một Hibbert được mệnh danh là "Nữ Hoàng của tiểu thuyết tình cảm – gay cấn", giúp bà nhận được sự hâm mộ của hàng triệu bạn đọc trên thế giới. Sách của bà được dịch ra trên 20 thứ tiếng.

Hibbert viết truyện từ lúc còn rất trẻ nhưng mãi đến năm 1947, tác phẩm đầu tay của bà mới ra mắt bạn đọc, Bên kia dãy núi xanh là cuốn đầu tiên trong số 90 tiểu thuyết tình cảm - lịch sử (Historical novel) bà viết dưới cái tên Jean Plaidy. Tuy vậy, phải đợi đến lúc Hibbert lọt vào mắt xanh của một ông bầu văn chương người Mỹ, người cho rằng bà có đầy đủ các tố chất để trở thành một trong những tiểu thuyết gia ăn khách nhất của thế kỷ 20 thì sự nghiệp văn chương của bà mới phát triển đến đỉnh cao. Kể từ đấy, dưới cái tên Victoria Holt, bà tập trung vào thể loại tiểu thuyết tình cảm trong đó các yếu tố lãng mạn kết hợp với các tình huống gây cấn theo phong cách Gothic, rất hợp với việc khai thác những bí mật đen tối trong lịch sử cũng như trong đời sống con người. Cuốn Người tình của Mellyn xuất bản năm 1960 là cuốn đầu tiên trong 32 cuốn viết theo phong cách này. Cuốn tiểu thuyết cuối cùng bà viết trước lúc qua đời là Viên ngọc đen (The Black Opal).

Hibbert hoàn toàn giữ bí mật về ngày sinh và những biến cố trong đời, vì thế người đời không được biết nhiều về cá tính và cuộc đời bà, trừ một điểm bà là một trong số ít nữ sĩ có nhiều đầu sách bán chạy nhất và trong cuộc đời hữu hạn của mình đã viết gần 200 tiểu thuyết lớn nhỏ.

Nhóm thực hiện Victoria Holt Project xin giới thiệu lần lượt 3 tác phẩm, tiếp theo tác phẩm đã được đăng ebook trên TVE là Niềm kiêu hãnh Con Công (The pride of the Peacock). Gồm có:

Quyển thứ 1: Mối thù tơ lụa (The Silk Vendetta)

Quyển thứ 2: Chúa đảo xa (Lord of the far island)

Quyển thứ 3: Mùa trăng của người thợ săn (The time of the hunter's moon)

MỤC LỤC

PHẦN 1

Cuộc sống ở London

CHƯƠNG 1: CẦU HÔN

CHƯƠNG 2: BIỆT THỰ FINLAY

CHƯƠNG 3: VỰC TỬ THẦN

PHẦN 2

Đảo Xa

CHƯƠNG 4: LÃNH ĐỊA HYDROCK

CHƯƠNG 5: LÂU ĐÀI KELLAWAY

CHƯƠNG 6: TẬP PHÁC THẢO ĐƯỢC KHÁM PHÁ

CHƯƠNG 7: THÁNH ĐƯỜNG HYDROCK

CHƯƠNG 8: ELLEN BỊ ĐẮM

CHƯƠNG 9: CHUỖI ĐÁ KELLAWAY

CHƯƠNG 10: CON THUYỀN ELLEN ĐƯỢC TÌM THẤY

CHƯƠNG 11: KELLAWAY CHIẾN THẮNG

PHẦN KẾT

PHẦN 1

Cuộc sống ở London

CHƯƠNG 1: CẦU HÔN

Sau đêm vũ hội của Esmeralda, tôi ngủ thiếp đi trong một giấc mơ hãi hùng. Giấc mơ, lần đầu tiên xuất hiện khi tôi mười chín tuổi. Tất cả đều mơ hồ nhưng cũng gây cho tôi bao lo sợ xa xôi.

Khi tỉnh dậy, tôi hoảng hốt khiếp sợ không sao lý giải nổi một cách xác thực những gì đã diễn ra, chỉ linh cảm thấy một sự hẩm hiu đang mong chờ đợi.

Trong giấc mơ, tôi đi vào một căn phòng giống như một quán nhậu. Trong phòng có một cái lò sưởi xây bằng gạch. Ngay cạnh ống khói, trên tường treo một tấm thảm đỏ sậm cùng màu với tấm thảm thô ráp trải trên nền nhà, khiến cho căn phòng tối tăm càng trở nên u ám. Tiếp đến là bức tranh "bão biển"… một bộ bàn tròn được đặt ngay dưới bức tranh cùng với mấy cái ghế đặt lỏng chỏng xung quanh. Đột nhiên… có tiếng nói từ một noi bí mật vang lên, tôi đứng chết lặng, toàn thân tê liệt không sao cử động nổi. Ú ớ… mãi, tôi mới choàng dậy được, mồ hôi trên người túa ra ướt đẫm.

Một năm trôi qua, tôi tưởng giấc mơ đã trôi vào quên lãng, nhưng không ngờ nó vẫn quay trở lại. Vẫn căn phòng nhỏ xíu tối tăm với màu đỏ sậm… tất cả gần như cũ, không có gì thay đổi ngoài một chi tiết mới, ở góc phòng xuất hiện cái ghế cong bập bênh, tuy nhiên nỗi khiếp đảm thì không hề suy giảm.

Tôi nằm trên giường trằn trọc suy nghĩ, tại sao căn phòng quái ác đó lúc nào cũng đi vào cơn ác mộng? Tại sao tôi phải chịu nỗi kinh hoàng khủng khiếp đến như vậy? Tất cả điều đó có thể là kết quả của sự tưởng tượng quá mức gây ra chăng? Nhưng không hiểu tại sao nó cứ lặp đi lặp lại hoài như thế? Tuy nhiên tôi cố giữ kín, không kể cho ai biết điều ngốc ngếch tẻ nhạt ấy. Nhưng chắc chắn nó không đem lại cho tôi một dấu hiệu tốt đẹp nào trong tương lai, mà nó chính là hồi chuông cảnh tỉnh đang rung lên báo hiệu sự nguy hểm sắp xảy ra với tôi.

Tôi không muốn cưỡng điệu sự tưởng tượng của mình một chút nào. Cuộc sống của tôi vốn đã ghồ ghề khốc liệt. Ngay từ nhỏ, tôi đã sớm bị quăng vào nhà dì Agatha, chao ôi điều này cũng là may cho tôi ghê lắm, nếu không tôi đã trở thành đứa trẻ trong trại mồ côi. Dù sao ở đây tôi được học, được chơi cùng với Esmeralda con của dì… và luôn luôn ghi nhớ công ơn của dì. Tôi không bao giờ dám coi thường mối quan hệ họ hàng, bởi đó là cái cầu thang cho tôi bước vào nhà dì, để trở thành một thành viên chính thức của gia đình. Cho nên kể về dì Agatha – người em họ của mẹ tôi xem ra không được thích hợp cho lắm.

Dì Agatha là một phụ nữ khác thường. Dì thống trị gia đình không phải chỉ bằng cái thân hình lực lưỡng quá khổ, mà còn bằng cái giọng nói choang choang phun ra lửa. Đến nỗi, ngay cả dượng William, chồng dì vốn không phải là một người đàn ông quá nhỏ con cũng phải chịu lùi bước. Trước dì và con gái, dượng giống như một chú hề trong rạp xiếc. Cho dù dượng William là một người giàu có, am hiểu kinh doanh, say mê công việc, nhưng sức mạnh của dượng chỉ được thể hiện ở ngoài đường, còn ở trong nhà dượng hoàn tàn bị khuất phục bởi người vợ quá mạnh mẽ. Tuy dượng là người kín đáo, nhưng đôi khi cũng để lộ ra nụ cười ánh mắt thân thiện, an ủi tôi một đứa trẻ côi cút. Tôi nghĩ, dượng có thể là một người đàn ông đàng hoàng nếu dượng bốc lửa một chút, cho dù dì Agatha có là một phụ nữ nổi tiếng, xuất sắc như thế nào.

Dì Agatha vốn là một ủy viên trong ủy ban Phụ nữ. Hàng ngày, dì đi tiếp những phụ nữ kém may mắn. Tôi giúp dì pha trà, mang bánh ra ngoài phòng mời khách… Với cái nhìn thiện cảm, dì khen ngợi:

- Được đấy, Ellen bé bỏng, ở nhà không làm gì thì buồn chết đi được.

Đôi khi Esmeralda cũng giúp tôi mang bánh lên, rót trà vào từng cái ly đặt làm tràn cả ra ngoài. Emeralda là một cô gái nhu mì, dễ thương! Khác hẳn với mẹ, không ai có thể tin được cô là con của bà chủ.

Dì Agatha tỏ ra rất khó chịu khi người ta mắc lỗi, tôi luôn giúp đỡ Emeralda tránh khỏi lỗi lầm, với lòng nhiệt tình đôi khi vượt ra ngoài khuôn phép.

- Esmeralda, hãy giữ cho vai ngay ngắn, em đừng để thõng xuống như thế xấu lắm. – Hoặc tôi nhắc nhở, - Hãy cầu nguyện đi Emeralda, đừng có lầm bầm như vậy, không tốt đâu.

Esmeralda là một cái tên đẹp, nhưng cô không xứng đáng với nó. Mắt cô màu xanh ngấn lệ, tóc dài lơ thơ như liễu rủ… Tôi thường giúp cô làm toán, viết tiểu luận,… lúc nào cô cũng gắn bó với tôi như hình với bóng.

Một trong những sầu muộn của dì Agatha là con cái, dì chỉ có độc một mụn con, trong khi dì khao khát muốn có thật nhiều, nhiều con trai, nhiều con gái, để sắp đặt chúng lên "Bàn cờ cuộc đời" theo toan tính riêng. Một mụn con gái thật mong manh, phần nào dì cũng cảm thấy có lỗi với chồng… Nhưng chẳng một ai trong nhà dám đả động tới chuyện này.

Dì đã nhận được bằng khen của Nữ Hoàng về thành tích giúp đỡ người nghèo. Bởi dì là thành viên của hội từ thiện, có thành tích quyên góp quần áo cũ phân phát cho người nghèo và dì đã hoàn thành xuất sắc nhiều công việc được giao. Vầng hào quang đức hạnh đang tỏa sáng xung quanh dì.

Chỉ có chồng và con dì là thiệt thòi. Đã từ lâu tôi nhận ra tất cả mọi cái dì làm đều là vì dì, nếu như gặp trở ngại nào đó dì sẽ buông xuôi tất cả mà không hề hối tiếc. Trong con người của dì không có tình thương, sự say mê, lòng cao thượng, tất cả chỉ có tiền và tiền. Tiền là cái cầu nối quan hệ giữa chồng và dì, tiền để duy trì cuộc sống xa hoa, tiền để nuôi dưỡng ánh hòa quang phù phiếm bề ngoài, tiền còn để vun đắp cho Esmeralda đứa con gái duy nhất, đồng thời là nhịp cầu nhỏ yếu ớt ràng buộc tình nghĩa của họ với nhau.

Bất kể thế nào thì tôi vẫn là người ngoài cuộc. Tôi không chịu được sự khúm núm quỵ lụy. Dì đã nhận ra nụ cười ngờ vực, không thể kìm được trên môi của tôi khi dì đang nói tới một kế hoạch từ thiện. Dì đã nhận ra sự miễn cưỡng, khi tôi phải làm theo mệnh lệnh của dì. Dì đã lầm, tưởng rằng làm thay đổi được dòng máu tồi tệ trong tôi, để bây giờ dì phải chịu nỗi thất vọng.

Quan điểm của dì đã được quán triệt rõ ràng, ngay khi lần đầu tiên tôi mới bước chân vào cửa của ngôi nhà. Dì nói:

- Ellen, đây là lúc ta phải nói với cháu, vì cháu mà ta phải nói rõ chuyện này.

Khi đó tôi mới có mười tuổi, nhưng đã là một cô gái rắn rỏi, có mái tóc đen dày, đôi mắt xanh thẫm, mũi dọc dừa, nhưng cái cằm dài khá bướng bỉnh.

Tôi đứng ngay lên, trước khi dì Agatha bước lên tấm thảm Ba-tư dày trải trong phòng làm việc. Phòng làm việc của dì sang trọng như văn phòng của một viên chức cao cấp, nhưng chỉ dùng vào việc viết thư, giải quyết công việc từ thiện.

Dì hắng giọng, nói tiếp: - Ellen, dì muốn chúng ta cần phải có sự hiểu biết về nhau. Chúng ta muốn cháu phải rũ sạch những thói quen không tốt trước khi bước vào gia đình này. Cháu có làm được không?... Dì không đợi tôi trả lời, tiếp tục nói – ta tin rằng cháu không đến nỗi nào… Dì và dượng đã cưu mang cháu, khi mẹ của cháu chết, nhẽ ra chúng ta có thể đưa cháu vào trại trẻ mồ côi. Nhưng cháu lại là họ hàng gần gũi, chúng ta thương tình nhận bảo lãnh cho cháu… Cháu có biết, mẹ cháu đã lấy Charles Kellaway và cháu là kết quả của cuộc hôn nhân đó… - nói tới đây cái mũi to của dì phồng lên giật giật, - Một cuộc hôn nhân bất hạnh! Ông ta không xứng để chị ấy lựa chọn

- Không phải vậy, họ cưới nhau vì tình yêu, - tôi cãi lại. Tôi đã biết rõ điều này bởi người giữ tẻ của dì Agatha kể lại, bởi bà ta có người cô là bà Nanny Grange, người biết rất rõ về quá khứ của gia đình tôi.

- Lạy chúa, - dì Agatha nói – Không được nói liều, đây là điều rất hệ trọng. Mẹ của cháu đã chống lại gia đình, tự quyết định lấy một người ở xa tít mù tắp, noi ta chưa từng nghe thấy bao giờ… - Dì nhìn tôi nghiêm khắc dữ tợn. – Một năm sau đó thì cháu được sinh ra. Ngay lập tức, mẹ cháu đưa

cháu bỏ chạy khỏi ông ấy, không một lời từ biệt, vội vã quay trở về nhà.

- Khi đó cháu đã lên ba rồi. – Tôi đáp lại theo lời kể của bà Nanny.

Dì cau mặt, lông mày dựng lên, - Ta xin cháu đừng có vội ngắt lời… bà ta đã quay về với hai bàn tay trắng… không có một chút gì, dù là ít ỏi nhất. Cháu và mẹ của cháu đã trở thành một gánh nặng cho bà. Hai năm sau thì mẹ của cháu qua đời.

Thời gian đó tôi đã năm tuổi. Nhớ về mẹ, tôi nhớ ngay tới những cái hôn nồng nàn làm tôi ngạt thở, sung sướng ấm áp hơn bao giờ hết. Trong kí ức của tôi vẫn còn sót lại hình ảnh mẹ đặt tôi lên bãi cỏ xanh rì. Bà ngồi bên cạnh tôi, âm thầm vẽ phác thảo các bức tranh vào trong một quyển vở. Tôi có cảm giác mẹ tôi cô đơn vì bị mọi người hắt hủi, nhưng tôi lại ngây thơ vui sướng biết rằng tôi chính là niềm vui, nguồn an ủi duy nhất của bà.

- Con yêu mẹ chứ, Ellen? – mẹ tôi thầm thì. – Không, mẹ nhất định không làm việc đó. – Bà nhẹ nhàng dỗ dành tôi nhưng không khoan nhượng, khi tôi hờn dỗi vô cớ, nũng nịu mẹ theo kiểu của một đứa trẻ ngây ngô chưa biết gì…

Dì Agatha lên tiếng cắt đứt hồi ức của tôi về mẹ, dì nói: - Bà của cháu khi đó đã già rồi, không còn ở tuổi ẵm trẻ nựa…

Tôi kiên quyết phản đối, vì sự thật không phải thế. Thật không ngờ, dì giận dữ đến vậy, đôi môi dì mím chặt, mắt lạnh lùng trắng dã. Dì tiếp tục tra tấn tinh thần, ra sức quất roi vào vết thương, khiến lòng tôi quằn lên vì xót xa tủi hổ. Tôi cảm thấy cô đơn biết bao. Tôi như đang trơ trụi giữa một con sói cái dữ tợn, lao tới há to miệng ngoạm chặt lấy cổ tôi. Nhưng may mắn sao, trời phú cho tôi một bản tính gan lỳ… Ngay cả khi bà chết, tôi cũng nín bặt, không một giọt nước mắt!

- Khi bà chết, - dì Agatha nói tiếp – bà đã yêu cầu ta phải quan tâm tới cháu. Ta nghiêm túc hứa đồng ý, để bà yên lòng nhắm mắt ra đi. Và ta đã thực hiện lời hứa đó. Cháu phải cố nhận thức rõ điều này. Đây là điều kiện duy nhất để ta đưa cháu vào nhà ta, không phải vào trại trẻ mồ côi. Cháu sẽ được dạy dỗ như một tiểu thư con nhà tử tế, nếu cháu có khả năng học hành ta sẽ thuê gia sư cho cháu. Tuy nhiên cháu phải có nhiệm vụ kèm cặp Esmeralda. Cháu sẽ là một hành viên chính thức của gia đình ta. Cầu chúa cho cháu biết vâng lời. Ta không yêu cầu cháu phải trả ơn, nhưng ta mong đợ lòng biết ơn của cháu. Đừng có nghĩ cháu sẽ được ưu ái như Esmeralda, điều này không có lợi đâu… Đến một lúc nào đó cháu trưởng thành, biết kiếm ra tiền, cháu sẽ hiểu điều ta nói. Hạnh phúc của cháu hoàn toàn tùy thuộc vào cháu, đó là cháu có biết nghe lời chỉ bảo của ta hay không. Cháu sẽ được học hành đến năm mười tám tuổi để trở thành một tiểu thư con nhà gia giáo. Vậy cháu phải học cách sống, cách giao tiếp, cách cư xử của một con người có giáo dục. Ta hy vọng cháu sẽ là một tấm gương tốt cho Esmeralda. Học hỏi, đó là điều cháu luôn phải ghi nhớ, đấy chính là đòi hỏi của lòng rộng lượng bao dung của ta với cháu. Đừng bỏ phí mất cơ hội… Đó là tất cả những điều ta muốn nói với cháu.

Tôi âm thầm suy ngẫm những lời giáo huấn của dì. Tôi ngạc nhiên mừng rỡ khi nghĩ tới tương lai, ao ước chân thành khi nghĩ tới học hành, hân hoan khiêm nhường khi nghĩ tới đức hạnh… chao ôi lúc này tôi mới ngây ngô làm sao. Trong tôi, niềm xúc động trào dâng, tôi tỏ ra kính trọng và biết ơn dì. Mắt dì ngời sáng hài lòng, thỏa mãn trước sự ban ơn. Để sau đó rêu rao khắp thiên hạ ai ai cũng biết, cái gánh nặng do tôi gây ra… tất nhiên cái gánh ngày càng "nặng" thì hào quan đức hạnh của dì càng tỏa sáng.

Điều đó khiến tôi phải nhún nhường để có chút ít thiện cảm với dì. Nhưng bản chất của dì và tôi là đối nghịch, dĩ nhiên tôi sớm lộ ra không phải là "một thành viên tốt của gia đình", khi mà tôi dám cãi lại dì. Trong lúc trại trẻ mồ côi luôn là mối đe dọa lơ lửng trước mặt. Nhưng tôi cũng sớm nhận ra: Dì không dám làm điều đó! Dì sợ bạn bè chê cười. Thực tế, sự thiếu sót của tôi cũng bắt nguồn từ dì. Tôi đã nhận thấy dì nói về tôi nhiều hơn việc dì làm cho Esmeralda. Con gái đối với dì chưa là gì cả, tôi mới là nấc thang đưa đức hạnh của dì lên cao. Trong phòng học tôi thường nghe thấy tiếng dì

bàn tán: "Mẹ của nó dĩ nhiên là thế đấy…" hay là: "Thật khó mà tin được Frances lại bắt nguồn từ dòng họ Emdom", Frances là tên mẹ tôi, còn Emdom là dòng họ cao quý đã sinh ra mẹ tôi và dì Agatha.

Dĩ nhiên tôi ngày một "khôn khéo như một chiếc xe chở đầy châu báu" y như lời nhận xét của bà Nanny. – "Nếu cô Ellen là một mối nguy hại thì Esmeralda cũng vậy, bởi chính cô đã dẫn dắt Esmeralda." Tôi thích cách nói của bà, vì nó tiếp cho tôi dũng khí đứng vững trên đôi chân bé nhỏ, trước sức ép khủng khiếp của dì Agatha.

Vào mùa đông chúng tôi sinh sống trong một toà nhà to cao đối diện với công viên Hyde Park. Tôi yêu thích cây cối trong công viên, vào mùa này lá của chúng nhuốm màu vàng rượi xen lẫn chút ít màu đỏ ối của mùa hè còn sót lại. Từ cửa sổ trên gác, tôi cùng với Esmeralda say sưa ngắm nhìn những tòa nhà nổi tiếng cao chọc trời. Phía Bắc tôi nhìn thấy một con đường lượn vòng bên phải công viên, mà ngay bên trái là dãy nhà đồ sộ của Quốc Hội, tháp chuông Big Ben, nhà thờ lớn Brompton Oratory… chúng tôi không quên để ý theo dõi người đàn ông bán bánh xốp có hình quả chuông và cái đồng hồ ngộ nghĩnh. Từ trong nhà, các thiếu nữ đội mũ kêpi trắng, tay cầm những cái đĩa xinh xắn chạy ùa ra vây lấy ông. Bà Nanny cũng gửi người mua bánh, chúng tôi ngồi bên lò sưởi ấm áp, nhấm nháp hương vị ngọt ngào, liếm láp lớp bơ mịn màng phủ trên bánh béo ngậy. Ở một ngã tư phố nhỏ, chúng tôi nhìn thấy một bọn trẻ lượm rác, những đứa trẻ bất hạnh, lếch thếch, rách rưới trông thật đáng thương. Xúc động hơn, khi nhìn thấy người đàn ông đang cố đuổi theo một chiếc xe ngựa chở đầy hàng hối hả phóng nhanh về phía nhà ga Padding Station… anh ta hi vọng sẽ kiếm được mấy đồng xu sau khi dỡ hàng từ trên xe xuống. Esmeralda mủi lòng, mắt ngấn lệ. Có lẽ Esmeralda sinh ra để bù đắp cho sự thiếu hụt của dì Agatha chăng? Tôi cố giải thích cho cô: - Cái anh chàng khuân vác đó có một gia đình khá tốt, nhưng anh ta đã quăng tất cả những đồng xu kiếm được vào rượu gin và các vại bia. Gã uống say mèm, về nhà còn đánh vợ chửi con… Hương vị nghèo khổ bốc mùi cay đắng như vậy đó, Esmeralda!

Vào buổi trưa, chúng tôi đi dạo trong vườn hoa Kensinton cùng với bà Nanny sau khi đã học xong bài. Bà Nanny đứng sát hàng rào, coi chúng tôi đi nhặt hoa quả rụng ở bên đường.

- Đừng đi quá xa, cô Ellen. Tôi có chuyện nói với cô.

May mắn sao! Rất hiếm khi tôi có dịp được nghe chuyện của bà. Bà nói – mẹ của Esmeralda là người hết sức nóng nảy, bà cô của tôi từng là gia sư của bà chủ khi còn nhỏ đã nói vậy. Mọi việc trong nhà đều do bà định đoạt. Tôi biết cô cũng chỉ là một cô gái bé bỏng đáng thương, cứ nhìn vào Esmeralda là tôi hiểu rõ tất cả.

Bà Nanny kể lể về bà chủ, về nỗi khó nhọc do tôi và Esmeralda mang lại cho bà. Trong lúc tôi ngồi trên bãi cỏ im lặng trầm ngâm, thì các cô gái khác cùng trang lứa đang chạy nhảy tung tăng khắp công viên, có đứa tay còn ôm theo búp bê đùa giỡn.

Tôi hoàn toàn bị cuốn hút vào câu chuyện, bà Nanny nói:

- Bà cô tôi kể rằng, bà nhà rất dễ thương. Tiểu thư trẻ trung xinh đẹp vẫn còn sống mãi trong ký ức của mọi người. Tất cả chúng tôi ai cũng lo lắng cho cô chủ. Nhưng điều gì đã tới thì nó cứ tới. Tiểu thư đã quay trở về, kể hết mọi chuyện… Tiểu thư bị bỏ rơi! Điều này thật tồi tệ, tiểu thư buộc lòng phải quay trở về nhà mẹ đẻ với một đứa con còn nhỏ ẵm trên tay. Lòng thương của bà Emdom sôi sục như chảo mỡ, khi mọi người phán quyết buộc tội tiểu thư… và tuyên bố không bao giờ tha thứ cho cô. Bà của cô khác hẳn so với những loại người như Agatha. Bà đã chăm sóc tiểu thư, mặc dù cô bị khinh miệt như một kẻ ngoại đạo, bà cho đứa trẻ ăn uống, giặt giũ quần áo… làm tất cả các công việc nhếch nhác. Sau khi cô Frances đi tới cái chết, bỏ lại con gái bé bỏng, một gánh nặng mà cô không sao kham nổi. Dĩ nhiên, không thể nào khác được, toàn bộ gánh nặng dồn hết sang vai bà Emdom! Bà già còm cõi, một tay ôm cháu, một tay ôm xác con gái, thật đau lòng… Thương tâm quá! Cô Frances không

muốn con gái của mình bơ vơ trên cõi đời này, vậy mà cô đành phải nhắm mắt lựa chọn cái chết.

Ôi, tuổi thơ của tôi mới dữ dội làm sao!

Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về cha tôi. Tôi chẳng hiểu tại sao không có một ai đề cập tới ông bao giờ. Ngẫm ra, quá khứ của tôi không có gì là vinh dự, mà hiện tại cũng thật tầm thường, tôi chỉ là một dòng kẻ để làm nổi bật cái tên Agatha trên bảng vàng đức hạnh.

Tôi không phải là loại trẻ được chăm bẵm, lớn lên trong một cái nôi ấm áp. Tuy bất hạnh, nhưng mạnh mẽ. Tôi chỉ có một niềm vui nho nhỏ, được làm chị Esmeralda. Và trong thục tế Esmeralda sống không thể thiếu tôi được, cô luôn cần tôi. Esmeralda sợ tất cả mọi cái, sợ mẹ la, sợ đêm tối… sợ những gì cô đang sống. Nghĩ ra, tôi thật hổ thẹn, Esmeralda như vậy mà tôi lại vui trong lòng.

Vào mùa hè chúng tôi đi nghỉ ở nông thôn, quê của dượng William Loring. Chuyến đi xa vào mùa hè đã trở thành thói quen của chúng tôi. Trong một ngày chuẩn bị đóng gói hành lý, chúng tôi sôi nổi vạch ra kế hoạch vui chơi. Sau đó chiếc xe ngựa độc mã đưa chúng tôi tới ga xe lửa, noi chúng tôi hòa vào dòng người ồn ào náo nhiệt, tranh cãi nhau chuẩn bị lên tàu… Bỗng đàu tàu xuất hiện, nó giống như một con khủng long bằng sắt khổng lồ đen kịt, thở phì phì lấy hơi kéo đoàn tàu lăn từ từ trên đường ray để rời khỏi sân ga. Đoàn tàu tăng tốc lao nhanh trong gió, hứa hẹn một chuyến đi thú vị. Đi kèm chúng tôi là cô gia sư, cô luôn bắt chúng tôi ngồi im trong ghế đệm bọc nhung, mỗi khi tôi nhoài người ra cửa sổ chỉ cho Esmeralda những ngôi biệt thự xinh đẹp thấp thoáng sau những vườn cây xanh tươi, xum xuê trĩu quả. Bởi trên tàu chỉ có người phục vụ được phép đi đi lại lại…

Dì Agatha thường đi về quê sau chúng tôi một tuần, dì xuất hiện y như một vị thánh chậm trễ, vì dì còn phải đi ra ngoại ô làm một số công việc từ thiện. Miền quên Sussex khá gần London, khi cần thiết, dì Agatha có thể trở về thành phố bất kỳ lúc nào và dượng William vẫn có thể theo dõi lợi nhuận kếch xù của công việc kinh doanh trong không khí mát mẻ của vùng quê yên tĩnh.

Về thôn quê, Esmeralda và tôi được học cưỡi ngựa, đi thăm người nghèo, giúp đỡ công việc nhà thờ Pi-tơ, thả mình chạy nhảy tung tăng trên những cánh đồng rộng lớn bao la.

Esmeralda và tôi tới đây không phải là lần đầu, nhưng sự thú vị ở miền quê cũng chẳng kém gì thành phố. Tôi hứng khởi vẽ tranh kí họa bằng trí tưởng tượng. Tôi đã trốn Esmeralda ngồi trong gầm cầu thang quan sát. Tôi đã nhìn thấy họ hân hoan bước vào lâu đài, dì Agatha oai vệ, dượng William sang trọng…

Có lúc tôi kéo Esmeralda ra khỏi giường, đứng dựa vào lan can đầu cầu thang. Dưới ánh sáng rực rỡ của bình minh, tôi đã nắm được một Esmeralda hoàn toàn trọn vẹn, một Esmeralda sợ sệt, nhút nhát khiến tôi phải bật cười. Tôi biết tác phẩm của tôi không bao giờ được công bố vì dì Agatha chỉ thích sự ca ngợi, khoe khoang. Hơn nữa, điều này lộ ra khác nào tôi tự tố cáo, vừa sáng ra đã đú đởn nhảy nhót với Esmeralda.

Vùng quê Sussex này còn có một gia đình khác rất nổi tiếng, nhắc đến gia đình này dì Agatha luôn luôn tỏ ra kính nể… nhà Carrington. Ngài Josiah Carrington sống trong một ngôi biệt thự uy nghi, nằm ngất nghuểu trên đồi cao của thị trấn Trentham Town, giống như dượng William, ngài là một đại điền chủ, một đại gia giàu có ở thành London, có biệt thự lộng lẫy nằm ngay trong khu công viên Park Lane. "Đó là dãy phố Carrington" – có lần bà Nanny chỉ vào dinh cơ ấy thì thầm nói với tôi, như nói về một thiên đường mơ ước xa xôi.

Trang trại của ngài Carrington lớn nhất vùng này, nó bao quát cả một vùng Sussex rộng lớn. Vợ của ngài là phu nhân Lady Emily con gái một vị bá tước. Bà là ước mơ, là kỳ vọng của dì Agatha, về thanh danh, về gia đình, về phong cách sống và kể cả thời trnag nữa… nghĩa là tất cả những gì nhà Carrington đã có mà dì nhìn thấy.

Ngôi biệt thự của dượng William ở Sussex được xây dựng từ thời Georgian với kiến trúc đẹp mắt, có vòm cong phóng khoáng, đường nét thanh nhã. Phòng đại sảnh là phòng lớn đầu tiên của tòa nhà

sang trọng, trần nhà cao được trang trí bởi các gờ nổi tinh tế hài hòa, tạo ra một cảm giác thân thiện. Dì Agatha hài lòng vì nó, bởi vậy mỗi lần khi dì về cả biệt thự nhộn nhịp tiếc tùng, lộng lẫy vũ hội. Dì Agatha sẽ buồn phiền biết bao nếu nhà Carrington vắng mặt.

Dì Agatha cưng chiều bà Emily hết lòng, dì đem tất cả các đồ dùng sang trọng nhất, thức ăn ngon nhất, nước uống tuyệt nhất để phục vụ quý bà, trong lúc quý ngài Carrington và dượng William say sưa tranh luận với nhau về giá cả thị trường.

Nhà Carrington có một nhân vật đáng phải quan tâm nữa, đó là Phillip Carrington, một chàng trai chỉ hơn tôi có một tuổi và hơn Esmeralda hai tuổi, người mà dì Agatha mong mỏi sẽ thành thân với Esmeralda. Tôi nhớ lại mùa hè đầu tiên, Esmeralda chính thức được giới thiệu làm quen với anh, còn tôi bị bỏ lơ đi. Sau đó dì Agatha bảo Esmeralda đưa Phillip ra chuồng ngựa để khoe con ngựa nhỏ dễ thương của cô.

Tôi đành chờ đợi họ ở ngoài đường.

Phillip là một chàng trai đẹp, mắt xanh biếc, cho dù trên mũi có đốm tàn nhang, nhưng anh vẫn là mẫu người mơ tưởng của nhiều cô gái trẻ London… Vừa gặp tôi anh đã nhìn xoáy vào tôi, quên mất bên cạnh anh còn có Esmeralda.

- Tôi có bổn phận giúp các cô tập cưỡi ngựa. – Phillip ngạo mạn nói.

- Được thôi, anh cưỡi thử xem? – Tôi yêu cầu.

- Trước hết, chúng ta phải chọn một chú ngựa nhỏ.

- Chúng ta sẽ có ngựa ngay bây giờ, - Esmeralda vội đáp lại.

Phillip lơ đi không nói gì.

Tôi nói: - chúng ta có thể cưỡi ngay con ngựa của tôi cũng được.

- Cô biết gì mà dám nói vậy? – Phillip nguýt tôi và nói.

Tôi cố im lặng chịu đựng.

Phillip khinh khỉnh, lạnh lùng lựa ra con ngựa nhỏ xíu, bỏ qua con ngựa cưng của tôi – con Brownie màu nâu mạnh mẽ. Tôi rất tức. Thực tế tôi chưa bị ai coi thường đến như vậy.

- Con ngựa này quá nhỏ đới với tôi, - tôi lên tiếng phản đối.

- Tôi thách cô cưỡi được con ngựa kia đấy, - Phillip nói và chỉ vào một con ngựa cao lớn khác.

Rõ ràng đây là một thách đố đối với tôi. Esmeralda sợ run lên, cô thì thầm: - Không, đừng có cưỡi chị Ellen.

Không do dự tôi nhảy phắt lên mình con ngựa trần. Tôi phi thẳng vào bãi tập. Phải thừa nhận, lúc này trong bụng tôi cũng hơi hoảng hốt lo âu, nhưng tôi quyết không cho ai coi thường…

Phillip vội cưỡi ngựa theo sát tôi, anh trình diễn một kiểu cưỡi ngựa đẹp mắt rất đáng thán phục. Rõ ràng anh đang trổ tài khoe khoang trước chúng tôi. Rốt cuộc anh đã kịp cho ngựa phi nước kiệu sóng đôi bên tôi, thật không ngờ cuộc thách đố lại trở nên thú vị như thế. Khiến Esmeralda suy nghĩ mãi, không hiểu tại sao tôi và Phillip "ghét" nhau đến thế.

- Mẹ không thích vậy đâu, - Esmeralda nói thầm với tôi. – Chị hãy nhớ rằng, anh ta là một Carrington đấy.

Phillip là trợ giáo của một trường Cao đẳng, anh đang nghỉ hè. Khi chưa gặp anh, chỉ mới nghe về anh, chúng tôi đã xem anh như một người hùng. Và đó cũng là lần đầu tiên tôi được nghe nói tới cái tên Rollo, anh trai của anh.

Rollo hơn Phillip hai tuổi. Phillip luôn tự hào về anh trai của mình. Phillip năm nay hai mươi tuổi vậy là Rollo hai hai tuổi. Anh đang học ở Oxford và là trợ thủ đắc lực của cha.

- Rollo, một cái tên nghe mới lạnh lùng làm sao. Thật đáng tiếc anh ta lại không thay đổi được nó. – Tôi cười giễu cợt.

- Đó là cái tên vĩ đại, cô không biết Viking ư?

- Một tên cướp khét tiếng?

- Không, đó là một chiến binh dũng cảm. Một người dã từng đi chinh phục khắp mọi noi trên thế giới. Người đã từng cầm tối hậu thư đưa tối vua Pháp đòi chia một phần lãnh thổ Normandy. Chúng tôi chính là người Normas, chúng tôi đã chinh phục tất cả…

- Anh không chinh phục nổi chúng tôi đâu, - tôi kêu lên, - bởi chính chúng tôi cũng là người Normas, đúng vậy chứ Esmeralda?

Esmeralda bối rối không biết nói gì, mặc dù tôi đã đưa ra vài gợi ý.

- Chúng tôi có phẩm chất Normans hơn hẳn các cô: Chúng tôi là người Normas gốc, còn các cô pha tạp. – Phillip ngạo mạn nói.

- Ôi, không, không phải vậy… - tôi kêu lên.

Ngày đầu tiên chúng tôi gặp nhau như vậy đó.

Tôi còn nhớ, khi Rollo từ Oxford tới. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy anh cưỡi một con ngựa trắng sóng đôi cùng với Phillip đi tới. Tôi vừa chỉ cho Esmeralda thì anh đã xuống ngựa bỏ mũ sắt, đứng ngiêm trang chào theo kiểu người lính. Phillip cũng lên tiếng chào, nhưng quay phắt ngựa bỏ đi ngay, anh muốn thể hiện sự cao quý của mình không có rảnh thời gian lãng phí cho hai đứa con gái tầm thường như chúng tôi, trong lúc Rollo quay lại liếc nhìn chúng tôi luyến tiếc…

Khi Phillip đến thăm nhà Agatha, anh luôn hãnh diện kẻ cả. Trước mắt anh, dì Agatha chỉ như một con nai nhỏ. Nhưng bà Nanny lại cho rằng, bà chủ đang đưa những móng vuốt dài quắp lấy đứa con của Chúa đặt lên Esmeralda. Bà nói: - Cậu ta hơn cô ấy gấp triệu lần, mà quyền lựa chọn lại thuộc về cậu ta…

Kết thúc mùa hè năm đó, chúng tôi quay trở về London và tôi đã có dịp nhìn thấy Rollo nhiều hơn. Khi chiếc xe chở anh tới, cả nhà chúng tôi ùa ra chào đón. Chiếc xe ngựa sang trọng của nhà Carrington từ lâu đã trở thành quen thuộc với tất cả mọi người trong nhà Agatha. Chiếc xe màu đỏ có vệt sọc trắng cùng với mái bạt cong che nắng thật quyến rũ, khiến mọi người phải chú ý, nó đang từ từ tiến vào biệt thự và dừng lại trước cổng. Tôi thích quan sát họ từ trên cửa sổ của tầng cao dành riêng cho bọn trẻ.

Mỗi buổi sáng thức dậy tôi thích được hít thở không khí trong lành thơm tho. Nhưng cái hương vị trong lành ấy đã bị ô nhiễm bởi sự ồn ào đón tiếp nhà Carrington. Mỗi khi dì và dượng William đi dự tiệc chiêu đãi ở nhà Carrington về, họ thường xuýt xoa, bởi những bữa tiệc sang trọng như vậy mà không được chiêu đãi ở nhà của họ. Cho nên những ngày này là những ngày tuyệt vời của gia đình Agatha.

Cuộc sống riêng tư của tôi không ngờ lại được cất giấu kín dưới gầm cầu thang, noi tôi ẩn mình lắng nghe tất cả mọi chuyện của người hầu… trong đó có chuyện bàn tán về tương lai số phận của tôi.

Có lần tôi nghe họ bàn tán: - Số phận của cô Ellen xem ra cũng chẳng ra sao, lớn lên một chút nữa là phải đi làm gia sư. Như vậy… thì thà ở nhà còn hơn.

Đúng là một tin quý giá vô cùng. Chắc chắn thời gian tới tôi cần phải thận trọng để được nghe nhiều hơn. Thân phận hèn kém thì đành phải luẩn quẩn ở gầm cầu thang, nín thở lắng nghe những lời bàn tán từ miệng của những người hầu. Tôi hiểu họ nói "Bà ấy" là nói về dì Agatha còn nói "Ông ấy" là nói về dượng William, - "Bà ấy là một người keo kiệt, theo dõi người làm bếp từng ly từng tý và chấp nhặt những điều nhỏ nhặt nhất. Ông ấy thì sợ bà ấy, không dám cãi lại nửa lời. Bà ấy muốn leo lên cao hơn trong giới thượng lưu. Thật xấu hổ! Bà ấy luôn bám theo sau nhà Carrington. "Họ đã chấp nhặt mọi chuyện nghe được hàng ngày dấu vào trong bụng, từ chuyện ở trong nhà, cho đến chuyện ở ngoài công viên Park Lane, rồi về tận miền quê Sussex nữa. Họ biết, ông ấy mua điền trang ở Sussex cũng chỉ vì bà, bà muốn giống như nhà Carrington…

Tôi hết sức kinh ngạc trước suy diễn táo tợn của họ. Họ giễu cợt Esmeralda lấy Phillip khác gì

một con chồn cưỡi… một con tuấn mã trắng! Họ bịt miệng cười mỗi khi nhìn thấy Esmeralda. Tuy nhiên điều đó không có ý nghĩa gì, thực tế Esmeralda hiền thục đâu có trong trái tim của "con tuấn mã".

Cuộc sống luôn có những thú vị không ngờ. Trên tầng cao của ngôi biệt thự, ở một góc phòng tôi có thể trực tiếp theo dõi, nghe trộm dì Agatha. Dưới gầm cầu thang bếp, tôi được nhấm nháp các tin tức bí mật được tuôn ra từ trong bụng của những người hầu sau một ngày làm lụng vất vả. Họ tạm thời quên đi các công việc bếp núc, làm bánh, rửa chén… ủ cơm rượu, để bàn mọi chuyện rôm rả trước khi đi ngủ.

Tôi đã tạm yên lòng, khi tìm ra nguyên nhân của những điều khó hiểu ấy. Tôi coi thường dì Agatha, một người mẹ thật kì cục. Tôi cũng muốn nói điều đó cho Esmeralda hiểu và cả dượng William nữa, nếu như dượng đừng quá phụ thuộc vào dì, nếu như tôi tin vào dượng… dĩ nhiên dượng đã là một người cha tốt.

Suốt mùa thu cũng như mùa đông năm ấy, lò sưởi trong phòng lúc nào cũng đỏ lửa, nó khoác lên mình một màu nâu hạt dẻ thật ấm áp; người bán bánh xốp vẫn qua lại trên phố, những chiếc xe ngựa vẫn lốp cốp chạy trên đường. Các vị quý tộc đi ra ngoài dương dương tự đắc, trước sự ngạc nhiên của dân chúng mỗi khi xe ngựa của họ đi qua. Esmeralda luôn hỏi tôi: - Họ là ai? Họ đi đâu? – Chỉ vì các câu chuyện bịa đặt hấp dẫn của tôi.

Mắt tôi lim dim, miệng suýt một hơi dài: - Họ là ai ư? Họ là những người cao hơn cả trời, lớn hơn cả đất. Esmeralda này, họ còn ghê sợ hơn cả trong thói quen suy nghĩ của em.

Esmeralda rùng mình lo sợ. Được thể tôi càng thì thầm hù dọa, khiến cho Esmeralda càng tin hơn. Esmeralda không thể học hành tiếp thu nhanh bằng tôi. Thật đáng tiếc, Esmeralda là một con người nhạt nhẽo, nhút nhát… đến vô tích sự. Điều đó khiến cho tôi có lý do để cường điệu sự thông minh hiểu biết của mình. Mặc dù dì Agatha đang muốn tống khứ tôi ra khỏi nhà một cách tốt nhất. Bây giờ thì dì đang khống chế tôi, nhưng cũng không sao. Điều quan trọng hơn cả là tôi biết phải giữ kín chuyện riêng của mình.

Ưa mạo hiểm khiến cho đầu óc tôi lúc nào cũng phải suy xét tính toán. Tôi đặc biệt yêu thích chợ búa. Không một ai biết được, tôi đang làm quen với một số người hầu có nhiệm vụ đi chợ. Trong số đó tôi đã chiếm được cảm tình của Rossie, một cô gái tính khí hơi bốc đồng, lúc nào cũng có một "người yêu cuối cùng" muốn cưới. Cô đã có một gã thoả thuận đi tới chọn "áo cưới" ở ngoài chợ. Cô mang chúng vào trong nhà bếp khoe ầm ĩ: - Hãy nhìn xem tôi tìm được cái gì này! – Cô kêu lên, giơ cao cái khăn voan, mắt sáng ngời lấp lánh. Cô nói: - Nó rẻ như bèo ấy!

Rossie vốn là người thích hành động tự do ngoài vòng pháp luật. Cô khá yêu mến tôi, cô thường đem chuyện người yêu ra kể cho tôi nghe. Người yêu của cô là một anh chàng huấn luyện ngựa cho nhà Carrington. Rossie đã từng sống chung đụng với anh ta trong trại ngựa.

Tôi đã cố thuyết phục Rossie để cho tôi theo cô đi chợ. Tôi không sao quên được những phiên chợ tối, suốt đêm ánh sáng đèn dầu, khắp nơi râm ran tiếng rao bán hàng hóa của người London. Đó là những quầy bán hoa quả, trong quầy đầy ắp lê, táo, dâu, chà là… cam, bóng lộn, tươi rói, chúng được xếp thành hàng từng đống cao có ngọn thẳng hàng san sát kề nhau, trông thật bắt mắt. Bây giờ là tháng mười một, trong chợ tất nhiên có cả cây tầm gửi và cây nhựa ruồi… Tôi đi lướt qua quầy bán đồ sứ, đồ kim khí… quầy bán quần áo. Có lẽ hấp dẫn nhất là quầy hàng ăn uống, nơi đây dậy mùi thức ăn ngào ngạt thơm phức khiến tôi thèm nhỏ cả nước miếng. Nơi người ta bâu vào đông nhất là quầy bán lươn nấu đông, người ăn tại chỗ, người mua về chen chúc nhau, tạo ra một men say háo hức khiến cho bất kỳ ai có tâm hồn ăn uống đều phải dừng chân, không thể bước qua. Tôi thấy cảnh mua bán, mặc cả… cười đùa diễu cợt nhau trong chợ, thật thú vị. Có lẽ chợ búa mới là nơi sôi động nhất của thành phố.

Tôi quay lại nhìn Rossie, cô đang say sưa kể chuyện cho Esmeralda nghe, trong các câu chuyện cô đã phịa thêm chút ít, nhằm gây ấn tượng cho Esmeralda. Nhưng chợ búa ồn ào sôi động cũng làm cho Esmeralda mệt mỏi lắm rồi. Tôi hấp tấp tỏ ý muốn tiếp tục theo Rossie đi chợ, nhưng Rossie đã từ chối khéo léo, làm tôi quê hết sức.

Vào ngày trước ngày lễ Giáng sinh một tuần, sương mù giăng phủ kín cả công viên, tôi thích thú ngắm nhìn rừng cây mơ màng đắm mình trong màu xanh bạc. Tôi quyết định rủ Esmeralda đi chợ…

Đúng vào ngày đó nhà Agatha tổ chức dạ tiệc vào buổi tối. Mọi người trong nhà không hề nghĩ tới một việc gì khác ngoài dạ tiệc. Dì Agatha ào ào bước vào, tạo nên một cơn lốc xoáy tất cả mọi người vào công việc chuẩn bị. Người ta xì xầm bàn tán: - Gió bão cuốn theo sau bà ta mới khủng khiếp làm sao!

Buổi dạ tiệc tối nay không biết quan trọng như thế nào mà giọng ra lệnh của dì nghe oang oang như sấm.

- Cô Hamer! Cô đã phân chia vị trí chỗ ngồi chưa? Cô đừng có quên bà Lady Emily ngồi bên phải ông chủ, ngài Carrington ngồi cạnh tôi, cậu Rollo ngồi chính giữa dĩ nhiên bên phải ông chủ. – Dì Agatha dồn dập hỏi cô Hamer người thư ký nhẫn nại nhất của dì. Dì chưa đợi cô Hamer trả lời đã quay phắt sang Witon người quản gia, dì nói: - Ông cho trải tấm thảm đỏ trước cổng chứ. Nhớ đưa mái hiên ra, đừng để thấp quá che khuất tầm nhìn. – Tiếp theo dì chỉ vào Yvone, người hầu riêng của dì và nói: - Đừng để tôi ngủ quá năm giờ đấy. Nhớ chuẩn bị nước tắm cho tôi…

Dì vào bếp xem xét la mắng thêm một hồi nữa khiến cho người làm bếp nhăn nhó lầu bầu: - Nếu như tôi không thạo công việc đã đành. – Trong một buổi sáng mà có tới ba lần dì đưa ra cho người làm bếp ba chỉ thị khác nhau.

Phải chăng hôm nay là ngày may mắn của tôi? Tôi gặp dì Agatha ngay ở đầu cầu thang, dì vội vã đi ngang qua chẳng thèm để ý đến lời chào của tôi, khiến cho tôi càng nung nấu ý nghĩ: - Đây là thời cơ để ta đi chợ. – Rõ ràng là thời cơ đã đến thật rồi, lúc này bà Nanny đang hối hả là quần áo, cô gia sư thì đang chăm chú cắm hoa vào bình. Giờ đây tôi đã hoàn toàn tự do, không có vú nuôi, không gia sư, không một ai giám sát. Tôi chỉ có một Esmeralda nghe theo lời tôi răm rắp, sẵn sàng đi theo bất kỳ đâu mà tôi muốn.

- Đây là ngày rất tuyệt, chúng ta có thể đi chơi xa mà không sợ bị phát hiện. Chúng ta đi chợ đi, Esmeralda! – Tôi biết vào tháng mười hai trời nhanh tối, chỉ khoảng hơn bốn giờ là trời đã tối sầm, nhưng chợ đã sáng ánh đèn, tôi nói: - Về chiều, cả chợ sẽ bùng sáng như một ngọn núi lửa phụt lên, sáng thấu đêm. – Có lẽ, tôi đã hơi cường điệu quá mức chăng.

Tôi thầm thì với bà Nanny tôi sẽ trông coi Esmeralda thật cẩn thận. Tôi dự định sẽ quay về nhà vào lúc ba giờ rưỡi chiều, khi mà cả nhà còn đang uống trà. Vậy là chúng tôi đi theo một chuyến xe ra thẳng chợ mà không gặp một sự cản trở nào.

Tôi vui sướng hân hoan nhìn vào Esmeralda, cô ta đang dán mắt nhìn vào cửa hiệu bán thú nhồi bông, mặc quần áo len ngộ nghĩnh gây ấn tượng ham thích cho bất kỳ một đứa trẻ nào. Cô ta đứng ngây ra, tôi phải cầm tay kéo cô đi, cô mới chịu đi tiếp. Chúng tôi đã đứng trước cửa hiệu bán thịt noi có một con lợn đã cạo sạch lông, miệng nhét một quả cam, được treo lên quầy sẵn sằng xin mời quý khách. Ngay bên cạnh là quầy bán thịt bò, trên phản bày la liệt thịt đã xếp thành từng loại: thăn, bắp, vai, mông… Người bán thịt mặc tạp dề sọc xanh, tay gại dao, miệng đon đả mời chào: xin mời, mua đi, mua đi…

Chúng tôi đi qua quầy bán hoa quả, ngó sang cửa hàng ăn uống, hôm nay cửa hàng có phần đông khách hơn bởi có thêm món cá trình nấu đông, mặc dù người bán hàng quần áo có cũ kỹ nhưng món ăn của ông luôn đổi mới hấp dẫn. Ở một chỗ khác, noi bán xúp đậu Hà lan, các ghế băng người ngồi chật cứng, không còn chỗ trống, họ thi nhau húp xì xoạp những đĩa xúp nóng hổi bốc khói thơm ngào ngạt.

Ngoài cửa hiệu ăn có một người đàn ông say sưa chơi đàn hộp, với một chú khỉ con tinh nghịch ngồi trên nắp đàn, cùng với một cái mũ đặt ngửa trên mặt đất cho người xem ném tiền vào.

Tôi hài lòng nhìn Esmeralda đang say sưa với tất cả những gì đang diễn ra trong phiên chợ. Vậy là, tôi đã không cường điệu quá mức sự tưng bừng của nó.

Khi người vợ của người đàn ông cất tiếng hát the thé não lòng là lúc mọi người ùa tới, vây thành một vòng tròn đông đúc xung quanh họ. Trong lúc chúng tôi chăm chú lắng nghe đàn hát, bỗng một chiếc xe ngựa chở đầy sắt thép ầm ầm lao tới.

- Ê, quay trái, quay trái, Ray. Bone lừa ngựa sang bên trái. – Người đánh xe vội vã giật dây cương, la hét ầm ĩ. Thật hú hồn, chiếc xe ngựa đã mau chóng quẹo được sang bên kia đường, tránh xa khỏi đám đông.

Trong lúc đám đông láo nháo xô đẩy chen lấn, tôi cố vùng thoát khỏi vòng xoáy đang kéo tôi tới một chỗ khác. Tôi đã nhìn rõ người đánh xe là một người đàn ông hoạt bát đôn hậu, nhưng tôi còn cố nhìn xem ai là Bone ai là Ray. Bất chợt, tôi nhột mình quay lại. Chao ôi… Esmeralda đã biến mất.

Tim tôi buốt nhói. Tôi vùng ra khỏi đám đông, thất thanh gọi… Esmeralda!

Chợ chiều vẫn ồn ào sôi động át đi tiếng gọi Esmeralda vô vọng của tôi.

Tôi có giữ bình tĩnh, trấn an sự hoảng hốt đi tìm Esmeralda. Tôi chắc rằng cô ta lạc quanh quẩn gần đây, cô ta đang đứng đợi tôi ở một chỗ nào đó, Esmeralda không dám mạo hiểm đi xa khỏi tôi. Tôi rà quanh đám dông vài lần mà vẫn không tìm thấy cô… Mười phút tìm kiếm trôi qua, Esmeralda vẫn không tìm thấy, tôi bắt đầu sợ hãi thực sự.

Đi chợ, tôi có mang theo trong người một ít tiền được moi ra từ ống tiết kiệm, số tiền ít ỏi tôi đã góp nhặt không biết bao nhiêu ngày, vậy mà tôi đành phải đau lòng dùng lưỡi dao nhỏ khều ra từng đồng xu một. Ôi… tôi chợt nhớ ra, Esmeralda không mang theo tiền, vậy cô ta có thể về nhà bằng cách nào đây?

- Nửa giờ tìm kiếm đã trôi qua, Esmeralda vẫn không thấy đâu, nỗi hoảng hốt trong tôi ngày một tăng. Tôi đã đưa Esmeralda đi theo tới chợ, vậy mà khi về lại không có Esmeralda, điều này đã vượt ra ngoài ý nghĩ của tôi.

Tôi bắt đầu tưởng tượng ra kẻ thù độc ác đã tấn công chúng tôi: một con quỹ dự tợn đã vồ lấy Esmeralda, con quỷ Fagin ở trong Olive Twist… hay mụ mẹ mìn tinh quái nào đó đã lừa gạt bắt Esmeralda, chúng lợi dụng bóng tối, bịt mắt, nhét giẻ vào miệng cô, rồi nhét cô vào thùng đem đi bán… hoặc một bọn chuyên bắt cóc tống tiền đã rình bắt Esmeralda, chúng đang giữ cô ở một noi bí mật để đòi tiền chuộc. Cái chợ đêm thật nguy hiểm, phải chăng nó chính là cãm bẫy lừa bắt Esmeralda. Ôi, sự việc tai hại này sao lại nhằm đúng vào ngày hôm nay, ngày nhà Agatha có dạ tiệc.

Chắc chắn Esmeralda đã mất tích. Tôi biết làm gì bây giờ? Có lẽ đã tới lúc tôi phải quay về nhà thú tội, để cho người lớn tìm biện pháp giải quyết tốt hơn chăng?...

Đây đúng là một sai lầm nghiêm trọng, một bài học đắt giá mà hậu quả không lường. Chắc chắn tôi sẽ bị tống vào trại trẻ mồ côi. Dì Agatha có đủ lý do thích đáng để đuổi tôi ra khỏi nhà. Bởi vậy tôi chưa thể về nhà lúc này được. Tôi phải lục tung cái chợ này ra, để tìm ra bằng được Esmeralda.

Có lần tôi đã mừng hụt. Tôi tưởng cô ở đám đông phía trước, tôi vội vượt lên la to: Esmeralda! Té ra không phải, tôi đã nhầm.

Tôi bị chậm mất rồi, chỉ còn nửa giờ thôi là tôi buộc phải có mặt ở nhà, vậy mà bây giờ tôi vẫn còn luẩn quẩn ở chợ. Tôi chấp nhận sự thất bại, bỏ dở cuộc tìm kiếm, quyết định quay trở về nhà.

Tôi ra bến xe chờ đợi. Thời gian lúc này mới chậm chạp làm sao? Tôi tức giận vô cùng. Esmeralda sao mà ngu ngốc thế! Tại sao cô không đứng nguyên một chỗ đợi tôi cơ chứ?

Chuyến xe chở khách cuối cùng trong ngày cũng đã tới. Tôi lên xe ngồi bồn chồn, bứt rứt không yên. Chao ôi, tôi biết nói thế nào với dì Agatha đây? Thật đau khổ biết bao! Liệu cô ta có thể tìm về

nhà được hay không? Mong sao điều tồi tệ đừng xảy ra với Esmeralda!

Tôi xuống xe, đi vào nhà theo ngõ riêng dành cho người phục vụ. Từ đây tôi nhìn thấy cổng chính trang trọng kéo cái mái che màu đỏ riềm vàng chìa ra ngoài, một tấm thảm đỏ chạy dài vào tận cửa phòng đại sảnh, khách khứa đang lục tục bước vào. Tôi vòng ra sau nhà. Người tôi mong mỏi được gặp là Rossie, cô là người dễ cảm thông chia sẻ nhất. Nhưng than ôi, Rossie không có ở đây. Có lẽ lúc này cô ta đang vui vẻ với người tình ở trại ngựa. Thật là họa vô đơn chí! Thôi thì đành làm liều nhắm mắt đi vào nhà, muốn gặp ai thì gặp. bà Cook ư? Bà ta còn đang chúi đầu trong bếp. xếp đặt tiếc tùng. Có lẽ chỉ có bà Nanny là có thể, dù sao bà cũng là người hiểu được tôi, hiểu được lỗi lầm này nằm ngoài khả năng kiểm soát, chắc hẳn bà không trách móc nhiều đến mức làm tôi đau lòng.

Tôi đi hết hành lang dành cho người ở nhưng không gặp một ai. Tôi bắt đầu leo lên thang gác để vào nhà. Tại đây tôi đã bắt đầu nghe thấy tiếng ồn ào.

Nhìn vào nhà, tôi thấy ngay một viên cảnh sát khúm núm đang tỏ ra tận tụy bên một con người nhỏ bé, run rẩy, mặt mũi tái nhợt… Không ai khác người đó chính là Esmeralda tội nghiệp!

- Cô đang ngơ ngác tìm đường về nhà, - viên cảnh sát nói – chúng tôi biết ngay là cô bị lạc, Chúng tôi hỏi địa chỉ của gia đình và ngay lập tức đưa cô về đây.

Thật hú vía! Tôi không bao giờ quên bài học đau khổ này.

Dì Agatha lộng lẫy trong bộ áo choàng lấp lánh ngọc và kim cương, đứng bên dượng William trong bộ com-lê trắng sang trọng. Họ đứng ngay ở đầu cầu thang đón khách, một vị khách "bất đắc dĩ" – cô con gái cưng bị cảnh dát dắt về.

Một số vị khách đã bước lên tới đầu cầu thang, nhà Carrington: ngài cùng phu nhân và Rollo to bự.

Dì Agatha đỡ người ra như một pho tượng lòe loẹt, Esmeralda bỗng òa khóc.

Viên cảnh sát vội kết luận: - Tất cả là vậy, thưa bà.

Bà Emily ân cần hỏi: - Có chuyện gì vậy?

Dượng William vội vã trả lời: - Esmeralda, con gái chúng tôi bị lạc… Nhưng, ngay lập tức dượng ngưng lại, bởi dượng chợt nhớ ra còn có dì Agatha đứng ngay bên cạnh.

Dì Agatha không còn nhịn nổi nữa, dì quát to: Nanny đâu? Đưa Esmeralda về phòng ngay! – Esmeralda nhìn tôi mếu máo, đột nhiên kêu lên: Ellen!

Dì Agatha ngay lập tức quay lại, gườm mắt, hằm hè sấn tới như muốn cuốt chửng lấy tôi, dì thét lên – Ellen!

Tôi giật bắn người, yếu ớt trả lời: - Chúng cháu chỉ đi thăm chợ một chút thôi ạ.

- Wilton! – Dì giật giọng gọi người quản gia thận trọng, mực thước tới.

- Tôi đây, thưa bà, - ông vội nói. Tôi sẽ gọi người giữ trẻ tới ngay. – Ông quay sang viên cảnh sát vẫn còn đứng khúm núm ở gần đó – Thưa ông, chúng tôi xin được gửi tới ông lòng biết ơn sâu sắc… - Chợt bà Nanny xuất hiện, ông nói – Thưa bà, bà Nanny tới rồi đấy ạ.

Bà Nanny giận dữ, một tay nắm tay tôi, một tay nắm tay Esmeralda kéo ra khỏi phòng khách. Tôi không còn muốn thanh minh gì nữa, điều quan trọng duy nhất đối với tôi là Esmeralda đã an toàn trở về. Tôi không còn chú ý bất kỳ một cái gì. Dù cho cái nhìn của Rollo to bự đã khắc sâu vào trong tâm khảm của tôi, làm cho tôi chìm ngập trong vòng xoáy màu xanh dữ dội của nó. Kệ cho khách khứa, người tò mò ngó nghiêng, người lịch sự nhún vai tỏ ra khó hiểu… cuối cùng bà Nanny cũng xô đẩy được chúng tôi trở về phòng riêng.

Lúc này, tôi mới giải thích cho bà Nanny hiểu: - Thật đáng tiếc, chỉ vì chúng tôi ham vui một chút, đã để xảy ra chuyện làm phiền lụy đến bà…

Bà Nanny chua chát, nói: - Đây là cái giá tôi phải trả cho cách làm việc dễ dãi của mình. Tôi cũng biết cô là người đầu têu ra chuyện này. Cô Ellen, cô đừng có lôi kéo rủ rê cô Esmeralda nữa nhé.

- Tôi muốn đi đấy chứ, bà Nanny, - Esmeralda thì thầm.

Trong lúc bà Nanny vẫn khẳng định – nhưng cô Ellen là người đầu têu bày ra trò này.

- Đúng vậy, xin bà cũng đừng có trách mắng Esmeralda, - tôi năn nỉ.

- Tôi không biết bà chủ sẽ nói gì với cô, nhưng tôi không muốn là chiếc giày bám theo gót chân của các cô mãi được. – Bà Nanny buồn bã nói.

Chúng tôi lên giường nằm mà không được ăn tối, tôi không quan tâm tới cái bụng đói. Tôi chỉ thấy buồn tủi, tưởng chừng như tôi đang sống trong một trại trẻ mồ côi vậy.

Rossie đi tới chỗ tôi ngay sau khi khách khứa ra về hết. Cô ngồi xuống bên tôi cười khúc khích, mắt sáng ngời hạnh phúc, bởi cả ngày hôm nay cô được ở bên người cô yêu. Cô nói, - Cô ngốc quá, chỉ có một mình thôi mà cô dám rủ Esmeralda đi chơi. May mà cô ta chỉ bị lạc thôi, nếu cô ta bị làm sao thì không biết đời cô sẽ ra sao.

Tôi buồn rầu nói: - Tôi thật không ngờ Esmeralda lại ngốc đến như vậy!

Rossie an ủi: - Thôi đừng có rầu rĩ vậy, để tôi kể chuyện vui cho mà nghe.

- Thì kể đi.

- Hãy vui lên, buồn phiền chỉ là cho người ta tồi tệ hơn mà thôi. Lần đầu tiên tôi được nghe anh ta nói điều đó khi ở trên biển. Anh ta vốn là thủy thủ mà.

Tôi ngắt lời cô, - trại trẻ mồ côi là như thế nào?

Rossie dịu lại, cô thì thầm: - Chị họ của tôi, cô là một nữ tu sĩ được cử làm gia sư ở một trại trẻ mồ côi. Cô tận tụy phục vụ không khác gì một người hầu phòng. Trại trẻ mồ côi có khắp noi trên thế giới, do hội từ thiện lập ra… - Rossie ngừng nói, cúi xuống hôn tôi. Tôi biết cô đang an ủi tôi. Cô và anh chàng huấn luyện ngựa đang rất hạnh phúc, một khi người ta hạnh phúc thì thường muốn cho cả thế giới này cũng được hạnh phúc theo.

Nhưng với tôi, trại trẻ mồ côi là một noi đầy ải mà tôi sắp bị trừng phạt.

Sáng hôm sau, dì Agatha gọi tôi lên. Dường như cả một đêm dì mất ngủ vì tức giận, mặt dì cau có căng thẳng. Dì nói: - Ellen, cô cư xử với ta như vậy ư? Cô đã làm cho ta thất vọng hoàn toàn. Ta đã cúi xuống cứu vớt cô, bởi cô là máu mủ, ruột thịt của ta. Ta không biết nói sao với William đây? Hầu như mọi người đã khuyên bảo ta đem gửi cô đi thật xa, sau những gì vừa mới xảy ra. Nhưng ta đã cân nhắc, giọt máu đào còn hơn ao nước lã, chúng ta vẫn cho cô sống trong gia đình của ta. Nhưng cô phải tu dưỡng tốt hơn, nếu cô muốn ở lại. Ta trông mong rất nhiều vào sự sửa chữa lỗi lầm của cô.

Tôi thanh minh với dì, tôi đã không biết Esmeralda lạc mất lúc nào, khi tôi còn đang bị đám đông vây quanh.

- Ellen, cô còn dối trá nữa ư? – Dì hét to, - cô quá quắt lắm, nếu Esmeralda bị lạc mất thì chính cô đã giáng vào ta một đòn đau đớn nhất. bây giờ ta càng hiểu rằng, chúng ta đang chưa chất một đứa trẻ xấu xa ở trong nhà.

Dì ra lệnh cho bà Nanny bắt tôi phải học thuộc bài "Người chăm chỉ". Có lẽ bài học này sẽ làm cho tôi thấm thía, không bao giờ được quên ơn người có lòng khoan dung giúp đỡ mình. Tôi không có gì, ngoài bánh mì và nước lã cùng với những lời răn bắt tôi phải ăn năn hối cải sửa chữa sai lầm. Cuối cùng dì kết luận: - "Ta không hình dung nổi nhà Carrington đã đánh giá về cô như thế nào. Họ cũng không có gì phải ngạc nhiên khi cô không được phép quan hệ với Phillip nữa."

Tôi đã học thuộc bài trừng phạt đó rất nhanh, vì tôi vốn là người yêu thích thơ. Dì Agatha chẳng lấy gì làm vui vẻ cho lắm. Tất nhiên tôi lại sớm được trở về với công việc ưa thích hàng ngày: đọc sách, thêu thùa.

Esmeralda đáng thương không học thuộc nổi một nửa bài học phạt. Tôi lén gợi ý cho cô, khi cô bị gia sư kiểm tra. Esmeralda thầm cảm ơn tôi.

Đúng vào lễ Giáng sinh, tội lỗi và sợ hãi đã phai lạt. Phillip lại xuất hiện, anh được nghỉ học và

được phép đưa chúng tôi đi dạo chơi trong công viên. Tôi kể cho anh nghe về sự kiện "chợ búa" vừa qua. Esmeralda bị lạc như thế nào, anh bật cười mỉa mai, trong lúc Esmeralda đáng thương thẹn thùng gượng gạo. Tôi ra sức giữ cô không cho cô ra sát bờ sông, chỗ Phillip đang đứng. Kết quả cả hai chúng tôi bị nhào xuống sông. Bà Nanny vội lùa chúng tôi về nhà.

Tôi nói với Phillip: - tôi sẽ bị la về việc này cho mà xem.

Phillip kêu lên: - Ellen, cô đã vì Esmeralda quá nhiều, - Anh lạnh lùng, kết luận: - Esmeralda sao mà ngốc thế! Nếu có ngốc thì cũng ngốc vừa thôi chứ.

Bà Nanny đem chuyện Esmeralda ngã xuống nước kể cho người hầu trong nhà. Thế là có chuyện thì thầm bàn tán, chính tôi đã đẩy Esmeralda ngã xuống sông.

Esmeralda tội nghiệp! Vô tình chúng tôi đã xúc phạm tới cô. Esmeralda vốn dĩ là một người nhút nhát, đối lập với sự dũng cảm mà những người trẻ tuổi thường đánh giá cao về nó. Tôi còn nhớ sự hoảng hốt khiếp sợ của cô ra sao khi nghe tới cái tên "Vực Tử Thần", nơi những con người mạo hiểm tìm tới cái chết, nó cách thị trấn Trentham không bao xa. Kẻ mạo hiểm muốn tới Vực Tử Thần trước hết phải leo lên một cái dốc núi cao cheo leo bằng một con đường nhỏ hẹp trơn tuột, nhất là vào mùa mưa ẩm ướt. Mặc dù trên đường đi có treo nhiều biển cảnh báo "Dốc nguy hiểm", "Đề phòng, ngã xuống vực"… "Đừng giỡn với Tử thần", nhưng dường như nó càng gợi cho Phillip hứng thú mạo hiểm.

Vực Tử thần không những nguy hiểm mà còn rùng rợn, huyền bí bởi tin đồn ma quỷ. Ma quỷ ở đây luôn rủ rê con người liều mạng với cái chết, coi cái chết là niềm vui. Bởi vậy dân chúng ở đây đều hỏi bất kỳ ai lạ mặt buồn rầu đến nơi này: - "Anh có bị làm sao không?" hay "Anh đang nghĩ gì vậy? Anh đang muốn nhảy xuống vực sâu phải không?"…

Mạo hiểm luôn là sự ưa thích của tôi và Phillip, Esmeralda nhút nhát sợ chúng tôi chế nhạo, cô miễn cưỡng phải đi theo. Phillip thường đứng sát bên miệng Vực Tử Thần, khoe khoang lòng dũng cảm, tất nhiên tôi cũng thế.

Một lần chúng tôi bị gia sư bắt được, lệnh cấm được ban hành. Nhưng sự cấm đoán càng kích thích sự liều lĩnh. Vực Tử Thần vẫn là nơi gặp gỡ bí mật, đầy thú vị của chúng tôi.

Lần đầu tiên Phillip nhìn tôi, cười giễu cợt: - Hãy nhìn xem Ellen đang bước tới gần cái chết kìa, - anh hy vọng tôi sẽ dừng bước.

Tôi không hề ngần ngại bước tới, mạnh mẽ vượt qua thách thức, bước tới đứng sát mép bờ vực. Mặc dù trong bụng tôi cũng lo sợ con ma sẽ hiện lên, cầm chân tôi kéo tuột xuống vực.

Thời gian trôi đi, nhưng tai họa vẫn không chịu buông tha, dường như nó liên kết với dì Agatha để bôi xấu tôi, tạo cho dì có đủ lý do để tống khứ tôi ra khỏi nhà. Tai họa lần này xảy ra ngoài cánh đồng Sussex khi tôi mười bốn tuổi, Phillip mười lăm.

Chúng tôi đang khẩn trương chuẩn bị cho một cuộc chơi mới. Phillip lọ lem giống như người Ấn Độ, anh lóng ngóng đổ dầu vào bếp rồi quẹt lửa. Ngọn lửa phụt bùng lên rất mạnh, tôi vội vàng đặt cái ấm đun nước lên trên.

Esmeralda được cắt cử đi lấy bánh ở trong bếp vừa ra tới nơi, Phillip mắt sáng lên, tinh nghịch – tốt hơn cả chúng ta chơi trò mẹ mìn đi. Chúng ta giả bắt cóc Esmeralda trói lại, đòi tiền chuộc.

Esmeralda giãy nảy: - Không, tôi làm mẹ mìn cơ.

Phillip kiên quyết từ chối. Esmeralda thật tội nghiệp! cô ta đành đóng vai nạn nhân bị bắt cóc.

Chúng tôi đi tới trò chơi dại dột mà không hề biết tính chất nguy hiểm của nó. Phillip đi gom tất cả các cây dương xỉ khô lại, chất thành đống rồi đem dội cả chai dầu vào châm lửa đốt. Ngọt lửa bùng phụt lên cao trong tiếng reo hò, nhưng niềm vui ngay lập tức thay bằng sự hoảng sợ, ngọn lửa đã phụt lên cao mỗi lúc một thêm dữ dội, gió thổi bốc lên cao có nguy cơ lan rộng khắp cánh đồng. Chúng tôi không chịu nổi cái nóng hầm hập quất vào mặt đành phải lùi ra xa, trong lúc Esmeralda vẫn còn bị

trói, miệng bị nhét đầy giẻ ú ớ giẫy giụa. Phải chấm dứt ngay, không thể tiếp tục trò đùa này được nữa.

Chúng tôi vội vã ra sức cầm cành cây dập tắt lửa, nhưng ngọn lửa như một cái lưỡi khổng lồ, nó cong theo chiều gió liếm rộng ra. Tôi kinh hoàng chạy tới cởi trói cho Esmeralda, trong lúc ngọn lửa có nguy cơ lan rộng ra khắp cánh đồng ngô.

Bất lực, chúng tôi phải hò hét kêu cứu. Tất cả dân làng đổ xô ra kịp thời ngăn chặn không cho lửa tác yêu tác quái, thiêu hủy cả cánh đồng.

Nguy cơ cháy đã được dập tắt, nhưng một cơn bão lửa khủng khiếp khác lại bùng lên muốn thiêu cháy tôi ra tro.

Dì Agatha giận dữ buộc tội: - Tai họa đã xảy ra ngay trên đất nhà Carrington. May mà thủ phạm gây ra còn có cả người nhà Carrington, nếu không, ta không biết chui đầu vào đâu cho hết hổ thẹn. – Thật tệ hại, dì cho rằng tôi là thủ phạm chính gây ra tai họa và tất nhiên tôi là người duy nhất bị trừng phạt.

Dì Agatha nói với chồng: - Rõ ràng trong việc này Esmeralda không được trông coi một cách chu đáo, đã thế còn bị Ellen lôi kéo. Tai họa nghiêm trọng sẽ còn tiếp tục xảy ra, nghĩ tới điều này làm tôi sợ run cả người.

Dì quay sang tôi, hùng hổ thuyết giảng: - Ellen, cô bây giờ đã mười lăm tuổi. Vào lứa tuổi này hầu hết các cô gái đã phải tự lập kiếm sống. Vì quan hệ họ hàng, ta đã làm hết sức mình để cho cô có một cuộc sống tốt hơn. Tương lai tốt đẹp đang đến gần. Vậy mà, một lần nữa cô đã làm cho ta thất vọng. Cô đã trả ơn ta như thế, phải không? Chúng ta xấu hổ biết bao. Ta ân hận, tiếc công sức của chúng ta đã bỏ ra thật uổng phí. Ellen, cô thật xấu xa, cô xứng đáng bị trừng phạt. Ngay bây giờ, ông William có bổn phận dạy cho một bài học. Hơn thế nữa, hàng tuần cô sẽ phải làm thêm nhiều việc dưới sự giám sát của tôi, cô buộc phải học thuộc bài "Nghệ thuật của sự bội ơn".

Tôi càng rầu lòng hơn khi nghe dì nói tiếp: - Ta đã bàn bạc rất nhiều với ông Loring về tương lai của cô. Chúng ta đã đi tới nhất trí: Cô phải chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc sống tự lập, ngay từ bây giờ. Cô không thể lạm dụng lòng tốt của chúng ta mãi được. Tuy nhiên trong vài năm tới, cô vẫn được phép làm bạn với Esmeralda cho đến khi nó đi lấy chồng. Ông Loring không quên cô đã từng là thành viên trong gia đình, dù sao chúng ta cũng không thể ném cô vào một thế giới không ra sao. Chúng ta phải tìm cho cô một noi xứng đáng. Cô có thể là một gia sư, hay là một người bạn tâm giao, chúng ta sẽ cân nhắc sau. Điều này không đơn giản đâu, noi mà cô tới ở phải là noi làm cho cô sung sướng và là noi chúng ta có thể bước chân tới được. Trong thời gian sắp tới, cô phải học tập siêng năng hơn, làm việc tích cực hơn. Ta sẽ nói với gia sư của cô điều này. Rồi đây, ta hy vọng, khi Esmeralda đi lấy chồng cũng là lúc ta tìm được cho cô một noi tử tế. Bây giờ ta hoàn toàn trông cậy vào sự ăn năn hối cải của cô. Hãy về phòng riêng nhận sự trừng phạt, ông Loring đang chờ cô ở đó.

Dượng William trông thật khổ sở! dượng cầm một cái roi rón rén vào phòng tôi. Trong lúc tôi nằm dài trên giường, dượng miễn cưỡng cầm roi phẩy nhẹ vào mông, khiến tôi chỉ muốn bật cười thành tiếng. Dù sao điều này cũng an ủi làm dịu nhẹ đi đôi phần ấm ức trong tôi.

Đêm đó tôi lại mơ về căn phòng trải thảm đỏ khủng khiếp, cùng với phán quyết tàn bạo của nó…

Năm tháng càng trôi đi nhanh hơn khi ta không có gì để mong đợi. Tôi đã bước vào tuổi mười tám. Thời gian tôi vào đời tự kiếm sống đã tới. Esmeralda an ủi: - Chị Ellen, khi tôi cưới, chị vẫn ở cùng với tôi chứ?

Tôi không hề ghen tị với Esmeralda. Với tôi, ghen tị là điều không thể chấp nhận được. Esmeralda thật dịu dàng. Cô đã lớn lên thành một cô gái khá xinh đẹp, nhưng khi cô đi bên tôi, dường như mọi con mắt say đắm của các chàng tri vẫn chỉ dán nhìn vào tôi mà không thèm để ý tới cô. Tóc tôi ngày một dài đen mướt, mắt xanh thẳm quyến rũ. Phillip nói, mỗi khi nhìn vào mắt tôi, anh như chìm ngập trong biển cả mênh mông của những băn khoăn, lo âu vô tận… Với anh tất cả tương lai, tiền

đồ xán lạn đang rộng mở phía trước. Chúng tôi thầm hiểu: các cô gái mới lớn, thường bước vào đời bằng những lễ cưới, tiếp theo là gia đình và con cái…

Nếu có ai cưỡng lại quy luật đó thì thật khác thường, liệu tôi có phải là một trong những trường hợp ngoại lệ ấy không?

Thời niên thiếu tôi đã mắc vào hai tội: Tội đi chợ, và tội đốt lửa trên đất nhà Carrington. Chỉ có vậy thôi tôi cũng khuấy lên sự phẫn nộ, giận dữ khủng khiếp ở dì Agatha. Giờ đây tôi không còn ngây thơ bồng bột như thế nữa, về thôn quê chúng tôi thường đi làm công việc từ thiện nhiều hơn. Chúng tôi thường tới thăm người nghèo, cho họ những cái gọi là "Đồ ăn ngon" những thứ không bao giờ dám đặt lên bàn ăn của dì Agatha. Chúng tôi còn giúp nhà thờ trang hoàng trong ngày lễ hội "Mùa thu hoạch", đi tới các câu lạc bộ biểu diễn để quyên góp, bán hàng trong quầy từ thiện ở hội chợ… Đặc biệt chúng tôi còn cưỡi ngựa đi tới tận nhà nghỉ dưỡng lão do dì Agatha đứng ra tổ chức để thăm bà Bountiful, khâu vá cho người già cả, chăm sóc vườn hoa, thanh thản dạo chơi trong công viên như những tiểu thư quý phái.

Nhưng đã có thay đổi hết sức tinh tế, tôi phải tách dần ra khỏi Esmeralda. Những khi cô đi tới rạp hát, hay đi thăm ai cùng cha mẹ, tôi không còn phải đi theo làm bạn với cô nữa. Quần áo của cô bây giờ cũng khác với tôi, nghĩa là luôn có đủ các mốt, luôn đổi mới với nhiều kiểu sang trọng duyên dáng được may ở các tiệm may nổi tiếng. Với tôi trang phục không có gì quan trọng, suốt bốn mùa, ngày nào tôi cũng chỉ có độc một kiểu được may từ đầu năm.

Tôi mơ hồ, cảm thất sự phán quyết khắc nghiệt đã tới gần.

Esmeralda luôn tỏ ra bối rối mỗi khi đi đâu không có tôi. Nhưng bây giờ cô phải buộc quen dần với điều này. Cô chỉ có tôi đi theo dạo chơi ở công viên, hay đi thăm hỏi làm các công việc từ thiện.

Nhà Carrington ngày càng độc chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần của nhà Agatha. Cái tên Lady Emily phải được nhắc tới hàng chục lần trong một ngày.

Phillip đã trở thành một thành viên quen thuộc trong gia đình Agatha, từ tiệc tùng, cho tới đi xem hát. Vở kịch " Người say đắm Windermere" là vở đầu tiên Phillip và Esmeralda và vợ chồng dì Agatha đi xem ở nhà hát thành phố James trong tháng hai. Tôi được biết đây là vở hài kịch dí dỏm sâu sắc mà chắc rằng Esmeralda không hiểu gì hết.

Tôi thấp thỏm mong ngóng họ đi xem về. Esmeralda vừa xuống xe đã chạy vào chỗ tôi. Cô đưa cho tôi tờ quảng cáo giới thiệu vở kịch, miệng ríu rít kể chuyện, cô nói Phillip đã cười khoái trá suốt cả tối. Hôm nay Esmeralda rạng rỡ hẳn lên trong bộ váy màu xanh da trời, với cái áo nhung khoác ngoài cùng màu xanh lịch lãm sang trọng. Không biết bao giờ tôi mới có bộ váy đẹp như vậy, được đi tới nhà hát xem kịch…

Ngày hôm sau chúng tôi cùng nhau đi dạo chơi trong công viên với bà Nanny. Bà Nanny chắn chắn sẽ theo Esmeralda khi cô ta lấy chồng, để chăm sóc cho con cái của cô. Dì Agatha chỉ giữ những vú nuôi tốt trong nhà, những người trung thành, chiếm được lòng tin của dì. Bà Nanny là một người trong những số đó.

Bây giờ chúng tôi đi đâu đều có bà Nanny đi kèm, bà lẽo đẽo theo sau Esmeralda như một con chó già nua trung thành. Mỗi khi có gã trai trẻ nào đi tới gần chúng tôi, bà vội vàng bước lên phía trước, như một cái barie ngăn hắn ta lại. Trông rất tức cười.

Ngày hôn đó, chúng tôi cũng gặp Phillip trong công viên. Anh ung dung dạo bước sát bên chúng tôi. Với một người nhà Carrington như vậy là hoàn toàn hợp lệ, bà Nanny yên tâm không phải lo lắng điều gì.

Phillip tra vấn: - Tại sao tối qua cô không đi xem kịch?

Tôi đáp: - Không có ai yêu cầu tôi hết.

Phillip ngạc nhiên kêu lên: - Cô nói vậy có nghĩa là… không, không thể như vậy được.

- Nhưng đó là sự thật, anh vẫn không biết là tôi là một cô gái nghèo hèn hay sao? – tôi lạnh lùng nói.

Esmeralda buồn rầu năn nỉ: - Ôi, chị Ellen, xin đừng nói như thế, tôi không thể nào chịu nổi.

Tôi khẳng định: - Sự thật vẫn là sự thật, Esmeralda, dù cho cô có chịu nổi được hay không.

Phillip quả quyết: - Khi nào cha mẹ tôi đi xem, tôi sẽ mời cả cô đi xem nữa, Ellen.

- Cám ơn lòng tốt của anh, Phillip, - tôi nói – nhưng tôi không thể đi tới noi mà tôi không muốn.

- Ái chà! … - anh huých tôi một cái như khi chúng tôi còn là con nít.

Tôi đã cảm thấy ấm áp, vui vui, vì ít nhất trên đời này cũng có một người quan tâm tới một cô gái nghèo như tôi.

Nhà Agatha sắp có một cuộc vũ hội rất quan trọng, nó đang được chuẩn bị rất chu đáo và long trọng. Đấy là vũ hội đầu tiên của Esmeralda. Tất cả các phòng khách được mở toang, thông với nhau làm thành một sàn nhảy lớn, trang hoàng lộng lẫy. Một bộ váy khiêu vũ màu thanh thiên bằng lụa, viền ren đã được chuẩn bị sẵn dành riêng cho Esmeralda. Cô thợ mau trong tiệm Tilly Parson phải vất vả mất một tuần lễ mới may xong. – Tất cả những đường riềm tinh tế cùng với những nếp gấp quyến rũ đã làm đúng theo yêu cầu, - cô Tilly công bố.

Tôi cũng được tham dự vụ hội này. Vì thế tôi cũng có một bộ váy mới. Tôi mơ ước được một bộ váy bằng tơ mỏng viền ren màu da trời, hợp với màu mắt xanh thẫm của tôi, tôi sẽ thả mình lướt nhẹ trên sàn nhảy, khiến mọi người trầm trồ thán phục.

Tôi còn đang mơ màng trong ước mơ, dì Agatha bất chợt cho gọi tôi tới. Tôi linh cảm thấy điềm xấu đa tới. Bây giờ tôi đã tròn mười tám tuổi.

- Ồ, Ellen đấy à, hãy ngồi xuống đi, - dì đon đả nói.

Tôi lo âu ngồi xuống.

Dì bắt đầu vào đề - cô sẽ hiểu ngay điều tôi cần nói, dĩ nhiên, đây là lúc cô bắt đầu tự bước vào đời. Đức tính của ta đã nói là làm, và làm đến noi đến chốn. Rốt cuộc ta đã tìm cho cô một noi xứng đáng.

Tôi nghe mà rụng rời, tưởng như sét đánh ngang tai.

- Bà Oman Lemming… nhà Honourable Oman Lemming… sáu tháng tới bà ta sẽ thiếu một gia sư. Ta đã giới thiệu cô với bà ta. Bà ta muốn tới gặp cô, xem cô có đủ khả năng làm việc đó hay không? – Dì Agatha nói tiếp trong lúc tai tôi ù đi, không nghe rõ điều gì khác.

- Bà Oman Lemming?... – tôi run run hỏi lại.

- Bà Honourable Oman Lemming, bà ta là con gái của ngài Lord Pillingswort. Ta và bà ta hiểu biết nhau đã từ lâu. Tuy noi này cũng chưa phải là tốt, bởi đây là chỗ ta thường đi lại thăm hỏi, nhưng hãy coi đây là trường hợp đặc biệt, bởi vậy cô càng phải cẩn thận hơn. Khi chúng ta có mặt ở đó. Bà Oman Lemming là người hiểu biết, dịu dàng, bà ta đã nhận lời đến nhà ta uống trà vào tuần tới. Ellen, ta đã tín nhiệm giới thiệu cô. Cô hãy chú ý giữ gìn, cố gắng chiếm được cảm tình của bà ta ngay từ đầu, nếu không cô sẽ không được nhận đâu. Cô có hiểu không?

Tôi lặng người, không biết nói gì hơn. Tôi không nghĩ nó lại diễn ra phũ phàng đến như vậy. Tôi đã lạc quan, ngây thơ cho rằng đó chỉ là lời dọa nạt của dì Agatha, nó sẽ không bao giờ xảy ra. Vậy mà bây giờ tôi đang đối mặt với một tuyên bố lạnh lùng. Chỉ sáu tháng nữa là tôi phải đi ra khỏi ngôi nhà này để làm gia sư.

Dì Agatha im lặng chờ đợi lòng biết ơn của tôi… Dì nhìn tôi, nhún vai chờ đợi: - Ta không muốn nhìn cô trong bộ dạng yếu ớt như thế này. Ta sẽ may cho cô một bộ váy mới, một bộ váy màu đen, với một kiểu không bao giờ lỗi thời. Ta sẽ bảo Tilly Parson may cho cô để kịp mặc trong dịp này. Ta sẽ hài lòng khi cô mặc nó.

Tôi cũng đã biết kiểu váy đen đó. Khi mặc vào người ta sẽ già dặn đứng đắn hẳn lên. Người ta

đang chờ đợi sự đoan trang ở tôi, nhưng lại biến tôi thành một con quạ đen đủi. Tôi buồn bã, thất vọng ê chề…

Cuối cùng, tôi cũng gặp bà Oman Lemming cùng với một linh cảm không có gì tốt đẹp. Bà giống dì Agatha, cao to, ăn mặc diêm dúa, trên đầu ngất ngểu một cái lông chim anh vũ cắm trên mũ, tay mang găng mỏng, trên bộ ngực đồ sộ đeo lủng lẳng một sợi dây xích lớn bằng vàng, cái áo choàng bên ngoài rực rỡ khéo léo che bớt đi hai trái bầu rung rinh to quá khổ. Đằng sau bà, thấp thoáng một cái bóng, cái bóng của dì Agatha. Tôi rùng mình, sợ hãi…

Dì Agatha giới thiệu: - Đây là Ellen Kellaway, cháu tôi.

Bà Oman dương kính lên ngắm nhìn tôi tỉ mỉ từ đầu đến chân. Có lẽ bà hài lòng, không có gì để chê một món hàng mà bà định mua sắm. Tuy nhiên bà cũng phải đưa ra một nhận xét kẻ cả của bề trên: - Cô ta quá trẻ! Nhưng đấy không phải là điều bất lợi.

- Letty, trẻ trung là do chúng ta tạo ra, đó chẳng phải là hình thức bề ngoài hay sao? Dì Agatha thân mật nói.

- Đó là thực tế, Agatha. Cô ta thích hợp với lũ trẻ đấy. – Bà Oman nhã nhặn khẳng định.

- Tôi thừa nhận cô ta có chút ít kinh nghiệm với con nít, - dì Agatha nói thêm. – chính nhờ có Esmeralda đấy.

Bà Oman nghiêng cái đầu như một vị thánh, đôi môi mỏng tanh, hai mắt nheo nheo lạnh lùng nhìn tôi định lượng lại một lần nữa. Rồi bà ta nói với tôi: - Cả thảy có bốn đứa trẻ: Hester – lớn nhất mười bốn, Caribel mười một, James tám và Henry bốn tuổi. James luôn đi học từ sớm, chỉ còn Henry thì ta sẽ trao đổi với cô sau. Bọn con gái phải giữ chúng ở trong nhà, đó là công việc chính của cô. Sau này, nếu thỏa thuận được chấp nhận, cô có thể dạy chúng học.

Tôi im lặng, chẳng có một hứng khởi nào với một bà chủ có máu lạnh như vậy. Dì Agatha vội đỡ lời: - Tôi dám chắc rằng, bà sẽ không tìm thấy một sự ngây ngô nào trong kiến thức phổ thông của Ellen. Gia sư của tôi luôn có nhận xét Ellen là một cô gái khá thông minh.

Lần đầu tiên trong đời, tôi được dì Agatha khen ngợi! Nhưng đó không phải là thiện chí tốt lành cho tôi mà chỉ là lời quảng cáo cho một món hàng sao cho bán càng nhanh càng tốt.

Thỏa thuận sơ bộ coi như đã xong. Trước khi người gia sư cũ ra đi một tháng, tôi phải đến nhà bà Oman để thử nhận việc. Chỉ còn năm tháng nữa thôi là tôi phải nộp mình cho quỷ.

Lòng tôi tái tê chán nản.

Khi chúng tôi dạo bước trong công viên, Phillip trêu đùa, nhưng cũng không làm cho tôi thích thú như mọi khi. Cả ba chúng tôi ngồi nghỉ trên một bãi cỏ khi đã bỏ xa bà Nanny ở lại phía sau.

- Nhìn kìa, trời muốn sập xuống hay sao ấy, - Phillip nói.

Tôi im lặng, không nói gì. Lần đầu tiên Esmeralda lên tiếng trước, - thật bất hạnh, chị Ellen phải đi làm Gia sư.

Phillip kêu lên: - Cô nói gì thế? Ellen phải đi làm gia sư ư?

- Ôi,… - Esmeralda nói – anh không biết sao, mẹ tôi đã tìm được một noi cho chị Ellen làm gia sư. Nhà bà Honourable Oman Lemming.

Phillip bực tức nhìn thẳng vào tôi, - đó mà là noi dành cho cô ư?

- Vâng, - tôi thản nhiên nói – anh cũng biết có một ngày tôi phải ra đi để tự kiếm sống. Tôi không thể sống mãi bằng lòng từ thiện của người khác. Ngay cả quyền làm một thành viên trong gia đình tôi cũng không thể đòi hỏi mãi được.

Phillip bật cười, - A… ha, Ellen, cô mà là gia sư ư?

Tôi hờn mát – không biết, điều này có gì làm cho anh thú vị đến thế?

- Ý tưởng dạy học của cô! Tôi tức cười chết đi được. – Phillip vẫn cười, giễu cợt.

- Chết ư! – tôi nói – tôi mới là người đáng chết, và sẽ không còn ai phải tức cười vì chuyện này

nữa.

Esmeralda thú nhận – chị Ellen đang rất hoang mang, tôi cũng vậy.

Tôi buồn rầu nói: - nhưng nếu tôi làm gia sư, thì thà tìm một noi khác còn tốt hơn.

- Lỡ ra, - Esmeralda nói – chị tìm phải một noi còn tồi tệ hơn thì sao? Chị còn nhớ cô Herron – gia sư cũ của bà ta vừa là bạn tinh thần của bà ấy không?

- Tôi không tin cô ta lại tồi tệ hơn khi ở cho nhà Oman Lemming. – tôi đáp lại.

Phillip đưa tay nắm chặt tay tôi – Ellen, tôi cũng chưa bao giờ tin vào điều đó. Chào tạm biệt, hẹp gặp lại.

- Hãy quên tôi đi – tôi chán nản nói.

Phillip im lặng không nói gì, anh nắm chặt lấy tay tôi.

Thời gian bay đi trong sự lo âu, thảng thốt. Tôi chạy đi tìm gặp Tilly Parson. Chị ta đang cắm cúi cắt bộ váy nhung đen của tôi! Tôi năn nỉ chị khoét cái cổ trễ xuống một chút. Chị Tilly co cái eo lại và khoét cái cổ thấp xuống một chút, nhưng nó vẫn không làm thay đổi được sự già nua và cổ lỗ đối với tôi. Ngay cả sau hai mươi năm nữa nó vẫn không lỗi thời, bởi nó chưa bao giờ có trong tưởng tượng của mọi người.

Bà Nanny cũng rất buồn. Bà tự coi mình là một vú nuôi giống như một con ngựa trung thành cần mẫn kéo hết xe hàng này đến xe hàng khác, qua bao thế hệ, hết đời mẹ đến đời con, và tiếp tới đến đời cháu của họ. Bà nói với tôi: - Cô đi tới họ, khi họ còn bé tí teo. Cô làm mọi cái vì họ, bỗng chốc họ vụt lớn lên…

- Đúng vậy, bà Nanny – tôi nói – bà sống trọn đời bên họ. không phải chờ đợi cái gì hết, đó là bổn phận của bà.

Bà nắm tay vẫn vẹo nói – điều đó thật buồn tẻ, phải không cô Ellen? Sắp tới, không lâu nữa đâu, cô Esmeralda có con tôi sẽ lại đến giúp đỡ cô ta. Cô Esmeralda thật yếu đuối, lúc nào cô cũng cần có người ở bên chăm sóc.

Còn có biết bao chuyện đàm tiếu khác mà tôi nghe được qua Rossie, còn cô ta thì thu lượm được của anh chàng huấn luyện ngựa yêu quý của cô. Rossie nói – Ôi, chúng tôi đã có kế hoạch cưới vào thời gian gần đây. Mọi người thường hay giễu, bọn trẻ ngày vàng "nôn nóng". Tôi cười nói với Harry: - sao anh nôn nóng dữ vậy! Còn người ta có nôn nóng không?

Tôi tò mò hỏi lại: - Rossie, cô nói về lễ cưới của Esmeralda, hả?

- Với Phillip ư? – Rossie thì thầm – không đâu, tôi đang hỏi anh ta về người khác cơ.

Tôi đoán – về Rollo, phải không?

Rossie gật đầu.

- Tại sao họ không hỏi vợ cho Rollo nhỉ? – tôi thắc mắc.

Rossie đã mím chặt môi im bặt. Rõ ràng, cô ta biết nhiều hơn thế, nhưng không được phép nói ra. Nếu tôi khéo léo thuyết phục, nhất định Rossie sẽ kể ra cho tôi nghe.

Tôi kiên nhẫn chờ đợi, không chịu nổi, Rossie đành phải kể: - Dĩ nhiên đã một năm trôi qua… có một chuyện rắc rối đã xảy ra trong nhà Carrington. Nhưng nó được giữ kín, rất bí mật!

- Chuyện gì vậy, Rossie? – Tôi hỏi.

- Chuyện là thế này – Rossie bắt đầu lộ ra – Rollo đã cưới vợ… rồi trốn chạy, với bao lời bàn tán sau cánh cửa khép kín của lâu đài trong rừng sồi Park Lane.

Tôi sửng sốt, hỏi: - Nhưng làm sao cô phát hiện ra…

- Đúng vậy, - Rossie nói – có một chút bí mật đã bị lộ ra ngoài. Đôi tình nhân ấy đã chạy trốn… gia đình của Rollo đã phản đối đám cưới. Mặc dù họ đã cố thuyết phục làm lễ cưới, vì họ đã ăn ở với nhau… Việc không thành, họ đành phải bỏ trốn ra nước ngoài. Điều kỳ lạ là chúng tôi không nhìn thấy cô dâu trong ngôi nhà ấy bao giờ.

- Tại sao, Rossie? – tôi hỏi.

- Đó là sự tồi tệ nhất của một cuộc hôn nhân, - Rossie nói – Rollo đã có một sự lựa chọn sai lầm, cô dâu kiên quyết khước từ không chịu ở trong gia đình đó.

- Vậy là, - tôi nói – Rollo vẫn cưới cô ta?

- Dĩ nhiên, - Rossie nói – nhưng điều này đã thôi thúc nhà Carrington chấp nhận cuộc hôn nhân của Phillip và Esmeralda tiến hành nhanh hơn.

Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về Rollo. Tôi cho rằng những việc như thế xảy ra với anh ta không có h lạ. Và tôi đã đúng…

Một tuần lễ sau, tôi được phép đi xem kịch ở nhà hát với nhà Agatha và cả nhà Carrington nữa. Sau buổi biểu diễn, chúng tôi đi ăn tối với nhau rất vui vẻ. Vậy là, Phillip đã giữ lời hứa. Trong lúc dì Agatha ra sức ngăn cản – ta không ngờ là Lady Emily đồng ý cho Ellen đi cùng, - dì giải thích – điều này không phù hợp chút nào, nó làm cho tất cả chúng ta đều lúng túng.

Cùng với sự căm ghét chát chứa bấy lâu nay, tôi càng căm ghét dì Agatha hơn. Tôi đã cố nuốt hận, giữ cho lòng tự ái khỏi bị tổn thương. Nhưng dù sao thì lần này dì Agatha cũng đã thất bại.

"Người phụ nữ tầm thường" của Oscar Wilde là vở kịch mà tôi được xem trong nhà hát Haymarker. Tôi đã hoàn toàn bị cuốn hút vào vai kịch đã được nghệ sĩ Tree thể hiện khá xuất sắc. Giữa thời gian chuyển cảnh, tôi tham gia bình luận sôi nổi với ngài Carrington và Phillip, bởi tôi ngồi giữa họ.

Tôi hăng hái bình luận đến nỗi quên mất dì Agatha, quên cả sự phản đối gay gắt của dì luôn chĩa vào tôi.

Ngày hôm sau dì gặp tôi, quở trách – cô đã nói quá nhiều, Ellen. Đó là một thói quen xấu, cô cần phải biết kiềm chế. Ta nghĩ ngài Carrington khó chịu vì điều đó.

- Không phải vậy, - tôi cãi lại – ông ta đã tỏ ra vui vẻ, hài lòng với ý kiến của tôi đưa ra.

- Ồ, Ellen đáng thương, - dì mỉa mai – ngài Carrington là một nhà quý tộc cao quý, lẽ nào ngài vội vã đưa ra ý kiến còn mơ hồ. Khi mà bà Lady Emily đã không thận trọng cho cô đi xem, đặt cô vào một vị trí không thích hợp. Có lẽ, ta cần nhắc lại yêu cầu của ta đối với cô: hãy luôn khiêm nhường hơn, hãy giữ phẩm hạnh tốt trong bổn phận của mình.

Tuy nhiên, điều đó cũng không ngăn được niềm vui của tôi. Tôi tin ông Carrington rất thú vị, bởi ý kiến tranh luận sắc xảo của tôi cùng với Phillip, khi chúng tôi không có cùng một quan điểm về một vấn đề nào đó trong vở kịch. Vả lại, trong chừng mực nào đó bà Lady Emily vốn không phải là người phụ nữ sâu sắc, bà chẳng hề bận tâm về thân phận của tôi ra sao, cho dù tôi có bị ném vào giàn thiêu của lũ quỷ độc ác đi chăng nữa.

Đêm vũ hội của Esmeralda nhanh tới gần hơn.

Sàn nhảy sang trọng đã chuẩn bị sẵn sàng, sau khi các cửa ngăn trong đại sảnh được mở toang, nối thông ba phòng lại với nhau. Từ ban công của các phòng đều nhìn thấy công viên, vườn hoa và các tòa nhà nổi tiếng khác. Trên ban công còn trồng các loại dương xỉ cao lớn, tỉa tót rất công phu. Trong phòng rực rỡ, ngát hương tỏa ra từ các chậu hoa hồng tươi thắm quyến rũ.

Ở một góc phòng, người ta kê một cái bàn nhỏ để cho khách uống nước. Ngay bên cạnh, một ban nhạc gồm sáu người đang say sưa chơi các bản nhạc trữ tình du dương, êm ái. Sự phô trương này không phải là không có mục đích, nhà Agatha muốn cho nhà Carrington, cũng như mọi người biết sức mạnh của họ, hứa hẹn một của hồi môn hấp dẫn dành cho Esmeralda.

Tôi cũng bị cuốn hút vào đêm vũ hội, mặc dù còn băn khoăn hậm hực với bộ váy mới, màu đen đủi của nó mang lại nỗi buồn tủi cho tôi, mang lại sự ghê rợn cho mọi người. Nó hoàn toàn tương phản với cái váy màu xanh da trời của Esmeralda – sang trọng bởi các nếp gấp tinh tế, thanh lịch bởi các riềm sóng đăng ten viền theo đường cắt chéo khêu gợi… nó chính là mơ ước của tất cả các cô gái trẻ,

nhưng dưới con mắt của dì Agatha nó hoàn toàn bất tiện, không thích hợp với tôi.

Trước đêm vụ hội, một lần nữa tôi lại mơ về căn phòng trải thảm đỏ khủng khiếp. Tôi đứng bên lò sưởi, chết lặng người khi nghe thấy tiếng nói rùng rợn vọng ra. Dường như tôi thấy cánh cửa giống như cánh cửa địa ngục từ từ bật mở, thần chết đưa cánh tay lông lá chộp lấy tôi… Khiếp đảm, tôi giẫy giụa một hồi lâu. Khi choàng tỉnh dậy, tôi vẫn chưa hết run, mồ hôi túa ra ướt đẫm. Đúng là một cơn ác mộng! Tôi chợt nhận ra, cánh cửa tủ quần áo của tôi bị mở toang, lộ ra bộ váy đen xì mới may treo trong đó. Phải chăng nó chính là thủ phạm gây ra cơn ác mộng.

Nhưng tại sao vẫn là căn phòng quỷ quái đó hiện về trong giấc mơ. Tại sao nó vẫn cứ theo đuổi tôi hoài như vậy… Nó vẫn là câu hỏi bí mật tôi không sao trả lời được.

Tuy nhiên tôi không được phép chùn bước, tôi phải sẵn sàng đương đầu với những thử thách mới đang chờ đợi. Chỉ còn sáu tuần nữa là tới ngày tôi phải gặp bà Oman Lemming, số phận của tôi sẽ được định đoạt.

Nhưng mặc kệ, vào đêm vũ hội đặc biệt này, tôi sẽ nhảy hết mình, nhảy cho thỏa thích, để tận hưởng giây phút sung sướng, cuồng nhiệt cuối cùng. Duy chỉ còn có chiếc váy đen làm cho tôi còn áy náy, bởi nó có thể làm cho bước nhảy của tôi thiếu tự tin, không thanh thoát bay bổng như ý muốn.

Một điều kỳ diệu đã xảy ra. Ngay buổi sáng ngày có đêm vũ hội, Rossie đi vào phòng tôi theo lối dành riêng cho người hầu. Cô ta đưa đến cho tôi một cái hộp quà tặng rất lịch sự, khiến tôi phải ngạc nhiên. Tôi vội mở ra: - Một bộ váy dạ hội!

Rossie reo lên: - Ồ, thật tuyệt vời, cô Ellen. Đây hẳn là của một anh chàng si mê nào đó!

Bộ váy phơn phớt màu tím hồng, màu của hoa phong lan. Chỉ nhìn thoáng qua tôi đã thấy nó sinh động quyến rũ biết nhường nào. Bộ váy được cắt may rất khéo léo tinh tế, là tôi hoàn toàn hài lòng. Vậy là đêm vũ hội không còn gì phải áy náy nữa. Nhưng nó là của ai?...

Tôi thầm nghĩ, hẳn là của Esmeralda! Tôi chạy vội đi cảm ơn. Esmeralda lặng thinh lắc đầu, cô nói: - Ellen, bộ váy này mới xứng đáng với chị. Người tặng váy hẳn rất yêu thích phong lan.

Tôi chua xót nói: - Nhưng tôi chỉ là một cô gái nghèo, người tặng chỉ tỏ lòng thương xót mà thôi, - Trong thâm tâm tôi hoàn toàn không có ý mỉa mai Esmeralda.

Tôi lại nghĩ tới dượng William, người còn có chút tình cảm với tôi. Dượng mủi lòng thương, khi biết tôi phải ra đi làm gia sư cho nhà Oman Lemming. Tôi còn được Rossie nói cho biết, chính dượng đã cố khẳng định với dì Agatha, việc ra đi của tôi là không cần thiết.

Rossie nói thêm: - ông chủ đưa ra một ý kiến rất hay, khi cô Esmeralda lấy chồng thì cô sẽ là thư ký riêng cho gia đình cô ấy. Chẳng là có lần cậu Phillip đã thổ lộ, cuộc sống gia đình sẽ làm cho vợ bận bịu. Tôi nghĩ ông chủ muốn giữ cô lại, vì cô là một người con gái giỏi giang.

Vậy là đã rõ, bộ váy phong lan tím là của dượng William đem tặng cho tôi.

Cách đây không lâu, tôi đã không còn chú ý tới kiểu cách ăn mặc nhiều lắm. Vậy mà đêm nay đêm vũ hội, khi mặc bộ váy phong lan tím tôi đã không ngờ mình lại quyến rũ đến vậy. Esmeralda còn tặng cho tôi một cái ghim cài lấp lánh một viên kim cương nhỏ xíu, tôi nâng niu thận trọng gài nó vào búi tóc đen óng mượt được quấn cao lên đầy kiêu hãnh…

Esmeralda không giấu nổi sự bồn chồn lo lắng, mặc dù với cô tất cả đều hoàn hảo, sang trọng và dễ thương trong bộ váy khiêu vũ màu xanh da trời thanh lịch. Đêm nay là đêm vũ hội dành riêng cho cô, đêm vũ hội Esmeralda, đêm cô sẽ nhận lời cầu hôn của Phillip.

Esmeralda e thẹn nói: - Chị Ellen, em mong sao chúng mình đừng có lớn làm gì. Em chẳng thích thú chút nào khi mà trong lòng Phillip hoàn toàn không có em. Phillip luôn làm cho em mơ hồ, khó xử…

Tôi an ủi Esmeralda – không, đó chỉ là suy nghĩ của con nít. Khi người ta yêu nhau thì chẳng còn gì phải suy nghĩ nữa, nhất là khi chàng trai đã ngả vào lòng của cô gái.

- Nhưng Phillip không hề chú ý tới em… - Esmeralda buồn bã nói – Em hoang mang như chìm vào trong một biển cả lạnh lùng.

- Đúng vậy, không thể gượng ép tình cảm bám đuổi theo bóng người không yêu mình. – Tôi đồng tình với Esmeralda.

- Nhưng mẹ em lại muốn…

Tôi phân vân, im lặng. Có gì bà ấy muốn mà không thực hiện được đâu. Nhưng còn dượng William. Tôi an ủi Esmeralda - nhất định cha cô sẽ bênh vực cô.

Trước đêm vũ hội mấy ngày, tôi được dì Agatha giao nhiệm vụ - Ellen, cô có nhiệm vụ ở trong phòng khiêu vũ. Cô phải luôn chú ý tới là Lady Emily, chăm sóc bà thật chu đáo. Cũng có thể có một vài người đàn ông tìm tới cô… người ta sẽ mời cô nhảy.

Đêm khiêu vũ, ngay lập tức được tôi mường tượng ra. Tôi một cô gái nghèo khổ xuất hiện trước đám khách sang trọng, khác nào một con quạ đen lạc lõng giữa bầy công. Tôi sẽ lúng túng trước các mệnh lệnh dồn dập của dì: - Ellen, hãy nói với Witon chúng ta cần thêm cá hồi, - hoặc là – Ellen, đáng thương, có một ngài đang ngồi ở kia một mình, hãy tới đó để ta giới thiệu cô với ông ta, có thể ông ấy sẽ mời cô nhảy đấy… - vậy là tôi, một cô gái trẻ trung đáng thương phải nhảy điệu Stum, quay vòng tròn với một ông già đau gối, uể oải, nhợt nhạt… không chịu nhảy với thần chết.

Thực tế đêm vũ hội diễn ra không phải vậy! Người đầu tiên tôi gặp không phải là một ông già mà là Phillip. Anh vui vẻ hỏi – Ellen đã nhận được bộ phong lan rồi chứ?

Thật không ngờ! tôi sửng sốt hỏi: - Đồ của anh ư?

Anh cười: - Tôi hy vọng, không có một ai khác ngoài tôi đã tặng quà cho Ellen.

Tôi hân hoan, xúc động… thầm cám ơn Phillip,anh đã tặng cho tôi niềm vui bất ngờ.

Chúng tôi cùng ôm nhau nhảy, điệu Jig tuyệt vời, điệu nhảy mà chúng tôi đã từng nhảy với nhau khi còn ở thôn quê. Nhưng sẽ tuyệt vời hơn, nếu đây chính là "ý muốn" của dì Agatha. Tôi thầm mong đó là sự thật.

- Ôi, anh có biết tối nay khiến tôi khốn khổ thế nào không? – Tôi thầm thì hỏi.

- Ồ, Ellen phải làm gì? – Anh thì thầm hỏi lại.

- Lúc nào tôi cũng phải để mắt tới những ông già lẻ loi, ngồi một mình.

- Vậy thì Ellen đã làm đúng, tôi cũng đang lẻ loi đây.

- Với một chàng trai… nhà Carrington!

- Cũng giống như mọi người đàn ông khác.

Tôi vội lảng sang chuyện khác – Great Rollo có tới đây không?

- Anh Rollo đã đi xa.

- Rollo là người biết nắm bắt cơ hội.

- Ellen, tôi có chuyện quan trọng muốn nói. Chúng ta cần phải tìm một chỗ khác để nói chuyện.

- Ồ, có một phòng khách nhỏ ở ngay bên cạnh, Phillip.

Phillip nắm tay tôi: - chúng ta đi nào.

Tôi lưỡng lự: - đối với tôi, anh là quan trọng hơn cả. Nhưng dì Agatha luôn theo dõi, sẵn sàng bắt tôi làm vui lòng vị quý tộc già lẻ loi nào đó.

Phillip khẳng định: - Vậy, tôi lại càng có lý do chính đáng hơn để giải thoát Ellen.

Tôi cười: - Liệu đây có phải trò chơi trốn tìm thuở con nít ngày xưa không?

- Ôi, lạy chúa, đây là một việc làm thành thật nghiêm túc nhất của đời tôi.

- Nhưng tệ hại, không thể lường hết được.

- Hoàn toàn ngược lại, - Phillip khẳng định – tôi xin đảm bảo với Ellen bằng trái tim và danh dự.

Chúng tôi dắt tay nhau vào phòng khách nhỏ ở bên cạnh, ngồi xuống ghế xô-pha. Phillip nắm

chặt tay tôi, sôi nổi nói – Ellen, bây giờ tôi đã hiểu nhiều chuyện về Ellen. Người hầu đã kể hết tất cả những chuyện đau buồn của em. Hơn thế nữa, việc em phải làm gia sư cho lũ con khốn kiếp của nhà Oman Lemming là sự thật, không còn phải nghi ngờ gì nữa.

- Tôi cũng đã nói với anh điều đó.

- Nhưng tôi không thể nào tin nổi sự thật nghiệt ngã ấy, tôi không tin… em phải làm gia sư?

- Đó là công việc thích hợp cho một cô gái nghèo dòng dõi quý phái.

- Tôi không thể nào hiểu nổi, tại sao bây giờ họ đối cử với Ellen tệ như thế.

- Bây giờ cô gái mồ côi ấy đã lớn, đã là một cô gái có khả năng tự kiếm sống. Dì Agatha sẽ làm tròn bổn phận, khi ném cô ta vào trong một gia đình khá giả nào đó, dù cho có nghiệt ngã đến đâu.

- Bà ta thật hiểm độc. Chúng ta cần phải ngăn chặn âm mưu của bà ta lại. Em nhất định không phải làm gia sư.

Tôi nhìn anh sợ hãi. Đột nhiên tôi cảm thấy cuộc đời bé nhỏ mong manh của tôi trở nên tối xầm u ám, xung quanh mây đen cuồn cuộn.

Phillip cười, đưa tay choàng lên vai tôi, anh cố để cho người tôi tựa hẳn vào anh. Anh nói – Ellen, em ngốc quá, em không tin vào anh sao?

- Nhưng… - tôi ngập ngừng – anh có quyền gì để làm điều đó.

- Quyền hạn tối cao nhất, - anh chân thành tuyên bố - quyền hạn thiêng liêng, quan trọng nhất, khi chúng ta cưới nhau. Ellen, đó là khao khát anh giữ kín bấy lâu nay. Dĩ nhiên em sẽ được giải thoát, không bao giờ em phải nghĩ tới việc làm gia sư nữa.

- Anh … cưới tôi! Khi mà vũ hội đêm nay dành cho Esmeralda, người mà anh cầu hôn.

Phillip nghiêm giọng nói: - không, sẽ không có điều vô lý đó!

- Đây là vũ hội của Esmeralda, tôi chỉ là người phục vụ. Phillip, anh nhầm lẫn mất rồi. Cả gia đình Agatha đang hy vọng lời cầu hôn chính thức của anh với Esmeralda.

- Họ sẽ thất vọng vì sai lầm lớn đấy, khi tôi cầu hôn với em, Ellen.

- Anh sẽ công bố lời cầu hôn của anh ngay trong đêm nay?

- Dĩ nhiên, tôi vốn là người thích gây ấn tượng mạnh.

- Cha mẹ của anh, họ sẽ nghĩ sao?

- Họ sẽ rất vui.

- Họ chấp nhận tôi! Ôi, không, anh đang đùa giỡn tôi.

Phillip nghiêm túc nhìn tôi. – Không, tôi không đùa đâu, - anh nói – cha của tôi thích Ellen. Ông vốn là người mạnh mẽ, ông nói Ellen là một cô gái thú vị.

- Còn mẹ anh, là Lady Emily?

- Bà sẽ càng thích Ellen hơn. Vì tôi là tất cả đối với bà. Hạnh phúc của tôi chính là điều bà đang mong mỏi.

- Có thể đó là bề ngoài, trong thâm tâm họ nghĩ khác thì sao?

- Ellen nhầm rồi, tôi vừa mới đề xuất thì họ đã thán thành, không những thế còn cho rằng tôi phải tổ chức cưới ngay lập tức.

Tôi im lặng, hoài nghi. Phillip vốn là người hay bông đùa. Tôi, Phillip và Esmeralda từ lâu đã thân thiết với nhau, mỗi khi tôi không có mặt trong các buổi họp mặt của gia đình Agatha, ngay lập tức anh tỏ vẻ chán nản thất vọng. Nhưng yêu anh thì có muôn vàn lý do để tôi không thể. Đám cưới của Phillip và Esmeralda là chắc chắn, không thể khác được, dì Agatha đã quyết như thế. Tôi mà yêu Phillip tức là tôi phản bội lại dì, phản bội lại suy nghĩ của tất cả mọi người, phản bội lại suy nghĩ của chính tôi. Dì Agatha luôn nhắc nhở, tôi phải hiểu rõ thân phận hèn kém của mình như thế nào và hiểu rõ nhà Carrington giàu có nổi tiếng nhất London ra sao, bởi vậy tôi là đũa mốc làm sao dám chòi mâm son. Phillip hoàn toàn nằm ngoài sự tưởng tượng của tôi. Chao ôi, vậy mà giờ đây Phillip đã khuấy

động làm đảo lộn tất cả. Nếu tôi đồng ý cưới anh, là đồng nghĩa với việc tôi sẽ được giải thoát. Tôi sẽ không phải làm gia sư cho lũ trẻ của gia đình nhà Oman Lemming ghê tởm. nhưng trước hết tôi sẽ được hưởng hương vị ngọt ngào của Phillip dành cho. Tôi sẽ được thỏa thuê nhìn bộ dạng đau đớn khủng khiếp của dì Agatha khi nghe lời cầu hôn của Phillip, tôi sẽ trả thù những tủi nhục đau đớn do dì gây ra mà tôi đã phải chịu đựng bấy lâu nay… cho dù có nhẫn tâm đi chăng nữa. Nhưng… với Esmeralda người mà tôi thân thiết nhất sẽ thế nào? Không, cô sẽ không còn phải hoảng hốt lo âu cho một đám cưới mà cô không muốn, với Phillip Carrington người luôn coi thường cô.

Phillip cố chọc thủng đám mây do dự bao quanh tôi, anh nói: - Em đừng bỏ lỡ mất cơ hội tốt đẹp của chúng ta. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy Ellen do dự như thế này.

- Thật không ngờ, tôi được nghe lời cầu hôn trong hoàn cảnh éo le như thế này, Phillip.

Anh nhìn tôi mắt sáng ngời: - Chắc chắn chúng ta sẽ vượt qua hoàn cảnh éo le này, chúng ta sẽ là của nhau, Ellen.

Tôi vẫn chưa hết bàng hoàng, vội nói – nhưng bây giờ anh chưa thể là một người chồng của tôi được.

- Tại sao không?

- Bởi vì chúng ta còn chưa biết gì về điều này.

Anh ôm ghì tôi vào lòng và hôn… chứng minh cho sự hiểu biết của mình. Anh nói trong hơi thở - Anh là vậy đấy! Còn em thì sao, Ellen?

- Hãy cho tôi thời gian, Phillip.

- Sao em nhút nhát vậy. Đây không phải là em, Ellen.

- Phillip, hãy nhìn thẳng vào vị trí của tôi lúc này, tôi chỉ được phép chứng kiến lời cầu hôn của anh với Esmeralda.

- Anh cầu hôn với Esmeralda?

- Dĩ nhiên, dì Agatha đã đặt trái tim của Esmeralda và lồng ngực của anh, con trai nhà Carrington. Đó là ý nguyện của dì và dì đã quyết như thế.

- Bà ấy chỉ phù hợp với vai của một "bà dì họ" của Ellen.

- Đó chỉ là một vai phụ… mờ nhạt. không cần phải đề cập tới.

- Vậy, ai có thể chiều lòng một con người phức tạp như bà ta được?

- Tôi nhận thấy anh thích hợp hơn cả.

Phillip quàng tay ôm lấy người tôi, anh tha thiết nói, - đúng, anh thích hợp hơn cả đối với em, Ellen. Anh sẽ giúp em vượt lên trên số phận. Anh đã biết mình phải hành động ra sao khi nghe thấy kế hoạch làm gia sư của em do nhà Agatha vạch ra. Đúng lúc này gia đình anh muốn anh phải cưới vợ, họ đang cần một cô con dâu và một đàn cháu ríu rít xung quanh, điều mà anh Rollo đã không làm được.

- Tại sao?

- Ôi, đó là cả một chuyện rắc rối. Vợ của anh Rollo là một người không bình thường. Bởi vậy việc cưới vợ cho anh làm cha mẹ anh phải phấp phỏng lo âu.

- Nhưng anh còn quá trẻ để làm một người chồng, Phillip.

- Nhưng tương xứng với em, người vợ trẻ đẹp, Ellen.

Cái từ "chồng" đã quen dần với tôi từ lúc nào không biết. Phillip sẽ là chồng của tôi, cái ý nghĩ đó đã thấm qua lớp sương mù mơ hồ do dự, khiến niềm vui xao xuyến bắt đầu lan tỏa trào dâng trong tôi.

Phillip chân thành thổ lộ tình cảm thầm kín của anh. Anh yêu thích tôi, cho dù anh chưa nhận thức hết độ sâu thẳm của tình yêu. Anh chỉ biết cuộc vui không thể thiếu tôi được. Ngay khi ở vùng quê Sussex, lần đầu tiên anh đã linh cảm thấy tôi chính là người anh sẽ lựa chọn. Anh nói: - Ellen, đó là thời gian tuyệt vời nhất, khi chúng ta phóng ngựa bên nhau.

Phillip hào hứng nói về tương lai. Chúng tôi sẽ đi du lịch khắp noi: Italy, Ấn Độ, Hồng Kông… đó cũng là noi cần cho công việc kinh doanh, mặc dù anh chỉ là người hỗ trợ cho Rollo. Rồi đây, Rollo sẽ nối nghiệp cha, tôi sẽ làm thư ký giúp anh, điều này hẳn sẽ làm cho cuộc sống của chúng tôi thêm nhiều thú vị.

Anh mở ra cho tôi một viễn cảnh tương lai: Chúng tôi sẽ có một cơ ngơi riêng ở London! Cách không xa cha mẹ anh. Anh sẽ đưa tôi đi làm quen với các tiệm may nổi tiếng ở London. Anh nói: - Ellen, em sẽ thật tuyệt vời trong những trang phục đúng mốt thời trang nhất.

- Tôi đã bị dì Agatha giấu trong bụi cây âm u rậm rạp, chính anh sẽ là người đưa tôi ra ngoài ánh sáng, Phillip.

- Ơn Chúa, điều đó thật tuyệt vời!

- Vâng, em đã nhìn thấy sự tuyệt vời đó rồi.

Một lần nữa Phillip ôm chặt tôi vào lòng. Tôi thầm thì – người ta có thể nghĩ rằng, anh đang ép buộc em đấy!

- Không, đấy là sức mạnh của tình yêu, - nói nhỏ vào tai tôi.

- Có thật vậy không?

- Em có biết… anh đã âm thầm chờ đợi biết bao nhiêu năm qua, để được có em.

- Âm thầm, để bất ngờ giáng một đòn… sấm sét.

- Đó là âm thanh kỳ diệu nhất khi tình yêu lên tiếng.

- Vậy phương châm của anh là gì?

- Sự chờ đợi và nhận biết. – Phillip khẳng định.

Tôi ngất ngây tận hưởng hương vị ngọt ngào, lan tỏa khắp người. Tình bạn chân thành pha chút giễu cợt kiểu con nít ở Phillip bỗng lóng lánh những tia sáng ấm áp, khiến cho anh cao lớn hơn, đủ cho tôi tin tưởng ngả người vào anh.

Tôi muốn chia sẻ cùng anh, vị đắng của tình yêu, tôi nói: - Anh nên biết, em không có của hồi môn.

- Anh không quan tâm.

- Anh sẽ nhận được rất nhiều từ Esmeralda.

- Anh không dễ bị cám dỗ thế đâu. Một khi trên cuộc đời này anh đã có em. Ellen, anh chỉ cần duy nhất có mình em thôi.

Tôi đưa tay ôm lấy cổ anh và hôn… Đúng lúc, bất ngờ có tiếng hét: - Ellen! – Dì Agatha xuất hiện, giận dữ căm tức, giọng của dì xé toang bầu không khí êm dịu trong căn phòng nhỏ bé.

Tôi giật bắn người, tay tuột ra khỏi cổ Phillip, người tôi cứng đờ.

- Cô đang làm gì thế? Dì Agatha chỉ tay vào mặt tôi xỉ vả - thật là ô nhục, khách khứa ở kia đang bị bỏ lơ đi, vậy mà cô lại ngồi đây.

- Ồ, không phải tất cả khách khứa không bị bỏ lơ đâu, tôi đang được quan tân rất nhiệt tình và chu đáo đấy chứ. – Phillip cười vang, giễu cợt. Dì Agatha rụt tay lại như đụng phải cục than hồng… bối rối xoắn nát cái khăn mùi soa… Dì không biết có nên trút cơn giận vào tôi hay trách mắng Phillip Carrington.

Nhân dịp, tôi xin phép dì đi làm những việc có thể. Phillip cầm tay tôi giữ lại, tôi vùng bứt ra khỏi anh đi vào đại sảnh. Tôi chưa hết kinh ngạc bàng hoàng, trước những bi hài kịch liên tiếp bất ngờ xảy ra, và hoang mang đến nỗi hồ nghi cả sự chân thành của Phillip… Như vậy mà anh còn giễu cợt được!… Đầu óc tôi quay cuồng. Nhìn vào gương tôi thấy mặt mình ửng hồng vì kích động, mắt sáng ngời đầy thách thức. Tôi đã quyết định vứt bỏ bộ váy đen đủi ghớm ghiếc, chấp nhận đương đầu với tất cả…

Một bất ngờ nữa lại đến với tôi, ngài Carrington tới mời tôi nhảy. Tôi nhận lời. Chúng tôi lướt

theo nhịp điệu êm ái của bản nhạc vừa thầm thì với nhau về vở kịch vừa xem.

Phillip đi tới, anh nói – mẹ có chuyện cần gặp cha. – Ông luyến tiếc buông tôi ra, trả lại tôi cho đứa con trai cưng của ông.

Ngài Carrington hài lòng mỉm cười, nắm tay tôi bóp nhẹ: - Ellen, cháu là một cô gái đáng được mọi người quan tâm. – Lòng tôi lâng lâng sung sướng.

Phillip nhìn cha, nói – chúng ta sẽ đưa ra công bố chính thức vào lúc ăn tối. Khi có thể, con sẽ ngừng nhảy, đúng lúc cha sẽ đứng ra công bố…

Phillip và tôi ôm nhau nhảy, lướt đi trong điệu van quyến rũ. Có lẽ chúng tôi sinh ra để nhảy với nhau. Tất cả các con mắt đều đổ dồn vào chúng tôi xuýt xoa thèm muốn, chỉ trừ có một người – dì Agatha.

- Ellen, em nhìn kìa, bà dì của em hằm hè như quỷ dữ. – Phillip hóm hỉnh nói.

- Thôi, kệ bà ta, - tôi nói – dù con quỷ Juda có hung dữ đến đâu cũng không dọa nạt nổi em, nó không thể biến em thành đá hay thành một cô gia sư được nữa.

- Ellen, em bây giờ mới chính là em.

- Em vừa mới biết rằng nàng Cinderella đáng thương rời bỏ sàn nhảy như thế nào.

- Vậy anh sẽ là hoàng tử Charming.

- Hoàng tử Charming đã cứu nàng Cinderella thoát khỏi dàn lửa thiêu, anh sẽ cứu thoát em khỏi ác quỷ Agatha và mụ phù thủy Oman Lemming kinh tởm chứ?

- Ôi, Ellen, đúng vậy. Em hãy ghi nhớ lời anh nói hôm nay, dù cho năm mươi năm nữa trôi qua anh sẽ mãi mãi bên em.

- Còn sau năm mươi năm nữa thì sao?

- Thì anh sẽ làm đám cưới vàng, để tỏ lòng biết ơn em đã cho anh quãng đời hạnh phúc của năm mươi năm ấy.

- Ôi, Phillip. Khi đó không biết chúng ta già lụ khụ đến chừng nào.

- Cám ơn số mệnh đã giúp chúng ta lại với nhau.

- Phillip, em thật hạnh phúc. Cuộc sống… liệu có thú vị như thế này không?

- Khi anh ở bên em, hạnh phúc sẽ mãi mãi bên em, em không phải phân vân như bà Nanny đoan trang, hay hoảng hốt ngốc nghếch như Esmeralda.

- Phillip, anh đừng làm cho Esmeralda đau lòng. Cô ta là người thân thiết với em, anh hãy tỏ ra thân thiện với cô ta hơn. Anh đừng có quên, chính Esmeralda tự từ bỏ vai trò của cô dâu trong vũ hội đêm nay.

- Điều này không có gì là hệ trọng.

- Sao lại không hệ trọng? Gia đình dì Agatha khao khát, mong muốn đám cưới của Esmeralda hơn ai hết, mẹ anh hiển nhiên cũng thích. Hai gia đình thật tương xứng với nhau về tiền của, cũng như… địa vị xã hội! Còn có gì tốt đẹp hơn sự liên kết đó? Tài sản của anh sẽ tăng thêm nhiều, chẳng ích lợi hơn anh lấy một cô gái nghèo đáng thương như em hay sao?

- Ellen, em là một tài sản vô giá đối với anh. Anh không quan tâm tới việc họ so sánh em với Esmeralda theo tiêu chuẩn nào.

Vừa lúc điệu Valse kết thúc, Phillip cầm tay, đưa tôi lên hàng ghế dành cho thượng khách. Chúng tôi ngồi nhìn nhau say sưa, chìm đắm trong ánh hào quang của tương lai… Dạ tiệc đã sẵn sàng bắt đầu. Ngài Carrington đứng lên trịnh trọng tuyên bố, Phillip con trai của ông đã cầu hôn tiểu thư Ellen Kellaway người đã chấp thuận làm vợ con trai ông. Ông muốn tất cả mọi người cùng nâng cốc chúc mừng sức khỏe hạnh phúc và tương lai cho cặp trẻ Ellen Kellaway và Phillip Carrington.

Cả đại sảnh lặng đi sau lời công bố trịnh trọng của ngài Carrington. Tất cả các bàn đầy ắp thức ăn đồ uống được bày biện khéo léo công phu bỗng trở nên nhạt nhẽo vô vị, bởi tất cả mọi chú ý đều đổ

dồn vào tôi, bao trùm một không khí ngột ngạt ghen tức khinh bỉ… Tất cả các con mắt nhìn xoáy vào tôi như muốn nói: - đó là vị trí của Esmeralda! Chẳng lẽ cô con gái cưng của bà Agatha Loring lại không hơn hẳn Ellen một cô gái nghèo khổ kia hay sao?... và tôi chỉ xứng đáng trong bộ váy đen xoàng xĩnh. Nếu không có bộ phong lan của Phillip tặng cho thì làm sao tôi được như thế. Hẳn tôi phải là một cô gái giỏi mồi chài quyến rũ các chàng trai.

Mặt tôi tái đi vì xúc động, tôi ngẩng cao đầu kiêu hành nhìn tất cả mọi người. Tôi có cảm giác Phillip tự hào vì tôi, anh nắm chặt tay tôi truyền cho tôi dũng khí. Tôi sẵn sàng đối mặt với thách thức, bởi tôi đang hạnh phúc, một hạnh phúc đặc biệt hiếm hoi mà tôi mới có, một hạnh phúc có phép màu kỳ diệu xua đi mụ phù thủy Oman Lemming cùng với ổ quỷ con ghớm ghiếc của mụ ra khỏi cuộc đời tôi, một hạnh phúc sẽ cho tôi trút bỏ đi bao tủi nhục ê chề của những năm tháng dài sống trong gia đình dì Agatha. Bây giờ tôi không còn là cô Lọ Lem đơn độc nữa, đằng sau tôi là nhà Carrington, bên cạnh tôi là Phillip chàng hoàng tử dũng cảm đang nâng chiếc giày pha lê sang trọng đặt vào bàn chân của tôi, để công bố với mọi người răng, tôi chính là cô gái mà chàng đã lựa chọn.

Bà Emily hôn nhẹ lên má tôi; ngài Carrington nhẹ nâng bàn tay tôi lên hôn và nhìn tôi âu yếm. Bất ngờ Esmeralda chạy tới ôm chầm lấy tôi. Ôi, Esmeralda thân thương! Thân thương ngay cả khi cô có quyền được hờn giận. Nhưng không, Esmeralda hoàn toàn bình thản, không những thế cô còn tỏ ra sung sướng hài lòng khi tôi hạnh phúc.

Phillip và tôi ngồi xuống, ngay bên cạnh cha mẹ anh. Rốt cuộc dì Agatha cũng phải nuốt hận cùng với dượng William và Esmeralda vui vẻ chúc mừng hạnh phúc của chúng tôi, và thống nhất đi tới nghi thức tổ chức lễ cưới long trọng, đánh dấu sự kiện quan trọng này. Phải thừa nhận dì Agatha là một diễn viên kịch tài năng, trong bụng tức giận là thế nhưng bề ngoài vẫn giữ được dáng vẻ của một bà chủ đáng nể trọng. Tuy nhiên, có lúc tôi chợt bắt gặp cái nhìn thâm hiểm đầy tức giận của dì, trộm ném thẳng vào tôi.

Ngài Carrington kết luận, việc trì hoãn đám cưới là không cần thiết, khi mà hai đứa trẻ hoàn toàn tự nguyện đến với nhau, khi mà chúng ta không còn gì để phân vân và do dự cho hạnh phúc tương lai của chúng.

Tôi thầm thì bên tai Phillip: - Thật là một đêm tuyệt vời! Chúc Phillip ngủ ngon!

Phillip nắm chặt tay tôi, chân thành nói: - Tất cả những ngày tiếp theo của chúng ta đều tuyệt vời. hẹn gặp em ngày mai.

Tôi trở về phòng riêng, cởi bộ váy phong lan treo lên tường, ngắm nghía và thầm hứa sẽ giữ mãi bộ váy này làm kỷ niệm, dù cho sau này tôi còn có nhiều váy khác đẹp lộng lẫy hơn. Tôi chợt bật cười, tự chế giễu nỗi sợ hãi của mình mỗi khi nhắc đến cái tên Kellaway, vậy mà bây giờ tôi thấy tự hào về nó. Ellen Kellaway đã được mọi người chấp nhận.

Đúng lúc tôi chải tóc, cửa phòng bật mở. Dì Agatha xuất hiện. Cố kiềm chế xúc động, đẻ giữ vẻ oai nghiêm đường bộ, dì hít một hơi thở sâu làm bộ ngực đồ sộ nhướn lên cao căng phồng rung rinh cùng với chuỗi đá quý lấp lánh đeo trên cổ. Tôi vừa kịp nhận ra, dì mang đến cho tôi hai thứ: con dao găm được giấu trong mắt, chén thuốc độc được giấu trong miệng của dì.

- Ellen giỏi lắm! – Dì bắt đầu phun độc – trong buổi tối hôm nay, cô đã biến tất cả chúng tôi thành trò hề.

Người tôi run rẩy trong bộ váy lót, tóc xõa dài không giấu nổi lo âu. Tôi thật sự không muốn chống lại dì. Tôi kêu lên: - không phải vậy, tôi nghĩ rằng dì sẽ hài lòng vì những gì vừa xảy ra, bởi đây là cách tốt nhất để dì không phải… giữ tôi ở lại nhà nữa!

- Sao tự nhiên cô mới ngây thơ đáng yêu làm sao, - dì quyết định phun độc mạnh hơn làm tê liệt đối thủ, - ta phải thừa nhận, cô quyến rũ mọi người rất giỏi. Nhưng đáng ra cô không được quên, đây là ngày rất hệ trọng của Esmeralda, ngày Esmeralda chính thức chấp nhận lời cầu hôn của Phillip.

Tôi yếu ớt chống đỡ - tôi nghĩ, Esmeralda không bị tổn thương vì điều đó.

- Đồ vô ơn! – Dì phun độc cực mạnh tiêu diệt đối thủ - kể từ khi cô bước chân vào cái nhà này, cô chẳng đã từng gây ra bao nhiêu điều rắc rối cho chúng ta rồi đấy ư? Cô đúng là một kẻ xấu xa, ta thật tiếc cho nhà Carrington chưa kịp nhận ra bộ mặt thật của cô.

Không biết tại sao số mệnh lại dun dủi tôi động vào cái ổ rắn độc này cơ chứ. Trong tôi hương vị ngọt ngào của hạnh phúc còn chưa kịp thấm, thì cay đắng đã tràn vào, tôi cảm thấy cô đơn hơn lúc nào hết. Ôi, tôi mong Phillip có ở bên tôi lúc này biết bao.

Cực chẳng đã, tôi chân thành nói: - dì đã chẳng từng khuyên bảo nhắc nhở tôi phải yêu mến kính trọng người nhà Carrington là gì? Dì đã bảo tôi phải quan tâm, phục vụ chu đáo nhà Carrington là nghĩa vụ của tôi đó sao? Tôi cho rằng họ động lòng trắc ẩn như dì…

- Không, không phải vậy… cô là con rắn độc. – dì ngập ngừng lúng túng.

- Chẳng lẽ trong nhà của dì lại nuôi rắn độc hay sao?

- Lạy Chúa, cô không có quyền nói móc như thế. Ellen, cô đã phụ bạc lòng tốt của ta đối với cô, phụ bạc lòng mong mỏi của ta đối với cô.

- Tôi biết, đám cưới của tôi với Phillip không phải là điều dì mong muốn; và trở thành gia sư cho nhà Oman Lemming cũng không phải điều mong muốn của tôi. ĐỊnh mệnh đã can thiệp vào cuộc sống của chúng ta, chúng ta không thể cưỡng lại được. Tôi xin dì hãy cố chấp nhận, dung thứ cho tôi.

- Ta đã phải chịu đựng những tội lỗi do cô gây ra quá nhiều.

- Dì nên thực hiện lời hứa với bà.

-Và với đứa cháu họ của ta nữa chứ?

- Một đứa cháu họ có thể quăng đi bất kỳ chỗ nào.

Dì nghiến răng im bặt, mắt dì cụp xuống cau có. Dì đã thất bại hoàn toàn khi con dao găm trong mắt dì đã bị bẻ gãy, và nọc độc trong miệng đã phun hết… Đêm nay tôi hoàn toàn thắng lợi.

Dì nuốt hận, lặng lẽ bước ra khỏi phòng. Nhưng chợt nhớ ra điều gì, dì quay lại nói: - Ellen, cô mưu mô y như… mẹ của cô!

Chúa ơi! Tôi còn biết nói với dì thế nào nữa đây?...

Thật nực cười, cuộc sống của tôi có biết bao thay đổi. Thế tôi mới biết quyền lực của nhà Carrington mạnh như thế nào, khiến cho dì Agatha phải thèm khát ao ước đến cháy bỏng. Trong đầu dì không lúc nào là không bị ám ảnh bởi giấc mơ quyền lực. Quyền lực đã trở thành tham vọng lớn nhất của dì. Ngài Josiah Carrington không những là ông chủ của ngân hàng lớn ở London mà còn là chuyên gia tài chính nổi tiếng đầu tư kinh doanh vào nhiều lĩnh vực, thế lực của ông bao trùm khắp London, kể cả giới thượng lưu. Rollo, con trai lớn của ông đang quyết tâm nối nghiệp cha. Phillip, con trai thứ hai của ông cũng tập tễnh theo ông bước vào làm quen với công việc kinh doanh. Vợ của ông, bà Lady Emily là con gái của một vị bá tước có họ hàng thân thích với người đứng đầu trong triều đình. Nếu như thế lực của nhà Carrington to như con voi thì thế lực của nhà Agatha chỉ là con tem nhỏ xíu dám vào cái mông khổng lồ của nó. Esmeralda cưới Phillip chỉ là lý do để che đậy mục đích chính của họ muốn len lỏi vào gia đình Carrington giàu có đầy quyền thế. Mục đích đó trong dì Agatha đã ấp ủ bấy lâu, ngay từ khi Phillip còn là một cậu bé. Dì cân nhắc kỹ lưỡng thực hiện kế hoạch ghép Esmeralda vào Phillip. Theo năm tháng dì mong đợi và hy vọng… chúng trưởng thành.

Trớ trêu thay Phillip lại yêu tôi. Cây chủ đã không chịu nhánh ghép Esmeralda yếu ớt, nó đã vươn ra quấn lấy một cái cây đơn độc mạnh mẽ Ellen. Hy vọng tiêu tan, kế hoạch sụp đổ, dì Agatha không tức giận sao được.

Rossie gặp tôi ở dưới thang gác, cười nói: - Thật buồn cười, họ điên mất rồi.

Tất cả những người hầu và người làm thuê trong nhà hả hê bàn tán, họ cho rằng: - cậu Phillip đã giáng một cái tát nảy lửa vào mặt bà chủ.

Chuyện dưới gầm cầu thang của các cô hầu trẻ chưa chồng bao giờ cũng hấp dẫn, chuyện của Rossie càng hấp dẫn hơn. Rossie biết khá nhiều chuyện về nhà Carrington. Cô kể, Phillip là người vui nhộn hóm hỉnh, được mọi người ưa thích. Rollo thì khác hẳn, anh ta lạnh lùng, xa cách rất khó hiểu với mọi người, ngay cả đám cưới của anh ta cũng là một bí hiểm đến mức người ta phải thận trọng khi nói tới. Ngài Carrington là một ông chủ tốt, ông luôn đi khắp mọi noi để đầu tư kinh doanh, ký kết hợp đồng. Bà Lady Emily là một phụ nữa đáng yêu, hay mơ mộng, bà không phân biệt nổi cô hầu phòng với cô hầu bàn, bà quản gia với người giúp việc, bà cũng chẳng thèm quan tâm tới tiền bạc đưa cho người hầu đi chợ chi tiêu ra sao, mua sắm thế nào… Nhà Carrington thật thoải mái dễ chịu

Bây giờ là lúc Phillip và tôi đi chọn lựa kiểu nhà, chúng tôi muốn có một mẫu nhà độc đáo dành riêng cho chúng tôi. Vậy là chúng tôi đi thăm tất cả những ngôi nhà đẹp trong thành phố và cả những vùng ngoại ô lân cận.

Phillip hào hứng quyết tìm ra một ngôi nhà xứng đáng. Tôi một mực từ chối không tham gia, bởi tôi chưa hình dung được một căn phòng huống hồ… một căn nhà của chúng tôi! Nhưng tôi vẫn thích đi theo Phillip. Chúng tôi đi tới đâu, lời xì xào bàn tán lan đến đó, cái tên Phillip Carrington đã trở nên nổi tiếng, làm mọi người ai cũng phải chú ý.

Tôi vôi vã rời xa những noi đông đúc, ám ảnh bởi những lời xì xào bàn tán: Cô Ellen Kellaway ssống với người bảo trợ của cô là ông William Loring, còn ông Phillip Carrington là con thứ hai của ngài Josiah Carrington. Cô Ellen Kellaway sẽ lấy ông Phillip Carrington.

Vậy là tôi đã có một vị trí trong xã hội. Esmeralda rất vui. Cô ôm hôn tôi và nói, cô sung sướng vì hạnh phúc của tôi, và tôi đã được đặt đúng vị trí. Cô nói – dĩ nhiên, từ lâu Phillip đã yêu chị và cả hai người luôn thân thiết với nhau. Với em, Phillip cho rằng em là người ngờ nghệch.

Tôi an ủi Esmeralda: - Không, Phillip mến em, anh ta luôn là bạn của chúng ta.

- Anh ta coi thường em, - cô nói – dĩ nhiên em yếu đuối không mạnh mẽ được như chị. Phillip và chị cả hai người rất hợp với nhau. Ellen, chị rất hạnh phúc, đúng không nào ?

Tôi ôm hôn Esmeralda. Tôi hỏi: - Esmeralda, em thật sự không yêu Phillip chứ ?

-Đúng vậy, - Esemeralda khẳng định – em đã hoảng sợ khi biết Phillip có ý định hỏi cưới em, em vội nói ngay với anh rằng đó là ý muốn của mẹ em.

- Chị cho rằng mẹ em rất không hài lòng về việc này.

- Thật là kì lạ, - Esmeralda nói – ôi, chị Ellen, em kinh sợ điều đó.

Dì Agatha đã qua được cơn sốc mạnh, sự thay đổi ở dì khiến tôi phải kinh ngạc. Dì nuốt hận, tự an ủi "giọt máu đào hơn ao nước lã", dù sao cháu gái cũng còn tốt hơn để cho bất kì một đứa con gái nào khác giành mất Phillip Carrington. Dì tỏ ra sốt sắng quan tâm tới lễ cưới của tôi hơn ai hết, dì nói: - dĩ nhiên, cô phải có một bộ đồ cưới đàng hoàng, chúng tôi không thể để cho mọi người chê bai cô xoàng xĩnh trong ngày cưới.

-Đừng bận tâm về điều đó, dì Agatha, - tôi nói – chúng tôi không quan tâm lo lắng nhiều về điều đó, có lẽ trước ngày cưới Phillip sẽ cùng tôi đi mua sắm.

- Sao cô ngốc thế, - dì nói – cô không để ý thấy rằng bây giờ cô là trung tâm của sự chú ý hay sao? Mọi người đang cố tìm ra bất kỳ sơ xuất nào của ở cô… để chê bai, đàm tiếu về chúng tôi. – Nói tới đây tự nhiên caí mũi của dì giật giật, không đợi tôi trả lời, dì nói tiếp – cô phải có bộ trang phục cưới thật đàng hoàng, phù hợp với vị trí của cô lúc này. Cô phải có trang phục ra mắt, trang phục dạ tiệc… dĩ nhiên phải có trang phục đại lễ của cô dâu rồi.

- Chúng tôi không muốn có nhiều nghi thức rườm rà đâu, thưa dì. – Tôi đáp.

- Ellen, dù cho cô không muốn điều đó, - dì nói, cái mũi của dì lại giật giật. – Cô không được quên, đây là lễ cưới của nhà Carrington. Phillip thật ra còn quá bồng bột, nhưng dù sao cậu ta vẫn là một Carrington. Cô bắt buộc phải hoà hợp với sự cao quý của họ… Tôi không nghi ngờ gì, cô với

Esmeralda sẽ mãi mãi bên nhau, đúng không nào ?

Thật màu nhiệm, đột nhiên tôi cảm thấy mình trở nên danh giá đến thế. Điệu bộ của dì Agatha trở nên ân cần tử tế đến khôi hài, chỉ vì dì muốn Esmeralda trở thành khách quý của nhà tôi sau này.

Phải chăng hạnh phúc đã mỉm cười với tôi? Hạnh phúc đã làm thay đổi tất cả, đến choáng ngợp. Tôi giống như nàng Cinderella, mà Phillip giống như chàng hoàng tử đã liều mình cứu thoát! Phép màu của tình yêu mới kì diệu làm sao.

-Ta không chịu nổi, - dì nói tiếp – khi nọi người bới móc nói xấu chúng ta, rằng chúng ta không cho cô những gì tốt nhất. Việc cô trở thành người nhà Carrington đã trở nên chắc chắn, ngoại trừ Phillip thay đổi ý muốn. Cô cần phải nhớ vận may hiếm có này do đâu mà ra. Ta không nghi ngờ sự biết ơn của cô đối với những người luôn quan tâm săn sóc cô, nếu như không có họ thì cô không bao giờ có cơ hội vàng này được.

Tôi im lặng nghe dì nói. Dường như niềm vinh dự của tôi do hạnh phúc đưa tới cũng là một niềm an ủi nho nhỏ cho nỗi thất vọng ê chề của dì. May sao tôi không phải là người hẹp hòi hay để bụng, con người ta thường cao thượng hơn khi hạnh phúc. Tôi nhanh chóng gạt đi những tủi nhục thuở nào.

-Ta e ngại Tilly không có đủ khả năng may được đồ chúng ta cần. Cô ta chỉ may được những đồ bình thường. Bà Emily muốn cô phải tới tiệm may nổi tiếng mà bà thường may. Cô cần phải ăn mặc sang trọng trong ngày cưới. Ta đã bàn với dượng Loring, chúng ta sẽ lo tất cả cho cô, để cô đàng hoàng bước vào cuộc sống mới. Ellen, cô chính là tấm gương cho người ta nhìn vào Esmeralda.

Thật thú vị, dì nói vậy làm sao tôi không nghe theo.

Dượng Loring vừa mới tặng cho tôi con ngựa Row, tôi đã kịp thời làm quen với nó. Thật không ngờ dì Agatha" hảo tâm" như vậy, bởi khi cưỡi con Row người ta có thể ngẩng cao đầu kiêu hãnh. Tôi thường cưỡi con Row sóng đôi với Phillip đi dạo. Chúng tôi liên tục bị lọt vào ống kính của các thợ săn ảnh London.

Phillip nhăn nhó, tỏ ra khó chịu khi bị chụp ảnh, anh nói - Chẳng ai thích bị quấy rầy như thế này. Anh muốn chúng mình rời khỏi noi này càng nhanh càng tốt.

Phillip rất yêu tôi, anh muốn dành riêng cho tôi tất cả, kể cả thời gian. Tôi nhận thấy anh tràn trề hạnh phúc. Tuy anh vẫn còn chọc ghẹo tôi như thuở trước, khiến tôi phải hờn giận… Bây giờ tôi đã mười chín, Phillip hai mươi, chúng tôi còn rất trẻ. Ít nhiều Phillip cũng hiểu biết hơn tôi, điều này rất cần thiết cho cuộc sống tương lai.

Phillip đưa tôi về nhà. Tôi được mọi người niềm nở tiếp đón, khiến tôi tự tin hơn. Có lẽ, sự vô tư làm bà Emily trẻ trung, quyến rũ. Bà thầm thì với tôi ước nguyện muốn có những đứa cháu để bà ẵm, những đứa bé thật kháu khỉnh do chúng tôi sinh ra. Bà sinh động hẳn lên khi nói về mốt đang thịnh hành… Rồi bà lần lượt kể về các " cậu bé" Carrington. Bà đã có Rollo sau một năm cưới rồi một thời gian sau mới đến Phillip. Hai đứa rất khác nhau, " Rollo làm ta hoảng sợ vì sự lanh lợi của nó, nhưng Phillip thì không giống như vậy."

Con trai nối đôi là một truyền thống lâu đời của nhà Carrington. Quan niệm này đã thấm vào đám cưới vội vã của Rollo và càng thấm đậm hơn vào đám cưới của Phillip sắp tới. Tôi đã được lựa chọn để làm cái khuôn đúc ra giống nhà Carrington. Tất nhiên, điều này không được công khai nói ra.

Lần đầu tiên nghe nói về "con" do tôi sinh ra, người tôi run lên sợ hãi. Nhưng sau đó, trong tôi một niềm vui xao xuyến dâng lên, tôi hiểu ra làm mẹ là hạnh phúc tột đỉnh của tất cả các cô gái trên thế gian này… Tôi thật sự tin vào hạnh phúc của chính mình.

Trong lúc nhà Carington ấn định ngày cưới, viết thiếp mới khách, chúng tôi đi về biệt thự ở thôn quê. Ngay từ lần đầu tiên thoáng nhìn thấy nó tôi đã thán phục. Bây giờ tôi đã là một thành viên tương lai của nhà Carrington, tôi sẽ chinh phục nó, bắt nó phải công nhận tôi là chủ nhận của nó.

Lâu đài Trentham Tower cổ kính, quay về kiến trúc thời Tudor, nhưng dường như tất cả chỉ vừa mới xây cách đây không bao lâu. Toà lâu đài ngất nghểu đứng trên đồi cao, kiêu kỳ nhìn xuống miền quê Sussex rộng lớn êm đềm, khiến người ta không được quên uy quyền nhà Carrington vĩ đại biết chừng nào. Thật kiêu sa! Dì Agatha đã từng gợi cho tôi cái nhìn đó. Liệu tôi có thể vượt ra khỏi chính mình để xứng đáng với tầm vóc của nó, hay không?

Tôi ngỏ ý, muốn Phillip đưa tôi đi thăm xung quanh lâu đài. Phillip vui vẻ đưa tôi đi, anh chỉ cho tôi thăm lại khu công viên rộng lớn, quen thuộc, dấu bao kỉ niệm của tuổi thơ.

Anh đưa tôi đi thăm các phòng ốc trong lâu đài… qua phòng cầu nguyện, đi tới phòng khách noi có treo chân dung toàn bộ gia đình mẹ của anh. Sau đó anh đưa tôi lên cầu thang đá dẫn tới căn phòng có cửa làm bằng gỗ sồi nặng nề đã mở sẵn, anh giải thích: - Ngày xưa, đây là phòng binh khí, bây giờ là phòng tập bắn.

-Ôi, thật là nhiều binh khí! – Tôi kêu lên. – Em hy vọng chúng chỉ để dùng làm đồ trang trí trong nhà.

Phillip nhìn tôi cười, anh nói – thi thoảng súng ống cũng được dùng để đi săn. Anh cũng là một tay súng cừ, rồi anh sẽ dạy em bắn.

- Em không thích, - tôi vội vàng từ chối.

- Sao em nhát vậy, em có phải là thỏ đế đâu,- anh cười giễu tôi. Sau đó anh mở một cái hộp da bên trong lót nhung đỏ lấy ra một khẩu súng lục màu xám bạc láng bóng. Anh hỏi tôi – nó thật đẹp phải không?

- Với em, nó không là gì cả, - tôi đáp.

- Em ngốc thật, nó là thần hộ mệnh của anh đấy, - anh nói – nó luôn luôn ở bên người anh. Nếu có một tên trộm nào đó dám liều lĩnh lẻn vào nhà thì hãy coi chừng, từ trong một chỗ nấp kín đáo bất ngờ anh sẽ nhảy bổ ra chĩa thẳng súng vào hắn, hô to : - Giơ tay lên, đồ trộm cắp! Liệu hắn có dám chống lại khẩu súng xinh đẹp này không? Chúng ta cần phải được bảo vệ, đó là lý do anh cần có nó. – Anh ngừng nói, tay nâng niu vuốt ve khẩu súng, trước khi cẩn thận cất nó vào trong hộp.

- Anh sẽ để khẩu súng ngay dưới gối trong đêm tân hôn, đấy chứ, Phillip? – Tôi cười giễu anh.

- Đúng, - anh nói – ngay khi anh cưới em, nó sẽ có thêm nhiệm vụ bảo vệ em.

- Anh thật ngốc, - tôi nói – em không thích dính dáng đến súng ống đâu. Thôi, chúng mình thăm noi khác đi.

- Ý của em là ý Chúa, dĩ nhiên, chúng ta đi nào.

Tôi hoàn toàn bị cuốn hút bởi một căn căn phòng đã từng là phòng ngủ của nữ hoàng Elizabeth, noi còn giữ nguyên chiếc giường mà bà đã nằm. Di vật cổ vốn là thứ tôi thích sưu tầm. Qua phòng ngủ của Nữ hoàng, chùng tôi đi tới một căn phòng tràn ngập ánh sáng mặt trời, đó chính là phòng tắm sáng. Tới đây, tôi hỏi Phillip : - Khi nào em sẽ được gặp vợ của anh Rollo?

Phillip bối rối, trông thật khổ sở. Anh nói - thật đáng tiếc, anh Rollo không thích điều đó. Chúng ta sẽ không bao giờ được gặp chị ấy, ngay cả nói chuyện về chị ấy cũng không được. Người ta không thể hình dung nổi sự phức tạp của anh Rollo. Anh luôn giữ kín mọi chuyện, từ công việc kinh doanh cho đến chuyện tiền nong… vốn liếng. Anh Rollo còn kín đáo hơn cả cha anh. Anh hoàn toàn tự quyết định mọi vấn đề trong cuộc sống : mua bán, tranh cãi… sau này anh cưới vợ cũng vậy. Về anh Rollo, anh chỉ biết có thế, ngoài ra anh không biết gì khác.

- Sao anh Rollo phải cưới vợ vội vã vậy?

- Anh không được biết nhiều lắm, nhưng đại loại đấy là *chuyện đã rồi*, một tình thế bắt buộc. Nhưng, thật đáng tiếc, sau đó anh Rollo mới phát hiện ra chị ấy… có vấn đề…

- Chị ấy bị làm sao?

- Đầu óc của chị ấy không bình thường.
- Anh nói, chị ta bị điên?
- Đúng, người ta đã… giam giữ chị. Thường xuyên, lúc nào cũng phải có người trông nom.
- Chị ấy ở đâu? Có phải ở trong lâu đài này không?

Phillip lắc đầu, anh nói : - Có thời gian họ đã ở đây, chị ấy được giam giữ trên đỉnh tháp. Nhưng điều đó thật phiền phức, khi có khách qua lại ở dưới sân. Bây giờ chị ấy đã đuợc chuyển đi noi khác.

-Chuyển đi đâu?

- Anh cũng không được biết. Thôi, chúng ta đừng nói chuyện này nữa. Đó là nỗi phiền muộn của anh Rollo. Anh ấy không muốn cho ai đụng vào.
- Anh Rollo quả là bất hạnh.
- Ellen, em coi như không biết chuyện gì về anh Rollo. Đừng có nói chuyện này với mẹ anh, mẹ đã đau khổ lắm rồi. Mọi người, ai cũng lo lắng cho Rollo, nhưng anh ấy không muốn chia sẻ với bất kì ai. Không bao giờ anh Rollo muốn để lộ tình cảm ra ngoài.
- Em lấy làm ngạc nhiên những gì chị ấy phải chịu đựng.
- Có lẽ, chị ấy cũng chẳng biết gì. Đôi khi người ta không muốn dùng biện pháp mạnh đối với chị.
- Anh nói, đã có lúc chị ấy ở trong lâu đài này?
- Đúng vậy, khi anh Rollo phải giữ chị ấy ở đây và cho một người trông nom chị tử tế… Sau những bất tiện xảy ra, họ đã đi khỏi đây.
- Em muốn xem căn phòng chị ấy đã ở.
- Có nhất thiết vậy không?
- Em chợt có cảm giác tò mò, muốn tìm hiểu.
- Căn phòng đó ở mãi trên đỉnh tháp cơ, cao lắm.
- Thôi, hãy đưa em đi xem căn phòng đó, đi nào.

Chúng tôi leo lên đỉnh tháp bằng cầu thang xoắn ốc, làm bằng gỗ sồi. Càng lên cao phòng ốc càng bị thu nhỏ lại. Hầu như mỗi tầng đều có bốn phòng liền nhau. Nhưng tầng cao nhất chỉ có hai phòng, một dành cho vợ Rollo, một dành cho người giúp việc.

Tôi sững người như bị thôi miên khi đứng trong căn phòng nhỏ bé này. Một cảm gáic nặng nề bao trùm khắp căn phòng, sự khiếp sợ, đau đớn… khiến tôi phải rùng mình. Phillip lo lắng hỏi : - Em ớn lạnh à?

-Không, em chỉ rùng mình thôi.
- Tại sao?
- Em cảm thấy dường như có ai đó từ thế giới bên kia muốn nói chuyện với em.
- Thôi, chúng ta xuống dưới đi, Ellen.
- Không. Không phải ngay bây giờ. Em muốn nán lại một chút để nhìn noi chị ấy đã từng sống, em thấy có cái gì đó rất lạ. – Tôi vừa nói vừa đi tới cửa sổ nhìn xuống phía dưới. – Ôi, cao khủng khiếp, - tôi sợ hãi kêu lên.
- Có lẽ, đó là lý do tại sao họ ở đây.
- Chị ấy muốn tự tử? Anh có cảm giác ấy không?
- Đôi khi mọi người cũng có cảm giác như vậy. Ôi, chúng ta xuống đi. Ellen, em đang suy nghĩ lung tung rồi đấy. Anh không thể kể cho em nghe bất kỳ chuyện gì về chị ấy nữa. Chúng ta đừng có đi sâu vào chuyện của anh Rollo.
- Cả chị cũng vậy ư, - tôi nói và đi tới sờ vào tấm niệm của chị, sờ vào cái ghế của chị… tôi sờ vào tất cả những đồ đạc của chị ở trong phòng. Tôi muốn hình dung ra con người thật của chị đã

từng sống ở căn phòng này ra sao. Ôi, sao tôi muốn được gặp chị, được nói chuyện, được an ủi giúp đỡ chị…

Chúng tôi tạm thời bỏ qua câu chuyện nặng nề ấy. Theo kiểu sống của nhà Carrington, Phillip dặn dò, một khi có chuyện gì đó không hài lòng thì cũng phải thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra. Nhưng với vợ của Rollo, tôi không thể dửng dưng như vậy được. Không bao giờ!

Trong lúc ở thôn quê, Phillip khăng khăng một mực đòi đi tới Vực Tử Thần. Men theo con đường mòn, vượt qua một cánh rừng, chúng tôi ngồi nghỉ trên một cái cây đổ sát ven đường. Phillip nói, - noi đây anh rất thích, nó gợi lại biết bao nhiêu nhuễng kỷ niệm ngày xưa, em còn nhớ chứ? Ellen, em đã từng tới đây chinh phục nó, kể cũng hơi sợ phải không.

- Sợ cũng phải kìm lại, không dám la.
- Khi đó đối với em, anh là một kẻ đáng ghét.
- Anh đã từng là một cậu bé đáng ghét, ghê gớm nhất.
- Và em cũng là một cô bé tinh khôn ngang bướng, dường như số mệnh run rủi cho chúng ta gặp nhau ở đây thì phải?
- Thật là lạ, đã có biết bao người ngồi đây có ý định vượt qua vực Tử Thần.
- Nếu theo lời đồn đại thì có khá nhiều người về chầu Diêm vương rồi.

Phillip vừa nói đã từng lên đi rà sát rìa con đường mòn, đứng trên cái mỏm quen thuộc của anh.

Tôi vội hét lên : - Phillip, hãy quay lại.

Phillip quay lại nhìn tôi cười, - Ellen, em sợ à. Em không nghĩ anh sẽ vượt qua được hay sao?

- Em cho rằng, anh nên dừng lại, không cần phải khoe việc làm tầm thường ấy nữa. Bởi quanh miệng vực đã có những thanh vịn để đi qua.
- Đứng đây, anh sẽ nói cho em biết về trời và đất của chúng ta hùng vĩ biết bao…

Tôi không hiểu sao, trước khi chúng tôi rời khỏi London, Phillip lại nhớ tới một Vực Tử Thần có tay vịn để vượt qua.

Trở về London, Phillip và tôi thích đi dạo trong công viên nói chuyện, bàn về kế hoạch tương lai. Đây cũng là cách để chúng tôi lẩn tránh sự chúc mừng ầm ĩ của mọi người. Chúng tôi thích nhất trong công viên chỉ có hai người… Chúng tôi nắm tay nhau thơ thẩn đi tới tận Serpentine vào trong vườn hoa Kensington kéo dài đến ranh giới cuối cùng của công viên. Tôi bất chợt chú ý tới một người đàn ông lạ mặt đang kín đáo theo dõi chúng tôi. Người đàn ông này không có điểm gì nổi trội ngoài đôi lông mày rậm. Dường như, hắn từ xa tới, hắn thản nhiên ngồi trên một cái ghế băng cách không xa chúng tôi bao nhiêu.

Phillip nhìn về phía hắn và hỏi - người đàn ông ngồi ở ghế băng bên kia, phải không?

-Vâng, hắn ta đang nhìn trộm chúng ta.

- Đúng rồi, hắn ta đang ngắm nhìn em, vì em rất dễ thương, phải không?
- Dường như, hắn ta chú ý tới chúng mình.
- Dĩ nhiên, hắn ta phải chú ý, bởi chúng ta khá đẹp đôi.

Chúng tôi không còn để ý tới người đàn ông kỳ lạ đó, hắn đã biến đi lúc nào không biết.

CHƯƠNG 2: BIỆT THỰ FINLAY

Chúng tôi đi tới một ngôi biệt thự nằm trên quảng trường Knightbridge. Đó là ngôi biệt thự có từ thời Nữ hoàng Anna, màu trắng, cao bốn tầng, phía trước có vườn. Ngôi biệt thự vắng lặng, lộ ra một sự cao sang kiêu kỳ khiến cho những kẻ tầm thường phải ngại ngần khi bước chân vào…

Với sự mẫn cảm, tôi nhận thấy ngôi biệt thự này sẽ giành cho tôi một căn phòng giống như căn phòng trên đỉnh của lâu đài ở vùng quê Sussex của nhà Carrington, chỉ khác là bảo vệ ở đây nghiêm ngặt hơn. Ngôi biệt thự sao lạnh lùng đến thế, nó ghẻ lạnh ngay cả với tôi một kẻ lần đầu tiên có được một chút may mắn… Phải chăng, chính là nó, noi có căn phòng trong giấc mơ hãi hùng khủng khiếp của tôi…

Cuộc sống của tôi rồi vẫn cứ trôi đi, Phillip sẽ luôn ở bên cạnh, tình yêu sẽ mãi xanh tươi và hạnh phúc. Chúng tôi sẽ là những người có địa vị trong xã hội… Nhưng với ngôi biệt thự này, bỗng nhiên tôi cảm thấy mình như một con chim non bị nhốt trong một cái lồng vàng sang trọng, ngây thơ sung sướng đến nỗi lóa mắt không sao bước ra nỗi.

Tôi nhìn Phillip. Anh chăm chú hỏi:

- Em có thích nó không?

- Em chưa biết đánh giá nó ra sao, khi chưa đi xem hết các phòng của nó

- Chúng ta cùng đi vào trong nào.

Phillip cầm tay tôi đi vào một căn phòng của tầng trệt. Không, không phải là nó! – những bức tường quen thuộc như trong mơ như đang bủa vây xung quanh tôi.

Phillip kéo tôi lên thang gác cùng với anh. Những căn phòng ở tầng một sáng sủa thoáng mát làm tôi dễ chịu hơn.

- Chúng ta sẽ tổ chức tiệc tùng ở đây - anh nói.

- Ồ, cũng lịch sự đấy nhỉ?

Chúng tôi lại leo tiếp lên tầng cao hơn. Những căn phòng tầng trên cũng sang trọng và rộng rãi hơn.

- Căn phòng này lớn thật, - tôi cố tìm ra một lý do để ca ngợi.

Phillip sững lại nhìn tôi, bởi đối với nhà Carrington như thế chưa thể gọi là lớn được.

- Chúng ta sẽ cần những căn phòng này. Phải sắp xếp phòng cho những người hầu…và phòng dành cho con nít. Cần phải có những phòng gì nữa nhỉ? Em thích có một phòng riêng nhỏ, xinh xắn, phải không?

- Vâng, em rất muốn. Nhưng em thấy, ở đây có một cái gì đó… rất khó nói.

- Em nói ở đây có… ma?

- Dĩ nhiên không phải. Nó trông như… - tôi luống cuống… - Không, không phải như vậy.

Anh cười nhìn tôi - Em ngơ ngơ như một con ngỗng cái, anh không biết em mong đợi cái gì? Em hãy nhìn xem, tất cả đều tuyệt đấy chứ. Chúng ta vào đi - anh hăng hái nói. – Những ngày này không dễ tìm được một ngôi nhà tốt. Nếu tìm được nhà thì đám cưới của chúng ta mới tiến hành sớm được. Nào, chúng ta hãy xem lại tầng dưới một lần nữa.

- Em muốn ở lại đây một mình… một lát thôi.

- Có nhất thiết vậy không?

- Em cảm thấy noi này giống như em đã nhìn thấy ở đâu đó rồi.

- Em ngốc thật, - anh cười như khi chúng tôi còn con nít, rồi đi xuống cầu thang một mình.

Tôi đứng giữa căn phòng xem xét. Căn phòng có cửa sổ dài nhưng hẹp nhìn ra vườn. trong vườn có hai rặng cây cao to bọc xung quanh, ở giữa là một vồng hoa tươi thắm rực rỡ.

Tôi cố hình dung ra cuộc sống đơn độc của tôi trong căn phòng này.

Thật kỳ lạ. Tôi có ảo giác như mơ, lạnh lùng và xa cách. Hoang mang, tôi cảm thấy ngôi biệt thự này không bao giờ thuộc về mình.

Tôi buồn rầu bước xuống cầu thang, trở lại phòng phía dưới. Tôi đứng ngay cửa sổ nhìn ra vườn, bỗng có ai phía sau lưng đưa hai tay ôm lấy cổ. Tôi lặng người khiếp sợ.

- H…ù! – Phillip kêu lên. – Ta là con ma trong cái nhà này, ta đã tìm ra mi, ta sẽ treo cổ mi lên trên trần nhà. Anh xoay người tôi lại, ôm hôn… chúng tôi cùng nhau cười phá lên

Anh cầm tay tôi, chúng tôi tranh nhau chạy xuống dưới thang gác.

Tôi vẫn không xua đi khỏi nỗi băn khoăn lo lắng về ngôi nhà trên quảng trường Finlay, trong lúc Phillip muốn mua nó thật nhanh. Anh cho rằng chúng tôi không nên bỏ phí một tháng để tìm mua một ngôi nhà, mua bán là một công việc chán ngắt, đừng để nó chiếm mất nhiều thời gian quý báu trong lúc này.

- Sau này chúng ta có thể bán nó đi, nếu cảm thấy không thích, để đổi nhà mới - anh thản nhiên nói như đi mua sắm đồ chơi vậy.

Ngôi biệt thự này là quà tặng của cha anh khi anh cưới vợ, vậy mà tôi đã làm mất đi niềm vui hào hứng của anh. Thật đáng tiếc. Sự thật, từ lúc nhìn thấy ngôi nhà lòng tôi bỗng trở nên u ám. Tôi có một liên cảm tới căn phòng quái ác trong giấc mơ hãi hùng nằm trong ngôi biệt thự này.

Biệt thự Finlay đã trở thành nỗi ám ảnh, bắt tôi phải khám phá những bí mật của nó. Tôi quyết định làm thêm chìa khóa nữa cho riêng mình, và tìm cách giải thích cho mọi người sau.

Vào buổi chiều chừng khoảng ba giờ, tôi đi tới quảng trường Finlay. Trời ấm áp, chỉ có thưa thớt vài người qua lại. Tôi đứng ngay cạnh vườn hoa trung tâm, đưa mắt quan sát phía ngoài ngôi biệt thự, qua rặng cây sum xuê trong vườn. Một lần nữa, nỗi e sợ kỳ lạ xâm nhập vào tôi. Tôi lấy dũng khí đi thẳng vào cổng, nói với người bảo vệ cho tôi xem lại ngôi nhà thêm lần nữa. Có thể Phillip sẽ thất vọng, không hiểu hành động của tôi ra sao, nhưng tôi cũng đành phải liều một phen.

Có một sức mạnh tiềm ẩn đẩy tôi vượt qua con đường, tôi đã muốn dừng lại, nhưng sức mạnh ấy vẫn cuốn lấy tôi đẩy đi. Mặc dù nó cũng chỉ là ngôi biệt thự bỏ không như hàng nghìn ngôi biệt thự sang trọng khác ở London.

Tôi mở cổng gác đi vào với ức chế của kẻ bị từ chối. Tôi quả quyết bước đi, cố dấu nỗi sợ hãi. Cánh cổng sau lưng tôi đã khép lại. Một lần nữa tôi linh cảm thấy sự lạnh lùng của ngôi biệt thự, nó như thách thức nói với tôi: - Cô cứ đi đi, nhưng không phải đến với sự bình yên… một thảm họa khủng khiếp đang chờ cô.

Tôi ngước nhìn lên, xung quanh cái cầu thang xoắn cao vót đẹp lộng lẫy kia, những căn phòng sao lạnh lùng với tôi thế. Có lẽ người mơ mộng luôn bị coi thường, mà tôi thì còn bị ám ảnh bởi cơn ác mộng định mệnh quái ác nữa.

Tôi chậm rãi leo lên cầu thang, tìm hiểu căn phòng đầu tiên. Trong phòng cũng có lò sưởi giống như kiểu của tầng trệt trang nhã và tinh tế, các cửa sổ cao đài các. Tôi tưởng tượng, chính tôi trong cương vị một bà chủ Carrington trẻ tuổi duyên dáng, môi cong cớn: - Ôi, thật vinh hạnh, xin chào dì Agatha. Ồ… trông dì và Esmeralda thật đẹp, nhưng tại sao không thấy quý bà Oman Lemming nhỉ… - Tất cả khách khứa đều vui vẻ trước một bà chủ Carrington trẻ tuổi. Không hiểu vì sao tôi lại giống dì Agatha đến vậy. - Tôi thầm tự trách sao mình lại có ý nghĩ lố bịch đến thế.

Tôi lên thang gác, xem phòng ngủ mà Phillip đã lớn tiếng ca ngợi " miễn góp ý". Quả vậy, nó là một phòng ngủ đầy đủ tiện nghi sang trọng, có cả phòng tắm ở bên trong. Khiến tôi phải thừa nhận: - "Một phòng ngủ lý tưởng". Nhưng, hình như chính nó đang cười nhạo tôi.

Tôi đã hiểu, tại sao Phillip phải lấy vợ sớm khi còn quá trẻ. Đó chính là mong muốn của nhà Carrington về dòng giống, khi họ không thể trông đợi gì vào Rollo, và chỉ còn biết trông mong vào

Phillip. Trước mặt tôi là căn phòng dành cho trẻ nhỏ, với cái nôi có đệm lông êm ái cùng với mềm nhung xanh mịn ấm áp. Ngay bên cạnh là phòng của người hầu trông nom trẻ… Tất cả sự chu đáo, gợi cho tôi một hạnh phúc xa xôi, một lý do giải thích vì sao Phillip phải cưới vợ sớm, một hy vọng lớn của nhà Carrington cũng nằm chính giữa căn phòng này.

Đột nhiên tôi giật thót người… tôi nghe thấy có tiếng động dội từ tầng dưới lên phá tan sự vắng lặng, nhưng ngay lập tức biến mất chìm vào im lặng mênh mông. Hẳn tôi tưởng tượng ra? … Nhưng không, chỉ một lát sau tiếng động lại vang lên. Tôi đã không nhầm, có người đang ở tầng dưới, tiếng chân bước rón ren và tiếng cánh cửa mở lâu ngày bị kẹt rít lên…

Tim tôi đập thình thình, làm ngực tôi muốn vỡ ra. Ai vậy nhỉ? Chắc chắn người đó không phải là Phillip, bởi ngày hôm nay anh phải làm việc trong căn phòng của cha anh ở London.

Sau đó, tôi nghe tiếng bước chân lên thang gác… Tôi đứng lặng người.

- Thật ngốc nghếc làm sao! Ngôi nhà này tuy đã rao bán, nhưng chúng tôi mới ngỏ ý mua chứ đã quyết định đâu. Vậy có thể một người nào khác cũng muốn mua ngôi nhà thì sao? - Tôi thầm lý giải.

Tiếng bước chân đã tới gần. Tôi bị thôi miên, đứng nhìn trân trân vào cánh cửa, có một ai đó đang đứng ngay sát bên ngoài!

Cánh cửa từ từ bật mở, tôi tròn mắt kinh ngạc, Rollo Carrington xuất hiện, đứng lù lù ngay trước mặt tôi.

- Tại sao cô lại ở đây? - Rollo nói - Tôi cứ nghĩ là không có ai.

- Vậy mà tôi lại ở đây…

- Tôi ngạc nhiên, bất chợt thấy cô ở đây.

- Tôi... đã nghe tiếng động của người ở phía dưới và… không ngờ người đó lại là anh.

Great Rollo là một người cao to đúng như Phillip đã mô tả - một người lính lê dương. Ngay cả cái tên cũng rất phù hợp với con người anh.

Trước đây tôi đã có dịp nhìn anh thoáng qua, tôi có một cảm nhận về anh - một con người thừa thãi sức mạnh, ở anh có một sức hút cực lạ kỳ buộc mọi người phải chú ý tới. Cho nên, khi anh vừa mới bước chân vào, tôi đã phải chú ý tới anh cũng là một điều đương nhiên.

Tôi tiếp tục làm quen: - Anh là Rollo Carrington?... còn tôi là Ellen Kellaway vợ sắp cưới của Phillip.

- Tôi rất vui, xin chúc mừng.

- Cám ơn anh. Tôi không biết anh đã quay trở về London.

- Tôi vừa về nhà tối qua. Dĩ nhiên tôi cũng mới nghe được câu chuyện đính hôn của em tôi với cô

Thật đáng kinh ngạc, vừa về nhà anh đã tới ngay ngôi biệt thự cổ này.

- Phillip đã nói chuyện với tôi về ngôi nhà này. Tôi ngỏ ý muốn xem ngôi nhà ra sao, Phillip đã đưa chìa khóa cho tôi.

- Và chính tôi cũng muốn tới, tự xem xét ngôi nhà này một lần nữa.

Anh gật đầu rồi hỏi - Nó có phù hợp với cô không?

- Anh sẽ đưa ra ý kiến giúp cha anh mua ngôi nhà này, chứ ạ? - Tôi không trả lời mà hỏi lại anh.

- Tôi nghĩ, nó rất phù hợp. Nhưng đó mới chỉ là đánh giá sơ bộ, dĩ nhiên chưa chắc chắn lắm.

Anh nhìn tôi chăm chú, cái nhìn như muốn moi ra những suy nghĩ sâu thẳm tận tâm can, khiến tôi phải khó chịu. Nhưng tôi chắc rằng anh không thể nào ngờ trong đầu tôi cũng bị ám ảnh bởi người vợ đáng thương của anh - một cái bóng hư ảo lởn vởn trên đỉnh tháp Trentham Town, mà chính anh đã làm cho cô ta ra nông nỗi này.

Vậy ra, sự tưởng tượng quá mức của người đàn ông trong cuộc tình say đắm tất dẫn đến một đám cưới vội vã. Tôi đã nhận ra nỗi đau khủng khiếp hằn sâu trên khóa miệng anh. Anh đã không ngờ,

người vợ xinh đẹp lại bị điên, mãi khi cưới anh mới phát hiện ra. Anh trở nên lạnh lùng, cố nén chịu đau khổ, khắc nghiệt với chính anh và với tất cả mọi người. Tôi không biết làm gì để chia sẻ bi kịch cay đắng ở trong con người đàn ông này.

- Hẳn cô cũng chưa xem được hết các phòng? - Anh hỏi.

- Dạ, đúng vậy.

- Thế thì chúng ta cùng đi xem nào?

- Ồ, vậy sẽ rất vui.

- Nào, chúng ta hãy bắt đầu từ tầng trên ở sân thượng.

Anh chuyện trò với tôi với một giọng trầm trầm đầy uy quyền, tỏ rõ là một người có bản lĩnh hơn hẳn. Có lẽ, anh chín chắn thâm trầm hơn nhiều so với Phillip. Anh coi Phillip chỉ là một cậu bé con, và dĩ nhiên tôi cũng chỉ là một cô bé con. Bởi thế, tôi nói chuyện với anh thật khó khăn, mặc dù tìm hiểu anh là điều mà tôi mong mỏi.

- Tôi có nhiều kinh nghiệm mua bán bất động sản - anh nói - Theo nguyên tắc mua bán, người mua phải hết sức cẩn thận. Cô nên biết, người mua phải hoàn toàn chịu trách nhiệm với tài sản sau khi đã mua xong.

Chúng tôi đã đi hết các phòng trong tòa nhà, rồi đi ra ngoài vườn, ngồi nghỉ bên một gốc cây to. Tôi quay lại nhìn về ngôi biệt thự, dường như nó càng có vẻ hằm hè đe dọa tôi nhiều hơn, ngay cả khi tôi đã tránh xa nó, và ngay cả khi tôi có một người anh chồng dũng mãnh như Rollo ở bên cạnh.

Chúng tôi quyết định ra về, Rollo dẫn tôi đi ra cổng, tôi lẽo đẽo theo sau như một kẻ tù đày khốn khổ. Rollo quay lại nhìn tôi chăm chú, anh định nói với tôi điều gì đầy nhưng lại thôi… Anh mở cổng, chúng tôi bước ra khỏi ngôi biệt thự, một không khí mát rượi phả vào người, xua đi tâm trạng u ám nặng nề.

- Tôi sẽ gọi xe đưa cô về nhà. - Rollo nói với tôi…

Tôi không biết diễn tả Rollo như thế nào cho đúng. Anh bí hiểm trong một cái vỏ bọc cứng rắn, không nồng hậu cởi mở như Phillip. Nhưng ở anh nổi bật sự nghiêm khắc, mạnh mẽ và uy quyền. Anh là một người, ví thử có thể ngủ im trong phòng nhưng mọi người vẫn phải kiêng sợ, bởi anh đã hằn sâu trong trí nhớ của họ - một con người bất chấp tất cả, miễn là đạt đến sự thành công.

Tôi không thể nhận ra anh, nếu không có cuộc gặp gỡ bất ngờ này. Tôi đã hoảng hốt đến buồn cười khi nghe thấy bước chân anh. Chính sự hiển diện lén lút của tôi trong ngôi biệt thự đã làm cho tôi mất tự tin. Thật ra, đối với tôi, Rollo có gì đáng phải sợ như vậy.

Ngay cả khi nghe chuyện tình của anh và bị ám ảnh bởi căn phòng trên tháp Trentham Tower, tôi không tin nỗi chuyện đó lại có thể xảy ra với Rollo. Tôi không tin một con người mạnh mẽ như Rollo lại có một trái tim đau khổ đến như vậy. Anh luôn luôn phải che dấu tình cảm thật, không biểu lộ chúng ra ngoài cũng là một điều tất nhiên.

Có lẽ trong thời gian tới, tôi sẽ hiểu biết về anh nhiều hơn. Dù sao, anh vẫn là người anh chồng tương lai của tôi.

Khi Phillip gặp tôi ở công viên, nghe tôi kể lại chuyện bất ngờ tôi gặp Rollo như thế nào, anh cười ngất, tỏ ra rất thú vị.

- Anh Rollo mới từ Rome trở về nhà đêm qua, - Phillip nói - Thật không ngờ, cha mẹ lại đã viết thư báo tin hứa hôn của chúng mình cho anh ấy biết.

- Và anh Rollo đã về nhà ngay lập tức.

- Ôi, thật đúng lúc, anh Rollo đã trở về.

- Để kiểm tra cô dâu?

- Thật ra, anh Rollo chẳng đã từng gặp em trước đây rồi hay sao. Anh đã biết rất rõ về gia đình em.

- Và anh đã đi xem ngôi biệt thự của chúng ta.

- Đúng, ngay từ sớm anh Rollo đã dự định đi xem ngôi biệt thự. Anh cho rằng đó là một món khá hời. Anh gợi ý, chúng ta phải trả giá mua nó ngay.

- Anh Rollo không phản đối đám cưới của chúng ta chứ?

- Phản đối! Tại sao anh Rollo phải phản đối kia chứ?

- Anh rất giàu, còn em thì quá nghèo.

Phillip bật cười ầm ĩ. - Em thật mơ hồ! Nếu quan tâm tới điều đó, cha và mẹ anh đã không lấy nhau, bởi vì khi đó mẹ anh rất nghèo. Sau khi cha mẹ anh cưới nhau gia đình anh mới ngày một giàu có hơn.

- Nhưng bà là người có tước vị cao sang.

- Sao em không nhìn vào những gì em có. Chỉ cần một trái tim nhân hậu của em thôi, cũng đủ hơn bất kỳ danh tiếng nào. Ellen, em rất đẹp và nhân hậu.

- Đây chính là niềm tin tuyệt đối của dòng máu Norman. Liệu em có xứng đáng với niềm tin đó không?

- Một khi em yêu anh.

Phillip mặt rạng rỡ, lòng đầy tự tin. Cuộc sống thật dễ dàng với anh! Anh khác với anh trai của anh biết bao.

- Gia đình anh chấp nhận em, đó là một điều kỳ diệu, nằm ngoài sự tưởng tượng của em và làm cho dì Agatha phải kinh ngạc.

- Ồ, Agatha là người đàn bà lố bịch. Hãy tha thứ cho anh, mặc dù bà ta là dì của em.

- Thôi anh đừng nói điều đó nữa. Hãy làm ơn, nói cho em nghe ý kiến thật sự của gia đình anh.

- Dĩ nhiên cả nhà anh đều rất hài lòng. Cha mẹ mong đợi vào đám cưới của anh rất nhiều, vì họ muốn có cháu chắt mang họ Carrington. Ngay cả anh Rollo cũng hài lòng. Tất cả đều thuận lợi. Em không phải lo lắng bất kỳ một điều gì nữa.

- Một đám cưới thuận lợi, đó là điều anh muốn.

- Nó thật sự thuận lợi cho chúng ta.

- Sự thuận lợi anh vẫn có và còn hơn thế nữa, khi anh lấy một người cùng đẳng cấp với anh cơ mà.

- Ai là người có thể đáng yêu hơn em? Ai có thể cho anh vui đùa, chọc ghẹo vô tư như con nít…, mãi mà không biết chán?

- Ngay cả bây giờ anh cũng đang chọc ghẹo, đùa cợt em?

Tôi âu yếm hôn anh. Cho dù đau khổ có sập xuống ngay lúc này, tôi vẫn cứ hôn… Phillip đúng là một người bạn tốt, một người bạn chân tình thân thiết. Nhưng để yêu anh, tôi phải chấp nhận sự khập khiển của đẳng cấp, một tương lai mông lung xa vời mà tôi linh cảm khó với tới được.

Người tôi muốn biết nhiều hơn lúc này chính là Rollo, ngoài Phillip ra tôi chỉ còn biết moi thêm ở Rosie, còn cô thì moi ở anh chàng chăn ngựa, Rosie kể - Harry nói, chúng tôi sẽ cưới nhau vào năm tới - cô khoe với tôi. - Phòng ở của Harry ở trong trại ngựa bằng gỗ tuy nhỏ nhưng khá xinh xắn. Ông Carrington hứa cho anh một căn hộ ở trong đó khi cưới vợ. Và tôi sẽ được nhận vào làm việc ở nhà Carrington, đúng như điều tôi mong đợi. Harry nói, đó sẽ là một căn nhà mơ ước. Ông Carrington thì luôn phải đi xe, bà Lady Emily không phải là người xét nét, vậy là tôi sẽ được gặp cô nhiều hơn. Chúng ta sẽ được nói chuyện với nhau thoải mái, thích thật… Chứ ở đây thì buồn chết đi được, bà chủ luôn soi mói, tọc mạch vào mọi chuyện, không bao giờ hài lòng một việc gì. Bà Cook nói, bà chủ có Ma xó ở trong bếp để phát hiện ra mọi sai sót. Thật là khác với nhà Carrington, Harry nói bọn họ không bao giờ bị gây khó dễ, bị hạ nhục, khinh rẻ… Họ vui vẻ tự giác tích cực làm việc mà không phải thúc giục. Vì ông Carrington còn bận bịu với những công việc của chính quyền, mà bà Lady

Emily thì vô tư…

- Nhưng còn con trai của họ, thì sao?

- Cậu Phillip ư? Cậu ta hẳn là người cô biết rõ hơn bất kỳ một người nào khác rồi còn gì.

- Tôi muốn biết về ông Rollo.

- Về ông ta? Ôi, ông ta thì khác, ông ta rất giống cha trong việc kinh doanh.

- Ông ta đã lấy vợ?

- Ôi, đúng vậy!

- Rosie, cô đã từng nhìn thấy vợ của ông ta chưa?

Rosie im lặng một lúc. Sau đó cô ngập ngừng nói: - Harry đã từng nhìn thấy cô ta. Anh ta đã đánh xe đưa cô ta đi vài lần.

- Cô ta như thế nào?

- Harry không nói gì cả. Anh chưa bao giờ nghe thấy cô ta nói, cô ta ngồi lặng thinh trong xe ngựa cùng với ông Rollo.

- Ông Rollo có nói gì với cô ta không?

- Harry chưa nghe thấy ông ta nói bao giờ. Hai người im bặt, giống như câm và điếc. Vả lại Harry cũng không đánh xe cho họ nhiều, sau đó cô ta đi xa, Harry không còn được đánh xe cho cô ta nữa.

- Nhưng trông cô ta như thế nào?

- Tôi cũng đã hỏi Harry nhưng anh cũng không biết nói gì về cô ta hơn nữa. Đàn ông, đều như vậy cả, cô Ellen. Họ không hay để ý đến những chuyện nhỏ nhặt. Harry nói, trông cô ta rất buồn, cô ta ủ rủ như một bóng ma xám xịt, bởi lúc nào cô ta cũng mặc một bộ đồ màu xám.

- Cô ta, một bóng ma xám xịt, ủ rủ… - tôi thần người, nhắc lại.

- Ellen, sao thế, hẳn cô lại nghĩ ngợi lung tung rồi. Cô không thể rơi vào hoàn cảnh như thế được… Cô Ellen, tôi biết rõ con người của cô mà.

Vừa lúc đó có một cô hầu phòng đi tới. - Nào, Bess, có việc gì vậy? Rosie hỏi.

- Janest đang tìm cô.

- Hãy nói với cô ta, một lát nữa tôi sẽ tới. Tôi có chuyện muốn nói với cô Ellen.

Khi người hầu gái đi khuất, cô nói: Mấy đứa con nít, chuyên nghe trộm… hớt lẻo với bà chủ.

Tôi chột dạ, chợt nghĩ tới vị trí của tôi trong tương lai, tôi sẽ là… người nhà Carrington! Vậy mà tôi lại đi hóng hớt chuyện với một người hầu, toàn những chuyện… dưới gầm cầu thang! Ngay lập tức tôi phải hạ bớt nhiệt tình, không dám giữ Roise ở lại nói chuyện lâu hơn nữa.

Bà Lady Emily, mới là thú vị bất ngờ. Thật kỳ lạ, bà lại thích tôi, điều đó đã an ủi tôi rất nhiều. Bà không coi khinh sự nghèo khổ, bà đã đối xử với tôi khá vui vẻ, tự nhiên. Bà vừa đan len vừa nói chuyện, bà đan rất khéo, mắt không nhìn mà ngón tay cứ đan nhoay nhoáy, đầu óc vẫn mơ màng với những suy nghĩ mông lung.

Bà thích tôi ngồi ngay bên cạnh, nghe bà nói.

- Ta luôn ao ước có một đứa cháu gái, ta hy vọng cô sẽ cho ta có một hay hai đứa cháu gái. Dĩ nhiên ông ấy thích con trai hơn, đứa đầu lòng phải là con trai. Ta thích có đứa cháu gái thật dễ thương để ta cưng nựng.

Chuyện trò với bà, tôi được biết thêm nhiều về nhà Carrington.

Bà Lady Emily sinh ra từ một ngôi nhà nổi tiếng ở làng Sussex. Khi bà còn là một đứa trẻ thì ngôi nhà cuả gia đình bà đã tồn tại qua năm thế kỷ ở Tretham Towes… bà nói:

- Thật là bất hạnh nếu không có con trai… đó là một vấn đề quan trọng trong dòng tộc. Đàn bà phải gìn giữ được nòi giống của gia đình. Thật may mắn ta có được hai đứa con trai, nhưng đáng tiếc không có con gái. Trong khi cha mẹ ta có một trai một gái và một người con gái đó chính là ta. Điều

đó thật kỳ lạ phải không? Ta thích có một đứa cháu gái và hai đứa cháu trai, Ellen, ta coi cô như con gái của ta. Ta nghĩ, chúng ta sẽ thân thiết với nhau. Con là một đứa con gái sáng ý, Phillip và con đều còn rất trẻ…

Tôi đồng tình, nói - có lẽ, đó là nhược điểm lớn nhất để xây dựng gia đình

- Không, đó không phải là nhược điểm, khi mười bảy tuổi ta cũng đã cưới chồng. Một hôn lễ vì tình yêu. Chúng ta mới thiếu thốn làm sao. Khi đó Trentham đang sa sút, Josiah đã cố gắng gồng nó lên. Ta chỉ biết co ro trong phòng, run lên vì rét. Bây giờ thì ngôi nhà đã thật ấm trong mùa đông và cả trong mùa hè, thật là vui vẻ. Dĩ nhiên ngôi nhà này tấp nập kẻ ăn người ở… những người thân tín, cái nghèo đã được đẩy lùi. May mắn sao cái nóc nhà đã được giữ vững. Gia đình của Carrington không giống như gia đình ta… họ rất giàu. Lúc nào cũng bận chuyện kinh doanh và xây dựng, Carrington hơn ta đến mười tuổi, cháu có tin không? Nhà Carrington luôn luôn hãnh diện, mạnh mẽ. Họ luôn giữ vị trí quan trọng trong kinh doanh và xã hội, dĩ nhiên là vì chính họ. Họ nói, họ sinh ra là những người lanh lợi. Ta vốn không phải là người lanh lợi, nhưng ta đồng ý lấy Josiah, kết thúc một thời kỳ tẻ nhạt đáng buồn của Trentham. Ta thì không biết gì về kinh doanh, nên ta cũng chẳng muốn nghe bàn luận về kế hoạch, dự án xây dựng, điều mà họ thích quan tâm. Những vấn đề không khả thi thì họ phải chỉnh sửa lại. Mọi cái đã được thay đổi trong ngày ta cưới Josiah. Cha mẹ ta rất vui vì cuộc hôn nhân ấy… và Rollo đã được sinh ra ngay sau lễ cưới của chúng ta. Có lẽ tiếp theo đó là những năm tháng tuyệt vời…

- Hy vọng cháu cũng như bà sinh ra những đứa con khấu khỉnh - tôi nói.

- Đúng vậy, mọi điều tốt đẹp sẽ tới, bởi cháu đáng yêu và đáng được yêu. Điều đó, theo ta rất quan trọng. Phillip yêu cháu tha thiết và sẽ mãi yêu cháu. Không lúc nào nó không nhắc tới cháu, cháu có biết không?

- Cháu đã nghĩ, niềm vinh dự đó phải là của Esmeralda.

- Thật bất ngờ phải không, người con gái được chúng ta chấp nhận lại là cháu. Ellen, mới là người con gái được chúng ta lựa chọn. Esmeralda không thể sánh được. Josiah nói, cháu tươi trẻ hơn, có nghị lực hơn… có nhiều cái hơn hẳn Esmeralda. Chúng ta hoàn toàn hài lòng vì Phillip và cháu đã tự nguyện đến với nhau.

Tôi cầm tay bà cảm kích, ghé môi hôn. Bà thật thân thiết biết bao.

- Cháu là một người con gái tốt. Ta mong sao Rollo tìm được một người giống như con. Ôi, Rollo…!!!

- Bà không được vui vì anh ấy ?

- Không, không phải vậy, Rollo là cái bóng của anh ấy. Nó đang tạo ra một chỗ đứng quan trọng trong thành phố… dĩ nhiên mọi cái nó làm đều tốt. Nó rất cần phải có một người vợ bên cạnh. Ôi, thật đáng thương, nó mới bất hạnh làm sao! Nhưng thôi, chúng ta không nên nói những điều xui xẻo đó nữa. Hạnh phúc, tương lai của các con bây giờ là quan trọng hơn hết thảy. Hãy cho ta biết Phillip và con ấn định lễ cưới vào thời gian nào?

- Phillip tính vào cuối tháng sáu ạ.

- Đó là tháng lễ cưới cho tình yêu. Josiah và ta đã cưới vào tháng sáu. Dĩ nhiên đó là một lễ cưới thơ mộng… ở nhà thờ Trentham. Các con, có lẽ tổ chức… ở London thì tiện lợi hơn. Hai con thích lễ cưới như thế nào? Tất nhiên họ hàng của con muốn một lễ cưới long trọng ở London rồi.

- Cháu cũng chưa biết như thế nào. Bà biết là cháu không có gì để đòi hỏi cả, thưa Lady Emily.

- Như vậy lại tốt hơn. Ngay cả ta cũng có gì đâu, ngoài một ngôi nhà ọp ẹp. Cháu nên biết người chồng thường thích được làm chủ, gánh vác gia đình, điều đó rất tốt, Ellen.

Tôi và bà Lady Emily đã trở nên gần gũi thân thiết với nhau. Tôi nghĩ Phillip là niềm vui, Rollo là niềm tự hào của bà, còn tôi sẽ là cái bầu tâm sự. Rõ ràng Rollo sẽ là người thừa kế cha. Rollo và

ông Carrington là giường cột của gia đình này.

Bây giờ, Phillip thường nằm dài trên ghế ở trong vườn mơ màng, vui vẻ, thỏa mãn với những gì anh đã có. Một ngày anh đưa tôi đến trại ngựa, khoe một con ngựa anh mới kiếm được. Ngay lập tức tôi chú ý tới người trông coi ngựa mà dường như tôi đã gặp anh ta ở đâu trước đây. Phillip giới thiệu tôi với anh ta - đây là Hawley, anh ta mới vào làm việc ở đây được ít ngày.

- Chào cô Kellaway - anh ta nghiêng đầu chào tôi. Trong lúc tôi vẫn còn sững sờ, bối rối.

Khi chúng tôi đi ra khỏi trại ngựa, tôi nói với Phillip - hình như em đã gặp anh ta rồi. Thật bất ngờ, em lại gặp anh ta ở đây

- Có thể em đã gặp anh ta ở nhà ai đó. Anh quên không hỏi anh ta từ đâu tới, chắc chắn anh ta không phải là một người ngồi một chỗ. Anh ta vừa mới đi tìm việc, cũng may cha anh nhận thấy anh ta khỏe mạnh nên nhận anh ta vào làm trong trại ngựa, noi còn đang thiếu người làm… Anh nghĩ chúng ta phải quan tâm tới ngôi nhà ở quảng trường Finlay, em thấy thế nào?

- Em thích chúng ta tới xem nó lần nữa.

- Ồ, đi nào Ellen. Nếu chúng ta quyết định, chúng ta mua nó ngay. Nếu không, khi cưới xong chúng ta biết sống ở đâu, chả lẽ sống ở nhà cha mẹ anh hay sao? Anh tin chắc chúng ta sẽ cưới vào tháng sáu này

Tôi hơi rùng mình, e sợ. Tháng sáu đã tới gần. Tôi lo lắng biết chừng nào.

Đêm hôm đó khi lên giường đi ngủ, tôi không sao quên được bộ mặt của Hawley - người coi ngựa.

Tôi đã nhớ ra hắn là ai rồi - hắn chính là người đã theo dõi chúng tôi ở trong công viên Park.

Một tối chúng tôi đi xem biểu diễn âm nhạc ở nhà Carrington. Lady Emily đã mời được một nghệ sĩ Italia chơi piano tới biểu diễn. Dì Agatha giễu cợt khi nhận được giấy mời - Sẽ có một nửa thành phố London này tới nhà Carrington tối nay, bởi bất kỳ ai cũng được tới xem thoải mái…

Tôi ngây thơ bác lại:

- Nhưng phòng khách của Lady Emily không chứa nổi hơn bảy mươi người. Sau đó tôi mới hiểu dì nói móc, đến loại người như tôi mà đến được nhà Carrington thì ai mà chẳng tới được. Cũng thật khôi hài biết bao, một con người như tôi mà được thường xuyên tới thăm biệt thự ở công viên Lane. Dù trong thực tế tôi chẳng thích thú gì.

Dì Agatha còn gây ra bao nhiêu chuyện xì xào bàn tán khác. Không biết dì nói với dượng William thế nào, để lộ ra cho mọi người rằng, tôi đã bỏ bùa mê cho nhà Carrington. Cậu Phillip là đứa trẻ non nớt đã đành, mà ngay cả Lady Emily và ông Carrington cũng phải mê mẫn. Dĩ nhiên Lady Emily lúc nào cũng mơ màng và lúc nào ông Carrington cũng ngập đầu trong công việc…

Nhưng nực cười hơn, nhà Agatha cũng phải mê mẫn vì tôi, bởi vì mọi người xúm xít may đồ cưới cho tôi không kể ngày đêm. Nhưng với Esmeralda, tôi không ngờ cô có một quyết định tỉnh táo, khiến tôi phải tôn trọng, thay đổi cách nhìn về cô. Đến với tình yêu, người con gái thường say đắm đến ích kỷ mù quáng. Thật may mắn, Esmeralda không thế. Tôi thầm hứa, sẽ giúp cô lựa một vị hôn thê thật xứng đáng.

Có một lần tôi nói :

- Nhẽ ra, tất cả những vui vẻ, ồn ào này thật sự là của em.

Ngay lập tức cô cười và nói :

- Cám ơn Ellen, tôi không nghĩ thế. Tôi đã không được bằng một nửa của chị. Ông Carrington đã làm cho tôi sợ. Tôi cảm thấy không bao giờ theo kịp nổi bà Emily.

Esmeralda làm tôi hoàn toàn yên tâm, chuyện này không làm cho cô buồn một chút nào mà ngược lại còn làm cho cô vui vì thóat khỏi một cuộc hôn nhân gượng ép sống sượng, thêm mừng vì tôi có được một cuộc hôn nhân xứng đáng…

Tôi và Esmeralda vẫn thân thiết với nhau như xưa. Tôi đã kể cho Esmeralda nghe chuyện chúng tôi về thôn quê, cùng nhau cưỡi ngựa đi tới những noi mà chúng tôi từng vui đùa trong những ngày thơ ấu.

- Tôi thật mừng, Ellen. Nhà bà Oman Lemming quả là một nhà tù. Có người kể, bà ta đối xử rất thô bạo với người hầu, đặc biệt là gia sư. Bà ta không có lòng kiên nhẫn để giải quyết các khó khăn.

- Thật tuyệt vời, tôi đã được giải thoát! Cám ơn Phillip! - Tôi sung sướng reo lên.

Và chính điều này đã làm cho tôi quay trở về với thực tế, tôi chấp nhận cuộc hôn nhân dễ dàng hơn, không còn mơ hồ nữa.

Vài ngày sau đó, nhà Carrington tổ chức biểu diễn âm nhạc. Tôi đứng bên cạnh Phillip để nhận sự chúc mừng của mọi người. Có một người thợ đến chụp ảnh cho chúng tôi, Phillip nói: - cứ như họ đang chĩa mũi súng vào mẹ anh vậy, bà không thích cái của nợ này chút nào.

Người nghệ sĩ piano Italia bắt đầu với nhạc phẩm của Chopin. Giai điệu du dương cất lên vừa lãng mạn, vừa say mê quyến rủ…

Phillip thầm thì - Chúng ta đang thương lượng về giá cả của ngôi biệt thự ấy. Họ sẽ thu xếp thời gian để cho chúng ta gặp gỡ các luật sư để làm thủ tục. Kết luận của anh Rollo là quyết định cuối cùng, quan trọng nhất để ký kết mua nó.

Tôi gật đầu, không lấy gì làm mặn mà lắm. Phillip nói tiếp - Chúng ta sẽ đi hưởng tuần trăng mật, ngay sau lễ cưới… Em nghĩ thế nào về Viên? Hay là Rome ?... Em có thích không Ellen ?

- Điều đó thật tuyệt vời - tôi cười, gật đầu.

- Ngôi biệt thự sẽ thật sự là ngôi nhà của chúng ta. Anh Rollo đã bỏ tất cả thời gian ở London cho nó, bởi cha anh không có thời gian. Mọi người đều cho rằng, anh chưa có kinh nghiệm để làm việc này, và họ đã quyết định hết tất cả.

- Thật may là có anh Rollo.

- Ồ, anh Rollo rất thích làm những việc như thế này.

- Cuộc biểu diễn âm nhạc đã chuyển sang tiệc uống nhẹ nhàng. Trong lúc mọi người đang bàn tán sôi nổi, Phillip nhận ra mấy người bạn cũ, họ quấn lấy nhau, bỏ tôi đứng lại lẻ loi một mình.

Ngay lúc đó, ở sau lưng tôi có một giọng nói trầm trầm của một người đàn ông lịch sự lên tiếng: - Xin phép cho tôi được làm quen với cô.

Tôi quay ngoắt lại, nhìn thẳng vào người đàn ông lại mặt. Tôi tin vào trí nhớ của mình, tôi chưa hề gặp anh ta bao giờ. Anh ta là người cao to, ngăm đen, vai rộng, tóat ra một sức mạnh tràn trề, mắt sáng ngời màu xám thẫm, sáng đến mức khó có cái gì uẩn khúc qua được đôi mắt ấy. Cái mũi dài hơn kiêu, miệng rộng, vừa kiên nghị vừa lịch lãm hào phóng… Chỉ mới thoáng nhìn qua, người ta có thể nhận thấy ngay, anh là một người đàn ông hấp dẫn lạ thường.

- Sao trước đây tôi chưa hề gặp ông nhỉ ? - tôi nói.

- Tôi vừa mới tới, trước khi cuộc biểu diễn bắt đầu. Tôi đã nhìn thấy ảnh của cô. Tôi xin phép được nói rằng, nó đã không phản ánh đúng về cô.

- Cám ơn sự quan tâm của ông - tôi đáp. - Bức ảnh chỉ là sự tâng bốc quá đáng của họ.

- Ồ, tôi đã nhìn thấy ở cô, một vẻ đẹp duyên dáng thầm kín mà bức ảnh đơn điệu đã không diễn tả nổi.

- Ông là bạn của gia đình?

- Một người bà con.

- Tôi hy vọng cuộc biểu diễn mang lại cho ông nhiều thú vị.

- Cám ơn, tôi cảm thấy rất thú vị. Bao giờ thì lễ cưới của cô tiến hành?

- Vào khoảng tháng sáu, nhưng ngày nào thì chúng tôi chưa quyết định.

- Tôi nhất định sẽ có mặt trong lễ cưới của cô.

- Vâng, Lady Emily đang đưa thiệp mời tới họ hàng.

Vừa lúc, Phillip đã bỏ được đám bạn bè quay trở lại - Ellen, tốt hơn hết chúng ta đến nói chuyện với ông Bevis ở đằng kia - anh nói.

Người đàn ông lạ mặt lùi lại, ưỡn ngực, ngẩng cao đầu, lặng lẽ đi khỏi.

- Ông già Bevis là người rất khó chịu - Phillip nói - Ông sẽ tức giận nếu chúng ta không chú ý tới. Này, người kia là ai thế?... cái gã cao lớn mà em đứng nói chuyện ấy?

- Em không biết… Anh ta nói, anh ta là người bà con với anh.

Phillip nhún vai - Nhìn hắn, anh nghĩ rằng hắn ta có thể là người cộng sự của cha anh, hoặc là bạn làm ăn với anh Rollo.

- Anh nghĩ vậy sao? Em nghĩ, anh ta là một người ưa hoạt động ngoài trời.

- Chúng ta sẽ kiểm tra thẻ tín dụng ở Trung Đông, thì sẽ biết ngay. Trông hắn ta mạnh mẽ, giống như những người ở đó. Nhìn hắn, anh có cảm giác hắn là một người thần bí, chắc chắn anh chưa từng gặp bao giờ.

- Kinh nghiệm và sự từng trải có làm anh bị nhầm không?

- Em không tin, phải không? Những người có phép thuật đều có vẻ thần bí. Anh thường nhận ra họ ngay từ xa, nhờ một giác quan đặc biệt… và chính nhờ nó anh đã nhận ra em…

- Ôi, Phillip, thật may cho em… Giác quan thứ sáu thật tuyệt vời! Kinh doanh và tình yêu đều cần tới nó?

- Ellen, em là một người phụ nữ thông minh nhưng còn ngây thơ về kinh doanh. Nếu em được làm việc với hệ thống tài chính nhà Carrington, thì em sẽ có kinh nghiệm để tin vào giác quan đặc biệt này.

Chúng tôi đi tới nói chuyện với ông Bevis. Ông chúc mừng Phillip về lễ cưới sắp tới của chúng tôi. Nhưng tôi nhận ra, tôi mới chính là người ông thích chúc mừng hơn cả. Cũng giống như nhiều người khác, ông không thể hiểu nổi, tại sao nhà Carrington lại chấp nhận một cô con dâu tương lai không của hồi môn. Điều đó thật khác thường, trái với logic bất di bất dịch của tất cả những người giàu có trong xã hội thượng lưu.

Khi chúng tôi chia tay ngài Bevis, tôi chợt nhìn thấy Hawley kẻ chăn ngựa đáng ngờ.

Phillip cười giễu cợt - Ôi, thật ký lạ, một gã lang thang trong công viên Park đã biến thành gã Hawley tử tế trong trang phục người hầu, phải không?

- Để phục vụ ai?

- Phục vụ cho chúng ta. Cha thấy Hawley là người thạo việc, anh ta có thể giúp việc trong nhà cho chúng ta. Chúng ta bây giờ cần có nhiều người phục vụ hơn, bởi cha và anh Rollo luôn phải đi xa, họ cần phải có người hầu đi theo.

- Em sẽ phục vụ anh đi khắp mọi noi trên thế gian này.

- Ôi, anh mong muốn điều đó biết bao!

Tôi thật may mắn. Tự tin đã giúp tôi rủ sạch tự ti, nghèo khổ ra khỏi tâm trí. Tôi đã tin tình yêu vì tiền là ung nhọt của tội lỗi. Niềm tin ấy đủ cho tôi tin vào hạnh phúc, không còn phải băn khoăn lo lắng nhiều về tương lai.

Trong buổi tối hôm đó, tôi cố tìm lại người đàn ông cao lớn lạ mặt đã nói chuyện với tôi. Tôi nghĩ, nếu anh ta còn ở đó thì không có khó khăn gì mà tôi không tìm ra anh trong đám đông. Tôi mong muốn tìm thấy anh ta, nhưng không thấy.

Ở nhà Agatha xuất hiện một cô hầu mới, xinh xắn. Tôi hỏi Esmeralda.

Esmeralda nói: - Có lẽ, đấy là Bessie một trong những người giúp việc của nhà Carrington.

- Thật vậy ư, cô ta thật quyến rũ.

- Đã có Rosie và Harry là một cặp, bây giờ lại có thêm Bessie và Hawley.

- Em nói Hawley, phải không?

- Vâng, Bessie là người hầu gái mà nhà Carrington thuê để giúp chúng ta.

Tôi hỏi - Đấy không phải là ý muốn của mẹ em đấy chứ? - Một sự nghi ngờ chợt lóe ra: Hawley! Chính là người hầu đã được cử theo dõi chúng tôi trong công viên. Phillip đã cười giễu cợt tôi khi tôi chú ý tới anh ta…

Nửa tháng năm thấm thoát đã trôi qua. Rặng hạt dẻ ở công viên Park chuẩn bị trổ bông thật đẹp mắt, buổi sáng, tôi thức dậy nhìn ra công viên, đáng ra tôi phải rất vui, nhưng tôi lại buồn rầu bởi những hình ảnh quái ác trong giấc mơ vẫn hiện về hăm dọa…

Tình cờ, tôi gặp Bessie đang luẩn quẩn trong phòng khách chờ đợi. Cô ta đã phát hiện ra ý đồ ra ngoài phố của tôi, ngay khi tôi lấy chìa khóa trong ngăn kéo. Cô e thẹn nhìn tôi: -Thưa cô, cô đi tới ngôi nhà mới phải không, cô Ellen?

- Đúng vậy

- Ngôi biệt thự đó đẹp thật. Em hy vọng, Hawley và em sẽ có một ngày ở bên nhau. Anh ta đã gặp em ở đấy.

- Tôi tin là như thế - tôi cười, Rosie đang chuẩn bị lễ cưới, có lẽ cô cũng nên vậy.

- Cô thường đi tới noi đó, phải không ạ? Được đi theo cô, em sung sướng lắm

Vậy là tôi đã có một Bessie luôn đi theo sau phục vụ tận tụy và trung thành.

Hai ngày sau tôi lại đi thăm ngôi biệt thự một lần nữa. Tôi tự nhủ: Nó sẽ làm cho tôi có cái nhìn khác đi, khi nó được xếp đặt đầy đủ tiện nghi. Nó sẽ trở nên quen thuộc với tôi, khi tôi không còn bị những ám ảnh linh tinh ở trong đầu, khi mà nó thật sự là tổ ấm hạnh phúc của chúng tôi.

Phải chăng tôi đã mong mỏi ngày cưới tới gần? Đó là điều đương nhiên! Tôi còn có sự lựa chọn nào khác. Chỉ vài tuần nữa thôi là tới cái ngày cả cuộc đời tôi sẽ không bao giờ quên được. Bà Oman Lemming sẽ khó chịu khi thân phận gia sư thật sự rời khỏi cuộc đời tôi. Thật đáng xấu hổ, khi đó là lý do duy nhất của tôi để cưới chồng. Tất cả đã bị xáo trộn, khi tôi vừa mới nhìn thấy Rollo, tôi chợt nhận ra rằng, người ta không cần cái tình bạn thuở niên thiếu của tôi và Phillip, mà chỉ cần tôi với nghĩa vụ một người vợ, biết sinh con đẻ cái và thương yêu Phillip.

Liệu tôi có thể từ chối đám cưới này được không, khi mà lý do cưới của tôi không phải là vì tình yêu. Tôi biết đây là một vấn đề hết sức khó khăn. Thời gian quá gấp rồi, tất cả đã chuẩn bị sẵn sàng. Ngôi biệt thự đã nói với tôi điều đó. Liệu Phillip có đồng ý hoãn đám cưới vô thời hạn được không?

Từ chối ư? Vậy sau đó tôi sẽ ở đâu? Chẳng lẽ đi tới nhà bà Oman Lemming hay sao?

Có thể như thế ư? Nhưng thoát khoải bà ta không phải là lý do cho tôi cưới Phillip

Tôi tự sỉ vã mình một hồi - tại sao cô không suy nghĩ điều này từ sớm? tại sao đến bây giờ cô mới bắt đầu có ý định hoãn cưới, gây biết bao khó khăn, phiền phức cho mọi người.

Đúng vào lúc tôi hoảng hốt phân vân… cái bóng to lù lù thô bạo của bà Oman Lemming hiện lên, dang hai tay đầy móng vuốt chờ đợi chộp lấy tôi, đẩy tôi vào trong cái nhà tù tối tăm của bà… Đúng lúc Phillip tới, đưa ra lời cầu hôn nhằm giải thoát cho tôi. Chỉ đến giờ phút này, tĩnh tâm lại tôi mới nhận ra sai lầm đáng hổ thẹn, tôi đang lún sâu vào một cuộc hôn nhân không phải vì tình yêu thật sự.

Thật đáng xấu hổ! một người con gái đơn điệu như Esmeralda mà còn hiểu được cuộc hôn nhân này không thích hợp với cô, nó vượt ra ngoài cái khuôn viên nhỏ hẹp của cô, và cô đã thản nhiên chối bỏ không hề luyến tiếc. Vậy mà tôi thì…

Ngay cả ngôi nhà mới cũng hắt hủi tôi. Nó lạnh lùng đưa ra một thông điệp: Chúng tôi không chấp nhận loại người như cô… tất cả các phòng, không có chỗ nào dành cho cô.

Lần đầu tiên tôi tự vấn, và cảm thấy hổ thẹn với mình vì sự hèn nhác. Chẳng lẽ tôi không có đủ can đảm để đương đầu với cuộc sống, dù cho tôi có phải làm một gia sư nghèo hèn cho lũ trẻ đáng

ghét của một bạo chúa? Chắc chắn Phillip sẽ không ủng hộ tôi điều này.

Nhưng với Phillip, anh là nguồn an ủi duy nhất cho tôi lúc này. Anh thật hồn nhiên và tốt bụng khiên tôi thích anh… nhưng yêu anh thì???

Đột nhiên có tiếng động vang lên, cắt đứt dòng suy nghĩ của tôi. Hẳn là có ai đó lại đến thăm ngôi biệt thự này. Tiếng chân người bước lên thang gác dội lên rõ từng tiếng. Ngay lập tức tôi nghĩ tới Rollo, chắc anh lại muốn xem ngôi biệt thự này một lần cuối cùng trước khi quyết định mua.

Cánh cửa phòng từ từ mở. Tôi buộc miệng kêu lên: - Rollo! - ngay lập tức tôi đỏ bừng mặt, sửng sốt nhận ra người đó không phải là Rollo. Người đàn ông vẫn đứng đó nhìn tôi mỉm cười, trong lúc tôi run lên sợ hãi, tay ôm lấy ngực thủ thế.

Tôi đã nhận ra người đàn ông đó là ai. Anh ta chính là người đàn ông ngâm đen mà tôi đã gặp trong buổi biểu diễn piano ở nhà Carrington.

Tôi ấp úng: - Làm sao ông vào được đây?

Anh cười, giơ cao chùm chìa khóa cung vẩy trước mặt tôi.

- Làm sao ông lại có nó? - tôi hỏi.

Anh cười, thản nhiên nói

- Nếu tôi không nhầm, ngôi biệt thự này đang rao bán.

- Không thể như thế được, nó đã được bán rồi. Tôi không hiểu tại sao người quản lý còn đưa chìa khóa cho ông. Ông không nên làm như vậy. Ngôi biệt thự này chúng tôi đã mua rồi.

- Vậy mà họ không chịu cất cái bảng rao bán nó. Có lẽ họ muốn bán với giá cao hơn chăng?

Trong lúc cười nói, mắt anh ta vẫn nhìn tôi chằm chằm không chớp, khiến tôi lo sợ. Trong ngôi nhà trống rỗng này tôi chỉ có một mình, một cô gái yếu đuối … với một gã đàn ông lạ lẫm.

- Vậy, ông tới để xem ngôi nhà này? - Tôi đã hỏi một câu hỏi thừa.

Anh ta thừa nhận rồi bước vào phòng. Tôi đã muốn mạo hiểm vượt ra ngoài cửa, nhưng làm sao tôi có thể lọt qua được một thân hình vạm vỡ như anh ta.

- Nhưng ngôi nhà này rõ ràng đã ngừng việc mua bán rồi - tôi nói thêm.

- Đây là một ngôi nhà đẹp mà tôi rất thích.

- Vậy ông đã lãng phí mất thời gian.

Mắt anh lim dim, chăm chú nhìn tôi. Tôi rất muốn biết anh đang nghĩ gì hơn là những gì anh đang thể hiện.

- Có lẽ vậy - anh ta nói. Nhưng trong lúc tôi ở đây, tôi sẽ xem xét nó. Cô chưa biết… nếu như tôi thích, tôi vẫn có thể mua ngôi nhà này theo đúng luật.

Tôi lo lắng nhìn ra cửa, nhưng anh ta đã tiến lại gần tôi. Tôi vội kêu lên: - Tôi cần phải đi… xem một vài chỗ.

- Chúng ta không thể cùng đi với nhau được hay sao? Tôi có biết chút ít về nhà cửa, tôi có thể hướng dẫn cho cô

- Tôi phải nhắc lại với ông một lần nữa, ngôi nhà này đã được bán.

Tôi đã nghĩ mẹo giả vờ đi xem với anh, nhưng khi đi xuống tầng dưới, bất ngờ tôi sẽ vọt ra ngoài cửa, trước khi anh phát hiện ra chặn tôi lại.

- Vậy, chúng ta đều giống nhau, - tôi nói - Nếu anh muốn, xin mời cùng đi… Nhưng hãy bắt đầu từ phòng dưới trước.

- Cô thật là tốt. – Anh đứng né sang bên, để tôi bước qua. Khi xuống cầu thang, anh càng đi sát tôi hơn.

Sao tôi hoảng hốt vậy? Anh ta có làm gì đâu? Với con người cao lớn quả cảm này, phong độ lại đàng hoàng… đâu phải là người đáng sợ. Anh ta đã làm tôi yên tâm phần nào, dù tôi không tin anh ta đến đấy là để xem nhà. Nhưng tại sao anh ta lại có chìa khoá, trong lúc ngôi nhà đã được bán cho nhà

Carrington rồi? Đấy mới là điều khó hiểu hơn cả.

- Một ngôi nhà như ý, - anh ta ngợi khen.

- Nó đã là của vị hôn phu của tôi.

- Cô có thích nó không?

- Tôi nghĩ nó quá đầy đủ.

- Chỉ nhìn vào hành lan can của cầu thang này đã thấy nó sang trọng biết chừng nào, phải không?

Tôi đã bước xuống bậc thang cuối cùng, và có thể thở phào nhẹ nhõm vì đã thoát ra khỏi tình trạng hiểm nghèo. Tôi làm dấu cầu nguyện – ôi, Chúa lòng lành, hãy cho con thoát khỏi người đàn ông kỳ cục này.

- Cô thấy sao? – Anh ta hỏi.

- Nó bài trí thật đẹp – tôi đáp.

- Ồ, đúng đúng. Cô đã nhận xét đúng. Tôi cũng ngưỡng mộ vẻ đẹp cuả nó.

Tôi không dám vọt xuống cầu thang ngay, tôi sợ anh ta lại bám theo. Tôi nghĩ, tôi phải đi gặp vị hôn phu của mình ngay bây giờ… Nhưng tôi không thể đóng kịch được.

Tại sao anh ta cứ lẽo đẽo bám theo tôi thế nhỉ? Hẳn anh ta đã theo dõi tôi ngay trên quản trường Finlay. Nhưng ai đưa chìa khoá cho anh ta? Có thật anh ta đến đây mua nhà không, hay anh ta có động cơ nào khác?

Tôi tự nhủ, hãy mạnh dạn đi xuống, khi đã tới phòng đại sảnh thì phải chạy vọt ra ngoài. Con người ta khi gặp nguy hiểm thường có mưu mẹo và sức mạnh, và sẽ chạy nhanh hơn lúc nào hết. Đó chính là bản năng tồn tại của con người.

Liệu tôi có đủ thời gian để mở cửa không? Tôi cố hình dung, nhớ lại động tác mở cửa. Có một số cửa tôi biết rất khó mở khoá… khi nó bị han rỉ hay khô dầu.

Tôi khiếp sợ biết bao, hình như anh ta đoán ra ý định của tôi, anh ta mỉm cười rất đắc ý.

Tôi liếc nhìn, thấy môi anh ta cong lên, mắt sáng ngời lấp lánh.

Một lần nữa, tôi thầm cầm nguyện: Ôi, xin chúa hãy giúp con…

Dường như lời cầu nguyện của tôi đã hiệu nghiệm.Vừa xuống tới phòng đại sảnh, tôi thoáng nhìn thấy bóng người qua khung cửa. Anh ta cũng phát hiện ra điều đó, tôi nghe thấy tiếng anh ta thở gấp trong lúc cánh cửa bật mở… Rollo bất ngờ xuất hiện!

Rollo không khỏi ngạc nhiên khi nhìn thấy chúng tôi. Anh tròn xoe mắt nhìn chúng tôi. Và đảo mắt, hết nhìn tôi lại nhìn người đàn ông lạ mặt.

Tôi đứng ngây ra như cây trồng dưới chân cầu thang. Rốt cuộc tôi cũng phải lên tiếng giải thích:

- Có một sự hiểu lầm. Ông đây không biết ngôi nhà đã được bán. Ông ta tới đây để xem nó.

Rollo tỏ ra bực dọc. – Làm thế nào ông có chìa khoá?

- Tôi cho rằng ông không hoàn toàn chắc chắn mua ngôi nhà này, - Người đàn ông ngăm đen nói. Không có lý do nào ngăn cản tôi không được xem nó.

- Ông sai rồi, lý do ông đưa ra đã có sự nhầm lẫn, thật đáng tiếc, - Rollo nói.

Người đàn ông mỉm cười – Tôi cho rằng, không có gì tổn hại trong trường hợp có người thứ hai có ý định đến mua nhà cùng ông. Tôi xin nói với ông, từ lâu tôi không nhận được thông báo nào về việc tôi bị cấm không được xem ngôi nhà này.

Anh ta cúi chào và đi ra cửa. Trước khi mở cửa anh còn quay lại nhìn tôi.

- Thật kỳ cục! – Rollo kêu lên – Tôi không thể nào hiểu được, người bán nhà tận lúc này còn đưa chìa khoá cho hắn, khi mà sự thoả thuận đã gần hoàn tất.

- Ông ta là ai? – Tôi hỏi – Ông ta có phải là họ hàng của anh không?

- Họ hàng của tôi! Vậy mà tôi không biết hắn ta là ai. Họ hàng chỉ là điều hắn nói, phải không?

- Đúng vậy, ông ta đã nói khi gặp tôi trong buổi tối xem biểu diễn âm nhạc ở nhà anh.

- Vậy là cô đã gặp hắn trước đây. Tôi đã không chú ý tới hắn. Có lẽ cha tôi biết hắn. Nhưng tên hắn là gì?

- Tôi không biết. Chúng tôi không hề quen biết nhau. Trong tối xem biểu diễn hôm ấy ông ta đứng bên cạnh tôi và nói dăm ba điều với tôi. Hôm nay, bất ngờ tôi gặp ông ta ở đây.

- Thật kỳ cục, hắn làm rối cả lên.

- Hay ông ta đúng là một người muốn tìm mua nhà... tới xem nhà.

Rollo lắc đầu - Ồ, rồi chúng ta sẽ tìm ra hắn ta là ai. Tôi có một chút băn khoăn về cái trần của phòng khách. Tất nhiên vấn đề chống ồn là rất quan trọng. Người giám sát xây dựng đã chỉ ra điều đó. Tôi nghĩ, tôi phải tới để xem xét lại.

Tôi đi theo sau Rollo, vào tới phòng khách mà vẫn chưa hết bàng hoàng. Rollo nhìn lên trần quan sát, anh nói, sẽ thảo luận lại với nhà xây dựng về vấn đề này. Sau đó chúng tôi đi ra vườn. Anh tỏ ra khá tỉ mỉ.

- Cô phải thuê một người làm vườn chuyên nghiệp, mặc dù cái vườn không lớn lắm, - anh nói - Phillip không giỏi việc này lắm, còn cô, thế nào?

Tôi cũng chẳng hơn gì Phillip - tôi nói.

Vườn hoa là việc cần phải làm ngay. Phải có kế hoạch tỉa tót cho nó thật đẹp.

Chúng tôi đã đi ra khỏi tòa biệt thự. Tới quảng trường, tôi nói – anh thật là tốt, Rollo,... cám ơn anh đã lo lắng nhiều cho chúng tôi.

- Dĩ nhiên, anh phải vì em trai và em dâu của anh chứ! – Anh quay lại nhìn tôi dò hỏi thân thiện, Ellen, cô nên biết, chúng tôi rất vui mừng được đón nhận cô vào trong gia đình của chúng tôi.

Tôi cảm thấy không được ổn, trong giọng nói của anh như muốn nhắc nhở tôi một điều gì đó.

Rollo gọi xe. Chiếc xe ngựa lóc cóc chở tôi và Rollo về nhà. Rollo ngồi bên cạnh ngẩng cao đầu tự mãn...

Trong lúc xe của chúng tôi vòng qua quảng trường, tôi chột dạ... bỗng phát hiện ra người đàn ông ngăm đen đứng bên đường, anh ta đang nhìn chằm chằm vào trong xe của chúng tôi.

Đã thế anh ta còn nhấc mép cười và nhấc mũ chào.

Tôi liếc nhìn Rollo. Anh thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra.

*

Tôi không sao xua đuổi được sự kiện buổi sáng hôm đó ra khỏi tâm trí. Tôi không dám vào thăm ngôi biệt thự đó một mình nữa. Tôi chỉ có thể đi ngang qua ngắm nhìn nó từ xa, và tự nhủ - mày không có gì đáng phải quan tâm nữa.

Còn ba tuần lễ nữa lễ cưới được tiến hành. Quần áo cưới của tôi được may ở tiệm may nổi tiếng London đã xong. Dượng William Loring sung sướng nhận trả tiền. Lễ cưới của tôi buộc dì Agatha phải quan tâm hơn hết, dì hối hả bận rộn tỏ ra là người ủng hộ nhiều nhất. Dì muốn cả cái xã hội này biết được lòng tốt của Agatha Loring đối với một cô cháu họ như thế nào. Mặc dù trong lòng dì vẫn còn nỗi hận không sao nuốt trôi được, - tất cả sự long trọng vui vẻ này đáng ra phải là của Esmeralda... Esmeralda phải là cô dâu chứ không phải là Ellen.

Lễ cưới chuẩn bị náo nhiệt đến chóng mặt, - Esmeralda nói. Em mừng vì em không phải làm cô dâu.

Tôi và Phillip tìm chọn toàn những đồ tốt để trang hoàng sử dụng trong nhà. Chúng tôi còn rất nhiều việc phải làm trước khi đi hưởng bốn tuần trăng mật ở Italia. Phillip tỏ vui sướng háo hức bao nhiêu thì tôi lại dửng dưng thản nhiên bấy nhiêu. Mặc dù Venice đầy quyến rũ, sẽ là noi chúng tôi dừng chân đầu tiên.

Đáng ra tôi phải vui sướng vì hạnh phúc, nhưng tôi sợ hãi, linh cảm thấy hạnh phúc của tôi đang

chênh vênh trên bờ vực thẳm.

Lễ cưới ư? Tôi chưa sẵn sàng đón nhận nó. Tôi muốn có thời gian.

Nhưng tôi biết nói với Phillip thế nào đây, chẳng lẽ nói – hãy hoãn lễ cưới lại. Chúng ta cần phải hiểu nhau nhiều hơn. Để rồi Phillip cười rộ lên đáp lại – nếu chúng ta không hiểu nhau bây giờ thì mãi mãi chúng ta không hiểu nhau.

Đó không phải là suy nghĩ chủ quan của tôi. Thực chất chúng tôi mới cần nhau, chưa vượt qua được ranh giới của tình bạn để bước vào ngưỡng cửa tình yêu. Chúng tôi đang cần một phép màu. Nếu thần đèn Aladanh hiện ra hỏi – Ngươi cần gì? Tôi sẽ không ngần ngại cầu xin – Hãy cho tôi thời gian!

Nỗi lo lắng của tôi tăng lên theo từng ngày, chỉ còn hai tuần, hơn mười ngày nữa thôi.

Tôi muốn chậm thời gian lại và nói: - Hãy chậm lại, hãy cho tôi suy nghĩ.

Tôi không sao ngủ yên giấc bởi những điều khó chịu cứ lảng vảng trong đầu tôi suốt đêm. Tôi mơ thấy Rollo tròn xoe mắt nhìn tôi không chớp, cùng với giọng nói răn đe của anh.

Phillip hân hoan tràn ngập niềm vui. Tôi không nỡ dập tắt niềm vui ấy, rõ ràng anh sẽ không chịu nỗi sự do dự của tôi. Dù anh có hăng hái đến đâu, thì tôi vẫn nghĩ anh còn quá trẻ. Từ sau ngày hứa hôn, nhưng băn khoăn trăn trở, khiến tôi già đi, chín chắn hơn cả Phillip. Tôi thầm nhủ, phải cố thuyết phục Phillip một lần nữa xem sao.

Hôm nay đã là chủ nhật, chỉ còn đúng một tuần lễ nữa là lễ cưới của chúng tôi bắt đầu. Lễ cưới chúng tôi dự định tổ chức ở quảng trường Hanover phố George, sau đó quay trở lại nhà Loring dự tiệc chiêu đãi. Và ngay trong ngày đó chúng tôi sẽ đi Venice.

Tôi đang chào đón một sự kiện lớn của cuộc đời, nhưng đáng buồn là linh tính luôn cảnh báo: Tôi đang làm một việc sai lầm, vĩnh viễn không bao giờ trở lại một cô gái Ellen thuở nào, dù chỉ là một cô gái khốn khổ đáng thương với nụ cười chua chát trong nỗi bất hạnh.

Vào một buổi trưa, Phillip và tôi đi dạo qua công viên Park, tới vườn hoa Kensington. Men theo bờ, chúng ta nhìn những cặp thiên nga bơi lội quấn quýt bên nhau trên mặt hồ. Chúng tôi ngồi chơi trên một con rắn khổng lồ ngoằn ngoèo trên thảm cỏ xanh. Phillip mơ màng sung sướng, không hề có một suy tư ngờ vực nào, hồn nhiên thả mình vào hương vị ngọt ngào của cỏ cây hoa lá và sóng nước. Anh giống như một cậu con trai mới lớn hăng hái lao vào bất cứ cái gì ưa thích, không cần biết hậu quả ra sao, mặc dù sau đó có thể bị trừng phạt hay la mắng. Anh chưa phải là một chàng trai trưởng thành chín chắn, biết nhìn xa trông rộng. Bởi cuộc sống sớm ban tặng cho anh tất cả, sự đầy đủ, vui vẻ... Ngay cả tôi – một kẻ chịu ơn anh, cũng dễ dàng trở thành người yêu, người vợ tốc hành của anh.

Chỉ sáu ngày nữa thôi, - Phillip nói. – Vậy mà nó chậm chạp kinh khủng. Anh mong sao cho mọi nghi thức ồn ào này qua đi. Không còn lâu nữa đâu, Ellen, chúng ta sẽ vượt kênh Grand với con thuyền lướt sóng đẹp như mơ... Em có hài lòng không?

- Ôi, dĩ nhiên. Điều đó thật tuyệt vời, phải không? Ngay khi buổi học kết thúc, anh sẽ gọi em và cả Esmeralda nữa, chúng ta cùng đi tập bơi thuyền.

- Anh thật ác với Esmeralda. Đầu tiên, anh đã từng là bạn tốt của Esmeralda thời thơ ấu, sau này khi lớn lên anh đã có ý định cưới cô ta.

- Vì luật pháp không cho phép lấy hai vợ, do đó anh quyết định chọn em.

- Anh thật bướng bỉnh.

- Em không bướng sao? Chúng ta là một đôi thật đẹp, chúng ta phải giữ gìn tình yêu đẹp mãi mãi.

- Đúng vậy, nhưng anh đừng vội vàng hứa hẹn, Phillip.

Phillip nắm chặt tay tôi.

Anh không nôn nóng nữa đâu, Ellen, - anh nghiêm túc nói.

Với thời gian, không có gì là chậm trễ. Nếu anh thích có nhiều thời gian hơn...

Thời gian bị kéo dài ra ư! Ô, anh lại mong thời gian bây giờ mau ngắn lại, cho tuần lễ chết tiệt này trôi vèo đi nhanh.

Trong lúc chuyện trò, tôi có xen vào những điều tôi muốn, không bỏ sót một thời cơ nào. Tôi nhớ, đã có hàng chục lần tôi muốn nói tới thời gian.

Buổi tối chúng tôi cùng đi lễ nhà thờ, khi chia tay với Phillip tôi đi về cùng với vợ chồng dì Agatha và Esmeralda. Chúng tôi đã có một ngày chủ nhật nghỉ ngơi không lấy gì làm thú vị lắm. Tôi nhìn ra vườn hoa sẫm tối, le lói ánh đèn qua khung cửa sổ, lòng tôi se lại, man mác buồn... Chỉ còn một tuần lễ nữa thôi, tôi phải xa nơi này. Tôi và Phillip sẽ đi Venice.

Trời vừa hửng sáng, vậy mà phòng khách nhà Agatha đã ồn ào đánh thức tôi dậy... Chợt, Rosie mặt còn lòe loẹt kem phấn, chưa kịp lau, hớt hải vào phòng tôi thở hổn hển... Cô chưa kịp nói tôi vội hỏi ngay – Có chuyện gì xảy ra vậy?

Rosie thở hắt ra – ôi,... có chuyện khủng khiếp lắm, không biết sao ông Rollo Carrington yêu cầu gặp cô ngay.

Tôi vội lao ngay xuống phòng khách, Rollo đang đứng đợi tôi bên lò sưởi, nhợt nhạt và hoảng hốt.

Tôi vội kêu lên: - Điều gì tệ hại vừa xảy ra vậy, anh Rollo?

Có một thảm họa khủng khiếp đã xảy ra, - anh ta nói – nhưng cô phải thật bình tĩnh...

Phillip bị làm sao, phải không?

Đúng, - anh nhìn xoáy vào tôi – Phillip đã...

- Anh ấy bị ốm...

Nó chết rồi

Phillip đã... chết! Ôi,... không thể như thế được. Sao lại có thể...?

Phillip đã chết sáng nay.

Nhưng anh ấy có bị ốm đau gì đâu.

Nó đã chết bởi súng.

Súng! Nhưng ai bắn... ?

Rollo chậm chạp, buồn bã lắc đầu.

Nó đã tự trừng phạt...

Tôi choáng váng, ngất xỉu. Rollo vội đỡ lấy người tôi. Phải mất một lát tôi mới mở mắt.

Không, tôi không thể tin điều đó... – Tôi thì thầm – đó là một sự nhầm lẫn...

Ôi, lạy Chúa... Đó lại là sự thật – Rollo rành rọt tuyên bố.

Mọi cái trước mặt tôi bỗng đổ sụp tan tành. Tôi rũ rượi mơ màng trong một cơn ác mộng, cơn ác mộng mà đêm đêm tôi thường mơ thấy. Cũng căn phòng trải thảm đỏ, bên cái lò sưởi noi Rollo đang đứng vang lên một giọng nói chết chóc rùng rợn: - Phillip... đã... chết!

Ôi, tại sao... ?Tại sao... ?

CHƯƠNG 3: VỰC TỬ THẦN

Phillip chết! Tôi đau đớn không tin, dù đó là sự thật. Tôi nằm bẹp trên giường, không sao dậy được. Nhưng tại sao anh lại phải tự sát khi anh vốn là một người hồn nhiên vui vẻ? Mới ngày hôm qua anh còn tràn đầy hạnh phúc hy vọng…Vậy chuyện gì đã xảy ra, đến nỗi anh phải như vậy?

Esmeralda lặng lẽ ngồi bên tôi. Lúc này tôi không muốn có một ai khác, ngoài Esmeralda. Chỉ có cô là làm cho tôi dễ chịu. Cô lấy khăn mùi xoa, thoảng hương thơm nước hoa Cologen đắp lên trán tôi. Đau khổ khiến lòng tôi câm lặng, không thể nói lên lời.

Nhưng trong tâm trí tôi hình ảnh của Phillip như vẫn còn sống. Đôi mắt Phillip mở to ngời sáng láu lỉnh khi chúng tôi chơi trò đốt lửa bắt cóc Esmeralda. Anh đã thích đốt đóng lửa to bùng sáng mà không biết tới hiểm họa của nó. Vẫn đôi mắt sáng ấy, anh say đắm nhìn tôi, ôm tôi nhảy, và bất ngờ đưa ra lời cầu hôn trong đêm vũ hội Esmeralda. Vậy mà bây giờ anh không còn nữa. Bỗng tôi thét lên - không, tôi không tin!

Esmeralda, dịu dàng vuốt tóc tôi im lặng…không biết nói sao cho tôi vơi bớt đau khổ.

Trong lúc báo chí London đua nhau đưa tin lên trang nhất với dòng chữ to đậm:

“Chú rể tự sát trước ngày cưới!

Trước ngày cưới đúng một tuần, Phillip con trai của ông Josiah Carrington chuẩn bị cưới cô Ellen Kellaway đã chết sau khi tự bắn vào đầu. Câu chuyện bí mật sau tấm thảm kịch đó là gì?…”

Dĩ nhiên tôi đã trở thành trung tâm, đầu mối quan trọng của những câu chuyện đường phố, đâu đâu mọi người cũng bàn cãi rất sôi nổi:- Tại sao một chàng trai trẻ giàu có, sung sướng như vậy mà lại tự sát trước ngày cưới?- Hẳn, anh ta không chịu nổi nỗi khổ tâm ghê gớm nên mới hành động như thế. Anh ta tự sát trước ngày cưới có sáu ngày, đúng là một thảm kịch khủng khiếp.

Tôi tê tái nằm trong phòng, dù mặt trời đã lên cao chiếu ánh sáng qua khung cửa sổ, nhưng cũng không sưởi ấm nổi trái tim lạnh buốt trong tôi. Tôi không ăn, không ngủ, người khô khốc, luôn lẩm nhẩm: -Tại sao? Tại sao?

Esmeralda lặng lẽ kể cho tôi nghe mọi chuyện bên ngoài. Tôi thì thầm giải thích:- Phillip hẳn phải sử dụng một khẩu súng trong lâu đài Trentham Town. Tôi nhớ tới hình ảnh của Phillip nâng niu khẩu súng lục trong tay, và anh đã âu yếm nó như thế nào. Anh đã cười giễu cợt tôi khi nói về súng ống. Anh chỉ nghiêm túc khi nói dùng súng để tự vệ, khi kẻ trộm đột nhập vào lâu đài. Vậy mà anh có thể hành động như thế sao, khi anh là một con người lạc quan, vui vẻ…thậm chí anh không cho phép tôi nhìn đời một cách đen tối ảm đạm…Không, tôi không tin anh đã hành động như vậy. Tôi kêu lên - Phillip tự sát ư?…Không, anh còn mới nói chuyện với tôi ngày hôm trước rất vui, Esmeralda, em có hình dung được Phillip đau khổ thất vọng đến nỗi phải tự sát không? Tôi không bao giờ hình dung nổi Phillip làm điều đó. Phillip không bao giờ hành động như thế. Tôi là người hiểu anh hơn ai hết, không bao giờ tôi tin điều đó.

Nhưng điều phi lý đau khổ ấy đã xảy ra.

Esmeralda thông báo: - Các nhà báo đã tới! Họ muốn phỏng vấn chị. Chị có đồng ý không?

Tôi cố đứng dậy và nói: - Tôi sẽ gặp họ, tôi muốn họ khám phá ra sự thật.

Như trong mơ, tôi đi vào nhà Carrington: Ông Josiah Carrington đau đớn, ủ ê nhợt nhạt… không còn vẻ đường bệ mọi ngày; bà lady Emily đau khổ hơn, mắt đờ đẫn như người mất hồn; còn anh Rollo thì lạnh lùng nghiêm khắc, lạnh tanh như một tảng băng…Tất cả đều nhìn tôi dò hỏi, phán xét, khiến tôi phải rùng mình. Tôi chết lặng người, không biết nói gì, mắt nhòa trong lệ, đau đớn, tủi hận, uất ức… trước một phiên tòa âm thầm phán xét. Tôi muốn thét to phản đối: - Phillip không phải như vậy! Anh không bao giờ làm nhu thế. Bất kỳ ai biết anh cũng đều nói như vậy.

Nhưng cái tòa án đặc biệt phi lý này đã tuyên án.

Tôi không còn đủ sức bước đi theo đám tang của Phillip. Tôi lả đi trên giường đau đớn, khô khốc, mất ăn, mất ngủ…

- Mẹ tôi cho rằng chị phải về thôn quê, Esmeralda nói: - Tôi sẽ đi với chị, chị đã quá đau đớn. Lúc này chị phải đi xa khỏi nơi này một thời gian.

Vậy là chúng tôi ra đi. Esmeralda thật nhân hậu! Nếu như cô rơi vào hoàn cảnh của tôi, tôi nhất định phải làm mọi cách để bảo vệ cô.

Tôi có khá hơn khi về thôn quê yên tĩnh, nhưng vẫn không sao ngon giấc. Trong giấc ngủ chập chờn Phillip hiện về mặt bết máu, run rẩy khẩu súng trong tay…trong căn phòng trải thảm đỏ quái ác, vạng vọng giọng nói thê lương kéo dài từ cái miệng đỏ lòm máu: - Tất cả đã đổ vỡ! Anh chết đây… E..ll..en…!

Tôi giật mình, thất thanh gọi: Phi..l..ip…!

Thì ra, đó là ác mộng giữa ban ngày.

Tôi về thôn quê được hai tuần, Rollo cũng về Trentham Town. Anh đến tìm tôi.

Esmeralda báo, tôi vội xuống phòng khách. Rollo đứng trước mặt tôi, xa lạ và giận dữ. Anh một mực yêu cầu được nói chuyện riêng với tôi.

Rollo chỉ thẳng vào mặt tôi, nói: Tôi muốn biết tại sao Phillip tự sát?

Ngạc nhiên đau đớn quá, tôi nói- nếu như…chỉ có mình tôi biết điều đó.

- Cô không biết, thật không? – Rollo gay gắt hơn.

- Tôi làm sao mà biết được? Nếu biết Phillip hành động như thế thì tôi phải ngăn anh ta lại chứ.

- Nhưng phải có một lý do nào đó?…

- Tôi biết, không có một lý do nào hết.

- Còn ai biết được, ngoài cô?

Phillip là người biết tự bảo vệ mình.

Cậu ấy không phải là loại người như thế. – Rollo trừng mắt nhìn tôi.

- Thật đơn giản, không có một lý do nào đáng ngờ vực? Trong cuộc sống, Phillip không có một điều gì phải đau khổ chán nản; trong kinh doanh, chưa phải lúc anh chịu sự thất bại ê chề…Cuộc sống đang đẹp, nỡ nào anh hủy hoạI nó.

Rollo lạnh lùng, khinh bỉ nhìn tôi. Rõ ràng anh đang buộc tội: vì tôi Phillip phải chết! Đó là đòn đau đớn hơn tất cả những gì mà tôi phải chịu đựng.

Không chịu nổi, tôi kêu lên: - Tôi là vợ của anh ấy, tôi còn đau đớn hơn anh nhiều.

Rollo sấn tới sát, môi mím chặt, hàm bạnh ra, hai tay gồng lên như muốn bóp chết tôi…anh rít lên- chính vì vậy, cô càng phải biết tại sao em tôi như vậy.

- Một lần nữa tôi xin nói với anh, không có lý do nào để Phillip phải làm vậy.

- Chính cô đã liên quan đến việc này. Cô đã phản bội Phillip! Cậu ấy choáng váng, thà tự sát còn hơn phải đối mặt với việc làm đê tiện của cô. Bởi quá non nớt, cậu ấy đã hành động một cách dại dột nhất trên đời này.

- Anh không được tin điều vô lý ấy. Đó là điều dối trá, xấu xa… độc ác nhất.

- Vậy hắn ta là ai, kẻ đã cùng với cô ở trong biệt thự Finlay hôm ấy.

- Làm sao tôi có thể biết được hắn ta là ai? Khi hán nói là người bà con của anh.

- Cô biết, đó không phải là sự thật.

- Vậy hắn ta là ai?

- Thật ra, hắn chính là bạn trai của cô.

- Tôi không biết hắn là ai. Tôi chỉ mới biết hắn khi đến nghe nhạc ở nhà của anh…sau đó, hắn tới xem nhà ở quảng trường. Tôi biết tất cả về hắn có vậy thôi.

Rollo tỏ ra hoàn nghi: - Tại sao hắn ta vào được biệt thự?

- Hắn ta đã chẳng nói, người quản lý đưa chìa khóa cho hắn, là gì?

- Tôi biết nhiều hơn thế cơ, Ellen. Tình cờ vì công việc mua bán mà tôi phát hiện ra, hắn gặp cô là có một sự xếp đặt trước. Chính vì vậy, khi gặp tôi cô đã giật mình kinh ngạc…

- Thật ghê tởm…

- Tôi có thể công bố bằng chứng rõ ràng: Cô có một chìa khóa, Phillip có một chìa khác mà chính tôi đã sử dụng. Người quản lý đã khẳng định: - Không có chìa thứ ba! Thôi, đừng có lừa dối tôi, cô không phải giả vờ kinh ngạc nữa. Chính cô đã hẹn hò đưa chìa khóa cho hắn, nếu cô từ chối nói ra sự thật thì tôi sẽ công bố bằng chúng này.

Đó là điều vô lý, - tôi kêu lên. Tôi không hẹn gặp hắn. Tôi bất ngờ gặp hắn cũng như anh. Hắn có chìa khóa…là do người quản lý đã đưa cho.

Rollo mặt đỏ bừng. – Tôi sẽ tôn trọng cô hơn, nếu cô thú nhận nói ra sự thật. Rõ ràng cô có quan hệ với hắn. Tôi tin rằng đây là nguồn gốc cơ bản của những điều bí ẩn mà cô biết, Phillip đã chết bởi chính cô. Cô phải chịu trách nhiệm về cái chết của Phillip!

- Sao anh có thể suy diễn lung tung như vậy! Sao anh dám bịa đặt những điều xấu xa…?

- Tôi đã phát hiện ra những lừa gạt đó. Bây giờ Phillip đã chết. Cầu chúa, đừng bao giờ chúng tôi phải nhìn thấy cô nữa…

Rollo bỏ đi. Tôi ê chề nhận thấy, đây là điều bất hạnh lớn nhất trong đời tôi.

Tôi cảm thấy lẻ loi vô cùng. Tôi đã mất Phillip và mất luôn tất cả những người thân của anh. Tôi có thể chịu đựng được nỗi mất mát, nếu không có sự miệt thị độc ác và lời buộc tội oan ức của Rollo. Anh ta không tin cái chết của Phillip vẫn thật bí ẩn với tôi, và bí ẩn với cả chính anh nữa.

Tôi cưỡi ngựa, phóng đi rất xa, mong vơi đi những đau khổ. Nhưng bất kỳ chỗ nào cũng in đậm những kỷ niệm…Tôi cưỡi ngựa một mình vọt đi, mặc cho Esmeralda cố gắng phóng theo. Tôi sẽ tới nơi mà Phillip, tôi và Esmeralda thường dạo chơi, nhưng cô thường làm chúng tôi phải lo lắng bởi cô luôn tụt lại sau, lỉnh kỉnh cùng với rượu táo và bánh săng-wich…Tôi gặp lại ông thợ già đóng móng ngựa ở ven làng, ông im lặng gật đầu chào khi tôi đi ngang qua, nhưng trong mắt ông tràn đầy nỗi thất vọng. Đây là một ngôi làng nhỏ, mọi người ở đây đều biết chúng tôi từ khi còn nhỏ. Gặp tôi, tất cả đều che dấu trong cái nhìn thương xót với một câu hỏi đau lòng: - Tại sao Phillip lại tự sát? – Dường như họ cho rằng, đó là lỗi của tôi. Tôi đã làm cho Phillip đau khổ…

Tôi không sao cưỡng lại nổi ý muốn đi tới bờ Vực Tử thần…Tôi ngồi lại trên khúc cây ven rừng buồn bã nhớ…Phillip và tôi này ra cái trò đứng trên bờ Vực Tử thần, khiến cho Esmeralda phải rùng mình run sợ.

Vực Tử thần! Noi biết bao nhiêu người vì không chịu nổi uất hận đã nhảy xuống vực, tự kết thúc cuộc đời, với những thảm kịch thật khủng khiếp. Tôi cho rằng Phillip thì không bao giờ rơi vào hoàn cảnh đó. Anh không tự sát! Nhưng phán xét vẫn là phán xét. Song, không có gì ngăn cản chính tôi đi tìm sự thật để biện minh. Tôi hiểu Phillip hơn ai hết: con người anh thật đơn giản vô tư, không để bụng bất cứ điều gì, chơi hết mình, dễ sao nhãng công việc…nhưng hiếu động láu lỉnh. Anh khao khát làm mọi cái nhưng chẳng chịu trách nhiệm bất kỳ một cái gì. Bởi anh là con trai nhà giàu có, cứ muốn là được. Vậy có gì khiến anh phải bất mãn, từ giã cõi đời để tôi bơ vơ một mình trên Vực Tử thần…

Esmeralda phóng ngựa tới, cô khiếp sợ, nói: - Chị đừng ở đó, Ellen, không tốt đâu.

Tôi không sao đâu, Esmeralda,- tôi nói - ở đây rất dễ chịu, nó an ủi tôi, gợi cho tôi nhớ về Phillip.

Nhưng phải để tôi ở bên chị,- Esmeralda năn nỉ.

Không, tôi chỉ muốn có một mình, - tôi từ chối.

Esmeralda bồn chồn lo lắng…luôn để mắt tới tôi.

Một buổi sáng tôi lại đi ra Vực Tử thần. Đi đến bìa rừng tôi cảm thấy có cái gì đó rất lạ, tôi không chỉ có một mình, có ai đó đang lén lút theo dõi…Còn đang nghi hoặc, bỗng tôi nghe tiếng sột soạt trong bụi cây gần tảng đá…thì ra một con sóc hoảng hốt loăng ngoăng chạy trốn. Tôi lại ngồi trên khúc cây to quen thuộc suy nghĩ: - Phải chăng đó chính là là linh hồn của những kẻ xấu số, đã kết thúc cuộc đời ở dưới Vực Tử thần? Phải chăng đây là nguồn gốc của những con ma.

Thật kỳ lạ, thế giới tâm linh không hề làm tôi khiếp sợ, nó dun dủi tôi đi tới tận cùng sự bí ẩn. Có lẽ lòng tôi đã đóng băng, không còn gì để mất. Tôi chỉ mong sao gặp được linh hồn của Phillip quay trở về nói với tôi sự thật, tại sao anh chết?

Sáng sáng, tôi đi tới Vực Tử thần như một thói quen, để tìm câu trả lời của linh hồn người chết.

Vào một buổi sáng oi bức, tôi một mình đi vào khu rừng lạnh lẽo. Mặt đất chìm trong im lặng, nhưng là lúc trên trời động sấm. Hơn thế nữa, trong tiếng nổ ì ầm từ xa vọng tới tôi nghe thấy tiếng gọi của Phillip: E…ll…e..n! Tôi thầm mong ước thời gian quay lại…hãy về với tuổi thơ, để một lần nữa chứng tỏ con gái chẳng kém gì con trai; hãy về với tuổi trẻ, để được anh cầu hôn và chứng tỏ trái tim tôi cũng biết nói …không, không có bất kỳ một lý do gì để anh phải tự sát. Hãy trả lời em đi Phillip!

Sấm vẫn nổ ì ầm, tôi thơ thẩn trên con đường mòn vòng quanh miệng vực, nhìn xuống các bụi cây thăm thẳm ở sâu phía dưới…bất chợt tôi trượt chân, theo bản năng tôi vội bíu vào cây lan can sát mép bờ vực, bất ngờ nó rung lên đung đưa làm cho tôi chao theo, tôi bám chắc vào nó, người tôi bị treo lơ lửng trong không trung. Tôi như con chim bay chới với trên miệng vực, sẵn sàng rớt xuống bụi cây dưới đáy vực. Tôi nhắm mắt, vậy là kết thúc! Tôi bắt đầu rơi…Tiếng gió vút ào ào…tôi sà xuống…người tôi đập vào cái gì đó dừng lại. Tôi mở mắt, hóa ra tôi đang bị mắc ở trên một ngọn cây cao.

Tôi đã nhận ra một sự may mắn đến kỳ lạ, tôi bị trượt chân ngã rơi xuống vực, chưa kịp rơi xuống đáy thì người tôi được một tán cây rậm rạp nằm ngay sát dốc sườn núi đỡ lấy.

Mất mấy phút tôi bị treo nằm bất động trên ngọn cây. Tim tôi từ từ đập chậm lại bình thường, tôi đã hồi sức. Nhìn lên, tôi thấy một đầu tay vịn lan can bị gẫy ngay bên cạnh. Thật kỳ diệu tôi đã thoát chết.

Một hành động ngu xuẩn suýt nữa làm tôi rơi xuống vực. Tôi hy vọng sẽ có người đi đến Vực Tử thần. Nhưng không có một ai ngờ được cái tán lá xum xuê kia có người nằm trên đó, nên chẳng có một ai chú ý phát hiện ra tôi.

Tôi kêu cứu, nhưng chỉ có tiếng của chính tôi dội lại trả lời. Tôi cảm thấy người và chân tôi đau ê ẩm. Tay của tôi bị trầy da thật tồi tệ. Tất nhiên tôi bị thâm tím bầm dập khắp người. Tôi mệt mỏi đau đớn rã rời, nhưng vẫn phải cố gắng giữ người đu trên tán lá.

Tôi sẽ không bao giờ quên thử thách khủng khiếp này để rồi Esmeralda đã trở thành vị cứu tin của tôi. Sau vài giờ không thấy tôi đâu, cô đã nghĩ tới Vực Tử thần. Ngay lập tức cô cho hai người hầu đi tìm tôi. Họ đã tìm thấy tôi đang bị treo trên lùm cây dưới sườn núi, ngay ở chỗ tay vị của lan can bị gãy.

Họ tìm cách đưa tôi xuống, nhưng không dễ dàng một chút nào. Họ phải tìm hai người leo cây chuyên nghiệp, cùng với thiết bị chuyên leo trèo cao, kết hợp với một số đông người ở dưới xúm lại làm thành cái lưới đan bằng tay, sẵn sàng đón nhận, nếu như tôi rơi xuống.…Sự nguy hiểm của Vực Tử thần cũng được phát hiện, thanh lan can bị hỏng được kịp thời sửa chữa…mặc dù nó đã được đặt ở đấy chưa bao lâu.

Esmeralda mất ba ngày chăm sóc cho tôi. Tôi cần phải nghỉ ngơi cho qua cơn sốc và điều trị cho lành các vết trầy sước thâm tím trên người.

Giả thiết về cái chết của Phillip, nhờ đó có thể suy đoán theo biến cố vừa xảy ra với tôi. Dù không muốn, nhưng tai nạn bất ngờ vẫn có thể xảy ra, cướp đi mạng sống của con người.

Chúng tôi không thể ở mãi vùng thôn quê được, dì Agatha gọi chúng tôi về London.

Khi tôi bước chân vào nhà, đối diện với dì làm tôi cảm thấy gai người. Dì xúc động…bực tức, nhưng thực chất bên trong lại hoan hỉ…thỏa thuê. Dì bực tức bởi tôi đã tự gây ra tai họa cho chính tôi trên Vực Tử thần. Dì hoan hỉ bởi nỗi hận đã được đền bù xứng đáng bằng sự đau đớn tột cùng của tôi trước cái chết bi thảm của Phillip. Dù rằng đó cũng là một điều đáng tiếc, khi tôi không còn là một thành viên trong nhà Carrington, dì sẽ mất đi cái tay vịn khá tốt của cái thang quyền lực. Nhưng dù sao cũng thật may mắn, vô tình tôi đã trở thành kẻ hiến tế thay thế cho Esmeralda.

Tôi đi tới quảng trường Finlay, nhìn vào tòa biệt thự kiêu kỳ, nó càng khinh miệt muốn xua đuiI tôi hơn. Sự mua bán ngôi nhà đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi cái tiếng "ngôi nhà rủi ro", vì nó từng là ngôi nhà tương lai của một cuộc hôn nhân không thành do chú rể tự sát. Mọi người tha hồ thêu dệt các câu chuyện ly kỳ về nó.

Tôi không còn dám đi đâu nữa. Nhà Carrington đã xa lánh tôi, bởi tôi là nỗi đau đớn khủng khiếp của họ, hơn nữa họ cũng không tiếp đãi ai trong những ngày tang tóc. Mọi người càng đổ xô tới nhà Agatha vơi nhiều mục đích khác nhau, khiến dì Agatha phải rào trước đón sau: - Chúng tôi không muốn tất cả sự đàm tiếu bắt đầu trở lại với gia đình tôi, - Dì cười gằn: - Đó là sự phiền phức lớn nhất cho chúng tôi.

Đó cũng là những ngày tôi sống trong sự chán nản và thất vọng, nhưng tôi biết không phải chỉ có thế.

Quả nhiên, dì Agatha cho gọi tôi lên phòng khách.

Trong lúc tôi đứng đó, dì ngạo nghễ nhìn tôi như mụ dì ghẻ độc ác, bởi tôi chính là cô Lọ Lem sớm trở lại nguyên dạng một cô gái tầm thường nghèo khổ sau biến cố của phép màu thời gian.

-Ta cho rằng, chúng ta đã sống trong tình trạng căng thẳng, nặng nề một thời gian khá dài- dì nói – Tất nhiên, ta không ngờ cuộc hôn nhân lại ra nông nỗi này. Những rủi ro xảy ra đã ngăn cản nó. Nếu ta có cách nào đó…- dì lắc đầu tỏ ra thương tiếc…Nhưng thật ra dì có bao giờ muốn chấp nhận cuộc hôn lễ này đâu, nếu như dì có phép lạ làm cho Phillip sống lại, chắc chắn dì sẽ tác hợp cho Esmeralda chứ không phải cho tôi.

Với thái độ ấy, dì làm tôi bối rối tinh thần, không biết phải nói gì. Tôi khao khát đến thèm muốn, được thét lên thật to…- dì đừng có đóng kịch nữa! Hãy để tôi yên!

Tuy nhiên, - dì nói – trong trường hợp của cô, trong cái rủi lại có cái may, - dì nhạt nhẽo cười, nói tiếp – bà Oman Lemming đã có thể dễ dàng quyết định hơn, trong việc lựa chọn gia sư. Với lòng tốt, bà ấy lờ đi hợp đồng dở dang trước kia và dành cho cô một cơ hội nữa.

- Ôi không, - tôi sợ hãi kêu lên.

- Phải vậy thôi, không còn việc gì tốt hơn, ta biết nghề gia sư hợp với cô. Tuy có ồn ào bận bịu về sách vở, nhưng nó làm cho cô đoan trang hơn. Dù cho bà ta đã bỏ qua mọi chuyện, ta vẫn phải thành thật xin lỗi nhận thiếu sót vì sự hỗn hào của cô, cũng bởi cô đã ngộ nhận vị trí của cô trong xã hội. Thật ra, cũng một phần tại ông Loring ngớ ngẩn quá nuông chiều cô.

Không thể nào chịu nổi, tôi cãi lại – Vậy là dì đã không tuân theo ý của dượng?

- Ta không sao hiểu được cô. Ta giúp đỡ cô không phải vì sự hỗn láo ấy, Ellen. Vị trí của cô lúc này phải tỏ ra ăn năn hối hận.

- Tôi đã làm gì…? Tại sao tôi phải tỏ ra như thế?

- Ellen đáng thương, - dì chì chiết – chỉ vì cô mà một chàng trai phải tự sát, anh ta thà chết còn hơn sống trong đau khổ ngờ vực người vợ yêu sắp cưới của mình.

- Đó là sự bịa đặt độc ác. Phillip yêu tôi, bất kể như thế nào anh cũng cưới tôi. Không có lý do gì để cho anh phải tự sát. Tôi chắc chắn như vậy. Ngay cả trước đó một ngày, trước khi Phillip chết…

- Đừng có cuồng lên như thế. Cô đã quên mất rằng cô đang ở đâu, phải không?

- Sự cuồng loạn chỉ dành riêng cho người đã giàu có hay sao?

- Ta không cần biết những gì cô nói. Cô đang quẫn trí, vấn đề quan trọng đối với cô lúc này là nhanh chóng đi vào cuộc sống mới. Không có gì tốt hơn để giúp cho cô vượt qua tình trạng này là làm việc. Làm việc và làm việc nhiều hơn. Vậy là bà Oman Lemming đã tạo điều kiện giúp cô thực hiện điều ấy, ta nói, cô sẽ đi làm việc vào cuối tháng này.

Tôi chết lặng cả người. Ôi, Phillip đã ra đi, bỏ lại tôi bơ vơ một mình giữa bầy sói.

Tôi làm dấu thầm cầu nguyện Chúa, khi dì Agatha nói tôi cần phải có một bộ trang phục làm việc thật tốt. Tôi hình dung ra ngay hình ảnh của tôi đen kịt như một con quạ già cổ lỗ. Vĩnh biệt bộ hoa phong lan tươi đẹp, tôi đành cất nó đi, ghi nhớ trong đời một kỷ niệm về Phillip, kỷ niệm một cuộc cầu hôn làm chấn động cả vũ hội Esmeralda.

Tài sản đáng giá nhất của tôi là tủ quần áo mới may. Chắc chắn dì Agatha sẽ bí mật thu chúng lại. Dẫu cho chúng không vừa với Esmeralda, bởi tôi cao và mảnh hơn cô. Nhưng dù sao, mặc quần áo đẹp là có tội với người đã chết! Và… thế là công bằng! Dì Agatha cho rằng, chỉ vì một chút khéo léo, tôi, một đứa con gái nghèo khổ đã sung sướng, vinh dự được cưỡi trên con tàu Carrington dũng mãnh rẽ sóng ra khơi, ngay lập tức nó đã tan tành bởi va vào đá ngầm, khiến cho tôi phải văng sang con tàu Honourable Oman Lemming cũng tương tự như con tàu Agatha, nhưng tôi phải ngồi ở chỗ xoàng xĩnh nhất. Đó là sự tính toán sắp đặt của Chúa!

Cuộc sống của tôi tồi tệ đi rất nhiều sau cái chết của Phillip. Tôi bị hụt hẫng như mất đi một chỗ dựa vững chắc nhất mà tôi đã không hiểu hết giá trị của nó khi anh còn sống. Tôi héo hon tàn tạ vì đau khổ. Trong vai trò của một gia sư, tôi thật nhỏ nhoi nhợt nhạt, sẽ còn tệ mạt hơn cả một người hầu.

Bất ngờ, vào một buổi sáng, tôi nhận được một bức thư, khi tôi uể oải thức dậy sau một đêm trằn trọc lo lắng. Đây là lá thư đầu tiên, tôi mới nhận được kể từ sau khi Phillip chết, nhưng không biết ai là người gửi tới. Ngoài phong bì có ghi dòng chữ to và đậm bằng mực đen: "**Đảo xa, Polcrag, Cornwall**".

"*Cô Kellaway thân mến,*

Khi đọc lá thư này hẳn cô sẽ ngạc nhiên hỏi tại sao tôi không viết sớm từ trước. Sự thật, gần đây tôi mới tìm ra cô. Cô có biết tôi đang ở chính ngôi nhà của cha cô. Ông qua đời đã được một năm nay, ông dặn lại, tôi chỉ cho cô biết khi cô hai mươi mốt tuổi. Tôi biết cô mới hai mươi, còn một năm nữa cô mới được phép biết về ông. Nhưng tôi rất sung sướng, nếu như bây giờ cô tới thăm đảo, noi ở của chúng tô. Hy vọng, cô sẽ yêu thích ngôi nhà mà cha cô đã từng sống. Hãy tới thăm chúng tôi nhé, chúng tôi rất vui mừng được đón tiếp cô.

Jago Kellaway"

Tôi đọc đi, đọc lại lá thư vài lần. Đảo Xa, một nơi tôi chưa từng nghe tới. Ôi, ngôi nhà của cha tôi! Nhưng nó thật xa lạ đối với tôi, bởi tôi biết mẹ của tôi đã bỏ nó ra đi, khi tôi mới có ba tuổi. Tôi nào có biết gì hơn. Tôi mở bản đồ ra xem, đảo thì rất nhiều nhưng không sao tìm được đảo Polcrag trên vịnh Cornish thuộc Cornwall.

Tôi định tìm dì Agatha để hỏi, nhưng tôi rụt ngay lại. Dì đã muốn tôi trở thành gia sư cho nhà Oman Lemming, thì dì sẽ tìm mọi cách để ngăn cản. Tôi bồn chồn, hồi hộp…Tình cờ, biết đâu bức thư cho tôi một số mệnh mới cũng nên. Đảo Xa, nghe mới ly kỳ làm sao, hẳn là một nơi rất xa…chính là nơi cha tôi mất đã được một năm. Đúng là một bi kịch! Khi ông còn sống thì tôi chẳng biết ông ở đâu.

Tôi im lặng, không nói cho bất kỳ ai biết về bức thư đó, ngay cả với Esmeralda. Cho tới một dịp, may mắn sao tôi gặp dượng William có một mình. Tôi đưa bức thư ra hỏi.

Dượng nói – mẹ của cô sau khi cưới và đi tới Đảo Xa. Một thời gian sau, cuộc hôn nhân đổ vỡ, bà bỏ đi và mang cô theo. Cha của cô không thể chu cấp cho mẹ con cô, điều đó không có gì ngạc

nhiên. Bã đã rất thiệt thòi, thiệt thòi cho chính cả cô nữa.

- Ai là Jago Kellaway?

- Anh ta hẳn phải là người họ hàng…- dượng nhìn tôi, trong mắt ánh lên niềm thương xót. Thật không may tôi chỉ biết có thế, Ellen. Nhưng tôi tôi nhớ Đảo Xa là tên của hòn đảo mà cha cô đã sống ở đấy. Nếu ông đã chết, hẳn mọi người muốn mời cô đến thăm. Có lẽ họ muốn sửa chữa sai lầm để cho ông ở bên kia thế giới được thanh thản, không còn phải ân hận vì cô nữa. – Dượng đặt tay lên vai tôi – đây không phải là mong muốn của tôi để cho cô phải ra đi…tôi luôn lo lắng, mong muốn điều tốt lành sẽ đến với cô..

- Vâng, tôi biết…Cám ơn dượng William. Nhưng tôi không muốn dượng phải nói ra những điều phản bội lại dì Agatha, để sau này dượng phải hối tiếc. Những gì tôi muốn lúc này là một gia đình thật sự của tôi. Dượng xem tôi có nên tới gặp họ không?

Dượng gật đầu khuyên tôi nên đi, khi dượng nghĩ đó là con đường may mắn để tôi thoát khỏi hoàn cảnh khó khăn hiện tại.

Vào buổi trưa hôm đó, bà Oman Lemming đi tới. Qua cửa sổ tôi nhìn thấy bà bước ra khỏi xe ngựa, kiêu ngạo, lạnh lùng khi người hầu đưa tay ra đỡ. Đặc biệt, tôi càng không chịu nổi khi nhìn thấy bà đỏng đảnh đội cái mũ giắt hoa lòe loẹt.

Tôi đã sớm chờ đợi cái ngày này, ngày mà họ tỏ ra độ lượng: Dì Agatha cố dẹp lòng căm phẫn, bà Oma Lemming cố từ bi, đưa ra cho tôi một cơ hội độc nhất nhằm hăm dọa và hạ nhục tôi.

Đúng lúc, tôi đang tranh thủ viết thư trả lời Jago Kellaway, tôi nói với anh, tôi rất vui tới thăm Đảo Xa và sung sướng là một thành viên của gia đình…tất cả sẽ lấp đi hố ngăn cách của thời gian.

Tôi đã hoàn thành bức thư khi mặt trời đã lên cao. Phong thư để ngay trên mặt bàn trước mặt tôi.

Vào lúc Bessi gõ cửa bước vào, cô báo cho tôi biết bà Oman Lemming đang đợi tôi ở phòng khách…Cô ra ngoài, cầm theo phong thư của tôi đi gửi.

Tinh thần tôi như bừng tỉnh, tôi đi xuống đầy vẻ thách thức. Tôi tuyên bố, từ chối khong làm gia sư cho nhà Oman Lemming. Tôi đã làm cho họ bẽ mặt sượng sùng…

Tôi quyết định đi tới họ hàng của tôi ở tận vịnh Cornwall, đi tới Đảo Xa…

PHẦN 2

Đảo Xa

CHƯƠNG 4: LÃNH ĐỊA HYDROCK

Đến Polcrag vào buổi trưa, sau một chặng đường dài đi bằng xe lửa, còn phải đi thêm sáu, bảy cây số đường bộ nữa mới tới thị trấn. Một chiếc xe ngựa đã đợi sẵn ở ngoài ga, tôi yêu cầu người đánh xe chuyển hành lý của tôi tới Polcrag. Jago Kellaway hình như đã đoán biết trước lộ trình... anh đã chuẩn bị tất cả, khi nhận được tin tôi đã chấp nhận lời mời của anh.

Anh dặn dò trong thư: - Từ đảo đi ra biển phải mất ba cây số nữa. Chúng tôi đã sẵn sàng đón chờ cô. Nhưng có thể cô đã tới mà thuyền của chúng tôi chưa tới kịp. Nếu thế, tốt hơn cả cô hãy ở lại Polcrag – Đảo Lớn, tôi đã nói với họ phải đón tiếp cô thật chu đáo, bởi cô là khách đặc biệt của chúng tôi.

Hành lý của tôi mang theo có ba cái túi, trong đó chủ yếu là quần áo tôi mới may, được là gấp cẩn thận. Bây giờ tôi đã là khách mời, dĩ nhiên tôi phải ăn mặc tươm tất hơn.

Trước khi chia tay, Esmeralda đã tặng cho tôi một trận khóc sướt mướt, dì Agatha thở phào nhẹ nhõm khi tống được tôi ra khỏi nhà, dượng William lặng lẽ giúi tiền vào tay tôi và thì thầm: - Đây là tấm lòng của dượng, hãy cầm lấy, Ellen. Rồi có lúc cháu phải cần đến nó.

Tàu lửa đã đưa tôi tới ga Polcrag. Từ ga, tôi phải đi trên một chiếc xe ngựa lọc cọc mới tới được trung tâm đảo. Tôi đã nghĩ lại ở một thị trấn nhỏ, nơi có nhiều cây cối xanh tươi, và những bụi cây leo lên vách đá rậm rạp um tùm, và một số ngôi nhà nhô ra từ các vách đá dựng đứng cheo leo, các ngôi nhà được tạo dựng bởi những vách đã. Cũng có ngôi nhà được lát bằng đá xám Cornish mài bóng như gương, có cửa sổ và mái che đàng hoàng, đủ để che nắng nóng và gió mạnh từ biển thổi vào. Đảo Polcrag hình thành bởi ba đảo nhỏ liên thông nhau bằng những đường cái lớn, chúng tôi đi vào thị trấn trên con đường dẫn thẳng tới bãi xe ngựa. Ngay khi tôi xuống xe, một người đàn ông mặc tạp dề da đon đả chạy ra đón. Ông nói: - Nếu tôi không nhầm, cô là Kellaway.

Tôi trả lời – Vâng, tôi đúng là Kellaway.

Có một phòng nhỏ khá tốt, tôi đã báo trước để dành nó cho cô.

Tôi nghĩ, tôi sẽ vượt biển ngay ngày hôm nay.

Trời không chiều cô rồi, ông nói – thời tiết này, cô không thể ra khơi được đâu. Cô nhìn xem, con ngựa bạch ở trên trời cũng mệt mỏi ghê lắm. Cô phải nghỉ lại ở đây thôi, hôm nay không thể ra khơi được.

Vậy, tôi phải nghỉ lại đây đêm nay?

Không hẳn vậy, cô Kellaway. Chúng tôi được lệnh phải chăm sóc cô chu đáo, cho tới khi có thuyền ở Đảo Xa tới đón cô.

Việc đi ra khơi ngay ngày hôm nay tuy không thành, nhưng được an ủi bởi sự tiếp đón ân cần của người đàn ông tốt bụng này.

- Jim sẽ giúp cô mang hành lý lên, tôi e rằng con ngựa bạch này không ở yên một chỗ đâu, chỉ sáng ngày mai thôi nó sẽ quần cho bầu trời mù mịt.

Tôi theo ông vượt qua một cái sân nhỏ, đi vào phòng khách. Trong căn phòng có bộ bàn ghế bằng gỗ sồi, mặt bằng nhôm sáng bóng, chắc chắn.

- Khách đã tới đây này...- ông quản gia gọi. Ngay lập tức, một người phụ nữ đon đả chạy ra đón.

- Đây là cô Kellaway – ông quản gia nói.

Mắt người phụ nữ tròn xoe ngạc nhiên nhìn tôi.

- Vậy...là cô đấy ư? – người phụ nữ nói và cúi đầu chào. – Tôi đã chuẩn bị một phòng tốt nhất cho cô.

- Cám ơn, - tôi nói – nhưng, ngay bây giờ tôi thích được tắm rửa một chút.

Người phụ nữ nhanh nhảu đáp - Ồ, vậy thì cô theo tôi, cô Kellaway.

Ông quản gia nhìn theo, cho tới lúc tôi bước lên cầu thang, đi khuất...

- Đây là phòng của cô, cô Kellaway, - người phụ nữ nói, tay mở cửa phòng. – Đây là phòng tốt nhất ở đây đấy. Nó đã được chuẩn bị để đón tiếp cô, trong trường hợp cô phải nghỉ lại đây. Tôi sẽ mang nước nóng lại cho cô ngay bây giờ.

Tôi cảm kích nói – Vâng, cám ơn bà.

- Ôi, thật là vui, cô Kellaway. Chúng tôi muốn cô phải được mọi cái tốt nhất. Chỉ một loáng thôi, chúng tôi sẽ đưa đồ của cô lên ngay.

Bà ngập ngừng muốn nói điều gì đó…Tôi biết, thi thoảng bà đã nhìn trộm tôi. Hẳn, bà phát hiện một điều gì đó liên quan tới tôi hoặc là sự tò mò thôi thúc bà muốn biết về tôi…

Rốt cuộc không chịu nổi, bà buột miệng nói – Tôi biết mẹ cô. Ôi, cô rất giống bà.

- Bà biết mẹ tôi. Ôi, thật là tuyệt – Tôi reo lên sung sướng.

Bà gật đầu, nói – Tôi đã ở với bà trước khi tôi cưới Tom Pengelly. Và…cho đến khi bà bỏ ra đi.

- Tôi thật may mắn đã được gặp bà. Khi tôi lên năm thì mẹ tôi đã chết…tôi chẳng nhớ được gì nhiều về mẹ tôi. Bây giờ, nhờ có bà, tôi có thể được biết về mẹ của tôi nhiều hơn.

Bà nói – Cô được sinh ra ở đây. Ôi, cô Ellen bé bỏng ! Cô thay đổi nhiều quá.

Tôi cười, nói – hẳn, lần cuối cùng bà thấy tôi…khi tôi mới lên ba.

Thời gian trôi qua nhanh thật,- bà thì thầm – Tất cả như mới xảy ra ngày hôm qua vậy. Thằng bé nhà tôi nó vẫn ở Đảo Xa.- Bà chỉ tay về phía cửa sổ, nói tiếp – cô gọi nó là Augustus. Nó làm việc cho ông Jugo, nhưng nó còn con nít lắm.

- Vâng, tôi sẽ làm quen với cậu ấy.

- Tôi đã lập gia đình, ngay sau khi anh trai của tôi đi mất, Pengelly và tôi đã sinh được có một mình Augustus. Nó bị đẻ non ngay sau khi cưới, nhưng bây giờ nó đã mười hai. Chúng tôi không có gì phải phàn nàn về nó.

Bỗng có tiếng gõ cửa, một cô hầu gái xuất hiện cùng với một cậu bé mang túi xách của tôi lên theo.

Bà Pengelly quay ra nói với người hầu gái – có thịt heo quay ở dưới bếp ấy – vừa dứt lời, bà vội đi ra cùng với những người hầu.

Chỉ còn lại mình tôi trong phòng. Tôi tới đứng bên của sổ, một khung cảnh biển hùng vỹ đầy ấn tượng hiện ra. Mắt tôi nhìn về phía đảo mờ xa, những noi ấy bầu trời xám xịt mây đen, nó sẽ là nguồn cơn để gây ra mưa gió dữ dội trên biển, giống như trận roi quất túi bụi vào con ngựa bạch đang phi trên bầu trời xanh trong. Thì ra đây chính là con ngựa bạch mà người đàn ông tốt bụng đã nói, con ngựa bạch đã giữ chân tôi ở lại đất liền.

Cô hầu gái đã mang thùng nước tới, cùng với khăn tắm.

Tôi hỏi – Cô có nhìn thấy Đảo Xa không ?

Cô trả lời – Dạ, nếu trời quang thì nhìn cũng rõ, thưa cô.

Tôi vội vã đi tắm và thay váy áo, tôi đã thấy sảng khoái hơn. Bây giờ tôi đã yên tâm, gần gũi với những con người ở đây. Tôi sẽ có thể biết được phần nào về cha mẹ tôi. Họ thật bất hạnh ! Tôi tin chuyến đi mạo hiểm này sẽ giúp tôi thoát khỏi quá khứ đau buồn, xóa sạch nỗi hận day dứt trong lòng bấy lâu nay…

Tôi không mở va li vội, hy vọng, ngày mai « Con ngựa bạch ngoan ngoãn quay về chuồng », và tôi sẽ được Jago Kellaway tới đón với tất cả sự nồng nhiệt cảm động như trong thư anh viết, khiến tôi hăm hở ra đi.

Đúng lúc, thịt nướng chín bốc mùi thơm ngào ngạt, thật hấp dẫn…bụng tôi bỗng đói cồn cào. Đã lâu lắm rồi, kể từ ngày xảy ra thảm họa…đến bây giờ tôi mới thấy đói. Tôi ngạc nhiên không thấy có một vị khách nào khác trong phòng ăn. Bà Pengelly vội thanh minh – lúc này còn sớm. Vả lại, chúng tôi cũng đang chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến đi biển của cô vào sáng ngày mai.

Tuy nhiên, bà và tôi đều mừng vì trong phòng khách chỉ có hai chúng tôi mà thôi. Đây là cơ hội cho chúng tôi tự do nói chuyện với nhau.

- Ôi, cô Kellaway, đúng là cô thật rồi. Tôi còn nhớ, khi cô là một cô gái bé tí teo, rất dễ thương…tôi là người hầu gái mới hai mươi tuổi. Tôi phải trông coi, không được để cô ngã…vì cô nghịch ngợm, chạy nhảy…rất lanh.

Tôi vội vào đề ngay – tại sao mẹ tôi lại bỏ Đảo ra đi ?

Bà Pengelly sợ sệt vừa nhìn lại phía sau, vừa nói – Đúng là bà chủ có một lý do…bà đã không ngờ cuộc sống của cha cô đem lại, không có gì tốt đẹp như bà hy vọng.

Người quản gia đi vào phòng, ông muốn biết tôi ăn ra sao. Ông tỏ ra rất vui, hai bàn tay xoa xoa vào nhau…khi tôi khen các món ăn ngon tuyệt vời. Nhưng, tôi sững ngay lại, khi tôi - phát hiện ra cái lừ mắt của ông ném vào bà vợ…ra hiệu cấm bà không được nhiều chuyện. Ông nói – chúng tôi sẵn sàng phục vụ mọi cái, nếu cô muốn.

Tôi cám ơn ông, và nói tôi không còn cần gì nữa. Vợ ông hỏi tôi có thích cà phê không, bà nói – Tôi sẽ mang nó lên ngay, nếu cô muốn.

Tôi nghĩ, bà muốn được tiếp tục chuyện trò với tôi, nhưng sẽ thận trọng hơn không chịu để tiết lộ những điều bí mật về cha mẹ tôi nữa…vì bà đã được đức ông chồng cảnh báo, không được bép xép nhiều chuyện…

Thật không ngờ, vùng đảo xa xôi này lại có kho tàng giấu những bí mật của gia đình tôi.

Cà phê đã pha xong, nó được mang vào phòng tôi, đặt lên bàn kê ở sát cửa sổ noi tôi đang ngồi ngắm biển. Biển bây giờ thật êm dịu. Trăng bắt đầu mọc, nó từ từ nhô lên khỏi mặt nước xanh đậm, tỏa sáng lóng lánh. Biển mỗi lúc một sáng, lồng lộng mát rượi.

Tôi tự nhủ thầm, sáng ngày mai họ sẽ đến đón tôi.

Trong căn phòng ấm cúng, tôi thả mình nằm trên giường đệm lông chim êm ái, vậy mà tôi vẫn không được ngon giấc, giấc mơ kỳ lạ vẫn đến quấy rầy tôi.Những hình ảnh lờ mờ về căn phòng trải thảm đỏ, các đồ vật quen thuộc: bàn ghế, lò sưởi, bức tranh treo trên tường…không có gì khác trước.

Dường như, tôi không còn tha thiết khám phá bí ẩn của giấc mơ đó nữa. Tôi thức dậy, đi tới cửa sổ, nhìn về phía Đảo Xa. Tuy nhiên, tôi cũng linh cảm thấy nguy hiểm của một cuộc phiêu lưu này sắp bắt đầu.

Ngay từ sáng sớm, gió nổi ào ào, sóng biển xô vào bờ dữ dội. Tôi ngán ngẩm nhìn ra biển. Ngày hôm nay « Con ngựa bạch » vẫn cũng không chịu trở về chuồng.

Tôi ngồi ăn sáng với bánh mì nóng hổi quệt bơ, uống cà phê bằng cốc vại sành trong sự bồn chồn chờ đợi. Để giết thời gian, tôi đi dạo quanh thị trấn.

Gọi là thị trấn, nhưng chỉ là một thị trấn mới hình thành không hè, không phố, chỉ có lèo tèo vài cái cửa hàng và vài cái nhà. Toàn thị trấn xôn xao, ngay khi họ phát hiện ra tôi là khách lạ trên đảo.

Khi tới đây, tôi đã muốn viết thư ngay cho Esmeralda, kể cho cô nghe mọi chuyện, với hy vọng sẽ làm cho cô thích thú. Nhưng còn lâu cô mới nhận được thư của tôi.

Cô nhân viên bưu điện và chồng của cô bất ngờ nhìn thấy tôi đi vào. Tôi mỉm cười chào, họ chào đáp lại. Trong lúc cô đưa tem và phong bì cho tôi, cô đã kịp nhận ra tôi là một khách lạ. Cô hỏi – Cô là người ở xa tới thăm đảo, phải không ?

- Vâng, - tôi đáp, - Nhưng tôi không ở đây lâu, tôi đang chờ biển yên để ra khơi.
- Vậy là cô đi thăm Đảo Xa ?
- Vâng, gia đình tôi yêu cầu tôi tới ở với họ.
- Cô chưa từng đến Đảo Xa ?
- Thật ra tôi sinh ra ở Đảo Xa, nhưng tới lúc lên ba tôi không còn ở đó nữa.
- Cô có phải là…là…
- Ellen Kellaway.

Cô kinh ngạc nhìn tôi: - Ồ, thế vậy sao, - cô nói và chăm chú nhìn tôi, - Thật là một thú vị bất ngờ !

- Hình như cô biết về gia đình tôi ? – Tôi hỏi.
- Tất cả mọi người ở đây, ai cũng biết gia đình Kellaway. Người Kellaway của Đảo Xa đã tồn tại hàng trăm năm nay.
- Ông Jago Kellaway đã mời tôi tới. Hẳn cô biết ông ấy.
- Đúng vậy, ai cũng gọi ông là Chúa Đảo.

Mọi người đều hướng cái nhìn chú ý vào tôi, một cô gái trẻ ăn mặc theo kiểu thành thị đẹp nhất.

Tôi ngập ngừng trả tiền mua tem thư…quay trở về nhà nghỉ. Buổi trưa hôm đó tôi ăn bánh với dăm bông và pho – mát.

Buổi chiều, biển càng hung dữ hơn. Mây đen ùn ùn kéo tới đe dọa, sóng biển dâng cao, đập vào bờ ầm ầm như sấm. Biển giận dữ, sủi bọt trắng xóa.

Tôi không sao ngồi yên được một chỗ. Tôi lại vào thị trấn và đi ra cảng. Trên bến cảng lúc này chỉ có lèo tèo vài con tàu nhỏ neo đậu, với những cái tên: Tiến Lên, Tình Yêu Xinh Đẹp, Phiêu Lưu Dũng Cảm…nhảy chồm chồm trên sóng. Tôi dừng lại, trước một người đàn ông đang vá lưới đánh tôm. Ông tò mò nhìn tôi, tôi chào ông, ông lầm bầm đáp lại, trong lúc tay vẫn thoăng thoắt vá lưới. Gần ngay đó, có một bãi rộng nồng nặc mùi cá, cá tươi, cá khô, cá ươn…thì ra đó chính là chợ cá. Không có một con tàu nào ra khơi, cảng tanh tưởi, lặng lẽ và trống rỗng…chỉ có tiếng kêu rít của những của những con mòng biển đói khát, nghe thật ảm đạm thê lương.

Tôi rời xa cảng, vòng sang một cánh rừng rậm rạp. Tôi đi vào rừng, không hề biết sợ là gì. Hình như, càng đi tôi càng gạt bỏ những hồi ức nhức nhối, tạm quên đi một Phillip láu lỉnh với nụ cười giễu cợt nhưng tốt bụng, luôn sẵn sàng bảo vệ tôi; cũng như xóa đi cái bóng của một Rollo lạnh lùng với cái nhìn đầy nghi ngờ tàn nhẫn…nhờ đó lòng tôi dịu đi chút ít sự đau đớn phỏng rát trong lòng.

Tôi bước đi lan man để quên đi tất cả, vô tình tôi đi sâu vào trong rừng lúc nào không biết. Tôi chợt nhớ ra đến lúc phải quay về. Tôi quay ngược trở lại một con đường cũ không hề biết mình đã bị lầm…trong rừng đường nào mà chẳng giống nhau.

Tôi hăm hở bước đi, hy vọng đi lại cửa rừng và sẽ nhìn thấy biển. Nhưng càng đi tôi càng thấy lạ. Rừng rậm rạp, vắng vẻ. Tôi đã bị mất phương hướng hoàn toàn. Tôi lúng túng hoang mang không biết đi theo đường nào về nhà. Tôi đã bị lạc.

Đánh liều, nhắm mắt đưa chân, tôi hú họa đi theo một đường. Rừng càng âm u, sâu thẳm, đã hơn một giờ trôi qua mà tôi vẫn không nhìn thấy biển…May sao, cuối cùng tôi cũng tìm thấy một cái cổng ở ven đường. Hy vọng tràn trề, tôi mở cổng đi vào. Noi đây cây cối không đến nỗi hoang dã rậm rạp, vì đã có dấu ấn bàn tay con người tác động đến. Tôi nghĩ, tôi sẽ tìm ra ngôi nhà và chủ nhân của nó để hỏi đường.

Tôi bắt đầu nghe vẳng lại tiếng vó ngựa phi lộp cộp…Người cưỡi ngựa đã xuất hiện. Một người đàn ông trẻ cưỡi một con ngựa nâu phóng tới. Anh ta vội vàng ghìm cương dừng lại, ngạc nhiên nhìn tôi.

- Ông làm ơn, giúp tôi được không ? – Tôi nói – tôi đang bị lạc.
- Cô đã xâm phạm vào rừng cấm, - anh nói – Khu rừng bảo tồn chim trĩ quý hiếm.
- Ôi, tôi xin lỗi. Thật sự tôi đang muốn tìm đường ra khỏi noi này.
- Cô muốn đi về đâu ?- anh hỏi.
- Tôi đang nghỉ ở nhà nghỉ Polcrag.
- Cô đã bị lạc rất xa.
- Xa hơn cả tôi nghĩ. Ôi, thật kinh khủng ?
- Con đường để cho cô dễ dàng trở về nhà là đi tắt qua khu rừng cấm này.
- Ông có nghĩ, chủ nhân của nó sẽ bị làm phiền không ?
- Chắc là không sao, - anh mỉm cười, nói –mà thật sự tôi không phải là ông chủ, nhưng đây là nhà của tôi. Tôi là Michael Hydrock.
- Vậy, đây là rừng của ông. Tôi thành thật xin lỗi.
- Ôi, những người lạ thường rất hay bị lạc như thế này. Đi trong rừng, người ta dễ mất phương hướng. Chúng tôi sẽ đưa ra bảng thông báo chỉ dẫn để mọi người chú ý.
- Tôi sẽ chân thành cám ơn việc làm chu đáo ấy của ông, nếu được tiến hành sớm.
- Tôi sẽ vinh hạnh làm điều đó.

Tôi bước đi về phía anh, những khúc cây khô nằm ngổn ngang lẫn với cỏ rậm rạp um tùm làm tôi trượt chân ngã xuống.

Ngay lập tức, anh nhảy xuống ngựa dìu tôi đứng lên. Anh thật sự lo lắng, an ủi tôi – cô bị đau phải không ?

Tôi nói – Tôi không nghĩ vậy. – Và tay nắm mắt cá chân, cố nhỏm dậy.

- Tốt, cô đã đứng lên được. Nhưng liệu cô có thể đi được không ?
- Được, tôi nghĩ là được.
- Một lát sau có thể chân cô mới đau nhiều. Tất nhiên cô không thể như thế này mà về nhà được. Chúng ta phải vào nhà, chăm sóc vết thương cho cô, sau đó tôi sẽ gửi cô đi theo một chiếc xe ngựa.
- Ông thật tốt với tôi quá.
- Không có gì. Tôi sẽ giúp cô leo lên ngựa của tôi.
- Ôi, không cần thiết vậy đâu. Chắc chắn, tôi còn có thể tập tễnh đi được.
- Cô sẽ bị đau nặng hơn, nếu cô tiếp tục đi. – Anh kiên quyết phản đối.
- Tôi chỉ gây phiền toái cho ông. Đầu tiên tôi xâm phạm vào rừng của ông, bây giờ ông lại phải nhường ngựa của ông cho tôi.
- Ít nhất, đó là việc tôi phải làm trong lúc này.

Anh đã giúp tôi leo lên ngựa, dắt nó bước đi sát bên tôi.

Đây sẽ là một noi tôi không thể quên được, pháo đài trong Lãnh Địa Hydrock. Chúng tôi đã đi ra cửa rừng, dừng lại bên một pháo đài xây bằng đá xám, với những cửa tò vò làm lỗ châu mai để cảnh giới hơn là đón gió thoáng mát, và vòm cửa lớn được trang trí theo kiểu Gothic. Trên bãi cỏ xanh rì bao xung quanh pháo đài tôi để ý thấy một con công đực khệnh khạng xòe lông đuôi rực rỡ nhảy múa, theo sau là con công mái nhỏ bé dễ thương.

Khung cảnh thanh bình, êm ả noi đây khiến tôi trào dâng một niềm vui nho nhỏ: Tôi bị đau chân và đang nhận được sự chăm sóc ân cần.

Đi theo con đường rải sỏi, chúng tôi vượt qua bãi cỏ và đi thẳng vào một cái cổng tò vò. Qua cổng, chúng tôi đi vào một cái sân nhỏ hoàn toàn yên tĩnh. Giữa sân, nằm đối diện với cái cửa sổ của căn nhà là một hồ nước trong vắt có thể nhìn thấy cả sỏi ở dưới đáy.

Người đàn ông gọi to – Tom ! Tom tới giúp tôi! – Tom, chắc hẳn là một người hầu, cậu ta

vội chạy tới giúp tôi xuống ngựa, sau đó dắt ngựa đi mà mắt vẫn tròn xoe nhìn tôi ngạc nhiên không chớp. Chủ nhân đưa tôi vào phòng khách, một phòng gỗ xinh xắn cân đối. Nền nhà được ghép bằng gỗ, các mảnh gỗ có màu sắc khác nhau trang hoàng rất cân đối nghệ thuật.

- Tốt hơn hết, để tôi gọi người tới xem chân cho cô, - Michael Hydrock nói – bà là một người rất giỏi việc này, nhưng trước hết cô ngồi xuống nghỉ đi.

Anh kéo dây, rung chuông, cái chuông nhỏ kêu leng keng ngoài cửa. Tôi ngồi chờ đợi, bên một bộ bàn ghế đen bóng có từ thế kỷ mười sáu, ngắm nhìn những trang thảm treo trên tường.

Thấy vậy, chủ nhân liền khoe: - Đây là bức tranh mô tả cuộc sống của Bishop Trelawn. Hẳn cô đã thấy có có đường mang tên ông dẫn tới tháp Tower ở London. Cô còn được nhìn thấy người ở Cornwall diễu hành, hát vang:

"Tre Pol và Pen sẽ bị khinh bỉ, phỉ nhổ
Nhưng Trelawny đã sẵn sàng anh dũng hy sinh..."

Tôi đọc tiếp:

"Đến tận hai mươi nghìn năm sau
Cả Cornishmen vẫn biết tại sao...cúi đầu tưởng nhớ"

- Thật là tuyệt, - anh nói – tôi không ngờ cô cũng biết.

- Tấm thảm đẹp quá, công phu thật, - tôi thán phục, nói – Tôi ngạc nhiên không biết có bao nhiêu con đường kim mũi chỉ thêu dệt nên nó.

Người hầu xuất hiện, Hydrock nói – hãy gọi bà Hocking tới đây ngay. Khi người hầu đi ra, anh nói – Bà Hocking là người quản gia tốt của tôi, cuộc sống của chúng tôi không thể thiếu bà...

Vừa lúc ấy bà Hocking vui vẻ bước vào. Bà đã khoảng sáu mươi, đẹp như một bà tiên...khiến tôi hiểu ra, tại sao bà được sùng kính như một người đầy quyền uy ở trong gia đình này như vậy.

Michael Hydrock giải thích cho bà biết những gì đã xảy ra. Bà quỳ xuống ấn ấn nhẹ và xoa xoa vào mắt cá chân bị đau của tôi, và hỏi – cô còn có đau không?

- Dạ, hơi đau một chút thôi ạ

- Đứng lên ta xem nào, - bà ra lệnh... tôi làm theo. Bà hỏi – Dễ chịu chưa?

Tôi cảm thấy ở chân sự đau đớn tan biến.

Bà kết luận – đây chỉ là loại bong gân nhẹ. Tôi đã xoa cho nó tạm yên trong ngày hôm nay. Nhưng ngày mai cũng chưa khỏi hẳn được đâu.

- Tôi sẽ đưa cô trở về nhà trọ bằng xe ngựa, - Michael Hydrock.

- Ồ, chắc là tôi tự đi được rồi, - tôi nói.

Bà Hocking lắc đầu, nói – Nó sẽ bị đau nặng hơn, nếu cô đi lại nhiều trong ngày hôm nay.

- Tôi không biết phải cảm ơn mọi người như thế nào, tôi đã làm phiền mọi người – tôi nói.

- Chúng tôi chỉ giúp cô dễ chịu hơn thôi, có gì đâu. – Bà hỏi: - Cô là...

- Kellaway, - tôi vội trả lời – Ellen Kellaway.

Ngay lập tức tất cả đều im lặng.

Sau đó Michael Hydrock nói: - Vậy là cô họ hàng với nhà Kellaway ở Đảo Xa.

- Vâng, đó chính là mục tiêu của tôi khi đến đây. Tôi chỉ ở Polcrag chờ đợi ra khơi, khi thời tiết cho phép.

Tôi nhìn thấy bà Hocking mím chặt môi, hình như bà không được vui khi biết tôi là một Kellaway.

Michael Hydrock nói tiếp: - Hẳn cô sẽ thích uống trà. Bà Hocking, vui lòng pha trà nhé. Chúng ta lên phòng trà nào, nó gần ngay đây thôi, cô Kellaway.

Tôi ngập ngừng: - Như vậy, tôi đang làm phiền anh nhiều quá.

Sự thật thì tôi cũng chẳng thích thú gì, nhưng lời mời của anh thật quyến rũ.

Bà Hocking bước ra, nói – Cô bước đi một chút xem sao?

Tôi bước đi, ngạc nhiên thốt lên – Thật dễ dàng.Tôi cảm thấy bước đi bình thường. Hình như mắt cá chân tôi đã hết đau.

Nhưng Michael vẫn dắt tay tôi đi. Chúng tôi đi qua phòng ngoài, tới một phòng ăn thật sạch sẽ, trên tường cũng được treo một tấm tranh thảm đẹp. Ở phía cuối của căn phòng có một cửa sổ đan mắt cáo, nhìn ra sân. Khoảng sáu bước chân thì chúng tôi đã sang phòng trà, một nơi gia đình có thể dùng ăn uống khi không có nhiều khách. Giữa phòng kê một cái bàn hình oval có thể xoay được, xung quanh đặt một bộ bàn ghế đệm bọc thảm ấm áp.

- Cô ngồi xuống đi, - Michael Hydrock nói – Chân cô hẳn đã đỡ đau?

- Tôi không còn đau đớn gì, chắc là chân tôi không bị sao.

Tôi khen ngôi nhà cổ đẹp, sáng sủa..tiện nghi. Anh hài lòng, nói – Tôi cũng nghĩ vậy, ngôi nhà này đã được khoảng bốn trăm năm tuổi.

- Thật tuyệt vời, - tôi nói – Cái ngã của tôi cũng thật xứng đáng.

- Một lời khen thật cảm động...Đây là nơi tôi sinh ra và cũng là nơi sẽ chôn tôi khi chết. Những người đàn ông trong gia đình chúng tôi phải có nghĩa vụ xây dựng và giữ gìn nó, những người phụ nữ thì họ thường cưới chồng và đi noi khác sinh sống. Bởi vậy, mỗi tảng đá, mỗi cái cây...thật thân thuộc với tôi. Ngôi nhà dù nhỏ bé, nhưng nó là niềm tự hào của tôi. Cô không phải là người thôn quê, phải không?

- Không, tôi là người London. Dường như tôi chỉ biết thôn quê trong mấy tháng hè.

Người hầu gái trẻ mang trà tới. Bà Hocking cũng đi theo.

Người hầu gái bưng một cái khay trà bằng bạc thời Georgian, ở trên có một cái đèn cồn, một cái ấm đun nước...và một cái đĩa bạc đựng đường thỏi.

- Tôi rót trà nhé? – bà Hocking hỏi. Tôi cảm thấy lành lạnh khi bà nói và nhìn về phía tôi.

- Có lẽ là cô Kellaway thích tự rót lấy, - Michael Hydrock muốn chỉ có hai chúng tôi... ngay lập tức tôi gật đầu tán thành.

Tôi cảm thấy thoải mái hơn khi bà Hocking và người hầu gái trẻ đi ra, để lại bàn trà cho tôi được tự phục vụ. Cuộc phiêu lưu của tôi không ngờ lại có giờ phút thú vị như thế này. Ở đây tôi được tận hưởng bầu không khí tự do, thư thái thật dễ chịu. Tôi tin tưởng, kể cho anh nghe chuyện riêng của tôi...có lẽ Hydrock đã chiếm được lòng tin noi tôi. Tôi kể về tình bạn dẫn đến tình yêu của tôi và Phillip, chúng tôi đã chuẩn bị cưới như thế nào và nỗi bất hạnh xảy ra sau cái chết thảm thương của Phillip ra sao...

- Đúng là một bi kịch khủng khiếp! – Michael Hydrock xúc động, buột miệng thốt lên.

Tôi cảm nhận anh là một người đàn ông tốt, để tôi tin cậy chia sẻ. Anh sẽ không bao giờ phản bội, đem chuyện của tôi khoác lác với người khác, làm cho tôi phải đau lòng. Tôi nói – cho nên, bây giờ tôi phải ra đi...khi nhận được thư của người thân mời tôi tới. Chuyến đi này không biết sẽ ra sao, nhưng hy vọng tôi đang đi tới một cuộc sống khá hơn...

Michael nói – Đó là một sự khôn ngoan.

- Sự thật, tôi chỉ mới được biết, tôi có một gia đình và những người họ hàng thân thuộc được vài tuần qua..- Tôi kể cho anh nghe về cuộc sống của tôi trong gia đình của dì Agatha, và Esmeralda. Quay trở về với những chuyện vui, khôi hài đến là cay đắng, trong cuộc sống mà tôi đã trải qua.

Tôi nói – vâng, tôi đã đi rất xa để tìm họ hàng thân thuộc, bây giờ tôi mới biết họ rất nổi tiếng ở vùng này.

- Mọi người ở đây ai cũng biết Jago Kellaway.

- Ông ta là người như thế nào?

Michael Hydrock mỉm cười, nói – ông ta là một người khác thường…

- Tôi nghĩ, thế nào tôi cũng sẽ gặp ông ta. Ông có hay đi ra Đảo Xa không ? Họ có thường lui tới đây không ?

- Tôi có biết một vài người trong bọn họ.

Có thể coi như một gợi ý của anh, để tôi yên tâm.

Anh kể cho tôi nghe về miền quê này đã trở nên thân thuộc với anh như thế nào. Trong những ngày lễ hội, họ thường tổ chức các trò chơi với nhiều giải thưởng hấp dẫn: nào là cái mũ đẹp, hay cái áo ghi-lê xịn màu da bò… Giải thưởng cho phụ nữ thi nấu ăn giỏi là bộ váy Hà Lan quyến rũ. Trong ngày lễ hội còn có cả cuộc thi ném búa, cùng với nhiều môn thể thao ưa thích của mọi người… Vào tháng năm, đó là ngày vũ hội lông thú - một ngày hội của mùa hè. Trong ngày hội, những đứa trẻ khoảng mười hai, mười ba nhảy múa cả ngày. Sau đó là cuộc chơi bóng gậy, dành cho tất cả mọi người. Nhưng lớn nhất phải nói tới lễ hội Midsummer. Michael nói – Đó chính là ngày lễ hội thần mặt trời. Nó bắt đầu từ trước ngày lễ chúa giáng sinh. Ngày đó, cô sẽ được nhìn thấy mọi người say sưa nhảy múa xung quanh đống lửa, xua đuổi quỷ dữ. Những kẻ vô đạo thì ném một con vật còn sống vào đống lửa như một lá bùa che mắt quỷ dữ. Một số noi họ còn chơi ném vòng hoa lửa… mang đậm nét hủ tục mê tín xa xưa. Tuy nhiên, đến nửa đêm tất cả đều tham gia đốt lửa ăn mừng, cô sẽ thấy họ cuồng nhiệt hết mình như thế nào…

Tôi chợt nhận ra, tôi đã ở đây quá lâu, đã tới lúc tôi tôi phải về. Tôi cảm ơn lòng mến khách và sự giúp đỡ của anh.

Một ngày bị lạc trong rừng, thật thú vị làm sao.

Chiếc xe ngựa nhỏ được mang tới. Mọi người giúp tôi ngồi lên. Michael Hydrock cầm dây cương dắt ngựa đi bên. Khuôn mặt anh rạng ngời hài lòng tuy không có gì đặc biệt nhưng toát ra một tình cảm chân thật. Anh mộc mạc đáng tin cậy.

- Cuối cùng, gió cũng đã dịu đi, - anh nói – May mắn, biển sẽ yên, sáng mai cô có thể ra đi.

- Sẽ không còn lý do gì khiến tôi phải trì hoãn lâu hơn nữa.

- Theo bản đồ, thực sự Đảo Xa không xa đất liền là bao – chỉ có năm cây số. Nhưng vịnh luôn là một trở ngại cho việc đi lại, nó phản trắc ngay cả lúc nó tỏ ra yên ổn nhất…nó chỉ chịu khuất phục những tay chèo lão luyện. Đó là bãi đá ngầm rải rác nhô lên từ dưới đáy biển, đó là bãi cát lầy ven phía Polcrag… đòi hỏi người chèo thuyền phải quen đường, thật cẩn thận và khéo léo. Gọi là Đảo Xa không phải vì đảo xa đất liền mà vì điều kiện đi tới nó quá khó khăn.

- Đảo Xa như thế ư?

- Nó bao gồm một đảo chính không lớn lắm, chừng hai mươi cây số vuông và nhiều hòn đảo nhỏ khác. Nó không chỉ cho con người sinh sống mà còn dành cho nhiều loài động vật quý hiếm khác… Có đảo toàn là chim cư trú ở đó.

Chúng tôi tới thị trấn lúc nào không biết, tôi bắt đầu nhìn thấy đường phố Polcrag. Thật đáng tiếc tôi không còn được ngồi trên xe ngựa đi bên Michael Hydrock nghe anh kể về noi này nữa. Nhưng dù sao tôi cũng lượm lặt được chút tin tức quý báu về nơi ở của gia đình tôi, anh đã giúp đỡ tôi rất nhiều mặc dù tôi đã xâm phạm vào lãnh địa của anh.

- Tôi phải có nhiệm vụ chỉ dẫn cho cô, khi cô dạo chơi ở trong rừng của tôi đấy chứ.

- Tôi đã không phải với anh! Thật đáng tiếc, một ngày vui vẻ sao ngắn ngủi đến vậy

- Không sao, đó chỉ là một chút tình cảm chân thành của người thôn quê chúng tôi. Cô Ellen, hy vọng chúng ta còn gặp lại nhau.

- Tôi cũng hy vọng như vậy. Anh có thường ra đảo xa không?

- Khi có cơ hội tôi sẽ tới… Nhưng khi nào cô tới đất liền hãy nhớ tới Lãnh địa Hydrock đấy.

- Tôi mong sao đó là một ngày thuận lợi để khỏi bị mắc kẹt.

-Tôi nghĩ, khả năng ngày mai cô sẽ vượt biển ra đảo được. Thời tiết có nhiều rất khả quan.

Tôi đã mường tượng thấy sự thành công của chuyến ra đi ngày mai.

Bây giờ chúng tôi thật sự đang đi trên đường phố, có vài người đưa mắt tò mò ngạc nhiên nhìn chiếc xe ngựa chở một người lạ mặt đi bên Michael Hydrock.

Chúng tôi dừng lại trước sân của nhà trọ… bà Pengelly xuất hiện với bộ dạng kinh ngạc, nhìn chúng tôi.

Michel Hydrock nhìn bà mỉm cười, nói – Đúng vậy, bà Penegelly. Cô Kellaway bị đau chân khi bị lạc ở trong rừng. Tôi đã đưa cô ấy về đây.

Bà kêu lên: - Thật may mắn cho chúng tôi biết bao!

Michael giúp tôi xuống xe, anh hỏi - Cô thấy thế nào?

Tôi nói - Rất tốt. Tôi không cảm thấy đau đớn gì.

-Ngài thật là tốt, - bà Penegelly nói – Xin mời ngài vào trong nhà uống với chúng tôi một vại bia.

Michael nói – Cám ơn bà Penegelly, tôi không thể vì tôi phải về ngay bây giờ.

Anh nắm chặt tay tôi mỉm cười: - Hãy chú ý cái chân đau. Khi vào đất liền, bất cứ lúc nào cô cần hãy nhớ tới tôi, tôi rất vui lòng được giúp cô.

Tôi chân thành nói – Anh là một người bạn tốt của tôi!

Sau đó anh đánh xe quay trở lại, chiếc xe ngựa lăn bánh từ từ chạy ra khỏi sân.

Bà Pengelly cùng tôi nhìn theo anh, cho tới khi chiếc xe khuất hẳn.

Tôi cũng trở về phòng riêng, nằm thẳng cẳng trên giường. Chừng năm phút sau có tiếng gõ cửa nhẹ. Bà Pengelly đi vào, mắt sáng lên tò mò nhìn tôi, dường như tôi được Michael Hydrock đưa về là một vinh dự chưa từng có. Bà nói – Tôi thật kinh ngạc, không thể ngờ cô lại ngồi trên xe của ngài Michael Hydrock, cô Kellaway.

Tôi chắc chắn bà không thể nói những gì mà tôi khao khát, tôi đành im lặng mỉm cười.

Bà Pengelly nói tiếp – Làm thế nào mà cô đã gặp được ngài Michael?

- Tôi không hề biết đó là ngài Michael.

- Ồ, đúng vậy, ngài là một trong những hiệp sĩ Hydrock, một dòng dõi nổi tiếng danh giá lâu đời… Ông tổ của ngài đã dũng cảm chiến đấu giúp đức vua chống lại Nghị viện. Khi nhà vua thắng thế, quay trở về đã phong thưởng cấp đất cho ông Tổ của ngài.

- Tôi đã được giúp đỡ khi lạc vào lãnh địa của họ, đúng là một nơi thật cổ kính.

- Dòng họ Hydrock làm lãnh chúa của vùng này từ xa xưa, ngay sau khi họ được phong tước, khi đó dòng họ Kellaway đã làm Chúa Đảo Xa - Đảo Kellyaway nổi tiếng.

- Chắc chắn không phải chỉ có một dòng họ Kellyaway ở đó.

- Cầu chúa phước lành cho cô, đúng vậy. Nhưng Kellaway là một dòng họ thịnh vượng lâu đời nhất, ngay cả bây giờ vẫn thế… Họ là một cộng đồng mạnh, trên có đủ tất cả : nào trang trại, nào cửa hàng… nhà thờ và cả nhà trọ nữa. Người dân trên đảo sống rất thanh bình…

- Bà đưa mắt nhìn chằm chằm hai bàn tay của mình, im lặng xúc động. Sau đó bà nhìn thẳng vào tôi nói – Bà nhà đã không chịu nổi cuộc sống ở đây. Bà luôn miệng nói sẽ rời khỏi noi này. Vậy là họ to tiếng cãi vã nhau. Cha cô vốn không phải là một người đàn ông dễ dãi. Sau đó mẹ cô ẵm cô ra đi, mãi mãi không trở lại xứ này. Đó là tất cả những gì tôi biết về bà

Tôi nói – Bà là người hầu của mẹ tôi, vậy bà luôn ở bên mẹ tôi.

Bà Pengelly nhún vai, bà nhà là người thành thị, thường đội mũ ra ngồi ở cạnh biển nghe

sóng vỗ… Bà nói, mỗi khi nghe tiếng con mồng biển kêu, bà tưởng như nó giễu cợt bà là một người tù trên đảo.

- Một người tù!

- Đó chỉ là cảm nghĩ của bà… khi bà nhớ nhà, nhớ London.

- Bà phải từ bỏ chồng, nhà cửa và mọi thứ… Hẳn bà rất đau khổ?

- Khi mới đặt chân lên nơi này, trông bà thật tươi vui, đáng yêu. Sau đó, bà thay đổi hẳn… Người dân trên đảo không thể mặc com-lê và bà cũng phải như họ.

- Cha tôi như thế nào? Sao ông không làm gì để tìm đưa bà trở về?

- Ông đã ngăn cản không cho bà ra đi.

- Ngoài ra ông không quan tâm tới điều gì khác, liên quan đến chúng tôi.

- Ông không phải là người đàn ông biết chăm sóc con trẻ. Dĩ nhiên, sau đó…

Tôi ngắt lời bà tha thiết hỏi: - Vâng, vậy chuyện gì đã xảy ra?

- Ôi, không có gì. Sau đó tôi đã rời khỏi đảo, không có lí do gì giữ tôi ở lại khi bà đã ra đi. Tôi trở về đất liền, noi cha tôi đang nắm giữ nhà trọ ở đây. Sau đó tôi cưới Pengely - người đã giúp tôi làm một số việc trong nhà trọ. Khi cha tôi chết, nhà trọ được chuyển giao cho chúng tôi nắm giữ.

- Về Jago Kellaway… ông ta có họ hàng như thế nào với tôi?

- Đó là điều ông ta sẽ nói với cô. Ông ta không muốn cho chúng tôi nói.

- Bà sợ ông ta à?

- Không, tôi không muốn ông ta bị xúc phạm.

- Hình như ông ta là người bảo trợ tôi.

-Có thể vậy, thưa cô?

- Đó là những gì ông ta nói trong thư.

- Vậy thì tốt lắm, cô tới ở với ông ta dưới một mái nhà là hoàn toàn thích đáng.

- Hòn đảo và dòng họ Kellaway còn xa lạ với tôi. Tin tôi đến, hẳn đã được thông báo với tất cả mọi người.

- Tôi chắc rằng họ sẽ rất ngạc nhiên. Ngay ở đây những người lớn tuổi đều biết: mẹ của cô đã bỏ đi cùng với cô con gái bé nhỏ… và bây giờ cô gái bé nhỏ ấy – chính là cô. Đó chính là lý do họ chú ý nhìn cô.

- Tất cả chỉ có thế thôi sao? Tôi mong muốn được biết nhiều hơn về hòn đảo và gia đình tôi.

- Đúng vậy, tất cả những ước muốn đó, cô sẽ sớm được toại nguyện. Ôi trời, tôi quên không mang cái gì lên cho cô. Tôi sẽ làm, mang lên cho cô ngay bây giờ.

Tôi cảm ơn bà đã kể chuyện cho tôi nghe. Tôi tin chắc bà không muốn nói thêm điều gì nữa. Tôi biết bà còn e ngại, bởi vậy tôi phải tìm cách khêu gợi, để bà nói ra nhiều hơn.

Buổi tối trôi đi nhanh chóng. Tôi thầm nghĩ, nếu một ngày nào đó biển lại giở quẻ ngăn cản không cho tôi đi ra đảo, cũng chẳng có gì phải hối tiếc, bởi khi đó tôi sẽ có cơ hội được gặp Michael Hydrock một lần nữa.

Buổi sáng thức dậy, tôi nhìn ra cửa sổ, biển phẳng lặng lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời.

Tôi hồi hộp chờ đợi. Đúng mười giờ thuyền đã tới…

CHƯƠNG 5: LÂU ĐÀI KELLAWAY

Nhìn qua cửa sổ, tôi thấy bọn họ gồm có một người đàn ông và một cậu bé đang đi lên bờ, hai người chèo thuyền ở lại con thuyền.Người đàn ông cao tầm thước, tóc dày màu nâu nhạt; cậu bé thuộc loại nhỏ con tưởng chừng chỉ mới mười bốn tuổi.Tôi vội đi xuống cầu thang, nơi bà Kellaway đang đứng chờ. Bà nói –Thuyền đã tới, cô Kellaway.

Trong lúc người đàn ông và cậu bé đi vào nhà trọ, người ta chuyển hành lý của tôi ra xe ngựa. Bà Pengelly đon đả rối rít chạy ra.

- Ôi, ông Tregardier, vậy là cuối cùng ông cũng đã tới. Cô Kellawa và chúng tôi đợi đỏ cả mắt.

Người đàn ông đưa tay ra, chúng tôi bắt tay nhau. Ông nhìn tôi dò xét...chăm chú. Ông nói - Tôi rất sung sướng được gặp cô, vậy là chúng ta đã gặp nhau. Tôi là Wiliam Tregardier, quản gia của ông Kellaway. Ông chủ muốn tôi tới nói với cô rằng, ông tha thiết, mong đợi cô tới. Thật may mắn cho chúng tôi, biển hôm nay lại đẹp như thế này.

- Ôi, biển sáng nay thật yên tĩnh.

- Nó hiền lành như mặt hồ. Cô có thể yên tâm, chúng tôi sẽ đưa cô vượt biển an toàn. Chúng tôi mong muốn cô có ấn tượng tốt khi lần đầu tiên bước chân lên đảo.

Ông mỉm cười rất tự tin. Bà Pengelly vội nói ngay: - Ông phải làm một chút gì cho tươi tỉnh trước khi xuất phát chứ ông Tregardier.

- Chúng tôi rất vui lòng, bà Pengelly.

- Chúng tôi sẽ mang rượu, bánh ra ngay. Tất cả đều do tay tôi làm để mọi người nếm thử.

- Cám ơn, bà là người hiểu biết chúng tôi hơn ai hết,bà Pengelly.

- Tại sao ông không ngồi xuống làm quen với cô Kellaway nhỉ, trong lúc tôi mang vài món ra đây.

Bà Pengelly quay vào trong nhà, ông Tregardier nhìn tôi mỉm cười.

- Bà ta xởi lởi và tốt bụng lắm - Ông nói - bà luôn chăm lo tới những việc ở trên đảo, bây giờ con trai bà ta cũng làm việc cho chúng tôi. Cô hãy ngồi xuống, nói chuyện và làm quen với chúng tôi… Ông Jago vui mừng biết bao, với quyết định đi tới đảo của cô. Ở trên đảo có thể không được tiện nghi cho lắm, nhưng cô sẽ tìm thấy gia đình họ hàng của cô. Thật sự tôi không muốn để cho cô phải than phiền về chúng tôi.

- Than phiền ư? Ồ, sao tôi có thể như vậy được ?

- Đó là mong muốn của Jago, cũng là mệnh lệnh chúng tôi phải thi hành.

- Đây là lần đầu tiên tôi được gặp người thân và gia đình. Thật đáng tiếc là tôi biết về mọi người quá ít.

- Mẹ của cô không bao giờ kể chuyện…

- Mẹ tôi mất khi tôi mới lên năm tuổi.

Ông gật đầu nói - đúng vậy, Jago là người chỉ huy, giống như một lãnh chúa lớn ở trên đảo.Tôi làm quản gia dưới quyền chỉ huy của ông. Ông ta xứng đáng là thủ lĩnh bảo vệ đảo. Chị của ông và cháu gái cùng ông sống chung một nhà. Bà ấy làm nhiệm vụ trông coi nhà cửa đã nhiều năm nay rồi.

- Tôi có quan hệ họ hàng như thế nào với Jago?

- Ông ta sẽ giả thích tất cả cho cô. Tôi cũng không rõ lắm…

- Thật kì lạ phải không, bao nhiêu năm trôi qua mà chúng tôi không hề biết gì về nhau.

- Đó là chuyện xưa kia, nhưng bây giờ đã khác rồi.

Ăn uống xong, phải mất nửa giờ chúng tôi mới xuất phát đi đảo.Gió hiu hiu nhẹ thổi, chỉ đủ làm cho biển gợn sóng lăn tăn, mặt trời tươi vui rạng rỡ chiếu lấp lánh trên biển.Trước mặt tôi là Đảo Xa, nơi tôi sinh ra, nơi họ hàng và gia đình thân thiết của tôi đang sinh sống. Tôi xao xuyến xúc động…

- Nó đó ! –William Tregardier nhắc tôi - đảo của chúng ta thật trù phú phải không?

- Chà, thật là tuyệt ! – Tôi kêu lên.

- Đảo Xa, trong đó đảo Kellaway nổi trội hơn cả, - ông giảng giải.

Kellaway, một cái tên đáng tự hào biết bao, nó cũng là họ của tôi – một dòng họ đã nổi tiếng hàng trăm năm nay, và cũng là tên của hòn đảo tuyệt đẹp này.

- Còn có nhiều đảo khác nữa kìa, -Tôi kêu lên.

Ông chỉ tiếp: - Đó là đảo Đá Xanh, ở đấy không có trồng trọt được như ở đảo chính, trên đảo chỉ toàn đá với sỏi. Cô có thể nhìn hòn đảo kia giống như một cái bướu nổi lên ở giữa biển, tuy không có người, nhưng đó là noi tụ họp của quạ chân đỏ và mòng biển.

Tôi quay trở về đảo chính đá xếp chồng lên đá, có những mũi đá khổng lồ nhô hẳn ra biển mà ngay dưới chân nó là bãi cát ôm lấy bờ vịnh với nhiều con thuyền đang neo đậu ở đó.

- Chúng ta đang đi vào đảo, phải không? - Tôi hỏi.

- Không, - William Tregardier trả lời – chúng ta sẽ cập bến nơi khác.Đi vào bờ theo hướng này rất nguy hiểm, bởi có nhiều đá ngầm. Phải hết sức cẩn thận, ngay cả khi nhìn thấy rồi nhưng nước xoáy vẫn xô thuyền đập vào chúng.

- Trên Đảo có bao nhiêu người?

- Gần đây, chúng tôi tính, có khoảng một trăm người. Mọi người trên đảo sống chung với nhau. Rồi sinh con đẻ cái. Đảo mỗi ngày một sinh sôi nảy nở, đông vui hơn.

Tiến vào gần, diện mạo của đảo hiện ra chi tiết hơn. Những ngôi nhà trắng xinh xắn màu cam thấp thoáng sau các bụi cây thạch lam màu tía, hòa quyện với màu vàng của bụi cây sơn tước. Đảo sống động rực rỡ trên nền biển xanh biếc bao la.

- Thật đáng yêu, - Tôi kêu lên.

- Tất cả rừng cây nhiệt đới mọc xung quanh đảo, hình thành bức tường che chở bão gió cho chúng tôi. Ven đảo còn có cả cọ nữa. Các giống rau và hoa quả được mang từ đất liền vào trồng ở thung lũng kín gió phát triển khá tốt.

- Tôi sẽ chú ý khám phá để hiểu biết về đảo nhiều hơn.

- Hẳn Jago sẽ rất vui.

Thuyền chúng tôi lượn vòng cặp sát bờ cát, nơi có hai người với cả ngựa nữa đang đứng đợi chúng tôi.

- Tôi không ngờ là cô biết cưỡi ngựa, - William Tregardier nói - ông Jago cho người mang ngựa tới, tất nhiên dành cho cô.

- Thật ngạc nhiên làm sao ông ta biết được điều đó.

- Đó là điều kì lạ ở Jago…rồi cô sẽ được cưỡi ngựa đi khắp mọi noi trên đảo. Con đường chạy xung quanh đảo là tốt nhất đấy.

Những con ruồi trâu sà xuống đậu vào cánh tay để trần của tôi, vì quá mừng vui nên tôi đa quên khuấy mất cái khăn choàng. Cái mũ thanh lịch cùng với những đồ mang theo không giúp gì cho tôi lúc này. Toàn bộ hành lý của tôi đã được hai người chèo thuyền mang lên bờ, ngay khi thuyền cặp bến.

- Cô Kellaway, tốt hơn cả là cô thử cưỡi con ngựa cái nhỏ, - Tregardier nói - Chỉ lát nữa thôi là cô được cưỡi con ngựa tốt nhất mà Jago đã chọn. Ông ta là người huấn luyện ngựa rất giỏi.

Tôi cưỡi con ngựa cái đã được thuần phục rất hiền lành. William Tregadier cưỡi một con ngựa khác, chúng tôi cùng phóng lên đảo.

- Lâu đài gần ngay đây thôi, - ông nói.

- Lâu đài ! –tôi thốt lên ngạc nhiên - còn có cả lâu đài trên đảo cơ à?

- Lâu đài Kellaway, chúng tôi thường gọi vậy. Đây là cái tên gọi đã có từ xưa, từ khi gia đình đầu tiên đặt chân tới đây.

Chúng tôi phóng lên ngọn đồi cao ở phía trước mặt.

Đúng là có một lâu đài thật, nó bao gồm các bức tường thành chạy dài cùng với tháp canh xây bằng đá rất kiên cố, tất cả bao bọc một dinh thự vuông vắn ở giữa. Ở trên tường thành là các tháp canh lỗ chỗ lỗ châu mai .Cổng ra vào nằm dưới một tháp canh khác xây bằng đá lầm lì dữ dội, có khả năng ngăn chặn mọi sự xâm phạm dù táo tợn nhất ở bên ngoài vào. Chúng tôi đi qua cổng gác vào trong một cái sân trải sỏi, đi qua một cái cổng mái vòm kiểu Norman thông với một cái sân khác… tại đây có một người hầu đang đợi sẵn chúng tôi ở đó.

- Hãy dắt ngựa đi. Albert. Đây là cô Kellaway, người sẽ tới chỗ chúng ta.

Abert vuốt tóc trên trán, tới trước tôi nói - Chào cô Kellaway.

Cậu ta dắt ngựa của tôi và ngựa của William Tregadier đi ra cửa, tiếng móng sắt nặng nề gõ lên đường xa dần. Tôi nghĩ là cô cần tắm rửa, nghỉ ngơi trước khi gặp Jago - ông ta nói – Tốt nhất, tôi đưa cô về phòng riêng.

Tôi sửng sốt, không thể hình dung nổi một công trình kiến trúc cổ xưa như thế này được xây dựng trên đảo cách đất liền năm cây số. Một lâu đài cổ thật vĩ đại tuy không đồ sộ, nhưng nó cũng lớn hơn lâu đài của lãnh chúa Hydrock, và uy nghi hơn biệt thự của một bá tước. Chúng tôi bước qua mội cái cửa, đi sâu vào trong, dừng lại trước một căn phòng giống như trong phòng khách. Giữa phòng đặt một bộ bàn ghế, góc phòng trưng bày các binh khí cổ, một bộ giáp sắt có cả mũ và khiên…để sát tường. Nó gợi ra…tôi đã từng nhìn thấy chúng ở đâu đó.

Dường như, tất cả căn phòng trong nhà đều mở cửa chờ đợi, sẵn sàng đón tiếp. Không bao lâu, chúng tôi đã bước vào phòng chính của lâu đài.

- A, Janet - William Tregardier nói - đây là cô Kellaway.

Janet hơi nhún thấp người cúi chào.

- Hãy đưa cô Kellaway về phòng riêng và đem mọi cái cần thiết lên cho cô.

- Ôi, vâng,thưa ngài - Janet nói.

- Cô hãy vào đi…- ông nhìn tôi…- Khoảng nửa giờ nữa nhé?

- Vâng, được thôi, tôi nói, vậy là tốt lắm rồi.

- Janet đưa cô Kellaway đi trong nửa giờ thôi đấy

- Cám ơn ông - tôi nói.

- Chăm sóc cô là niềm vui của chúng tôi,- ông nói.

- Xin vui lòng đi theo tôi,cô Kellaway - Janet lễ phép nói.

Thật tuyệt vời, khi tôi đi theo cô.Chúng tôi đi qua những căn phòng bằng đá, leo lên những cầu thang cũng bằng đá xoắn ốc. Sau đó chúng tôi đi tới phòng trưng bày tranh, một căn phong sáng sủa, trang trọng, dáng vẻ thoáng mát, tạo ra một không khí dễ chịu thoải mái.

- Đi đường này cô Kellaway.

Cô mở cửa, chúng tôi bước vào một căn phòng, trên tường treo những tấm tranh thảm cổ xưa với một tông màu hồng và xám. Nền nhà bằng đá màu mài sáng bóng, ghép thành hình một con cá chép hồng khổng lồ. Màn cửa sổ bằng vải nhung hồng xếp nếp có diềm tua vàng mềm mại. Một chiếc giường đệm nhung cũng màu hồng làm cả phòng sáng rực một màu hồng lộng lẫy.

Tôi leo lên bậc lát, đứng trước cửa sổ của phòng lồi, cái cửa sổ hình bán nguyệt với một nghệ thuật ghép đá khéo léo, đá uốn cong ôm lấy khung cửa kiêu hãnh nhìn ra ngoài.Dẫu cho lâu đài nằm tách biệt ở một khu sườn đồi, tôi vẫn nhìn thấy khu dân cư trù phú với những ngôi nhà xinh xắn,

mái lợp màu cam trông thậy lạ mắt. Nơi đó hẳn là một khu phố nhỏ có cả cửa hàng và nhà trọ, chắc chắn một thị trấn manh mún đang hình thành. Tôi còn nhìn thấy những ngôi nhà vườn, được xây dựng mát mắt, nằm giữa những cánh đồng trồng lương thực, hoa màu những vườn cây ăn trái, những cánh rừng nhỏ được xếp đặt hài hòa tự nhiên. Đảo phì nhiêu, màu mỡ đang nuôi dưỡng một cộng đồng phát triển thịnh vượng. Tôi lướt nhìn các hòn đảo khác, đảo Đá Xanh, một hòn đảo rất gần với đảo chính, chỉ cách tôi khoảng nửa cây số. Tôi đắm đuối nhìn về phía xa xa đất liền chỉ cách chúng tôi một cái vịnh nhỏ, vậy mà đành phải chịu sự chia cắt đất liền và Đảo Xa. Tôi chợt nhớ tới Michael Hydrock, không biết giờ này anh đang lam gì, anh có biết, chính anh làm cho tôi một mối liên hệ gắn bó với đất liền.

Quay vào căn phòng, tôi buột lời thán phục: - Thật là tuyệt!

Cô hầu gái trẻ nói - thưa cô, ông Jago nói đấy là phòng dành riêng cho cô. Nó chính là một trong những căn phòng tốt nhất của lâu đài.

- Ông Jago thật tử tế, - tôi trả lời

Cô cười khúc khích,nói - tất cả chúng tôi đã được thông báo về cô.Chúng tôi phải chuẩn bị, dành cho cô một sự quan tâm đặc biệt.

Đúng vậy, tôi đã được tiếp đón thật chu đáo.

- Nếu cô cần bất cứ điều gì, thưa cô - Janet đi tới nắm lấy cái dây màu đỏ xen lẫn màu vàng - cô cứ việc kéo cái dây này, tiếng chuông vang lên... tôi sẽ tới phục vụ cô ngay.

Một lát sau, một cậu bé đi vào, mang theo hành lý của tôi.

- Thưa cô, cô muốn tôi giúp không ạ? - Janet hỏi.

- Cám ơn,- tôi nói - đồ đạc không có nhiều, vả lại cô còn nhiều việc khác để làm, đúng không Janet?

-Vậy, bây giờ tôi sẽ mang nước nóng tới cho cô.

Khi cô vừa đi khỏi, tôi ngắm nhìn tiện nghi của căn phòng bao gồm: Một cái trường kỷ, một cái tủ lớn, một cái lò sưởi mà trên mặt của nó đặt một bộ đèn cầy lớn. Trần nhà rất cao được chạm khắc, trang hoàng kha đẹp.

Tôi mở túi lấy ra một cái váy. Cái váy dùng cho tuần trăng mật của tôi, cái váy lụa màu xanh saphia, một cái váy đầy ắp kỉ niệm. Tôi còn nhớ chính Phillip đã đưa tôi đi thử, anh lén đi vòng ra phía sau cửa và thốt lên, - Ellen, em đấy ư, thật không ngờ anh đã lấy được một nàng tiên.

Tôi đau khổ cố xua đi những hồi ức, nhưng không thể được. Lời của Phillip nói về dự định của tuần trăng mật như văng vẳng bên tai: - Venice, cùng với những con thuyền thơ mộng lênh đênh trôi trên dòng sông nhạc êm đềm…

Trong lúc tôi mơ mộng, Janet mang nước nóng đi tới.Cô buột miệng khen:-Cái váy thật là đẹp.

Tôi gật đầu.

Janet thông báo: - Thưa cô, ông Jago đã tới. Ông muốn gặp cô.

- Tôi sẽ đi gặp ông ta sau khi tôi tắm xong - Tôi trả lời.

Janet kéo màn cửa phòng tắm, bên trong có một cái chậu tắm lớn, một bình đựng nước. Cô đổ nước nóng vào chậu cho tôi tắm, rồi đi ra treo bộ váy cũ của tôi lên tủ.

Tắm xong, tôi mặc bộ váy áo mới.

Janet nói: - Cô đã nhận được thông báo về bữa ăn chưa, thưa cô?

Tôi chưa kịp trả lời, vừa lúc có tiếng gõ cửa. Cậu bé Jim ló đầu vào : - Ông Jago ở phòng khách. Ông Jago ở phòng khách. Ông Jago không thích đợi lâu đâu.

Tôi run lên vì hồi hộp. Tôi sắp gặp một con người bấy lâu nay chỉ hiển diện trong trí tưởng tượng của tôi, một con người nghiêm khắc dữ tợn.

Tôi đi xuống phòng khách của Jago, một căn phòng sáng sủa với vòm cửa sổ lớn nhìn ra biển; trong phòng có một cái lò sưởi đặt trước một tấm thảm lớn trải chính giữa nền nhà, tường nhà treo nhiều tranh thảm; trần nhà được trang trí chạm khắc những họa tiết hình thoi, tạo ra một không khí thân thiện ấm áp. Cái tên "phòng khách riêng" không hợp lắm, bởi đây là một căn phòng sang trọng, lịch sự , khiến người ta phải chú ý nhiều tới nó.

Janet gõ vào cánh cửa mở sẵn, tôi bị hút vào căn phòng vắng lặng. Bất chợt tôi nghe thấy có tiếng cười sau lưng. Tôi quay lại. Đối diện với tôi, một người đàn ông đang chăm chú nhìn tôi một cách thích thú. Tôi kinh ngạc…thốt lên - Ông!Ông …Jago Kellaway!

Đối diện với tôi chính là Jago Kellaway, người đàn ông ngăm ngăm đen mà tôi đã gặp trong đêm nhạc ở nhà Carington, và cả biệt tự Finlay Square nữa.

Một cảm giác ngỡ ngàng lạnh buốt rân rân chạy trong cột sống. Đó là sự ngỡ ngàng pha trộn với sự bàng hoàng khủng khiếp. Tôi thì thầm lắp bắp - Tôi…tôi không sao hiểu nổi…

- Ồ, tôi đã làm cho cô phải ngạc nhiên – giọng nói của anh vang lên trộn với tiếng cười thoải mái. Anh đưa tay nắm lấy cánh tay tôi. Người tôi đã áp sát bên một thân thể lực lưỡng, cuồn cuộn sôi động…bên cửa sổ, anh ôm vai tôi, âu yếm nhìn vào mắt tôi nói - Ellen, vậy là cuối cùng tôi đã gặp cô!

- Không, tôi muốn biết tất cả về ông ngay bây giờ…

- Dĩ nhiên, cô sẽ được toại nguyện. Bởi cô là một cô gái trẻ hiếu kỳ. Tôi đồng ý với cô rằng ở đây có một chút kỳ quặc.

- Một chút kỳ quặc ư! Không biết tôi có nằm mơ không. Ông đã tới London để làm gì? Ông làm gì trong đêm nhạc ấy? Ông làm gì trong biệt thự Finlay Square? Tại sao ông không cho tôi biết ông là ai, ông ở đâu, dù sao, ông cũng phải cho tôi biết ông là ai chứ?...

- Cô có nhiều câu hỏi, tôi không sao trả lời ngay một lúc được. Đầu tiên tôi chúc mừng cô đã tới Đảo Kellaway, tôi rất vui. Cô đúng là một Kellaway... cô sẽ nhận được tất cả những gì cha cô để lại. Thật đáng tiếc ông đã qua đời…

- Xin vui lòng giải thích…

- Tất nhiên tôi sẽ giải thích cho cô. Hãy tới đây Ellen thân mến. Cô hãy ngồi xuống đây thong thả tôi sẽ trả lời hết những câu hỏi của cô.

Anh ấn tôi ngồi xuống một cái ghế bành to có tay vịn, mặt trải thảm dày, khiến tôi ngồi lún sâu vào trong. Rất khoan thai, vui vẻ... anh cố làm vơi đi sự căng thẳng đang dồn nén trong tôi. Anh ngồi xuống một cái ghế khác, giống như ngai vàng của một ông vua, một cái ghế bành lớn có khảm đá vân xanh màu da trời.

Lúc này, tôi mới kịp nhìn thấy anh ấn tượng và sâu sắc hơn…khi anh ở London. Ở anh, vẫn nổi bật mái tóc dày xanh xám, đôi mắt sáng ngời tiềm ẩn đầy uy lực nhưng bây giờ đang chan chứa niềm vui hài lòng. Anh mặc bên ngoài một cái áo khoác bằng nhung màu xanh thẫm, bên trong áo ghi-lê màu tàn thuốc, cà-vạt trắng. Tay của anh đặt trên thành ghế thoải mái, ngón tay út nổi lên một cái nhẫn mặt khảm chữ "K".

Anh nói: - Đầu tiên, tôi sẽ trả lời câu hỏi tôi là ai. Tôi xin phép được nói, tôi là Jago Kellaway. Hẳn là cô sẽ hỏi, tôi có quan hệ với cô như thế nào? Đúng vậy, Ellen thân mến, chuyện hơi phức tạp một chút. Tốt hơn hết, tôi sẽ kể cho cô nghe về chính tôi, để tôi khỏi bị ngờ vực bởi những câu chuyện đã bị bóp méo. Nó khá buồn cười - Có lẽ hơi khiếm nhã khi mà cô phải nghe chuyện này. Nhưng không. Cô đã lớn lên từ London, cuộc sống văn minh sẽ giúp cô hiểu rõ bản chất của sự việc, về điều tự nhiên của con người. À... những sinh hoạt binhg thường của một gia đình…cô có hiểu ý tôi nói không ?

- Tôi vẫn nghe đây, ông cứ nói đi, - tôi đáp gọn lỏn, bởi chính anh ta đã nhiều lần làm tôi ấm ức. Ngay cả lúc này cũng thế, anh biết tôi đang khao khát nên anh càng nhỏ giọt chậm rãi để đùa giỡn.

Hành động của anh ở Lodon thật kỳ cục hẳn anh có lý do để đùa giỡn vì chính cái tính chất bông lơn dung tục này chăng? Anh còn đùa giỡn cả trong thư từ làm cho tôi nhầm tưởng anh là "người bảo hộ".Nhưng bây giờ tất cả đã khác, anh đang phải đối mặt với vị quan tòa nghiêm khắc nhất, nhưng đầy thiên kiến…bởi lòng tôi tràn đầy căm giận và tức tối.

- Đây là câu chuyện về Bà Sinister - anh nói tiếp - ông là tổ tiên lâu đời của chúng ta, tức ông là cha của cô. Cụ có một người em gái tên là Gwennnol xinh đẹp và dữ dội. Ảnh của bà còn treo ở gallery, lúc nào đó tôi sẽ chỉ cho cô. Kellaway là một dòng họ vĩ đại. Họ là chủ nhân của một Đảo lớn được coi như một vương quốc độc lập. Một đám cưới trọng thể được chuẩn bị cho tiểu thư Gwennol. Nhưng đúng vào ngày cưới, tiểu thư kiêu hãnh tuyên bố mình đã có con. Tiểu thư không chịu nói tên cha đứa bé là ai, mặc cho cha tiểu thư tức giận điên cuồng, hăm dọa đuổi tiểu thư ra khỏi lâu đài nếu không chịu khai ra. Kết quả tiểu thư đã rời khỏi lâu đài cùng với mấy người hầu. Đó là tình yêu hay là tội lỗi, tôi cũng không biết, nhưng tiểu thư đã tuyên bố: "Con quỷ chính là cha của đưa trẻ" - Mắt của anh lại giật giật rất tức cười. - Có thể đó là một sự thật với tất cả chúng ta, mỗi người Kellaway đều có con quỷ ở bên trong. Cô có đồng ý thế không Ellen? Nhưng, dĩ nhiên, không phải tất cả đều vậy. Trong cô không có con quỷ đó. Cô đã lớn lên từ một gia đình đáng kính trọng, thuộc một chi nhánh khác. Về tiểu thư Gwennol, tiểu thư đã đi tới Đảo Đá Xanh cách đây có nửa cây số.Có lẽ, thế nào cô cũng có dịp ra đó.

- Hòn đảo ấy, tôi đã được ông Tregarder chỉ cho biết và tôi có thể nhìn thấy nó qua cửa sổ.

- Đá Xanh, hòn đảo đã trở thành chỗ nương náu của tiểu thư, rừng và măng đã nuôi sống nàng. Tiểu thư đã dựng được một ngôi nhà để ở, ngôi nhà đó bây giờ vẫn còn. Người con trai của tiểu thư đã sinh ra từ đó. Ông chính là cha của tôi.

- Tôi đã bắt đầu hiểu mối qua hệ của chúng ta. Chúng ta là anh em họ.

- Thời gian xa xưa, chúng ta cùng là người Kellaway. Cha tôi mất khi tôi còn rất trẻ, tôi đã được đưa về lâu đài sống với người chị họ của tôi là Jenifry. Cha của cô và tôi học cùng một trường, chúng tôi cùng nhau. Ông và tôi cùng quản lý vương quốc Đảo Xa. Khi cha của cô bị bệnh nặng, tôi đã đảm nhiệm tất cả. Vài năm sau thì ông qua đời…

- Bao nhiêu năm trời mà ông không hề muốn biết tôi ở đâu ư?

Jago lặng lẽ nhìn tôi lắc đầu nói - trước khi nhắm mắt ông đã nghĩ tới cô. Ông yêu cầu tôi tìm cô. Mẹ của cô đã không liên lạc với ông từ khi rời bỏ đảo.

- Ông ấy biết, bà đã trở về gia đình của bà.

- Cha của cô không nói một điều gì về họ. Nhưng khi xem báo, tôi mới biết rằng cô chuẩn bị cưới. Vậy là tôi đi tới London ngay.

- Thật kì lạ, ông đã không chịu nói với tôi ông là ai.

- Ồ bản tính của tôi có một chút kỳ quặc…rồi cô sẽ biết. Tôi thích những cảm xúc mạnh. Tôi muốn hiểu biết về cô trước khi cô biết về tôi. Vậy là…vào ban đêm nhạc ở nhà Carrington tôi đã tới gặp cô.

- Vì sao, cả nhà Carrington không ai biết ông?

- Có thể tôi là một vị "khách không mời" mà đến. Điều này thật dễ dàng đối với người có bản lĩnh tự tin..đi qua cổng mà không cần có giấy mời, đối với tôi là một trò đùa.

- Phải thật …trâng tráo, đúng không?.

- Đúng, riêng tôi có phần còn nhiều hơn thế…

- Ông đã vào biệt thự ở Finlay Square như thế nào? Ông nói người quản lý đã đưa chìa khóa cho ông, nhưng thực chất ông ta chỉ có hai chìa khóa đã đưa cho chúng tôi giữ.

- Đó là điều người quản lý đã nói với cô.Cô phải biết thực chất cái nhà mới là điều cần quan tâm của người quản lý. Ông ta muốn bán được ngôi nhà càng nhanh càng tốt, trong lúc nhà Carrington

còn đang do dự trả giá.

- Sao ông lại vào đúng vào lúc tôi đang ở trong nhà?

- Tôi đã theo dõi đợi cô bên ngoài cho tới lúc cô bước chân vào nhà, điều này thật dễ hiểu phải không? Hãy cho phép tôi được nói: Bảo hộ cho cô đó là bổn phận của tôi. Tôi muốn tìm hiểu gia đình Carrington có cưới cô chắc chắn hay không.

- Hẳn, ông đã nhanh chóng khám phá nhà Carrington có vấn đề ?

- Đúng tôi đã khám phá nhiều điều về họ…Sau đó, khi thảm kịch xảy ra, tôi đã viết thư yêu cầu cô tới đây ngay. Bây giờ cô đã thấy mọi việc đã trở nên rõ ràng rồi chứ?

- Vâng, tôi đã hiểu.

- Tôi hi vọng, Ellen…- giọng anh trở nên chân thành thiết tha – cô sẽ ở lại đây lâu dài với chúng tôi chứ?

- Ông mới tốt làm sao!-Tôi đáp lại.

Thật không ngờ, sao anh ta lại thản nhiên đến như vậy, khi mà vết đau đớn khủng khiếp trong lòng tôi còn ứa máu chưa kịp kín miệng.

- Tôi mong muốn, cô sẽ yêu thích nơi này - anh nói tiếp - và tôi tin như vậy. Đây là ngôi nhà của tổ tiên chúng ta, cũng là nơi mẹ cô sanh ra cô... và đưa cô ra đi, nhưng bây giờ cô đã quay trở về chính ngôi nhà này cùng với chúng tôi. Ellen, cô vừa bị bủa vây bởi một thảm kịch cay đắng… tôi hi vọng, chúng tôi sẽ giúp cô thoát ra khỏi nó.

Tuy chưa tin, nhưng bây giờ tôi đã phát hiện ra ở anh có nhiều điều đáng được quan tâm.

- Tôi sẽ gọi anh như thế nào ?

- Jago. Dĩ nhiên là tên của tôi. Và xin đừng có quên, tôi là anh họ xa,đồng thời là người bảo hộ quan trọng của cô nữa đấy.

- Thực tế, tôi không mong cầu có ai bảo hộ. Tôi đã đứng vững trên đôi chân của mình.

- Nhưng theo pháp luật, cô phải có một người bảo hộ, Ellen. Cho dù cô có muốn hay không, anh ta là người thánh thiện hay độc ác, thì anh ta vẫn phải kiên định làm tròn bổn phận của người bảo hộ. Bởi, đó còn là lời hứa danh dự của anh ta. Vậy cô hãy gọi tôi là Jago, chúng ta sẽ là bạn của nhau. Jago, đó là một từ tiếng Anh cổ thời kì đầu James.Với cương vị một cựu sinh viên tôi hi vọng sẽ giúp cô hiểu về thời kì James, ngôn ngữ La - tinh không hoàn toàn thuần khiết Tây Ba Nha. Một số người nghĩ là Tây Ban Nha thuần khiết, bởi trong thời kỳ này người Tây Ba Nha đã thống lĩnh khắp đại dương. Thời Elizabeth – chúng ta đã không ngừng nổi dậy chống lại họ… và khi Armada mắc phải sai lầm đã làm hỏng tất cả… tàu bè đã bị đắm hết ở đây… Nhưng thật đơn giản, Jago là từ Anh cổ… không phải là từ Anh hiện đại. Ellen. cô có biết lịch sử cổ đại nhiều không?

- Rất ít, tôi chỉ biết về thời kỳ hiện đại, nhưng không nhớ nhiều lắm.

- Chúng ta là người Anh thuần khiết, không phải là người Anh lai tạp. Cộng đồng người Anh của chúng ta vì ở Đảo Xa, nên chúng ta đã tránh được sự xâm nhập từ bên ngoài vào, chúng ta vẫn giữ được bản chất Anh tinh khiết… thói quen Anh. Trong thời gian ở đây, cô sẽ tìm hiểu điều đó. Từ mấy thế kỷ trước, Kellaway đã là tài sản riêng của tổ tiên chúng ta, bây giờ chúng ta có quyền thừa kế. Kellaway của chúng ta là một hòn đảo tuyệt vời, phì nhiêu, màu mỡ... khí hậu phù hợp với mọi giống cây trồng. Xung quanh đảo được che chắn bởi những bức bình phong bằng đá, gió lạnh từ hướng tây thổi tới, bão tố từ tây - nam đổ vào đều bị chặn lại. Đảo luôn được sưởi ấm bởi dòng nước nóng Gulf. Tôi sẽ chỉ cho cô biết kế hoạch phát triển nhà vườn. Chúng ta đã có phố xá nhà thờ, nghĩa trang, nhà nghỉ…tất cả mọi cái, chúng ta không phụ thuộc vào đất liền. Kalleway …là một cộng đồng riêng của chúng ta.

Tôi thấy anh tràn đầy tự hào và kiêu hãnh. Trong lòng anh chan chứa một tình yêu tự tôn Kellaway…giống như một ngọn lửa hừng hực bốc cao, cuốn hút tất cả…Đó chính là nhiệt tình, là sự

thuyết phục. Tuy tôi chưa hiểu hết, nhưng âm hưởng của nó làm đã làm cho lòng tôi ấm lên rạo rực: "Niềm kiêu hãnh Kellaway".

Tôi bỗng khao khát muốn nghe anh nói nhiều hơn. Anh mỉm cười mãn nguyện… có lẽ anh đã tìm thấy dấu ấn Kellaway được thắp sáng trong mắt tôi. Anh nói - chúng ta có nhiều lễ hội rất long trọng và vui vẻ, đấy là lễ hội mùa hè Eve, bao gồm có: thi đấu vật, phóng lao, múa hát, đốt lửa trại… cùng những lễ hội truyền thống cổ xưa còn hơn cả đất liền, tổ chức vào ngày Chúa giáng sinh. Nhưng trước tiên cô phải biết về gia đình của chúng ta: Chị Jenifry của tôi, một phụ nữ góa chồng. Chồng của chị chết đã từ lâu, trong nạn dịch thương hàn lây lan từ đất liên vào. Chị Jenifry lớn hơn tôi vài tuổi có thể gọi là bà chủ lâu đài cũng được. Bây giờ chị đang đi thăm một người nông dân ốm liệt giường. Cô nên biết, ở đây chúng tôi luôn quan tâm đến tất cả mọi người, những người lao động chăm chỉ nghèo khổ, nhưng đáng tin cậy. Gwennol là con gái của chị Jenifry, cô ta trạc khoảng lứa tuổi cô. Bây giờ … Ellen, cô hãy nói về cô đi... về cuộc sống của cô trong nhà người dì họ ấy.

Tôi bắt đầu kể cho anh nghe về dì Agatha. Căng thẳng và mệt mỏi, nhưng dường như anh cảm nhận được tất cả… Anh nói - ôi, đến như vậy ư, thật không dễ chịu một chút nào. Bà ta có một người con gái cùng lứa tuổi với cô? Tôi đã hình dung ra rồi. Bà ta luôn bắt cô phải ghi nhớ công sức cùng với sự hào phóng, lòng rộng lượng của bà ta.

- Một câu chuyện thật tầm thường - Tôi nói.

- Không tầm thường chút nào, vậy là chàng công tử bột con nhà giàu đó tới. Họ muốn chàng ta cưới cô con gái của họ. Nhưng chàng trai khôn ngoan đã lựa chọn cô, và sau đó anh ta tự sát, phải không?

- Không… sự thật không phải thế. Anh ấy không có thể hành động như vậy được. Nếu anh biết Phillip chắc chắn anh cũng khẳng định, điều đó không thể xảy ra.

- Thôi tất cả chuyện cũ đã qua rồi - anh xót thương an ủi - hãy chôn sâu qua khứ vào dĩ vãng. Chúng ta sẽ không bao giờ nhắc lại chuyện đó nữa. Chúng ta hãy nghĩ về hiện tại... và tương lai. Vậy kế hoạch của cô trước khi nhận được thư của tôi là gì?

- Tôi đang chuẩn bị làm gia sư, cho một gia đình người bạn của dì Agatha.

- Cô đã thất vọng?

- Tôi căm ghét công việc đó.

- Tôi cũng nghĩ vậy! Ellen - một gia sư! Ôi thật đáng tiếc cô không thể làm công việc đó được. Niềm tự hào không cho phép. Ellen cô chỉ có thể làm gia sư cho chính đàn con dễ thương của cô thôi.

- Nhưng tôi không lấy chồng đâu.

- Một cô gái duyên dáng như Ellen sẽ không chịu nổi cô đơn mãi được.

Tôi lắc đầu nói - nhưng tôi chẳng còn ham thích gì về chuyện đó nữa.

- Ellen có thể nói không, nhưng đàn ông - những kẻ ngưỡng mộ cô vẫn lao tới. Trong cương vị của một người bảo hộ, tôi rất thích chứng kiến một đám cưới hạnh phúc của cô. Thôi được ngay bây giờ Ellen cần phải nghỉ ngơi đã. Cô có thích căn phòng dành riêng cho cô không? Nếu Ellen cần bất kì cái gì, hãy rung chuông báo cho Janet, cô ta sẽ phục vụ cho Ellen.

Tôi cùng anh đứng dậy. Anh đi tới kéo dây chuông, rồi quay lại đứng đối diện với tôi, đặt tay lên vai tôi siết chặt. Tôi nhận được sức mạnh truyền cảm từ ngón tay anh.

Người hầu xuất hiện. Anh nói - Hãy đưa cô Ellen về phòng riêng - Tay bóp nhẹ vai tôi. Anh mỉm cười trìu mến, rời khỏi tôi.

Tôi trở về phòng riêng với một tâm trạng kì lạ. Anh đúng là người đàn ông khác thường, khó tin. Ấn tượng xấu về anh trong cuộc gặp gỡ bất ngờ tại biệt thự Filay Square vẫn còn ám ảnh tôi. Con người của anh thoắt ẩn thoắt hiện thật khó lường… Không biết tôi sẽ phải làm gì đây, để đối phó với

Jago - người anh họ, người bảo hộ của tôi.

Tất nhiên tôi làm sao có thể nghỉ ngơi yên tĩnh được. Kích động và căng thẳng, tôi cần phải được thư giãn. Trước giờ ăn, tôi dạo xung quanh lâu đài. Đây chính là gia đình của tôi, gia đình mà tôi sẽ gửi gắm cả cuộc đời của tôi vào đó.

Tôi đi xuống cầu thang nối giữa phòng của tôi và tháp canh. Tôi bước đi trong khi cô đơn trống vắng tất cả đều lạ lẫm. Ngôi nhà khác xa với tưởng tượng của tôi: Một lâu đài đồ sộ trên đảo cùng với một ông anh bảo họ chưa qua ba mươi - một Chúa Đảo kỳ quặc và một bà chị - Bà chủ lâu đài cùng với cô con gái…thuộc chi nhánh quỷ ám. Trước mắt, tôi phải chịu phụ thuộc hoàn toàn vào một người đàn ông, anh ta sẽ khuấy động cuộc sống buồn thảm, đáng thương của tôi. Nhưng vì sao mẹ của tôi phải vội vàng chạy chốn? Cuộc đời của tôi sẽ khác biết bao nếu mẹ tôi vẫn ở lại đây. Điều này thật khó hiểu, phải chăng đây là một bí mật mà tôi cần phải khám phá.

Trong lúc đứng ở đài quan sát, tôi hãi hùng chợt nhận ra sự thiếu thận trọng của tôi. Ôi đây là gia đình của tôi ư? Jago đã gây cho tôi một cú sốc choãng váng ở biệt thự Finlay Square. Jago là loại người mánh khóe khó lường! Anh đã thừa nhận là người thích cảm giác mạnh, hẳn anh ta là một bạo chúa.

Tôi thầm hỏi đây là cảm nhận tự nhiên hay áp lực của thành kiến? Tôi rùng mình khó chịu y như lần đầu tiên bước chân vào biệt thự Finlay Square. Nhưng căn phòng này có vẻ cổ xưa hơn, bởi nó trưng bày đầy binh khí: Nào là gươm bắt chéo, nào là rìu, nào là giáo bắt chéo với kích…treo la liệt trên tường. Nó đánh thức kí ức của tôi nhớ về phòng binh khí của lâu đài Tretham Tower, noi Phillip mang khẩu súng ngắn ra khoe, mà khẩu súng chính là thủ phạm độc ác giết chết anh. Trong ký ức tăm tối, sự nguy hiểm vô hình mơ hồ hiện lên trong tâm trí của tôi, trước kia là biệt thự Filay Square và bây giờ là lâu đài Kellaway.

Tôi bước đi về phía cửa, căn phòng dậy vang âm thanh gót giày khua trên nền nhà lát đá cẩm thạch. Tôi dừng lại. Im lặng! Không có một tiếng động. Tôi trở nên nhỏ bé và ngốc nghếch trước một lâu đài cổ kính đồ sộ. Tôi nghĩ phòng binh khí này ắt hẳn phải chứa đựng rất nhiều sự kiện kịch sử đã có hàng trăm năm xưa. Nếu như mỗi viên đá kia biết nói, hẳn tôi sẽ nghe được hết những điều bí mật! Những niềm vui hoan hỉ, những nước mắt khổ đau trộn lẫn những bi hài…trải qua nhiều thế hệ. Rồi có lúc tôi sẽ nắm bắt được tất cả nhờ những viên đá thầm thì tiết lộ những bí mật mà nó đã giấu kín bên trong.

Nhưng đó chỉ là sự tưởng tượng của tôi trong giây phút ngây thơ.

… Tôi đã tới một cái sân nhỏ với cái cổng vòm mở ra trước mặt. Phía dước cổng có một cái sân nhỏ hơn có tường vây quanh, trên tường có trổ vài cửa sổ hướng ra phía ngoài và một cái cổng vòm khác dẫn tới một hành lang dài nằm giữa hai bức tường đá.Tôi đi vào hành lang…

Đi đã khá xa tôi bỗng nghe thấy có tiếng gù của chim bồ câu. Đi tiếp tôi tới một cái sân nhỏ khác, thì ra tiếng chim gù xuất phát từ đây. Trên sân đầy chim bồ câu, chúng thi nhau mổ hạt bắp vung cãi khắp trên sân.

Tôi nhẹ bước tiến đến gần một số con hoảng sợ vụt bay lên cái chuồng xinh xắn đặt ở trên tường, những con khác phía xa vẫn thản nhiên mổ bắp coi như không có chuyện gì sảy ra. Hầu hết những con chim bồ câu ở đây đều màu xám xanh chỉ có một số ít màu nâu, một màu lạ mắt khác thường.

Trong lúc tôi đứng ngắm, chợt có bóng người cúi thấp lom khom dưới cửa sổ. Hẳn ai đó đang quan sát tôi.

Tôi quay phắt lại. Bóng người đó biến mất.

Tôi lại quay trở lại với đàn chim. Bóng người lại xuất hiện phía sau.

Tôi kêu lên: - Chim bồ câu của ông phải không?

Không một tiếng trả lời. Tôi đi sát cửa sổ nhìn vào nhưng không thấy một ai.

Tôi gõ cửa. Cánh cửa khép hờ chuyển động. Đứng bên ngoài tôi nghe thấy hơi thở khá nặng nhọc của người đứng bên trong, tôi vội đóng cửa sổ lại.

Thật kì lạ! Đúng là chủ nhân không muốn tiếp tôi, họ không muốn bị quấy rầy. Tôi liều tới gõ cửa một lần nữa.

Bên trong vẫn không có tiếng trả lời.

Tôi kêu lên: - Tôi chỉ muốn hỏi một chút về chim bồ câu thôi mà.

Vẫn im lặng.

Thậy kỳ cục biết bao. Sao họ lại bất lịch sự đến thế. Tôi nhún vai bỏ đi, cho rằng đó chỉ là kẻ tầm thường không cần phải bận tâm. Tôi rời xa đàn bồ câu, quay trở về con đường tôi vừa đi tới.

Có lẽ thật ngu ngốc, nếu bắt đầu việc khám phá chỉ có một mình. Sẽ chậm một chút, nhưng tốt hơn hết nếu tôi có một người chỉ dẫn. Tôi tin thế nào cũng tìm được một người vui vẻ giúp tôi làm việc này.

Tôi quay trở về phòng riêng, thay đồ ăn tối. Tôi quyết định mặc cái váy màu phong lan, cái váy mà tôi đã mặc trong đêm vũ hội Esmeralda, đêm Phillip cầu hôn…

Lúc này quá khứ như bắt tôi quay trở về. Tôi chưa hoàn toàn thoát khỏi chúng. Phải chăng bộ váy đã khơi dậy ký ức cũ? Tôi mơ màng…tưởng như đang cùng với Phillip lênh đênh trên con thuyền xuôi theo dòng Grand Canal trong tuần trăng mật.

Xót xa, tôi khép chặt ký ức cũ.

Lâu đài Kellaway, đêm đầu tiên, dù thế nào cũng phải lưu lại trong kí ức mới mẻ của tôi.

Một người hầu tới, báo cho tôi biết mọi người trong gia đình đang đợi tôi. Tôi đi xuống phòng khách, nói Jago đang đứng trước lò sưởi, hai tay chắp đằng sau lưng, mắt sáng vui vẻ. Nổi bật bên cạnh anh là một người phụ nữ chừng khoảng bốn mươi, hẳn đó là Jenifry - chị của anh, gần ngay đó là cô gái rất trẻ cùng lứa tuổi với tôi, hẳn là Gwennol - cháu gái của anh.

- Hãy tới đây Ellen - Jago gọi tôi và nói - tới làm quen với gia đình. Đây là Jenifry chị của tôi.

Tôi cúi thấp người chào chị, trong lúc chị tiến lại nắm lấy chặt tay tôi. Chị cũng có nước da ngăm ngăm y như Jago, cũng cái mũi cao kiêu kì thân hình cao lớn mạnh mẽ xứng với nòi giống Kellaway.

Chị cất cao giọng nói nồng nhiệt: - chúng tôi vui mừng vì cô đã tới Ellen - nhưng mắt chị lại điềm tĩnh quan sát đánh giá. Tôi cảm thấy ở chị cũng có những bí ẩn khó lường, giống như em trai của chị.

- Thật may mắn, tôi đã được đón tiếp vui vẻ - tôi tiếp lời chị.

- Dĩ nhiên chúng tôi rất vui vì cuối cùng cô đã tới. Gwennol hãy làm quen với cô Ellen đi.

Gwennol cũng ngăm ngăm đen y như thế. Cô có mái tóc đen huyền màu nâu xám mơ mộng, cái mũi hơi nhếch miệng rộng tất cả lộ ra một Gwennol lanh lợi. Gwennol tươi cười nói - Chào Ellen, chúc mừng cô đã tới đảo Kellaway.

- Hai cô sẽ là bạn của nhau - mẹ cô nói.

- Cháu phải chỉ dẫn cho Ellen đi thăm lâu đài Gwennol - Jago nói và mỉm cười nhìn đi một nơi khác.

Vừa lúc đó một người hầu vào báo, tiệc đã chuẩn bị xong. Jago khoác tay tôi đi sang phòng ăn, nói - Đây là một ngày rất đặc biệt, chúng ta mở tiệc đãi ở phòng đại sảnh, nơi tiếp khách ăn uống trong những dịp đặc biệt hơn dịp này?

Toàn bộ phòng đại sảnh gây cho tôi ấn tượng mạnh mẽ về một lâu đài cổ, phong cách Anh truyền thống.

Đại sảnh rộng lớn thênh thang, có một cửa dẫn tới bếp và một cửa khác đi tới gallery, sàn lát gỗ lớn nằm chính giữa. Phía ngoài trước phòng gallery đặt một bộ gạc hươu và những tấm tranh thảm nơi

thể hiện uy quyền với mái vòm cao sang, binh khí treo la liệt trên tường.

Khách dự tiệc ngồi kín toàn bọ các dãy bàn bằng gỗ sồi đặt trên sàn. Jago giới thiệu cho tôi biết họ chính là những chủ của các dịch vụ ở trong khu phố, chủ trang trại, chủ quản lý các ngành nghề, rồi các viên chức, thư kí và kế toán, và cả những người thợ lành nghề nổi tiếng, cuối cùng là những người giúp việc thân tín.

Một bữa tiệc thịnh soạn linh đình của vua chúa thời xa xưa hiện lên trước mắt tôi.

Những trang lịch sử oanh liệt của Kelleway thời trung cổ được mở ra sau cánh cửa của Gallery: Những nhân chứng, vật chứng của lịch sử đã được tôn vinh, những chiến tích vinh quang của những chiến công hiển hách, những truyền thống anh dũng kiên cường đã trở thành danh dự và niềm tin kiêu hãnh Kellaway trường tồn hàng thế kỷ, khiến tôi xúc động.

Tất cả mọi người ở trong phòng đã đứng cả dậy, khi Jago khoác tay tôi bước lên sàn. Anh đứng bên tôi công bố:

- Tôi rất vui mừng được giới thiệu với tất cả mọi người cô Ellen Kellaway người em họ của tôi, người mà tôi bảo hộ đã tới thăm chúng ta, tôi hi vọng cô sẽ ở lại đây mãi mãi. Đây là dịp để cho tất cả Đảo Kellaway tỏ lòng mến mộ, gặp mặt cô. Xin cảm ơn tất cả các vị.

Mọi người đứng hết cả dạy vỗ tay rào rào tán thành vang dội cả đại sảnh. Đó là điều bất ngờ, nằm ngoài sự mong đợi của tôi. Tôi chỉ biết mỉm cười cám ơn và ngồi xuống bên cạnh Jago.

Mọi người kéo hết ghế ào ào ngồi xuống.Món súp nóng được múc ra các tô lớn đặt lên bàn.Tất cả bắt đầu vào cuộc ăn uống sôi nổi.

- Ellen cô có cảm nghĩ gì? - Jago thì thầm hỏi.

- Thật không thể tin được tôi không thể tưởng tượng nỗi mọi cái lại như thế này.

Anh đặt tay lên tay tôi vỗ nhẹ.

- Tất cả là vì cô đấy, Ellen - anh nói - chúng tôi muốn tỏ rõ chúng tôi mạnh mẽ như thế nào, chúng tôi có đủ tất cả mọi cái, kể cả lòng nhiệt tình say sưa hết mình.

- Cám ơn Jago. Anh thật tốt. Trong đời tôi chưa bao giờ lại được đón tiếp như thế này.

- Đấy là tấm lòng chân thật của chúng tôi.

Sau món súp nóng là món thịt hươu nướng tuyệt vời trong tiếng nhạc du dương nhự nhàng, toi chợt nhận ra Kellaway thời nay có cái khác hơn thời xa xưa.

Jenifry ngồi bên phải Jago, còn Gwennol ngồi bên cạnh tôi. Tôi chú ý tới cái liếc nhìn kín đáo của người hầu, trong lúc họ vẫn tận tụy với công việc phục vụ, thực hiện đúng những nghi thức trang trọng đang diễn ra ở đây. Tôi nhận thấy kỹ năng phục vụ của họ thật thành thạo. Sự thành thạo đó chắc chắn là nhờ chúa Đảo.

- Vào ngày lễ Giáng Sinh chúng tôi chuẩn bị lễ hội theo nghi thức cổ truyền – Jago nói. Đại sảnh được đặt một cây ô rô to xum xuê với dây thường xuân leo bám vào làm thành cây Noen rất đẹp. Mọi người đồng thanh hát thánh ca, diễn kịch tất cả đều diễn ra ở đây và đã trở thành thói quen lâu đời của gia đình chúng ta.

- Tôi thấy anh rất ngưỡng mộ những thói quen ấy - tôi nói.

- Tất cả chúng ta đều thích làm theo thói quen, đúng không? - anh nói, chị Jenifry và Gwennol gật đầu đồng tình.

Chị Jenifry tiếp lời - chúng tôi đang cố khám phá, tìm ra ngày đầu tiên khởi công xây dựng lâu đài Kellaway. Dĩ nhiên hàng năm nó đều được xây dựng thêm. Nguyên thủy nó chỉ là một pháo đài để bảo vệ đảo, nếu để ở sinh hoạt thì rất bất tiện. À, cô cùng lứa tuổi với Gwennol, thật tuyệt vời, phải không?

- Tôi sinh ra cùng năm với chị - Gwennol nói - ban đầu chị nên khám phá tìm hiểu bên ngoài lâu đài, những sắp xếp ở trên đảo.

- Cô thích vậy chứ, Ellen - Jago nói - cô thử đi thăm xung quanh noi đây một lần. Chính tôi sẽ chỉ dẫn cho cô. Ngài mai chúng ta sẽ tiến hành. Tôi biết cô cưỡi ngựa được mà.

- Ồ, vâng ở London chúng tôi thường cưỡi ngựa đi chơi, dĩ nhiên chỉ ra ngoại ô thôi. Tôi cưỡi ngựa cũng khá tốt.

- Vậy thì tốt. Chúng tôi không phải lo dạy cho cô cưỡi ngựa. Chúng tôi sẽ chọn cho cô một con ngựa thật tốt.

- Tôi rất vui vì điều đó.

- Đó chính là mong muốn của chúng tôi - Jago nó với một giọng thiết tha khiến phụ nữ phải mủi lòng - chúng tôi muốn làm cho cô có nhiều thú vị cuốn hút, làm cô không thể xa rời chúng tôi.

- Còn quá sớm khi nói tới điều này - tôi nhắc nhở anh - anh còn chưa biết vị khách của anh muốn gì cơ mà.

- Không, cô phải nói cho tôi biết.

- Thật thú vị, sau một ngày chào đón nồng nhiệt chủ nhà đã vội hỏi khách ngay như vậy.

- Cô không phải là khách,Ellen. Cô là người nhà, có đúng vậy không?

- Dĩ nhiên rồi - chị Jenifry nói.

- Trước hết hãy nói cho tôi biết về đảo - tôi nói- Tôi rất muốn tìm hiểu nó.

- Từ từ sau này cô sẽ tha hồ mà tìm hiểu - Jago nói - đảo rộng lớn không hề ngăn cản cô đâu, Ellen.

- Có chứ nó sẽ ngăn cản cô - chị Jenifry đưa ra ý kiến - đó là khi thời tiết xấu không có khả năng vào đất liền được.

- Và nó có thể kéo dài vài ngày - Gwennol nói thêm - hoặc vài tuần.

Jago ngắt lời chị, anh nói- Ellen có biết khi đó chị ấy sẽ không biết làm thế nào giúp cho nhà trọ ở Polcrag có thuyền chở khách đến Đảo Xa được. Trong những ngày thời tiết xấu, mọi người ở đây mất hết mối liên hệ với đất liền. Chúng tôi sống không thể thiếu thông tin, thiếu khách tới thăm đảo. Vì thế chúng tôi cũng có nhà trọ.

- Nhà trọ chỉ đủ đặt bốn cái giường cho khách - Gwennol nói - nó chỉ là loại nhà trọ công cộng cho mọi người tới đảo vui chơi ăn uống, tìm bạn.

- Có thể còn tốt hơn thế - Jago nói - nhưng chúng tôi không muốn sự yên tĩnh trên đảo bị quấy rối với lượng người vào đảo quá nhiều.

Tôi nhận thấy anh và đảo thật gắn bó với nhau. Anh yêu đảo, đảo tín nhiệm tôn thờ anh làm Chúa Đảo, chính là Jago, anh tự hào vì nó.

- Trên đảo không cần có nhà tù?

- Thế thì rất nguy hiểm, bởi nó rất cần thiết cho những kẻ phạm tôi.

- Trên đảo thực hiện luật sử như thế nào?

- Tôi làm quan tòa xét xủ, chủ yếu là hòa giải. Dĩ nhiên những trường hợp phạm tội nặng, nghiêm trọng như giết người chẳng hạn, chúng tôi sẽ chuyển về đất liền. Nhưng với tội bình thường, chúng tôi luôn giải quyết sao cho êm thấm, công bằng và hợp lý.

- Bây giờ trên đảo có sự nguy hiểm nào không?

Jago bật cười to - Ellen thân mến, cô không phải sợ hay thất vọng bởi những tội lỗi cướp bóc ở đây. Trên đảo không có bất kì một nguy hiểm nào đe dọa. Cô không phải lo có kẻ đột nhập vào phòng riêng của cô trấn lột tiền nong, hay đe dọa mạng sống của cô. Không có một nguy hiểm nào, không có một sự khủng khiếp nào xảy ra trên đảo, cô cứ yên tâm, Ellen.

Gwennol nói - Cũng có những cái đáng sợ chứ: Ma! Ôi, đêm đêm trên đảo đều có ma ám ảnh. Đó là những hồn ma của kẻ địch bị Kellaway giết chết. Chúng không theo luật pháp nào cả, chúng luôn hăm dọa làm mọi người khiếp sợ. Tự nhiên, mọi người không ai muốn làm gì qua đêm ở bên ngoài một

mình.

- Tôi muốn nhìn thấy chúng - tôi nói.

- Vậy thì cô sẽ được toại nguyện - Jago nói - ở đây rồi có ngày cô sẽ khám phá ra điều đó.

- Vừa mới rồi, trước bữa ăn, tôi cũng khám phá ra một điều kì lạ nhỏ. Tôi đã nhìn thấy một đàn chim bồ câu, một loài bồ câu rất lạ, tôi chưa từng thấy bao giờ.

- Chúng tôi luôn có chim bồ câu ở trên Đảo Kellaway - Jago nói – chị Jenifry, hãy kể chuyện về bồ câu nâu cho Ellen nghe đi.

Một người trong số các cụ tổ của chúng ta có giam giữ tù binh - chị Jenifry kể - tôi nghĩ, người tù đó là người Italy thì phải, ông ta bị bắt trong một trận đánh. Bỗng có một con bồ câu nhỏ màu nâu tới đậu vào cửa sổ của phong giam. Họ đã trở thành bạn của nhau. Bồ câu được chia sẻ khẩu phần ăn của người tù. Ông ta huấn luyện cho bồ câu đưa thư, hi vọng sẽ có ngày bạn bè từ phương xa nhận được thư của ông. Nhưng dường như hi vọng đó thật xa vời, cả một thời gian dài ông không có một hồi âm nào. Trừ phi có một phép màu nào đó làm cho bồ câu trở thành sứ giả của số mệnh. Ông ta đã kiên trì, tiếp tục nuôi bồ câu nâu và làm bạn với chúng. Chính bởi vậy, trên đảo có loại bồ câu nâu và chỉ có trên đảo Kellaway mới có chúng.

- Một câu chuyện thật cảm động, cô có đồng ý thế không? - Jago hỏi.

- Thật hấp dẫn - tôi đáp.

Khi bữa ăn đã xong, Jago đứng dậy, chị Jenifry, Gwennol và tôi cùng đứng dậy theo. Chúng tôi đi ra cửa, mọi người cũng đứng cả dậy đi ra theo. Trên bà la liệt bát đĩa trống trơn, nhắc nhở những người phục vụ nghi thức đã xong, họ có thể thoải mái dọn dẹp và chuyện trò với nhau.

Chúng tôi đi tới phòng khách, noi đã có sẵn trà và cà phê phục vụ.

Một không khí thân thiết gắn bó, nảy nở giữa chúng tôi. Tôi ngồi bên cạnh Gwennol, cô ta muốn tôi kể về Lodon, vậy là tôi đành kể về ngôi nhà cạnh công viên Hyde Park như thế nào, chúng tôi đi dạo chơi ở vườn hoa Kenisington như thế nào, chúng tôi cho vịt trời ở hồ Roun Pon ăn vui như thế nào và cả chuyện chúng tôi bị lạc trong mê lộ nhằng nhịt ở vườn hoa Pon Garden nữa.

Chúng tôi cũng có một mê lộ trong vườn hoa - Jago nói - chúng tôi cũng có cả một cái hồ bên vườn hoa nữa - Dường như anh muốn khoe đảo có đủ tất cả những cái thú vị mà tôi được biết ơ Lodon. Có lẽ, đó vừa là niềm tự hào vừa là nỗi khát khao của anh làm cho tôi có cảm tình với hòn đảo nay.

Gwennol càng thiết tha hơn, muốn được nghe tôi kể về các bữa của nhà Agatha, của nhà Carington, về tiệc trà ở cung điện Gunter trong mùa đông với thảm đỏ trải trước nhà, tiếp đón khách sang trọng như thế nào.

Còn về phần tôi, tôi cũng chăm chú lắng nghe nhiều hơn về cuộc sống của họ trên đảo, bởi nó khác xa với cuộc sống của tôi trong nhà dì Agatha.

Đến tận mười rưỡi tối, khi đó Jago mới ra tín hiệu cho mọi người để tôi được đi nghỉ. Jago nói - chị Jenifry sẽ đưa Ellen về phòng riêng.

Chị Jenifry cầm lấy cây đèn trên bàn sẵn sàng đưa rôi đi.

Tôi cám ơn Jago và chúc anh ngủ ngon.

- Sáng mai chúng ta sẽ cưỡi ngựa đi vòng quanh đảo nhé - Jago dặn dò.

Chị Jenifry và tôi rời khỏi đại sảnh. Trong ánh sáng lung linh yếu ớt của cây đèn cầy, binh khí treo la liệt trên tường chập chờn trong bóng tối khiến căn phòng càng thêm cổ xưa hơn.

Chị Jenifry nói - Đây là con đường dẫn tới phòng riêng của cô. Rồi cô sẽ sớm thuộc đường đi - Chúng tôi đã vượt qua đại sảnh, leo lên cầu thang, chị nói thêm - nhưng phải mất vài ngày thì cô mới không bị lạc đường.

- Lâu đài thật là rộng - tôi thốt lên thán phục.

- Bởi nó có rất nhiều phòng, bây giờ chúng ta không còn là một gia đình lớn nữa. Lâu đài xưa kia rất đông đúc, đó là một đại gia đình.

Chúng tôi đã leo lên đỉnh của cầu thang vượt qua phòng gallery và leo lên một cầu thang khác, lúc này tôi mới nhận ra hành lang dẫn tới phòng của tôi.

Chị Jenifry mở cửa. Bóng tối làm căn phòng trở nên xa lạ. Tấm rèm cửa đã buông xuống che kín cửa sổ hình bán nguyệt. Cửa sổ nhìn ra biển đã bị khép kín. Trên giường, đệm đã được trải ra êm ái, sẵn sàng ru tôi vào giấc ngủ.

- Đợi tôi một lát - chị Jenifry nói, đồng thời thắp sáng các cây đèn cầy đặt trên bàn trang điểm, trên mặt lò sưởi. Căn phong bật sáng, lung linh huyền ảo. Hẳn, đêm nay sẽ là một đêm khó ngủ đối với tôi. Số mệnh dường như đã an bài như vậy.

- Chắc rằng tôi dã được đáp ứng đủ mọi cái - tôi đưa cây đèn cầy trả chị và nói - cám ơn, chị thật chu đáo với tôi.

Chị nhìn tôi mỉm cười âu yếm. Tôi tưởng như mình bé bỏng trở lại, trước sự ân cần chăm sóc của một người chị.

Nhìn vào gương tôi - một cô gái ăn mặc hấp dẫn hiện ra, mắt sáng long lanh má ửng hồng. Trông khác hẳn với tất cả những người dân ở đây. Thật lạc lõng và xa lạ.

Sau đó tôi bất chợt nhìn thấy Jenifry ở trong gương. Một khuôn mặt Jenifry khác hẳn, mắt lườm lườm nhìn tôi, môi mím lại hà khắc dữ tợn, tất cả toát ra một sự không hài lòng. Tôi quay phắt lại. Ngay lập tức khuôn mặt chị rạng rỡ trở lại, chị nhìn tôi mỉm cười.

- Thật là tốt nếu cô thấy đầy đủ mọi cái. Chúc ngủ ngon Ellen.

- Chúc ngủ ngon Jenifry.

Chị đi tới cửa vẫn còn ngoái đầu lại nhìn tôi mỉm cười một lần nữa, chị nói - ngủ ngon nhé!

Cánh cửa khép lại. Tôi ngay người ra một lát như người mất hồn. Trong lúc tiếng bước chân của chi khua lên vội vã khác thường đang xa dần. Tôi nhìn lại vào gương, nhớ lại bộ mặt già nua hiện lên với bao vết nhăn nhúm làm biến dạng vẻ đẹp của một thì con gái, một khuôn mặt tàn tạ cũ kỹ từ hai trăm năm về trước. Có lẽ, đó là sự bóp méo của cái gương, nhưng dù sao nó cũng một phần phản ánh một sự thay đổi trên nét mặt chị: chị soi mói nhìn tôi! Phải chăng có một con quỷ đang ẩn nấp ở trong chị, nó căm ghét tôi.

Tôi ngồi xuống chải đầu, thả tóc buông xõa trên vai, mái tóc đen dày dài phủ kín hết lưng.tôi thầm nghĩ, sự thật vẫn là sự thật, tôi đã quá quen với những sự thật cay đắng như thế này, tôi dễ dàng nhận ra và không tin vào tình cảm bề ngoài của chị Jenifry. Nhưng dù sao đó cũng là điều đáng sợ. Tôi chậm rãi chải tóc, thong thả tết chúng lại trong sự trầm tư. Tôi cố xua đi cái bóng đáng sợ đó đi để đầu óc thư thái, chuẩn bị cho giấc ngủ. Tôi kéo rèm che cửa sổ nhìn ra biển. Tất cả những ngôi nhà trên đảo bắt đầu chìm vào trong giấc ngủ. Biển êm ái lộ rõ vẻ đẹp, dưới ánh trăng non nghiêng nghiêng chiếu sáng trên mặt nước bao la tĩnh lặng khác hẳn với biển trong lòng tôi đang dậy sóng.

Tôi đã thức trắng đêm, suy nghĩ miên man về tất cả những gì đã xảy ra với tôi trong ngày hôm nay. Tôi chờ đợi để gặp một Jago xa lạ, nhưng anh ta không hoàn toàn xa lạ. Tôi chờ đợi ngôi nhà nhỏ bé khiêm tốn, thì lại là lâu đài Kellaway to lớn - niềm kiêu hãnh của Jago chúa Đảo. Cuối cùng, dẫu cho tôi có tìm thấy họ hàng thân thiết bị thất lạc từ lâu thì đó cũng là những bất ngờ nằm ngoài sự mong đợi. Đêm nay tôi lại thức cả đêm ngồi ngắm biển, chờ đợi trời mau sáng để ngày mai tiếp tục khám phá thêm nhiều bất ngờ khác.

Tôi quay lại ngồi vào bàn trang điểm. Nhìn vào gương, trong ánh sáng mờ ảo lung linh của ngọn nến, tôi thấy khuôn mặt già nua tàn tạ hiện ra nguyên hình mặt một con quỷ nhe nanh cười dữ tợn. Mặt chị Jenifry! Tôi phải bật cười chế nhạo sự ngờ nghệch của chính mình, bởi mặt con quỷ đã biến mất ngay sau khi tôi đưa cây nến vào sát mặt của gương.

Đột nhiên, tôi nghe thấy có tiếng động phía sau lưng.Tôi giật mình đứng dậy, vội nắm lấy đế đèn giơ lên cao, một giọt nến nóng bỏng rớt ngay xuống tay tôi, nhưng tôi vẫn nắm chặt cây đèn đi xung quanh căn phòng.

Im lặng không có gi.

Tôi quay ra cửa, cánh cửa vẫn đóng chặt. Tôi lại nghe thấy tiếng động sột soạt một lần nữa, ngay phía cái tủ. Tôi đi tới, bật phì cười tự giễu mình sao mà nhút nhát vậy. Tôi mở tủ. Bộ váy mày xanh của tôi treo trong đó đã bị rớt xuống làm thành một đống ở dưới đáy. Tôi cầm cái váy lên định treo vào chỗ cũ, bất ngờ tôi nhìn thấy có dòng chữ viết trong thành tủ, với nét nghệch ngoạc.

Tôi buông cái váy ra, đưa đèn lại gần và đọc: "Tôi bị giam ở đây, S.K."

Tôi ngạc nhiên, không hiểu chữ SK có nghĩa gì đối với người tù. Tôi đoán đó là chữ của một đứa trẻ bởi nét chữ rời rạc giống như mới tập viết, hẳn đứa trẻ này bị phạt giam ở phòng này.

Tôi đặt cây đèn cầy trở lại vị trí cũ trên bàn trang điểm. Tình tiết xảy ra càng làm cho tôi không buồn ngủ, tôi nằm trên giường băn khoăn với câu hỏi: Ai đã từng nằm ngủ trên cái giường này hàng trăm năm qua? Ai là người mang tên có hai chữ cái S.K?

Tôi đã không thể thổi tắt đèn, bởi ánh sáng làm cho tôi yên tâm hơn. Tôi nhìn lên trần nhà ngắm nhìn những đường nét hoa văn hiện ra mờ mờ…

Bất ngờ tôi giật mình có tiếng bước chân bên ngoài cửa. Tôi đứng dậy rón rén bước chân ra khỏi giường, dỏng tai nghe.

Im lặng

Tôi thầm nghĩ: - Mình đã tưởng tượng ra. Không có gì cả. Tại sao mình không ngủ đi nhỉ.

"Chính tôi đã gây ra", đã có lúc tôi thú nhận với Esmeralda. Đó là những ngày tôi thường đóng giả ngáo ộp để dọa nạt cô cho vui. Vậy mà bây giờ, sự tưởng tượng ấy quay lại hù dọa chính tôi.

Tôi lại vào giường nằm, khi đã yên tâm nhìn thấy cái ổ khóa vẫn đóng chặt kiên cố trong cánh cửa. Tôi thổi tắt đèn…nằm im trên giường, nhưng trong đầu vẫn lảng vảng hiện lên các sự kiện xảy ra trong ngày. Mệt quá, tôi ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Giấc mơ định mệnh lại hiện về.

Hình ảnh căn phòng trải thảm đỏ, với cái bàn đặt sát ngay cửa sổ, lò sưởi bằng gạch, tấm tranh con tàu với bão biển…Gió mạnh bỗng nổi lên, cuốn phăng đi tấm thảm treo trên tường, cánh cửa bật ra. Thật khủng khiếp!

Sự phán quyết nghiệt ngã của số phận đã làm tôi tỉnh giấc. Tôi ngơ ngác không biết mình ở đâu. Định thần một lúc tôi mới nhớ ra, mình đang ở trong lâu đài Kellaway.

Tim tôi đập thình thịch liên hồi. Tôi run lên vì sợ hãi.

Mặc dù đã tự trấn an, đó chỉ là giấc mơ, nhưng tôi linh tính cảm thấy: "Ngày phán quyết của số phận đã tới gần".

CHƯƠNG 6: TẬP PHÁC THẢO ĐƯỢC KHÁM PHÁ

Mặt trời đã nhô cao, ánh sáng tràn ngập căn phòng xua tan mọi nỗi khủng khiếp trong đêm.

Tôi rung chuông. Janet xuất hiện.

- Cô ngủ có ngon không, cô Ellen? – Janet ân cần hỏi.

- Tôi ngủ không được ngon lắm, - tôi lắc đầu trả lời.

- Thưa cô, hẳn là vì cái gường mới mà thôi - cô nói trong lúc đi tới đổ nước nóng vào chậu và mang lại cho tôi.

Tôi đi xuống phòng dưới sau khi vệ sinh và trang điểm buổi sáng xong. Gwennol và Jennifry đã ngồi trước bàn ăn. Chúng tôi chào nhau, họ hỏi thăm tôi ngủ có ngon không.

- Cô hãy tới tủ lấy bữa ăn sáng đi, - chị Jennifry nói – có thịt ngướng, trứng chiên với bầu dục băm nhỏ đấy, món ăn lạ miệng hẳn sẽ làm cô thích.

Tôi đi tới tủ , lấy ra đĩa thức ăn mà chị đã chỉ rồi ngồi xuống bàn ăn.

Chúng tôi đang nói chuyện về thời tiết thì Jago tới. Anh ta nhìn tôi dò hỏi, tôi ngủ có được ngon hay không? Có được chăm sóc tốt hay không? Một lát sau, anh hẹn tôi khoảng một giờ nữa sẽ cùng anh đi thăm đảo. Tôi đồng ý.

- Gwennol và tôi sẽ đưa Ellen đi, nếu như cậu bận, - chị Jennifry nói.

- Thực tế, ngày hôm nay tôi không bận việc gì, - Jago đáp – chị cứ yên tâm, tôi đã quyết định vậy rồi.

- Cậu sẽ đưa cô Ellen cưỡi con ngựa nào? – Gwennol hỏi.

- Ellen sẽ tự biết lựa chọn cho mình một con ngựa tốt, - anh nói - ồ, con Daveth, tôi đã phải ngạc nhiên khi bắt đầu dạy nó.

- Đó là một con ngựa dũng mãnh, - Gwennol nói.

- Có lẽ nó xứng đáng là con ngựa tốt đấy, - Jago nhìn tôi chăm chú, biểu lộ gợi ý cho tôi lựa chọn con Daveth mà anh đã thuần phục nó.

Sau bữa ăn sáng, tôi thay váy áo bằng trang phục cưỡi ngựa. bộ kỵ sỹ màu xám nhạt, với cái mũ có cái ngù lông xám ở trên chóp y như mũ của các hiệp sỹ.

Jago nhìn tôi ưng ý, khi tôi đi tới sân ngựa, - Anh nói – thật quyến rũ! Cô đã làm chúng tôi phải ngạc nhiên.

Tôi cười và nói – đây là trang phục cưỡi ngựa quen thuộc. Tôi nghĩ, nó không có gì quan trọng.

- Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy cô trong bộ trang phục này! Chúng ta thỏa thuận, từ nay sẽ không nói gì về nó nữa nhé… Nhưng mọi người trên đảo sẽ bị bất ngờ khi tôi giới thiệu cô với họ… Tôi sẽ đưa cô leo lên đỉnh núi cao, từ đó có thể nhìn khắp xung quanh đảo, có thể nhìn ra tận biển cách xa hàng cây số, nếu như trời quang đãng. Cô sẽ thích thú tận hưởng, nằm nghỉ trên thảm cỏ bằng phẳng ở trên đấy. Sau đó chúng ta sẽ đi vào khu phố, nơi mà chúng tôi chưa biết đặt tên nó như thế nào?

Jago cưỡi con ngựa trắng bờm đen, phải thừa nhận trông nó rất dũng mãnh, cân xứng với anh. Tôi cưỡi con Daveth, đúng như Gwennol đã nhận xét nó rất láu lỉnh, nhưng hoàn toàn có thể khống chế được. Jago liếc nhìn tôi ung dung cưỡi con Daveth một cách thoải mái, và hoàn toàn hài lòng với sự lựa chọn của mình.

Chúng tôi dừng lại, đứng trên mỏm đồi phóng tầm mắt ra xa. Một phong cảnh thiên nhiên hoành tráng! Lâu đài Kellaway sừng sững oai nghiêm với những tường đá xám kiên cố bao bọc, với những tháp canh cao nhọn hoắt chi chít lỗ châu mai… Kellaway vừa hiên ngang, vừa thách thức, sẵn sàng đánh thắng bất kỳ một kẻ thù nào tới xâm lăng. Một lâu đài trên đảo thật ấn tượng.

Ngay gần đó Đảo Đá Xanh như mọc lên từ dưới biển, trông thật rực rỡ.

Jago chăm chú nhìn tôi, nói – Đảo Đá Xanh đó! Nó là hòn đảo tí hon thuộc Kellaway… nó rất gần, chúng ta có thể lội sang được.

- Thật thú vị!

- Chính ông của cô đã bán nó đi. Ông đã bị khánh kiệt vì cờ bạc, đó là một sự thật. Tôi nghĩ gia đình rất tiếc, tìm mọi cách để giữ nó, nhưng không được.

- Kia, có một ngôi nhà lớn trên đó phải không?

- Đúng. Đó là ngôi nhà Đá Xanh. Nó được xây dựng bởi cụ bà Gwennol mà tôi đã kể cho cô nghe.

- Bây giờ có ai đang sống ở đó?

Có một họa sỹ, ông ta đã thừa hưởng từ người mua Đá Xanh. Tôi nghĩ, ông ta là cháu của người đó thì phải.

- Ông ta sông có một mình?

- Hoàn toàn đơn độc. Ông ta luôn đi đây đi đó, dường như không có một chút thời gian rảnh nào, tôi tin là vậy.

- Ông ta là một họa sỹ nổi tiếng?

- Tôi không hiểu biết gì về hội họa… Tôi chỉ biết tên ông ta là James Manton. Cô biết về hội họa chứ?

- Biết nói thế nào nhỉ… tôi cũng không hiểu về hội họa nhiều lắm. Nhưng mẹ tôi là một họa sỹ. Tôi nhớ, bà thường vẽ tranh vào một tập phác thảo, đôi khi vẽ ra một tập giấy nháp dỗ dành tôi ngồi chơi để bà làm việc. Có lẽ, vào dịp nào đó tôi sẽ sang thăm ông James Manton.

- Ông ta không giao thiệp với Đảo Kellaway. Cha của cô và ông ta không thích nhau. Hãy nhìn, đất liền kìa! Cô có nhìn thấy không?

- Thật thân thiết biết bao, - tôi nói.

- Thân thiết ư? – Anh chau mày, buồn bã nhắc lại lời tôi.

- Nó thân thiết vì nó an ủi những người sống trên đảo, không cho người ta cảm giác xa cách với đại lục, - tôi giải thích.

- Nhưng nó lại làm cho cô buồn phiền… khi cảm nhận về sự xa cách đó?

- Không phải vậy, tôi chỉ có một cảm nhận: Hòn đảo này thật xinh đẹp, vậy mà không xa đất liền là bao.

- Lúc bình yên cô nhìn chúng đẹp như vậy đấy, nhưng khi thời tiết xấu… cô sẽ khám phá ra biển dự tợn, điên cuồng khủng khiếp ra sao.

- Đúng thế, nhưng thời tiết luôn thay đổi, sự tồi tệ cũng không phải là mãi mãi.

Anh im lặng, gật đầu.

Chúng tôi phóng ngựa vượt qua một thảm cỏ xanh rì… đi ra biển.

Jago chỉ cho tôi thấy một cái cọc chôn trên bãi cát,- anh nói – cái cột này dùng để theo dõi mực nước biển, nó đã có cách đây bốn trăm năm, từ thời mà Chúa Đảo Kellaway thường xử các tội phạm ở đây bằng cách trói họ lại chờ thủy triều dâng lên từ từ dìm chết họ. Trong lúc chờ chết, tội phạm được ăn hai ổ bánh mì và uống một bình nước.

- Sao độc ác thế!

- Sự hành quyết của thời trung cổ là vậy.

- Tôi hy vọng bây giờ anh không áp dụng kiểu đó nữa, - tôi nói với giọng khôi hài.

- Tôi không làm vậy, tôi chỉ cần làm tốt công việc xét xử, nhưng… hãy nhìn kìa! Đó là cái cũi dìm chết tội nhân. Đôi khi người ta phải dìm chết người vợ lắm điều của người bạn xấu số, hay một kẻ đáng khả nghi xuống biển…

- Bây giờ mà anh còn xét xử kiểu thế ư?

Anh nhún vai, nói – những phong tục cũ ở đây còn nặng nề hơn trong đất liền nhiều… Hãy tới xa phía kia, cô sẽ gặp một số người. Tôi muốn cho họ biết cô là khách quý của tôi.

Chúng tôi đi tới một chòm thôn được bao bọc bởi những cánh đồng phì nhiêu xanh tốt. Một người đàn ông đang đánh xe bò tiến lại gần chúng tôi. Anh đưa tay vuốt tóc trên trán, kính cẩn – chào ông Jago.

- Chào anh, - Jago đáp lại – đây là co Ellen Kellaway, người được tôi bảo hộ.

- Xin chào cô, - người đánh xe bò cúi chào.

- Vẫn khỏe chứ Jim? – Jago hỏi.

- Cám ơn ông chủ, tôi luôn khỏe – Xin chào ông, chúc ông vui vẻ.

Anh ta tiếp tục đánh xe bò cho xe đi.

- Người dân ở đây là thế đấy, - Jago nói – họ là người làm thuê của chúng ta. Chúng ta làm chủ tất cả đất đai trên đảo Kellaway đến nay đã được sáu trăm năm.

Ở trung tâm chòm thôn có một cửa hàng. Từ cửa sổ vào đến trong quầy giăng đầy hàng hóa: nào vải vóc, kim chỉ… nào các đồ kim khí, dầu mỡ… kể cả bánh kẹo, tổng hợp đủ các thứ. Tôi tự nhủ sẽ tới thăm cửa hàng lâu hơn vào một dịp sớm nhất.

Chúng tôi đi ngang qua một ngôi nhà gỗ có đông người tụ họp vui vẻ.

- Cô có biết, ở đây người ta làm lễ gì không? – anh nói – lễ rửa tội đấy. Gia đình này mới sinh được một bé gái. Họ sẽ rất buồn, nếu thấy chúng ta đi ngang qua mà không vào chúc mừng. Chúng ta phải xuống ngựa vào đây một lát.

Anh ra lệnh: - Cậu bé! Hãy giữ ngựa! – Như có phép lạ, ngay lập tức có một cậu bé xuất hiện và thực hiện nhiệm vụ nhanh chóng.

- Ôi, ông chủ đấy ư, - một người phụ nữ chạy ra mừng rỡ kêu lên.

Đám đông ồn ào quay lại chào hỏi, tránh đường cho chúng tôi vào nhà. Căn phòng của họ so với Jago giống như căn phòng dành cho búp bê tí hon, khiến anh lúc nào cũng phải cúi khom người cho khỏi bị đụng đồ vật.

- Thật vinh hạnh cho chúng tôi – ông chủ nhà xúc động nói.

- Nào con bé đâu nào? – Jago lên tiếng hỏi.

- Cháu còn nằm trong nôi, thưa ông Jago.Thật là quý hóa, nếu ông cầu Chúa ban phước lành cho cháu bé.

Anh làm dấu cầu nguyện cho cháu bé, và tôi cũng làm theo.

- Xin mời ông chủ một ly rượu, chúc phước cho cháu.

- Tôi rất vui lòng, - Jago nói.

Một chiếc bánh lớn ngay lập tức được cắt ra, Jago và tôi đều được mời một lát bánh với một ly rượu, chúng làm má tôi thêm ửng hồng.

- Chúc cho bé gái xinh đẹp mau ăn chóng lớn, - Jago nói và ực một hơi cạn ly rượu.

- Mong cho con gái tôi mau lớn để trở thành người giúp việc cho ông chủ, - cha mẹ cô gái nói.

- Cầu chúc ông được như ý, - Jago nói.

Chúng tôi lên ngựa, phóng ra khỏi khu phố. Tạm biệt ngôi nhà, nơi bé gái được nuôi nấng với nhiều hy vọng chờ đợi và nhẫn nại…

- Ở đây cô sẽ nhìn thấy nhiều ngôi nhà tương tự như thế, - Jago nói. Những ngôi nhà xây dựng cho cuộc sống của vợ chồng, cho con cái, ông bà… tất cả các thành viên trong gia đình. Những ngôi nhà gỗ dùng cho gia đình anh ta sinh sống, nếu đi khỏi phải trả lại cho chủ đất. Điều kiện dựng nhà ở đây cũng giống như dựng Lều Gỗ Đêm Trăng của đất liền, nó chỉ được dựng trong một đêm chứ không được lâu hơn, duy nhất một điều kiện: - khởi công vào lúc tối và hoàn thành vào lúc bình minh.

- Dựng một ngôi nhà gỗ bất kỳ nào cũng vậy sao?

- Nếu vật liệu đã được chuẩn bị đầy đủ, họ sẵn sàng bắt tay vào làm bốn bức tường và cái nóc. Đó là tất cả những gì mà họ cần phải làm. Cô thích ngôi nhà màu gì?

- Ồ, màu vàng nhạt.

- Đó là màu nghệ, một màu thật tao nhã… Đừng có nói những điều mà cô không thích đấy nhé.

Buổi sáng nay, tôi biết được thêm nhiều điều về hòn đảo. Đó là một cộng đồng của những nông dân cần cù chất phác, mà còn là cộng đồng của những ngư dân chài lưới dũng cảm mộc mạc. Xung quanh đảo có nhiều vịnh nhỏ để neo đậu thuyền, ra khơi đánh Cassie, tôm. Chúng tôi dừng lại trước một nhóm dân chài đang vá lưới. Tất cả đều kính cẩn chào hỏi Jago. Tất nhiên sự sùng kính đó làm cho anh khá hài lòng.

Jago còn kể về các chợ phiên trên đảo mỗi tháng có một lần. Ngày đó, các thương nhân trên đất liền đổ xô tới ồn ào náo nhiệt. Đó cũng là ngày thời tiết đẹp, các cửa hàng ở trên đảo được cung cấp hàng hóa đầy ắp, dự trữ bán cho đến tận phiên chợ sau. Hàng hóa bán trong phiên chợ đều là loại tốt. Ngày có chợ phiên là một ngyaf đáng được mọi người quan tâm, mong đợi nhiều nhất ở trên đảo.

Anh kể về những phong tục kỳ lạ của người dân đảo, anh nói – người dân đảo không thích đánh được mẻ Cassie vào lúc bình minh ở gần bờ. Họ cho rằng Thần Tí Hon nổi giận quở trách họ. Vị Thần Tí Hon là một vị thần có sức mạnh đặc biệt mà người Piskies rất nể sợ.

Anh kể sang những mê tín của họ, anh nói – khi con người đứng trước những mạo hiểm trong cuộc sống thì họ thường trở nên mê tín. Người dân biển không bao giờ muốn gặp thỏ rừng, hoặc bất kỳ một con thú hoang dã nào trước khi ra khơi, điều ấy rất đen đủi. Nếu họ gặp một vị linh mục trong lúc chuẩn bị chèo thuyền ra khơi họ cũng cho thuyến quay lại.

- Sao lại mê tín vậy? – tôi ngạc nhiên hỏi.

Jago giải thích: - Có thể, một người nào đó gặp một vị linh mục trên đường xuống thuyến nhưng không chịu quay trở lại. Một lát sau rủi ro xuất hiện, anh ta nhận ra điều kiêng kỵ là cần thiết. Vậy là sự mê tín ra đời, chúng từ từ ăn sâu, bám rễ vào trong cuộc sống… Ngày xưa, trên đảo cũng là một nơi để con người trốn tránh luật pháp. Rất nhiều người sống ngoài vòng pháp luật… họ trở thành thần dân của đảo, sống theo tập tục của đảo. Đảo của chúng ta có tập tục riêng, đấy cũng là niềm tự hào của chúng ta.

- Tập tục ấy không dễ gì bị phá bỏ.

- Đúng vậy, nếu là phụ nữ cô ta phải có bổn phận cưới chồng và sau đó suốt đời mang họ Kellaway.

- Thật thú vị, sáng nay tôi đã biết thêm được nhiều điều mới mẻ, - tôi nói – sự hiểu biết về thực tế của tôi còn quá ít ỏi, còn có rất nhiều điều phải học hỏi trong cuộc sống, có lẽ tôi phải học, học nhiều hơn nữa…

Anh quay lại đưa tay dặt lên vai tôi, nhìn tôi tha thiết, anh nói – tôi muốn cô ở lại đây, Ellen. Tôi không có thể nói hết sự mong muốn của tôi lại mãnh liệt như thế nào. Khi lần đầu tiên tôi gặp cô ở London, con quỷ trong tôi đã xui khiến tôi lừa dối cô, không phải để bắt cóc cô, chỉ để tìm hiểu xem gia đình mà cô sắp dấn thân vào có xứng đáng hay không. Tôi không thể kể hết, tôi đã phải kìm hãm con quỷ đang lồng lộn trong tôi, hòng chống lại tôi như thế nào đâu.

- Tôi vẫn không hiểu, tại sao anh muốn đi tới đó? Tại sao anh không nói cho tôi biết anh là ai?

- Đó là một ý thích của tôi bất chợt nảy ra, trong lúc cô đang mải mê lao vào viễn cảnh của một hôn lễ… Sau này, khi nó đổ vỡ, tôi nhận thấy thời cơ đã tới. Tôi muốn cô được tự do, đó chính là điều mà cô mong ước. Thật khó giải thích nổi tất cả, nhưng dù thế nào thì việc cô tới đây cũng là một niềm hạnh phúc lớn của tôi.

Tôi xúc động, nghe anh chân tình bộc bạch. Anh là một người đàn ông thật quyến rũ, mặc dù trước đó anh đã từng làm cho tôi ngờ vực anh là một con người ranh mãnh xảo trá…

Dường như anh cố nén cảm xúc đang dào dạt, anh thốt lên – chà,… thật đáng tiếc, đã tới lúc chúng ta phải quay trở về. Còn có biết bao nhiêu điều tôi muốn chỉ cho cô. Nhưng với cô, ngày hôm nay như vậy là đủ. Gwennol sẽ chỉ cho cô xem tiếp, nhưng cô đừng có chú ý nhiều tới chuyện ma quỷ đấy.

- Lại còn chuyện ma quỷ nữa ư?

- Sáu trăm năm nữa, cũng không hết chuyện ma quỷ. Hầu như chúng chui lên từ những noi tăm tối. Cách đây một hai thế kỷ, người ta đã cố moi nó ra từ đống văn hóa truyền khẩu, với những luật lệ, tập tục cổ hủ lâu đời trên đảo. Tôi đã hiểu nó như vậy đấy, cô thấy thế nào? Có lẽ, cô bắt đầu cảm thấy đảo của chúng ta là một thế giới thu nhỏ, một vương quốc tí hon, phải không, cô Ellen?

- Tất nhiên, tôi đã nhìn thấy anh tự hào về nó như thế nào, hiển nhiên anh cũng được sùng kính tương xứng.

- Ôi, tất cả không phải dễ dàng như vậy đâu, - anh cười, nói – có thể hiểu, tôi đã nắm được và bắt nó làm cho chúng tôi trở nên thịnh vượng. Mùa màng thắng lợi lớn, cô sẽ cho rằng đó là nhờ bàn tay của Chúa. Nhưng thật ra, đó là nhờ bàn tay cầm lái của khéo léo của Jago Kellaway. Tôi đã đưa kỹ thuật trồng trọt mới vào, tôi đã tìm ra thị trường tiêu thụ chúng. Nhiều người có thể làm tốt việc này ở trên đảo với sự nhìn xa trông rộng. Cha của cô và tôi không nhìn sự việc bằng con mắt của người khác.

- Ôi, vậy sao…? – tôi thốt lên thán phục, chờ đợi anh nói tiếp về cha tôi.

- Cha của cô, ông bị ốm một thời gian dài trước khi chết. Sau đó ông ra đi ngay trên tay tôi.

- Và mọi cái đã được anh bắt tay vào làm lại từ ngày đó? – Tôi bùi ngùi hỏi.

- Người dân trên đảo sẽ kể cho cô nghe về điều đó… Đấy! bây giờ cô lại buồn rầu rồi. Thôi, không nhắc về quá khứ nữa. Ellen cô hãy quên nó đi.

Anh mỉm cười nhìn tôi, dường như anh đã nhìn thấy tôi mẫn cảm xúc động như thế nào…

Tôi cùng anh cưỡi ngựa trở về lâu đài, kết thúc một buổi sáng thú vị.

Xế trưa, Chúng tôi ngồi ăn cùng với chị Jennifry. Gwennol vắng mặt, cô đã đi vào đất liền, chị Jennifry giải thích – nó thường chèo thuyền đi chơi, trong những ngày biển lặng như hôm nay. Chị hỏi tôi, ngày hôm nay đi chơi những đâu, có vui không. Chị rất hài lòng khi nghe tôi kể lại, khiến tôi nhận ra hình ảnh của chị trong gương đêm hôm trước chỉ là do tôi tưởng tượng.

Jago cáo từ vì mắc bận công việc. Chị Jennifry đi nghỉ trưa. Tôi xin phép đi dạo xung quanh lâu đài một mình. Tôi sẽ vui hơn với những điều mới lạ do chính tôi khám phá ra.

Khoảng hai rưỡi chiều, mặt trời hắt ánh sáng khuấy động làm mặt nước lóng lánh như vẩy cá. Tôi đi tới cái sân nhỏ nằm giữa tháp canh và cái cổng vòm. Cổng vòm được đặt trên hai bậc thềm đá đã mòn vẹt, bởi hàng nghìn bước chân đặt lên qua nhiều thế kỷ. Sự mòn vẹt của những bậc đá trong lâu đài hằn in bao dấu vết của con người Kellaway mà tôi còn chưa hề biết tới… Không bao lâu, tôi đã lọt vào cái sân nhỏ khác, trong lúc còn ngờ ngợ tôi đã nghe thấy tiếng gù của chim bồ câu, ngay lập tức tôi nhận ra cái sân mà tôi vừa thăm chiều qua.

Tôi đã nhìn thấy ông chủ của chim bồ câu. Ông là một người nhỏ bé, với mái tóc dài bạc trắng rất đẹp; mắt của ông xanh xám ẩn hiện dưới hàng lông mi và lông mày thưa thớt, khiến ông có vẻ hơi kỳ quặc.

Đột nhiên ông quay lại nhìn tôi. Tôi giật mình ngạc nhiên, thì ra ông còn rất trẻ… "ông" chỉ là một cậu bé.

Cậu đang vung tay ném bắp cho chim ăn, cậu dừng lại ngạc nhiên nhìn tôi, bỗng có một con bồ câu sà xuống đậu lên vai cậu. Trên mặt cậu thoáng hiện sự em thẹn, cậu định quay vào cửa, nơi xuất hiện cái bóng bí mật chiều hôm qua, mà bây giờ tôi đã đoán ra đó chính là cậu.

Tôi vội kêu lên – xin dừng lại, tôi tới để xem bồ câu thôi mà.

Nhưng cậu vẫn bước đi về phía cửa.

- Nếu cậu mà bỏ đi thì chim bồ câu cũng bay đi hết, - tôi năn nỉ - hãy để cho tôi được nhìn chúng ăn. Tôi thích được nhìn thấy chúng đậu trên vai cậu.

Sau khi cân nhắc, cậu quay lại.

Một linh cảm chợt lóe lên, tôi nói – cậu là Slack phải không? Tôi đã gặp mẹ của cậu ở nhà nghỉ.

Cậu mỉm cười hồi lâu rồi mới gật đầu.

- Tôi là Ellen Kellaway, - tôi tự giới thiệu.

- Cô thích chim bồ câu? – cậu hỏi.

- Tôi không biết nhiều về chúng, nhưng tôi đã được nghe nhiều về chim bồ câu đưa thư… thật tuyệt.

- Ồ, chim bồ câu đưa thư đây này, - cậu tự hào nói.

- Giống như có phép màu, chúng biết được tất cả những noi mà chúng phải bay tới, phải không?

Một nụ cười thoáng xuất hiện trên miệng, cậu nói, - phải tập cho chúng chứ. – Cậu nói và bốc một nắm bắp trên tay vung lên rải khắp sân. Một vài con chim từ trên chuồng sà xuống, mổ ăn lách chách, tỏ ra rất hài lòng.

- Tôi tin là chúng hiểu cậu, - tôi nói.

- Dĩ nhiên.

- Cậu đã nuôi chúng từ bao giờ?

- Từ ngày tôi bắt đầu tới đây, - cậu xòe cả năm ngón tay, có lẽ cậu nuôi chúng đã được năm năm.

- Tôi đã nhìn thấy cậu từ chiều hôm trước, - tôi nói và chỉ vào trước cửa.

- Tôi cũng nhìn thấy cô, - cậu đáp lại bằng một nụ cười ngượng ngịu.

- Tôi gọi cậu, nhưng cậu giả vờ không nghe thấy, phải không?

Cậu gật gật đầu, tỏ ý cậu muốn đùa tôi mà thôi.

- Bây giờ tôi có thể vào trong đó xem bồ câu được không?

- Cô muốn vào xem ư?

- Ôi, dĩ nhiên. Tôi rất thích vào xem cậu chăm sóc chúng như thế nào.

Cậu mở cửa, chúng tôi bước xuống ba bậc đá đi vào trong một cái buồng nhỏ, nơi để các bao bắp và nước uống dự trữ.

- Đó là nhà kho của bồ câu, cậu nói – nhưng bây giờ tôi phải hoàn thành việc cho chúng ăn đã.

Chúng tôi quay trở lại trước sân. Cậu dang rộng cánh tay, ngay lập tức có hai con bồ câu sà xuống đậu vào, - Cô bạn đáng thương của ta – cậu thầm thì – cô đến gặp Slack, phải không?

Tôi cũng bốc một nắm bắp ném rải ra trên sân. Mắt vẫn mải mê ngắm nhìn con chim đậu trên cánh tay, miệng nói, - cô thích chim bồ câu lắm phải không? "Cô ấy" cũng thích chim bồ câu như cô.

- "Cô ấy" là ai? – tôi hỏi.

- "Cô ấy"… - cậu bối rối, nói… "Cô ấy" đã đi xa mất rồi.

Dường như, cậu bối rối bởi ký ức bỗng bị xáo trộn, hoàn toàn quên lãng sự hiện diện của tôi ở đó. Cậu lặng lẽ cho chim ăn. Có lẽ, câu hỏi của tôi đã chạm vào phần sâu kín nhất trong lòng cậu mà cậu không thể nói ra. Tôi đành phải dừng cuộc dạo chơi ngay ở đây.

Ngày hôm sau, Gwennol đưa tôi đi thăm xung quanh Lâu đài.

Cô nói – chúng ta bắt đầu từ ngục tối, đây là noi rùng rợn ghê lắm…

Chúng tôi đi vào một cửa hầm và đi xuống các bậc thang đá xoắn ốc có tay vịn bằng dây chão. Gwennol cảnh báo cho tôi biết phải bước đi thật cẩn thận.

- Cái cầu thang này rất phản trắc. Cách đây vài năm, có một người hầu gái bất ngờ ngã xuống gầm cầu, phải mất một ngày một đêm mới tìm thấy. Thật đáng thương, cô ta gần như mất trí khi họ tìm thấy cô. Có lẽ, đây là một bằng chứng của ma. Cô cho rằng con ma đã kéo chân cô ngã xuống, không ai có cách gì thuyết phục để cô hết sợ hãi.

Chúng tôi đã xuống tới một cái sân rộng hình tròn, có tường vây quanh mà nền của nó rải đầy sỏi đá, được chia ra làm nhiều ngăn, đó chính là các xà lim. Có khoảng mười tám xà lim. Tôi mở cửa đi vào… xà lim giống như một cái cũi, kẻ phạm tôi bị nhốt vào khó mà đứng bình thường được vì bị gắn chặt vào tường bằng xiềng xích nặng nề. Tôi rùng mình… có lẽ kẻ bị giam sẽ hoàn toàn tuyệt vọng khi có ý định chạy trốn. Các bức tường xung quanh ẩm thấp bốc mùi khó chịu. Không chịu nổi lâu hơn nữa, tôi vội bước ra, đóng cửa lại. Tôi mở cửa một xà lim khác, có lẽ nó cũng tương tự như xà lim trước. Tôi tiếp tục khám phá, mới phát hiện ra chúng không hoàn toàn giống nhau, bởi một số xà lim còn được thêm một cái cửa sổ nhỏ lắp kính và chấn song bảo vệ, nhưng nó rất nhỏ và gắn rất cao trên tường. Một số xà lim khác còn có những bức vẽ nghuệch ngoạc khắc sâu vào tường đá: một cái giá treo cổ, hoặc là mặt một con quỷ đang nhe răng cười. Phải chăng, ngục tối chính là noi đày ải làm con người đau đớn đến tuyệt vọng…, khiến tôi phải thốt lên: - Đúng là địa ngục trần gian!

Gwennol gật đầu, nói – hãy tưởng tượng… cô là một người tù bị giam cầm ở đây. Cô kêu cứu, nhưng vô vọng, bởi chẳng có một ai nghe thấy… không có một sự quan tâm nào hết.

- Hầu như, đấy là sự đau đớn đã đến tột cùng, sự quằn quại đến mất hết lý trí, và hy vọng đã trở thành vô vọng của con người…?

- Thật khủng khiếp! Thật ghê rợn! – Cô thốt lên – nhưng dù sao cũng không thể thiếu được nó. Ngục tối là một phần quan trọng của lâu đài. Thôi, chúng ta xem như vậy là đủ rồi…

Chúng tôi quay trở ra, bước lên cầu thang ra khỏi ngục tối. Chúng tôi đi thăm tiếp các phòng khác… trèo lên cả tháp canh có thể quan sát rõ xung quanh Lâu đài. Chúng tôi đi qua phòng tranh, xuống một cầu thang dẫn vào nhà bếp. Noi đây có lò nướng bánh, lò mổ, tủ đựng bơ, tử đựng rượu vang… Cô giới thiệu tôi với những người hầu làm bếp, người thì búi lại tóc lên cao, người thì đưa tay vuốt tóc… sửa lại trang phục trước khi nhún người chào, tất cả đều đưa mắt ý tứ nhìn tôi.

Có một căn phòng nhỏ thông với đại sảnh, nó đặc biệt làm tôi phải chú ý, bởi Gwennol đột nhiên nói – tôi nghe kể… mẹ cô rất thích căn phòng này. Tên của bà là Frances phải không? Một số người hầu quen miệng gọi căn phòng này là phòng Frances.

Tôi theo sau Gwennol, bước xuống một bậc đá đi vào trong phòng. Cô ta chễm chệ ngồi trên một cái ghế bành, nói – bà đã vẽ tranh ở đây, tuy không thể sử dụng căn phòng này như một xưởng vẽ, vì nó không đủ ánh sáng. Từ ngày bà ra đi, không còn có ai sử dụng căn phòng này nữa.

Tôi bâng khuâng đi dạo xung quanh căn phòng, nơi mẹ tôi đã từng ngồi vẽ. Đúng là căn phòng quá nhỏ… thật sự thiếu ánh sáng, bởi nó chỉ có một ô cửa sổ nhỏ lắp thể kính có thể mở ra được. Đồ đạc chỉ có một bộ xa-lông đặt ngay bên cạnh cửa sổ, và một cái đi-văng nhỏ… nhẽ ra nên đặt chúng ở phòng khách thì thích hợp hơn.

- Tôi ngạc nhiên biết bao, nếu ở đây có một cái gì đó của bà còn để lại, - tôi nói.

- Cô hãy tìm trong tủ xem.

Tôi mở tủ… cánh cửa kẹt rít lên, lộ ra một cái giá vẽ và vài cuộn giấy nằm lăn lóc ở trong.

- Đúng là đồ của bà rồi, - tôi kêu lên. Trong lúc cầm các cuộn giấy lên, tôi nhìn thấy một tập phác thảo nằm dưới đáy tủ, ngoài bìa có dòng cữ Frances Kellaway. Chúng như hút lấy hồn tôi… tôi xúc động tay run run lập xem các tấm tranh kẹp trong đó. Gwennol đứng lên, ngắm nhìn qua vai tôi… các bức vẽ phác thảo lâu đài Kellaway với nhiều góc độ khác. Gwennol nói – bà đúng là họa sỹ.

- Tôi muốn giữ tập phác thảo này, - tôi xúc động nói.

- Tất nhiên rồi, sao lại không cơ chứ? – Gwennol thản nhiên tán thành.

- Tôi thật cảm động. Đây là một chút kỷ niệm của mẹ mà tôi được biết. Còn cha tôi, tôi không nhớ một chút nào cả. Hẳn cô phải biết về ông.

- Không có một ai biết nhiều về ông. Tôi cũng chỉ biết một ít mà thôi. Tôi không nghĩ là ông thích trẻ nhỏ. Ông bị ốm liệt giường trong một thời gian dài, nằm bất động trong phòng riêng. Thỉnh

thoảng tôi nhìn thấy ông trên xe lăn cùng với người hầu tâm phúc đẩy phía sau, chăm sóc ông. Cậu Jago hy sinh bỏ dở mọi công việc để giúp đỡ ông, cũng tận tụy như một người hầu…

- Thật may mắn, cô đã đưa tôi tới đây và kể lại một số điều về cha tôi. Thật ra, tôi sẽ không ở đây nếu không phải vì ông. Tôi rất muốn biết về ông.

- Có một điều an ủi, cậu Jago sẽ kể cho cô nghe về ông nhiều hơn… và cả ông Fenwick nữa.

- Ông Fenwick ở đâu?

- Rất tiếc ông ta đã bỏ đi xa sau khi cha cô chết. Tôi nghĩ ông đang sống ở một nơi nào đó trong đất liền.

- Cô có biết cụ thể ở đâu không?

Cô lắc đầu, dường như câu hỏi đó làm cho cô trở nên buồn bã. Cô muốn thay đổi đề tài, cô nói – tôi sẽ ngạc nhiên hơn, nếu dưới đi-văng còn có một cái gì khác nữa. Cô hãy lật nó lên thử xem.

Chúng tôi cùng lật đệm đi-văng lên, cô giữ, tôi nhìn vào. Không có một cái gì ngoài tấm thảm đệm cuộn tròn ở trong.

- Hẳn nó dùng để cho Chúa Đảo ngồi, - Gwennol nói và đặt tấm đệm đậy lại như cũ. Cô nhanh nhảu chuyển sang chuyện khác: - Hãy đi tới chỗ cậu Slack đi. Tôi muốn ngày mai cậu ta chuẩn bị thuyền chở tôi vào đất liền. Tôi luôn mong biển lặng để được vào đất liền… Cô có thích đi không? Chúng ta sẽ được cưỡi ngựa đi chơi nữa đấy.

- Thật tuyệt vời, tôi đồng ý.

- Thế thì tốt, dĩ nhiên chúng ta còn phải trông đợi vào thời tiết ngày mai…

- Vậy, Slack sẽ chở chúng ta đi.

- Đúng, cậu ta cũng rất thích những dịp như thế này để được về thăm mẹ.

- Cậu ta là một chàng trai kỳ lạ. Tôi đã phát hiện ra cậu cho chim bồ câu ăn.

- Ôi, vậy là cô đã gặp Slack?... Người ta nói cậu ta bị "mát", nhưng không phải thế, có một số lĩnh vực cậu ấy rất thông minh. Cậu ta chỉ hơi khác người một chút thôi. Cậu tới làm ở chỗ chúng tôi khi cậu mười một tuổi. Cậu Jago đã chú ý tới cậu. Đàn bồ câu khi ấy đang bị bệnh, theo truyền thuyết… đàn bồ câu mà không còn thì đảo Kellaway cũng biến mất. Cậu Jago tuy không mê tín nhưng cậu tôn trọng niềm tin của tất cả mọi người. Cậu đã phát hiện ra Slack là một người rất am hiểu về chim bồ câu và có khả năng chăm sóc chúng, vậy là Slack được giao nhiệm vụ nuôi chim bồ câu. Đàn chim bồ câu lập tức khỏe mạnh, ngày một sinh sôi nảy nở… Slack thật đáng thương, cậu ta mới chỉ biết đọc biết viết, khi ở đất liền cậu thường hay bỏ nhà đi lêu lổng. Cứ mỗi khi cậu đánh xe đi, mẹ cậu lại lo sợ đến phát ốm. Sau đó cậu way reowr về nhà và thường vào rừng bắt chim. Bây giờ, dĩ nhiên cậu không còn muốn đi lêu lổng như vậy nữa. Đàn bồ câu đã giữ chân cậu lại.

- Khi ở nhà trọ Polcrag, tôi đã được gặp mẹ của cậu và bà đã nói về cậu… ở Đảo Xa.

- Đúng vậy, bà đã trở nên quen thuộc với đảo này vì bà đã từng làm việc ở đây. Cha của bà trông coi nhà trọ. Bây giờ cả hai vợ chồng bà thay ông làm việc đó. Slack sinh ra khi họ chưa làm công việc như bây giờ. Cậu bị sinh non trước hai tháng, rất khác với nhiều đứa trẻ, không kêu khóc la hét…, rất hiền lành, Mẹ của gọi cậu là "Bánh ỉu". Và sau đó mọi người gọi cậu là Slack. Người ta đã nhầm, khi đánh giá cậu quá thấp. Cậu là một người có tình cảm, có duyên với chim bồ câu…

- Tôi đã nhìn cậu ta chăm sóc chim bồ câu như thế nào. Thật kỳ lạ hình như cậu ta và bồ câu có một sự đồng cảm.

- Không còn phải nghi ngờ gì về khả năng đó của cậu ta… Chúng ta cùng đi tới gặp cậu ta, ngay bây giờ nào.

Chúng tôi đi tới sân nuôi chim bồ câu. Cậu ở trong nhà kho, cậu đang nói chuyện với chim!... Cậu đã nhìn thấy chúng tôi.

- Ôi, mày bị đau ở chân phải không? – cậu thì thầm. – Mày thật đáng thương, đây là cô Gwennol

và cô Ellen đấy. Họ không làm hại mày đâu…

- Cậu có thể chữa cho nó khỏi đau được chứ, Slack? – Gwennol hỏi.

- Chắc là được, cô Gwennol. Đó là nghề của tôi mà.

Gwennol nhìn tôi nháy mắt cười, - Tôi muốn, ngày mai cậu đưa chúng tôi vào đất liền. Tất nhiên, nếu biển đẹp như hôm nay.

- Tôi sẽ chuẩn bị thuyền ngay, cô Gwennol.

- Cô Ellen sẽ đi cùng với chúng ta. Gwennol nói.

Cậu gật đầu, trong lúc dồn tất cả tâm trí vào việc chăm sóc con chim bị đau.

- Cậu có nghe không đấy, Slack? – Gwennol hỏi.

- Ôi, tôi luôn nghe đây mà, cô Gwennol. Tôi biết nhiệm vụ của tôi rồi.

- Thật kỳ cục, - khi chúng tôi đã đi xa, Gwennol nói – cậu ta say mê làm việc quên cả nghỉ ngơi cho mà xem.

Vượt qua sân chim bồ câu, chúng tôi quay trở về.

Chiều hôm đó, chúng tôi đi thăm được rất nhiều noi ở xung quanh Lâu đài. Trong bữa ăn tối, tôi kể cho Jago nghe những gì tôi nhìn thấy. Tôi chợt bắt gặp nét mặt phấn khởi tươi rói trên mặt anh.

Màn đêm yên tĩnh buông xuống, tôi mệt mỏi nhưng hài lòng… Tôi thầm hứa, sẽ cố tìm hiểu để biết về gia đình của mình nhiều hơn. Tôi nhớ tới cuộc hẹn đi chơi với Gwennol trong ngày mai, lòng tôi rộn vui vì tôi sẽ lại được nói chuyện với bà Pengelly.

Sau đó, tôi đi tới giường ngủ, chợt nhớ tới tập phác thảo của mẹ, vừa tìm thấy sáng nay… Tôi lật đật lấy nó ra đặt trên bàn, thắp sáng thêm nến nâng niu giở từng tờ ngắm xem.

Tập phác thảo giới thiệu Lâu đài Kellaway mới sinh động làm sao. Không phải nghi ngờ gì vào tài năng của bà… Có thể nhận thấy thài năng của bà trong từng bức vẽ mô tả Kellaway – một Lâu đài bằng đá cổ xưa thật oai nghiêm, khi nhìn vào bức tường đá xám trong cảnh chiều tà. Hòn Đá Xanh nhỏ bé mờ xa gợi tới sự xa cách, nhớ nhung da diết… Và chân dung của những người Kellaway hiện lên mới sống động làm sao. Đây chân dung một bé gái mũm mĩm với con mắt mở to thơ ngây, nhìn cuộc đời mới trong sáng vô tư biết nhường nào; tôi đọc lời ghi chú dưới bức tranh "E. Hai tuổi". Tôi nhận ra bức chân dung đó chính là tôi khi còn nhỏ - "Ellen lúc lên hai"… Tôi lật tiếp và nhìn thấy hai bức chân dung khác nhau của Jago. Thật có hồn! Bà đã nắm bắt, mô tả thật chính xác! Hai bức chân dung khác nhau nhưng lột tả tính cách chung trong con người Jago. Cả hai bức đều cười, một nụ cười kín đáo sâu sắc, một nụ cười giễu cợt… gây cho người ta một sự ngạc nhiên sửng sốt. Thành công của bức tranh là dùng con mắt để lột tả tính cách, con mắt sáng ngời ẩn dưới hàng mi dài, khôn ngoan nhưng hơi ranh mãnh; đương nhiên là cái môi hơi cong lên như phụ họa dự báo sự bất thường trong cá tính của Jago.

Tôi lim dim mơ màng, suy tư… Mẹ tôi đã suy nghĩ như thế nào khi vẽ chân dung của Jago? Chắc chắn bà đã lột tả một điều: Jago là một con người khó lường. Phải chăng đó là lời cảnh báo: Hãy đề phòng Jago.

Tôi bồn chồn lo lắng bởi anh bắt đầu vui vẻ thân thiết với tôi hơn, và tôi cũng bắt đầu chú ý tới anh nhiều hơn.

Tôi vội quay lại với tập phác thảo, lật ra xem tiếp hai bức chân dung khác của một cô gái. Mẹ tôi có một sự tưởng tượng thật tuyệt vời, hai bức chân dung nhìn có vẻ giống nhau, nhưng lại lột tả hai tính cách khác nhau của một nhân vật. Một bức bà vẽ một cô gái doan trang, tóc tết vắt sang một bên vai đưa ra phía trước, tay ôm quyển kinh thánh trước ngực, mặt ngước lên nhìn thành kính cầu nguyện. Trong bức kia thì trái ngược hoàn toàn, khuôn mặt cô gái hiện ra sau mớ tóc buông xõa bù xù, đôi mắt của cô đờ đẫn hoang dại, vừa đau khổ, vừa bí ẩn sâu xa. Đúng là một bức vẽ về sự khiếp sợ.

Tôi nhìn xuống phía dưới hai bức vẽ, bà viết đôc có một chữ "S".

Tôi nghi hoặc, đi tới mở tủ đựng đồ. Chữ "S" đã được khẳng định, nó chính là của chủ nhân viết dòng chữ nguệch ngoạc này.

Vậy ai là "S"? – Tôi tự hỏi.

Không trả lời được, tôi ngủ thiếp đi… Khi giật mình tỉnh dậy, tôi tiếp tục lật xem các bức vẽ khác, lâu đài cổ Kellaway đứng sừng sững trên một góc đảo lộng lẫy thanh bình, nó làm cho đầu óc tôi dịu trở lại. Nhưng bức chân dung Jago đã gợi cho tôi nhớ lại cái nhìn ranh mãnh khó hiểu của anh ở biệt thự Finlay Square ngày nào, khiến tôi khó chịu.

Tập phác thảo đã gây cho tôi một chấn động mạnh. Tôi trấn an, đó chỉ là một trong những hình ảnh được gợi lên trong sự tưởng tượng của mẹ tôi trong lúc cao hứng… bà đã vẽ ra khuôn mặt của một người mà bà đã nắm bắt được tính cách lập dị, thay đổi khôn lường.

Tôi không tin đó là hai tư duy cảm xúc đơn thuần.

Tôi lật tiếp một tờ khác. Tôi sửng sốt đến nghẹt thở. Căn phòng ác mộng như đập vào mắt tôi. Tôi tưởng như mình đang mơ… nhưng không phải, nó hiện lên sống động, ngay trong tập phác thảo của mẹ tôi. Vẫn lò sưởi, thảm đỏ, bàn ghế, bức tranh treo trên tường… tất cả những cái đó đều nằm trong cơn ác mộng thường trực của tôi.

Đầu óc tôi choáng váng.

Căn phòng khủng khiếp ấy là có thật. Mẹ tôi đã nhìn thấy nó. Có thể, nó nằm ngay trong lâu đài này… Nhất định tôi sẽ tìm ra nó.

Tập bản thảo như một tài sản quý báu của mẹ dành cho tôi. Nó đã chỉ ra tình cảm, suy nghĩ của mẹ tôi đối với Kellaway… và trùng hợp với tôi đến thế! Hơn nữa những linh cảm của tôi đã được mẹ tôi khẳng định là thật. Tôi không còn phân vân gì nữa, phải hết sức tỉnh táo đề phòng, tiếp tục khám phá con người Jago, con người có tên chữ "S"… và cả căn phòng ác mộng nữa.

Tôi lại nhớ về mảnh vườn của bà ngoại, nơi mẹ tôi và tôi nằm dài trên bãi cỏ cùng với tập phác thảo nằm phơi mình trong nắng vàng nhạt xa xăm…

CHƯƠNG 7: THÁNH ĐƯỜNG HYDROCK

Tôi lại chập chờn trong giấc ngủ, điều kỳ lạ là không bị ác mộng quấy rầy. Khi thức giấc, nhìn lại tập phác thảo dưới ánh nắng ban ngày, tôi bỗng nghi ngờ tất cả. Căn phòng trong tranh rất khác, chân dung của Jago lại càng khác hơn. Có lẽ trong bóng tối, dưới ánh sáng của ngọn nến đã làm cho chúng trở nên dữ dội và nguy hiểm...

Khi Janet mang nước nóng tới, tôi đưa cho cô ta xem bức tranh "căn phòng ác mộng".

- Cô xem căn phòng này thế nào, Janet? – tôi nhìn cô dò hỏi.

- Ôi, nó thật là đẹp, - cô buột lời khen ngợi.

Tôi hỏi tiếp: - Cô biết, căn phòng này ở đâu chứ?

- Căn phòng này có thật hả cô? – Janet hỏi lại tôi... Chứng tỏ Janet chưa bao giờ nhìn thấy nó.

Sau bữa ăn sáng, Gwennol đi tới, tôi cũng hỏi ngay – tôi đã tìm thấy trong tập phác thảo của mẹ tôi một bức tranh thật tuyệt. Cô hãy nhìn bức tranh vẽ căn phòng này mà xem.

Cô nhìn, gật đầu tán thưởng.

- Cô biết căn phòng này chứ, Gwennol?

Cô bối rối. - Biết nó ư? Sao tôi phải biết, nó chỉ là một căn phòng bình thường thôi mà.

Một căn phòng bình thường! Thật thất vọng biết bao khi nghe cô nói vậy. Tôi muốn hét to lên rằng: Đó là căn phòng luôn ám ảnh cuộc sống của tôi, là nỗi sợ hãi thường trực của tôi. Một căn phòng không bình thường một chút nào đâu.

Nhưng làm sao tôi có thể nói điều đó ra được. Tôi đành nói – tôi ngạc nhiên biết chừng nào, nếu nó ở ngay trong lâu đài này.

Cô lắc đầu. Dường như cô cho rằng, tôi đang nghi ngờ bức tranh lộng lẫy kia có phải do mẹ tôi vẽ hay không... mà mối bận tâm ấy thì không liên quan gì tới cô kia chứ.

Ngay lúc đó có tiếng gõ cửa, tôi lên tiếng: - Mời vào.

Slack xuất hiện.

- Có trở ngại gì không, Slack? – Gwennol hỏi.

Chỉ là, tôi nghĩ chúng ta phải ra khơi sớm khi thuỷ triều đang lên, thưa cô Gwennol.

Đúng vậy. Chúng tôi cũng đã sẵn sàng.

Tôi bất chợt đưa bức tranh ra trước mặt Slack, và hỏi: - Slack, cậu đã nhìn thấy căn phòng này bao giờ chưa?

Khuôn mặt nhợt nhạt của cậu không hề biến sắc, ngoài sự chăm chú đăm chiêu nhìn vào bức tranh.

Tôi hồi hộp chờ đợi. Không chịu nổi sự đăm chiêu có phần hơi chậm chạp ấy của cậu, tôi đành lên tiếng hỏi tiếp - cậu nhìn thấy nó rồi chứ?

- Đây là một căn phòng đẹp, cô Ellen. - Cậu chậm rãi trả lời.

- Đúng vậy , Slack, nhưng trước đây cậu đã nhìn thấy nó rồi phải không? – Tôi nhẫn nại chờ đợi. Không biết, tôi sẽ nghe được cái gì sau khuôn mặt đăm chiêu và đôi mắt đờ đẫn kia?

- Tôi không có thể nói gì về... bức tranh này, thưa cô Ellen. – Cậu ta thủng thẳng trả lời.

- Tại sao không? – Tôi sốt ruột hỏi.

- Ellen thân mến, - Gwennol cười, nói – cô đã bị căn phòng đó ám ảnh. Mẹ cô chỉ vẽ một căn phòng ấm cúng, giản dị... chỉ có thế thôi. Đó là tất cả những gì mà bức tranh này muốn nói, phải không?

Slack gật đầu. Đôi mắt của cậu trống rỗng, vô hồn. Đúng là một kẻ đần độn! Lúc này tôi thầm nghĩ về Slack như vậy.

- Thôi, hãy đi nào, - Gwennol nói. - Mọi cái đã sẵn sàng rồi chứ, Slack?

- Tất cả đã sẵn sàng, thưa cô, chúng ta đi thôi. – Slack nói.

Chúng tôi đi xuống vịnh, nơi thuyền neo ở đó. Biển hiền hoà yên tĩnh, đưa con thuyền nhẹ nhàng lướt sóng ra khơi. Một nụ cười rất mãn nguyện nở trên miệng Slack, khiến cho khuôn mặt câu rạng rỡ sinh động, khác hẳn sự đần độn khi ở nhà.

Tôi lặng lẽ qua sát Slack. Tay cậu khua mái chèo nhanh mạnh, nhịp nhàng dẻo dai, mặc dù tay cậu bé tẹo như tay của một đứa trẻ. Đôi mắt của cậu trở nên trong veo đầy ngây thơ, trừ khi nó khép lại.

Nếu biển yên tĩnh như thế này, khi quay trở về tôi sẽ chèo thuyền, - Gwennol hào hứng nói – cô có chèo được thuyền không, Ellen?

Một chút thôi, - tôi trả lời. Ngay lập tức tôi nhớ tới lần bơi thuyền trên sông Trentham... tôi và Phillip đã bị lật thuyền. Sự phiêu lưu của Phillip đã trả giá bằng sự cầu cứu...

Gwennol nói tiếp – sau này, khi đã được luyện tập, cô phải bơi thành thạo quanh đảo. Đây là điều kiện bắt buộc của những người muốn sống trên đảo.

Thuyền cập bến, chúng tôi lần lượt nhảy lên bờ. Slack thu dọn đồ, xắn quần lên cao trước khi nhảy ra khỏi thuyền. Cậu lội xuống, nước ngập hết cái chân khẳng khiu như chân chim của cậu. Cậu nhanh nhẹn đẩy thuyền vào bờ, cột chặt lại. Chúng tôi tung tăng trên bãi cát, đi về phía nhà trọ.

Bà Pengelly hớn hở chạy ra, mặt tươi rói khi nhìn thấy con trai. Bà âu yếm nói – Sao , thằng cưng của tôi đấy ư?... Chào cô Ellen, chào cô Gwennol. Tôi chắc là các cô cần đến ngựa ngay bây giờ?

- Đúng vậy đấy, bà Pengelly, - Gwennol nói – không biết, cô Ellen có gì thay đổi không?

Tôi nói, tôi cũng cần có ngựa. Bởi trong đầu tôi đã nghĩ tới Lãnh địa Hydrock. Đây là cơ hội cho tôi thực hiện lời hứa... tới thăm lãnh chúa Hydrock.

Được rồi, các cô tới chuồng ngựa đi, Cục Cưng của tôi nói sẽ với cha nó ý muốn của các cô. Nhưng trước hết các cô hãy thưởng thức món bánh nướng, uống một ly vang của chúng tôi... Trong lúc chờ đợi các cô còn phải trang điểm lại nữa chứ?

Gwennol hỏi: - Không có ai vừa tới nhà trọ hả bà Pengelly?

- Không, không có một ai vừa tới đây cả, trừ các cô. Bà Pengelly nói – chúng tôi sẽ mang rượu cho các cô uống nhé.

Chúng tôi đi vào nhà, bà Pengelly đã mang ra rượu mâm xôi, bánh nướng vàng nghệ... món ăn mà tôi đã được thưởng thức khi ở đây.

Chúng tôi vừa ngồi được một lát, bên ngoài sân đã có tiếng vó ngựa của ai đó lốc cốc khua vang, mỗi lúc một gần.

Gwennol vẫn ngồi im. Trên môi cô, một nụ cười từ từ hé mở, mặt cô tươi rói trở nên khá dễ thương.

... Ở trong phòng khách à? một giọng nói dõng dạc của ai đó nghe quen quen vang lên... Tôi đã nhận ra người đó là ai... – Lãnh chúa Michael Hydrock!

Trong lúc anh bước vào, Gwennol đứng bật ngay lên đi lại phía anh, họ cầm tay nhau. Nhưng ngay lập tức anh đã nhận ra tôi. Anh mỉm cười, vui mừng kêu lên: - Ồ, cô Ellen Kellaway...

Gwennol sững sờ ngạc nhiên nhìn chúng tôi, cô hết nhìn anh lại nhìn tôi, cô xúc động hỏi – có thể nào, anh... hai người cũng biết nhau à..."

- Ồ, đúng vậy, chúng tôi đã quen nhau từ trước, - Michael trả lời, đồng thời buông tay cô ra và đi lại phía tôi. Anh đưa tay bắt tay tôi, và hỏi: - Cô ở ngoài đảo vui chứ?

- Tôi rất vui, vì đang tìm thấy ở đó có nhiều điều khá thú vị, - tôi nói.

- Tôi không sao hiểu được...- Gwennol nôn nóng thắc mắc.

Michael ngập ngừng nói - Thật dễ hiểu...

Tôi vội giải thích hộ anh – Trong khi chờ đợi ra đảo, tôi đi dạo chơi thì bị lạc vào rừng Hydrock... Ngài Michael đây đã cứu giúp tôi.

- Ồ ra vậy, - Gwennol lạnh lùng nói.

Michael nhiệt tình mời mọc: - Các cô tới thăm Lãnh địa của tôi ngay bây giờ chứ?

- Vâng, cảm ơn anh, tôi rất thích điều đó. Tôi phải tới thăm ngôi nhà quyến rũ của anh ngay mới được, - tôi nhiệt tình đáp lại lời mời của anh.

- Bà Pengelly đã chuẩn bị sẵn ngựa cho các cô xong chưa? – anh hỏi.

- Tôi đã cho họ chuẩn bị sẵn sàng cả rồi. – Gwennol trả lời.

- Vậy thì tốt, chúng ta có thể cùng đi ngay, - Michael hào hứng nói.

Gwennol đưa ra ý kiến: - Ellen có thể có kế hoạch khác. Cô ấy thích dạo chơi vùng thôn quê.

- Đây là một phần kế hoạch của tôi, - tôi nói – Nhưng tới thăm Lãnh địa Hydrock cũng là trách nhiệm mà tôi phải giữ lời hứa với ngài Michael khi tôi vào đất liền.

- Đúng vậy, - anh tiếp lời - nếu cô không giữ lời hứa thì tôi sẽ rất buồn.

- Thật là vui, khi tôi được thăm lại lãnh địa Hydrock – tôi khẳng định.

- Bây giờ cô đã sống ở Kellaway, tôi e rằng Lãnh địa của tôi không là gì so với n.

- Lãnh địa của anh rất đẹp, - tôi thành thật nói.

- Và có một ngôi nhà đẹp nhất ở đây, - Gwennol sốt sắng ca ngợi.

- Cám ơn Gwennol, - Michael nói – chính tôi cũng nghĩ như vậy.

Chúng tôi đi vào trại ngựa, noi có hai con ngựa đã được chuẩn bị sẵn cho chúng tôi. Bà Pengelly rất vui vì sẽ được ở bên con trai vài giờ tới, trong lúc chúng tôi đi chơi. Rất nhanh chóng, chúng tôi phi ngựa thẳng tiến tới Lãnh địa Hydrock.

- Tôi sẽ dẫn đường cho cô, cô Kellaway, - Michael hỏi tôi - liệu cô còn thuộc đường không? Ồ, chỗ mắt cá chân của cô thế nào rồi, có còn đau nữa không?

- Tôi không cảm thấy đau đớn gì nữa, mắt cá chân của tôi đã hoàn toàn bình phục...

- Vậy là..., cô đã bị đau ở mắt cá chân? – Gwennol hỏi.

Tôi đã kể lại mọi chi tiết đã xảy ra với tôi trong ngày bị lạc ở trong rừng như thế nào... nhưng Gwennol vẫn tỏ ra không vui, dường như cô rất buồn thì phải.

húng tôi đi vào đại sảnh của biệt thự, vẫn cái bàn ăn lớn với những cái ghế bành bọc kim sang trọng. Tôi thấy hoàn toàn tự tin, không còn bỡ ngỡ như lần đầu tới đây nữa.

- Ngôi nhà thật ấm áp, - tôi nói.

- Dĩ nhiên, chúng tôi đều cảm thấy thế. – Gwennol lạnh lùng nói.

- Đúng vậy, - Michael nói thêm – ngôi nhà đã cho người ta cảm giác được chào đón hay từ chối ngay từ khi mới bước chân vào. Nhưng với cô đó là sự chào đón, cô Kenllaway.

- Điều đó góp phần làm ngôi nhà thêm nổi tiếng, - tôi nói – tôi tin rằng nhiều người tới đây đều có cảm giác vậy.

- Cô có nghĩ, đó là một điều thú vị không? Tôi sẽ chỉ cho cô xem hết ngôi nhà này... Có đúng thế không Gwennol? – Anh hạ thấp giọng nói – Gwennol từ lâu đã là bạn của tôi. Cô ta hiểu biết ngôi nhà này không kém gì tôi.

Tôi chân thành nói - Ồ, thế thì còn gì thú vị bằng, tôi rất vui vì điều này.

Gwennol vội nói – Nhưng đáng tiếc là thời gian lại rất ít.

- Hãy nhìn bộ giáp treo trên tường kia, cô Ellen, - Michael tự hào nói – Nó được làm bằng hợp kim và đã có hàng trăm năm tuổi... được tổ tiên của tôi sử dụng trong cuộc Nội Chiến. Tôi thích giữ mọi kỷ vật của gia đình.

- Jago cũng thích vậy, có phải thế không, Gwennol? – Tôi gợi chuyện để Gwennol tham gia cho

vui vẻ. Bởi tôi đã nhận ra cuộc đi chơi lần này là sự hẹn hò chờ đợi của Gwennol và Michael. Cô không vui vẻ gì với cuộc gặp gỡ tình cờ của tôi và Michael, và cô không muốn tôi đi chơi với họ. Tôi nghĩ rằng tình cảm của cô đối với Michael đã vượt quá giới hạn của tình bạn. Tình cảm ấy đã lộ ra khi tôi thường bắt gặp ánh mắt cô nhìn anh đắm đuối, miệng cười duyên với anh...

- Jago rất tự hào với Đảo Kellaway, - tôi như biện hộ cho anh: - Đúng vậy, tôi đã thấy mọi người rất kính trọng anh và anh cũng đã làm được nhiều việc tốt cho đảo.

- Ellen thân mến, họ sợ nói ra lời chống đối. Nếu như Jago không phải là Chúa Đảo và là chủ đất của họ thì anh ta đã bị đuổi ra khỏi nhà của họ từ thưở nào rồi.

- Tôi nghĩ, Jago không đến nỗi như vậy, - tôi chân thành nói.

Gwennol lông mày dướn lên duyên dáng, mỉm cười với Michael, cô nói: - Ồ! Ellen đã hiểu biết khá nhiều về cậu Jago.

Michael nhẹ nhàng chuyển sang đề tài khác, anh nói: - Nào, chúng ta đi thăm nhà thờ đi.

Chúng tôi đi qua đại sảnh bước lên một cầu thang bằng đá, đi tới một cái cửa gỗ sồi bịt sắt nặng nề.

Michael nói: - Đã có nhiều bi kịch diễn ra ở đây. Tôi sẽ chỉ cho cô xem, một cái hang ngầm của thầy tu ở trong nhà thờ, giống như cái lỗ nhọt lở loét kinh tởm... Một người bất ngờ phát hiện ra tên thầy tu khốn khiếp lén lút biến đi trong chốc lát bằng cái hang đó. Hoá ra, tên thầy tu này được một người đàn bà Tây Ban Nha liều lĩnh giấu diếm trong nhà, bà chính là vợ của ông tổ tôi... Sẽ có một ngày tôi sẽ viết tất cả các chuyện về gia đình, kể lại những sự việc đã diễn ra dưới mái vòm của nhà thờ kia.

- Ồ, thế thì thật thú vị, tôi sẽ gắng chờ đợi để được đọc nó, - tôi nói.

- Nếu cô muốn được chia sẻ thì Gwennol sẽ giúp cô, điều đó làm tôi rất vui.

Gwennol làm duyên, nói - không có công việc nào thú vị bằng công việc này. Michael là một lãnh chúa đặc biệt. – Gwennol làm bộ nhăn nhó: - Tôi chỉ e rằng, chúng tôi quá mộc mạc không làm vừa lòng sự cầu kỳ quý phái của cô.

Michael vội nói: - Chúng tôi có rất nhiều tài liệu tham khảo, đó là cả một tủ sách lớn của tổ tiên để lại. Hy vọng, rồi đây mọi người sẽ được đọc cuốn sách của chúng tôi khi nó đã hoàn thành.

- Một tập hồi ký thú vị! – Gwennol thốt lên, cô tỏ ra sốt sắng, tự hào với nhiệm vụ được giao.

Ngay sau đó chúng tôi lang thang đi dạo.

Chúng tôi đi vào nhà thờ. Đó là một thánh đường nhỏ, nền lát đá, các viên đá xếp thành các ô vuông với nhiều màu sắc khác nhau. Tất cả chỉ có mười hai cái ghế ngồi với đệm bọc vải lanh xếp làm hai dãy đặt giữa nhà. Một bàn thờ nhỏ trang trọng đặt trước hai hàng ghế. Michael cho tôi biết , chính ông ngoại của anh đã xây dựng thánh đường này, thời gian cách đây cũng không bao xa. Ngay một góc nhà thờ có một cái buồng nhỏ thụt vào trong với hai ô vuông nhỏ thông ra ngoài. Đây là buồng dành cho người đau ốm dự lễ, họ có thể nhìn vào thánh đường qua ô vuông nhỏ mà không sợ gây ra uế tạp, thiếu tôn nghiêm. Cái buồng được làm thêm sau này, nhờ sự quyên góp của các bà, với mong muốn khi già cả ốm yếu họ vẫn được tới dự lễ nhà thờ.

Michael nói tiếp – tôi sẽ chỉ cho cô xem phòng sưởi nắng, nó sẽ làm cho cô phải ngạc nhiên.

- Căn phòng thật tuyệt, - Gwennol phụ họa theo.

- Ồ, có thể gọi nó là "Phòng mùa xuân", - Michael nói – mùa xuân lần lượt trôi qua, may mắn biết bao trong căn phòng này luôn đón những đứa trẻ ra đời và đặt tên cho nó. Gia đình chúng tôi bao giờ cũng có những cậu bé để nối dõi. Tôi cũng muốn vậy.

- Anh có cậu bé nào chưa?

Anh lắc đầu cười...

Nhưng rồi anh sẽ có, - tôi cười... và nói – khi mà anh quan tâm tới nó như một nghĩa vụ quan

trọng.

Đó là điều mong muốn lớn nhất của tôi đấy, - Michael khẳng định.

Gwennol liếc nhìn anh đầy ý nghĩa. Tôi nghĩ – đúng là cô ta đã yêu anh rồi. Tôi đã đi quá xa... Tôi không thể đi cùng với họ được nữa. Đáng ra tôi phải tách ra khỏi họ từ trước. Ý muốn của Gwennol đã quá rõ ràng, chỉ vì lịch thiệp mà Michael đã không tiện nói ra. Tôi thật vô tâm, tôi cứ tưởng anh muốn mời tôi tới thăm anh thật.

Phòng sưởi ấm, thực chất được đốt nóng bằng ánh sáng mặt trời, - anh nói – nó thu nhận ánh nắng làm cho căn phòng sáng trưng như một phòng khiêu vũ. Bây giờ căn phòng đã được ngăn đôi. Nó rất đẹp trong ngày cưới. – Anh dắt tôi vào một lối đi dẫn tới hầm chứa rượu, nơi tôi đã thăm lần trước. Chúng tôi leo lên một cái cầu thang đá, qua một hành lang dài thì vào tới phòng sưởi nắng. Ánh nắng được lùa qua những khung cửa sô lớn, chiếu sáng những tấm thảm màu xanh thẫm treo trên tường. Mỗi tấm là một phong cảnh khác nhau diễn tả thời kỳ nội chiến. Đó là các trận chiến nổi tiếng Naseby, Maston Moor... mà phòng chỉ huy của Hoàng tử Charles nằm trong một hốc cây sồi cổ thụ. Kết thúc chiến tranh, Hoàng tử được hoan nghênh nhiệt liệt ở trong một nhà hàng ở London...

Tôi say sưa ngắm nhìn các tấm thảm, bởi chúng được thêu thùa công phu, pha trộn màu sắc khéo léo, thật hài hoà, sống động. Michael nhìn tôi hài lòng nói - ở, đây cô còn được nhìn thấy ô chiêm ngưỡng. Hãy vào trong này, đây là noi các bà ngồi, cô thử nhìn vào cái ô kia... Có đúng là cô nhìn thấy rõ thánh đường không? Nào chúng ta ngồi xuống đây một lát. Tôi muốn kể cho cô nghe về hồn ma ở nơi đây... Được chứ, Gwennol?

Gwennol gật đầu, nói – Đó là một hồn ma thiêng lắm đấy, Elllen.

- Khi đó trong nhà này có ba chị em gái, - Michael kể - tất cả ba cô đều đến tuổi cưới chồng, nhưng người cha lại không muốn. Một cô đã bỏ nhà ra đi mãi mãi... Chỉ còn hai cô ở lại. Ngày mỗi ngày trôi qua... là một ngày đắng cay khổ sở với họ. Cuộc sống với họ là địa ngục, nhưng họ vẫn cắn răng chịu đựng, không hề phàn nàn, kêu ca... Cho đến lúc người cha sắp tắt thở, ông mới ân hận và xin các con tha thứ. Và họ đã làm cho ông toại nguyện. Ông chết và trở thành hồn ma... một hồn ma hiền hậu, chỉ quanh quẩn ở xung quanh nhà, luôn luôn xin tha thứ. Tha cho ông tội ích kỷ, làm cản trở hạnh phúc của họ...

- Đúng là một câu chuyện về hồn ma hay nhất mà tôi được nghe, - tôi xúc động thừa nhận.

- Đây là căn phòng ông nằm khi qua đời, - anh kể tiếp – căn phòng đã mang lại những cơ hội tốt cho tình yêu. Trong những ngày này căn phòng được đặt một cái giường, có màn che kín. Căn phòng luôn nhắc nhở mọi cô dâu và chú rể của dòng họ Hydrock... hãy trân trọng hạnh phúc!

- Đúng vậy, ông ta xứng đáng được dung thứ, - tôi tán thành.

Michael kể tiếp: - Ông đã được tha thứ thật sự. Vì ông đã đem lại suy nghĩ tốt đẹp cho tuổi trẻ, cô có đồng ý vậy không? Khi cô dâu bước chân vào nhà này, họ cảm thấy hạnh phúc bởi đám cưới long trọng của họ và đặc biệt còn bởi ông già Simon Hydrock không cho phép họ được làm khác đi.

- Điều đó rất thuận lợi cho cô dâu, - tôi bình luận.

Anh mỉm cười nhìn tôi, - Tôi chắc rằng cuộc đời cô sẽ hạnh phúc...Mẹ tôi hay kể cho tôi nghe câu chuyện này. bà từng là một cô dâu hạnh phúc. Bà thường nói: "Khi con có một người vợ tương lai, con hãy nói với cô ta rằng, cô sẽ được ưu ái hết lòng."

Tôi nói – chính bà là người hạnh phúc nhất.

- Sự đánh giá tuỳ thuộc vào cách nhìn của mỗi người. Điều gì sẽ xảy ra, khi hai người cùng ở trong một hoàn cảnh như nhau? Chắc chắn sẽ có một người cho rằng mình hạnh phúc, một người than phiền cực khổ... Khi tôi mới lên mười, mẹ tôi phát hiện bà bị bệnh hiểm nghèo khó qua khỏi. Bà chỉ sống đúng mười tháng nữa. Bà đã nói cho tôi tất cả sự thật. Bà nhắc nhở tôi không được nghe lời xuyên tạc bóp méo câu chuyện hồn ma. Bà nói: " Mẹ thật may mắn. Mẹ đã có một cuộc sống hạnh

phúc. Nhưng bây giờ mẹ sẽ chết trước khi cơn đau hành hạ." Vậy là bà đã chấp nhận cái chết để chấm dứt sự đau đớn, khi bà biết không thể kéo dài cuộc sống lâu hơn được nữa.

Tôi như chìm đắm hoàn toàn vào câu chuyện. Gwennol nhìn Michael không chớp mắt, dường như cô đang nuốt từng lời của anh.

Anh kết luận: - Bây giờ, chúng ta đi ăn thôi, tôi chắc rằng các cô cũng đã đói bụng.

- Ôi, cảm ơn, anh thật chu đáo , - tôi nói – nhưng tôi không có ý định ăn trưa ở đây. Có lẽ tôi...

Cả Michael và Gwennol đều ngạc nhiên nhìn, tôi nói thêm – tôi nghĩ Gwennol có thể ở lại, còn tôi sẽ đi...

Có cô chúng tôi mới vui được, - Michael nói – đúng là chúng tôi có hẹn nhau, tôi nhận được thư của Gwennol... tất nhiên cô ta sẽ ở lại và cô cũng phải ở lại, - anh quay sang Gwennol – đúng vậy chứ Gwennol?

Anh lại quay sang tôi nói tiếp - bồ câu đưa thư là một phương pháp liên lạc ưu việt trên đảo. Biển ngăn cách chúng ta giữa đảo và đất liền, nhưng thư từ đã làm chúng ta gần nhau hơn. Thật may mắn, ở đảo có những con chim bồ câu chuyên đưa thư. Slack như có phép màu sai khiến được chim bồ câu, cô biết rồi chứ? Chúng tôi cũng có chim bồ câu đưa thư... Sau bữa ăn chúng ta sẽ đưa cô Kellaway đi thăm vườn nhé, Gwennol?

Tôi vui vẻ ngồi xuống bàn ăn, nơi nhìn qua cửa sổ thấy bãi cỏ xanh rì, hoà quyện vào cảnh vật thanh bình ấm áp, tràn trề sức sống hồi sinh sau mùa đông lạnh giá. Lòng tôi xúc động xao xuyến, tưởng như người cha già khốn khổ đang giơ tay run rẩy cầu xin Mùa xuân - Nữ Thần Tình Yêu - rộng lòng tha thứ... và nàng đã chấp thuận... Tôi ngắm nhìn Michael ngồi bên Gwennol, anh tỏ ra hài lòng với tất cả. Bỗng dưng tôi liền cảm thấy so anh với Jago, họ đều mạnh mẽ... nhưng ở anh sự quyến rũ bí ẩn chỉ bằng một nửa của Jago, còn sự tinh ranh khó lường thì chỉ Jago mới có.

Sau bữa ăn trưa, chúng tôi đi dạo xung quanh vườn. Một vẻ đẹp chuẩn mực gọn gàng, ngăn nắp được thể hiện ở nơi đây. Mốt vườn Italia thống lĩnh toàn bộ, chỉ có mỗi vườn hồng là theo kiểu Anh truyền thống. Qua con đường có rặng cây hai bên được xén tỉa cẩn thận, chúng tôi đi ra bãi tập ngựa ở bên một bãi cỏ xanh rì rộng lớn. Tại đây chúng tôi gặp vài người làm vườn đang cần mẫn làm việc, khi chúng toi đi qua, họ dừng tay cúi chào. Tôi nhận thấy ở họ sự kính trọng chân thành đối với ông chủ.

Đã tới lúc chúng tôi phải quay lại nhà trọ. Michael đưa chúng tôi ra tận bờ biển, noi Slack đang đứng đợi sẵn ở bên con thuyền... Chúng tôi đưa thuyền ra khơi.

- Hẹn sớm gặp lại, - Michael giơ tay vẫy chào, cùng với lời mời mọc ân cần.

Ngồi trên thuyền Gwennol im lặng nhìn tôi, một cái nhìn ngờ vực. Tôi cảm thấy quan hệ giữa chúng tôi đã thay đổi. Nếu sáng nay cô còn thân thiết gần gũi với tôi bao nhiêu thì bây giờ cô lạnh lùng xa cách bấy nhiêu.

Cuối cùng, Gwennol cũng lên tiếng - thật kỳ cục, cô đã gặp Michael mà không nói trước cho tôi biết.

Tôi nói – lúc này, có quá nhiều việc xảy ra với tôi, tôi chỉ kịp nói những điều cần thiết.

- Vậy là cô đã bị đau chân khi lạc ở trong rừng...

- Ồ, đúng vào lúc Michael xuất hiện, tôi bị ngã... Michael sau đó đưa tôi về nhà cứu chữa, rồi đưa tôi về nhà trọ.

Cô cười nhạt, nói - ồ, khi gặp chúng tôi, chân cô có sao đâu.

- À, tôi chỉ bị bong gân nhẹ, sáng ngày hôm sau tôi đã đi lại bình thường.

Đúng là một cú bong gân thật thích hợp, - Gwennol nói. Tôi chưa kịp phản ứng, thì thuyền đã cập bến, cô ta nhảy tót lên bờ đi thẳng về Lâu đài.

Tôi đi lên ngay phòng riêng của mình, kết thúc một ngày đi chơi không mấy thú vị. Nhưng dù sao

tôi được an ủi chút ít bởi sự quan tâm của lãnh chúa Hydrock.

Trong bữa ăn tối Jago nhìn tôi với vẻ trách móc, anh hỏi tôi bỏ đi đâu trong ngày hôm nay. Tôi nói với anh tôi vào đất liền.

- Ellen, cô đã sẵn sàng rời bỏ chúng tôi ư?

Tôi nói - chỉ là một cuộc sạo chơi thôi mà.

- Trong lúc ở đây còn có nhiều chỗ mà cô chưa hề biết.

- Nhưng tôi chưa kịp nhìn nhận đánh giá lại tất cả những gì tôi đã biết.

- Cô có cái miệng thật dẻo... Gwennol, cô hãy nói rõ tất cả, được không?

- Ồ, tôi cho rằng đó chỉ là cơ hội..., - Gwennol nói.

- Vậy, cô đi những đâu? – anh hỏi.

Gwennol nói - tới thăm lãnh địa Hydrock.

- Và cả cô cũng đi theo sao, Ellen?

- Trước đây tôi đã từng gặp Michael Hydrock.

Jago đặt dao và nĩa xuống, nhìn tôi chằm chằm. Tôi cảm thấy chị Jenifry cũng nhìn tôi như vậy. Gwennol lặng thinh, ngồi im một chỗ...

Một lần nữa tôi phải nhắc lại câu chuyện tôi gặp Michael như thế nào và tôi bị đau chân ra sao.

- Cô đã bị thương! – Jago kêu lên - tại sao cô không nói với chúng tôi?

- Điều đó không có ý nghĩ gì, chỉ ngày hôm sau tôi đã khỏi và quên khuấy mất không còn nhớ tới nó nữa.

- Vì, đó chỉ là một kiểu bong gân nhẹ ấy mà, - Gwennol nói. Tôi cố đi cái giọng đầy mỉa mai của cô.

- Và những gì đã xảy ra sau đó? - Chị Jenifry hỏi?

Anh ta đã đưa tôi về nhà để bà Hocking nắn chân cho tôi... Tôi cho rằng, nếu không có sự chăm sóc đó tôi đã không thể đi được. Cuối cùng anh ta đưa tôi trở về nhà trọ.

Jago nói – đúng là một nhà quý tộc cao quý.

- Tôi cũng nghĩ vậy.

Tôi cảm thấy tin tức đó làm cho cả Jago và chị Jenifry thất vọng vô cùng.

Jago nói: - Ngày mai tôi sẽ chỉ cho cô nhiều chỗ ở trên đảo hơn. Sẽ có nhiều cái cần thiết để cô tìm hiểu.

- Cảm ơn anh, - tôi đáp.

Gwennol nói – tôi đã nói với Ellen, cô ấy có thể tập bơi thuyền.

- Cô biết bơi thuyền sao, Ellen? – Jago hỏi.

- Đúng vậy, nhưng tôi mới chỉ bơi trên sông, tôi nghĩ trên biển thì khác.

Gwennol nói hoàn toàn tương tự, chỉ cần cô chú ý tới thời tiết trên biển, cô có thể bơi như trên sông nếu biển yên ả...

Jago nói - lần đầu, cô chỉ tập bơi từ vịnh này sang vịnh khác... Ngày mai, tôi sẽ chỉ cho cô. Slack sẽ luôn ở bên cô, cô không được tập bơi một mình đâu.

Tôi trả lời, tôi rất thích và sẽ cố gắng làm theo chỉ dẫn của anh.

Jago, kết luận – bài học bơi đầu tiên, ngày mai sẽ bắt đầu.

Khi trở về phòng riêng, tôi mệt mỏi rã rời. Một ngày nặng nề đã trôi qua. Tôi đã có cuộc viếng thăm thú vị, tuy phần nào kém vui đi vì sự ghen tỵ của Gwennol. Thật ra điều này có nghĩa gì đâu, người cô yêu chỉ quan tâm tới tôi... bởi lòng thương hại.

Tôi thắp nến, căn phòng sáng trưng. Tôi ngồi vào bàn trang điểm chải tóc. Bỗng có tiếng gõ cửa.

Tôi đứng dậy, không có ai lên tiếng, chỉ có ánh nến rọi qua khe cửa khiến tôi không yên lòng.

Tôi đứng yên nhìn chằm chằm vào cánh cửa. Một lát sau, cánh cửa bật mở. Chị Jenifry xuất hiện với cây nến trên tay.

- Tôi nghĩ cô đã ngủ say, khi không nghe thấy tiếng cô trả lời, - chị nói.

- Tôi vừa định lên tiếng, thì chị đã xuất hiện, - tôi giải thích.

- Tôi có chuyện muốn nói với cô, - chị đặt cây đèn lên bàn trang điểm, ngồi đối diện với tôi.

Chị nói tiếp – đó là chuyện của Gwennol và Michael Hydrock.

- Ôi, sao vậy?

Tôi bắt gặp bóng chị trong gương. Chị nhìn xuống dường như không dám nhìn thẳng vào tôi, chị nói – xung quanh đây, Michael là chàng trai đáng được lựa chọn nhất, giữa Michael và Gwennol đã có một mối quan hệ thân thiết, trong thực tế thì...

Tôi nói – còn hơn tình bạn, phải không ạ?

Chị gật đầu nói – Dư luận bàn tán chúng thật xứng đôi với nhau... nhưng có một cản trở.

- Cản trở ư? – tôi nhắc lại

Liếc nhìn bóng chị trong gương, tôi thấy miệng chị néo xệch thật thảm hại. Tôi thầm nhủ: hãy cẩn thận!

Chị chua xót nói – Gia đình danh giá đó, hình như có người cho rằng Gwennol không xứng đáng với dòng dõi của họ...

Môi dầu ra cong cớn - chị nói tiếp – Đó là bà Hocking... ngoài đám con cái của công hầu bá tước ra, bất kỳ một người con gái nào bà ta cũng cho là không xứng với anh ta.

- Bà ta có quyền gì mà quyết định việc này?

- Bà ta là một mụ già quỷ quyệt, hay nghi kỵ. Cô đã gặp bà ta rồi phải không? Bà ta có uy quyền bởi bà là vú nuôi của anh ta. Bà luôn nhìn anh ta như một đứa trẻ cần có sự chăm bẵm, cưng chiều... và bà lo lắng, không có cô gái nào yêu quý chăm sóc Michael được như bà...

- Michael đã cho tôi một ấn tượng tốt. Anh ta tỏ ra là một người đàn ông hoàn toàn tự tin, dễ mến.

- Tôi nghĩ, dòng họ Kellaway hoàn toàn xứng đáng với vinh hạnh ấy, nhưng không may chi nhánh chúng tôi bị ô uế bởi chuyện... quỷ ám.

- Tôi xin đảm bảo Michael không tin vào chuyện này, chị Jenifry.

- Dù cho anh ta có tin hay không, nhưng mọi người vẫn tin điều đó. Trong tương lai anh ta sẽ bị tác động bởi dư luận và anh ta sẽ tin vào chuyện đó. Đã từ lâu Gwennol giúp anh ta thu thập tài liệu để viết sách. Hôm nay nó trở về với... một chút lo ngại.

- Vì sao vậy? – Tôi liều lĩnh hỏi.

Chị rướn người, mặt áp sát vào mặt tôi. Con quỷ độc ác thoáng hiện trên nét mặt của chị, gớm ghiếc y như trong gương hôm trước - Chị nói – Cô biết anh ta thích cô, đúng vậy không? Tất cả đều xuất phát từ cái trò chơi bong gân của cô.

Tôi tức giận phản đối: - Không! Đó không phải là trò chơi. Tôi bị bong gân thật sự mà.

- Đúng lắm, một sự thật ngọt ngào lãng mạn phải không? Tôi dám nói anh ta đã nhận ra cô... Các cô gái đi tới lãnh địa Hydrock thường do các bà mẹ xếp đặt, nhưng cô thì khác hẳn. Tự nhiên trái tim của anh ta được đánh thức... dẫu cho cô cũng là một Kellaway. Nhưng là một Kellaway thuần khiết, một Kellaway không có quỷ ám.

Lửa giận bốc lên, tôi gay gắt phản đối: - tôi xin nhắc lại đó chỉ là sự tình cờ. Lần đầu tôi gặp người đàn ông đó ở trong rừng vì tôi bị lạc, sau đó anh ta đã đưa tôi trở về nhà trọ. Lần này tôi gặp lại anh ta cùng với Gwennol, chúng tôi đi dạo chơi và ăn trưa tại nhà của anh ta. Vậy mà chị đã nghĩ tôi chiếm mất anh ta của Gwennol, trước một bà mẹ đang hy vọng ư? Không, tôi chỉ mới gặp anh ta, tôi thấy mến anh ta và thích ngôi nhà của anh. Ngoài ra không còn có cái gì khác nữa... chị hiểu không?...

- Dường như Gwennol nghĩ rằng... - Chị Jenifry ngập ngừng.

Tôi khẳng định: - Gwennol đang yêu, cô ta đang bị loá mắt vì tình yêu. Tôi xin đảm bảo với chị rằng, tôi không thể liều lĩnh lấy người đàn ông lần đầu tiên mới gặp làm chồng đâu.

Chị Jenifry đứng lên, cầm lấy cây đèn soi vào mặt tôi. Cây đèn chiếu hắt vào gương một nửa khuôn mặt của chị, làm lộ cái trán dô và con mắt gườm gườm dữ tợn... một mặt quỷ!

- Nhẽ ra tôi nói với cô nhiều hơn, - chị thầm thì nói – Nhưng tôi xin cô, đừng làm cho Michael bỏ rơi Gwennol.

- Ôi, chị Jenifry, thật buồn làm sao... theo tôi thì anh ta không phải là người đàn ông dễ thay đổi như thế. Anh ta biết yêu và biết chọn người yêu cho mình.

- Đấy chính là Gwennol - chị vội nói – Gwennol đã được anh ta lựa chọn.

- Và cả sau này nữa, vẫn chỉ là Gwennol. Chị cứ yên tâm đi.

- Chúc ngủ ngon, - chị gượng gạo nói – tôi mong cô hiểu cho nỗi lòng lo lắng của một người mẹ.

- Vâng tôi hiểu, chị Jenifry. – Tôi an ủi chị.

Cánh cửa khép lại, chị biến mất vào bóng đêm, để lại con quỷ trong gương... Với tôi, chắc chắn nó còn đáng sợ hơn nỗi lo lắng của người mẹ vì con gái. Bởi đối với con người, quỷ không biết nhiều lời... quỷ chỉ biết có hành động.

Trước khi đi ngủ, tôi bỗng nhớ ra quyển sổ ghi chép mà tôi mới tìm thấy trong tủ. Nó như gợi ý cho tôi phải viết một cái gì đó.

Nỗi buồn ê chề vốn đã đầy ắp trong tôi bây giờ được chị Jenifry rót thêm vào làm nó tràn ra. Tôi quyết định viết thư chia sẻ với Esmeralda. Đã từ lâu, hẳn Esmeralda đang mong đợi muốn biết những ngày đầu tiên tôi sống ở trên đảo ra sao. Tôi sẽ mô tả cái vẻ bề ngoài êm ái của nó: - Đó là những trang trại nhỏ xinh đẹp, những ngôi nhà cheo leo trên vách đá, những mái nhà tranh được dựng dưới đêm trăng...

Tôi có ý định lấy giấy trong quyển sổ để viết thư. Quyển sổ bìa da nằm trong ngăn kéo bàn không biết đã có từ bao giờ mà giấy của nó đã ố vàng. Tôi mở sổ, nhưng thật khó khăn, vì tất cả các tờ giấy đã dính bết lại với nhau. Tôi cố lật tấm bìa, cuối cùng nó cũng bật ra. Tôi ngạc nhiên, sững sờ... chữ "S.K" lại xuất hiện, nó được viết ngay trên trang đầu. Sổ của cô ta! Tôi rất dễ dàng nhận ra kiểu chữ viết nguệch ngoạc ở trong tủ với chữ viết trong cuốn sổ là một. Bây giờ, dẫu tôi chưa biết cô là ai, nhưng tôi đã có chân dung của cô do mẹ tôi vẽ.

Tôi búng nhẹ vào tờ giấy, nó bung ra trang tiếp theo đầy chữ viết như gà bới. Tôi đọc:

"Tôi ghét nơi này, toi chỉ muốn trốn đi. Cha tôi ghét tôi ghê lắm. Tôi không biết tại sao. Nhưng sau này tôi biết ông không thích một ai... cả bà ấy... cả bé Bi." – Tôi lật trang trước nhìn vào dòng chữ "Cuộc sống trên đảo". À, tôi đã hiểu ra đây chỉ là một quyển vở tập làm văn của bé "S.K", nó đã có từ lâu lắm rồi. Tôi đọc tiếp: "Tôi là một tù nhân bị giam giữ ở trong phòng này." - Lời lẽ mới ngây ngô làm sao. Có thể xem như cô bé đang bị phạt vì lỗi nghịch ngợm, hoặc ngang bướng, quấy rầy người lớn chăng? Tôi đã có chân dung của cô, tôi sẽ hiểu về cô hơn. Chỉ cần có thời gian... Tôi sẽ hỏi Gwennol vào một dịp thích hợp.

Tôi đọc tiếp trang sau, một trang đầy chữ nguệch ngoạc.

"Tôi sẽ viết bài tiểu luận với đề tài "Cuộc sống trên đảo". Cô Homer nói tôi phải ở nguyên trong phòng cho tới khi viết xong bài tiểu luận, nhưng tôi không biết viết nó như thế nào. Tôi tự ý viết về cua, cá, sứa... tất cả những gì tôi thích, thay vì phải viết những điều mà tôi không thích và chưa được nghe ai nói. Tôi say sưa viết theo ý thích của mình mà không nhớ tôi còn phải đọc lại cho cha tôi nghe. Bởi vậy, bài tiểu luận đã làm cho cha ghét tôi thêm. Dì ghẻ cũng không ưa tôi với nhiều lý do khác nhau. Nhưng không ai làm tôi thích bằng bé Bi này. Nó thật đáng yêu, phải không? "Tôi nói với bé – bé chỉ bằng một nửa chị. Bé không phải là người lớn . – Tôi vui vì được làm chị của một bé Bi

ngây ngô. Bé chỉ biết khóc vòi những gì bé muốn, bé chỉ biết cười khi có bất kỳ ai tới nựng, mặc dù trước đó bé đã cười ngặt ngẽo một lúc khá lâu. Tôi nghĩ tôi đã từng là bé Bi, nhưng chắc chắn không ai khen tôi đáng yêu cả."

Tôi đọc tiếp trang sau: "Tôi chỉ đọc lại bài tiểu luận của tôi khi cô Homer trả lại nó cho tôi. Tôi đã bật cười khi đọc nó. Tôi đã lừa được cô giáo, đến lúc này cô mới phát hiện ra. Cô nói: "Tôi không biết em viết những gì nữa." - Thật ra, đó toàn là những điều tôi tự nghĩ ra, những cái tôi nhìn thấy và cả những điều tôi phịa ra không có trong thực tế. Tôi thật quá quắt không làm đúng những gì cô muốn! Tôi đúng là một đứa trẻ nghịch ngợm, mặc dù có lúc cũng tỏ ra ngoan ngoãn đôi chút... Người ta nói dì ghẻ "trong miệng có cục nịnh bợ không bao giờ tan". Bởi vậy cha tôi càng thêm ghét tôi. Tôi mong muốn được gặp ông để phân trần, nhưng ông không muốn. Mặc dù thi thoảng ông vẫn ghé thăm bé Bi và dì. Lẽ ra ông phải làm điều đó với cả mẹ tôi... nhưng vì ghét tôi nên ông ghét luôn cả mẹ tôi. "Đúng là một lý do tức cười, không sao hiểu nổi" - những người hầu đã bàn tán như vậy đó... Mẹ tôi chết khi tôi bảy tuổi, vào ngày trước ngày sinh của tôi một ngày. Nhưng có ai thèm nhớ ngày sinh của tôi đâu, ngoài một người lúc này tôi mới biết, đó chính là mẹ của tôi. Mẹ tôi rất thương tôi, bà đã bí mật tặng quà cho tôi đúng vào ngày sinh. Tôi đi hỏi tất cả mọi người, nhưng không ai nhận, kể cả cô Homer, bà Nanny... Ngày sinh của tôi vẫn có quà đều đặn của một người bí ẩn. Cho tới khi mẹ tôi chết, gói quà sinh nhật bí mật cũng biến mất. Vậy là tôi có thể khẳng định, người bí ẩn ấy chính là mẹ của tôi. Tôi thương mẹ quá, tôi chạy ra mộ mẹ khóc sướt mướt. Sau khi mẹ tôi chết, tôi càng trở nên tồi tệ hơn. Tôi gây ra nhiều chuyện khủng khiếp, giống như chuyện tôi ném thuốc nhuộm tóc của cô Homer xuống đất, khi mà cô đang giấu không cho ai biết cô đã dùng nó."

Chao ôi, cô bé "S.K" thật ngây thơ, tội nghiệp. Những gì tốt đẹp phía trước đang chờ đợi cô? – Tôi thầm kêu lên. Tôi muốn biết về cô nhiều hơn, nhưng trang giấy cuối cùng người ta thường bỏ trống cô cũng viết hết cả rồi. Cô còn viết tràn cả ra bìa: "Tôi căm ghét số học"...

Tôi cầm mái chèo, Jago ngồi đối diện với tôi ở trong thuyền. Chúng tôi chèo thuyền tới một hòn đảo, khu bảo tồn chim. Theo lời anh chỉ dẫn, đây là một hòn đảo không xa Đảo Kellaway là mấy, rất thuận lợi cho việc luyện tập bơi thuyền.

Biển nơi này đẹp tuyện vời, nước xanh biếc trong veo, phẳng lặng như mặt hồ. Ngoài xa biển gợn sóng lăn tăn, lấp lánh dưới ánh mặt trời. Tôi say đắm thả hồn vào trong cảnh đẹp thanh bình...

- Đây là lúc thời tiết đẹp nhất trong năm, trước khi gió tháng mười thổi tới. – Jago nói.

- Chúng có dữ dội lắm không? – Tôi hỏi.

- Có thể lắm chứ. Nhưng không phải tất cả, chỉ trong ngày thời tiết xấu nó bất ngờ lồng lộn... Ồ, cô chèo thuyền tốt lắm, Ellen. Trông cô giống như một thuỷ thủ thực thụ.

- Nếu tôi ở lại đây trong một thời gian thì tôi cũng học được khá nhiều điều bổ ích đấy.

- Ellen thân mến, tôi hy vọng cô ở lại đây mãi mãi... – Anh bối rối nhìn tôi nói – Ellen, đừng trả lời, không vội. Cô là con người rất thích hợp với cuộc sống trên đảo. Cô đang bắt đầu yêu nó, cô có thừa nhận vậy không?

- Vâng, tôi đã tìm thấy sự thú vị ở nó. Điều đó quá rõ ràng, đâu cần tôi phải nói ra.

- Đúng vậy, tôi thật hài lòng. Cô đúng là một Kellaway.

- Kellaway, là xứ sở mà tổ tiên chúng ta đã tạo dựng lên. Thật đáng tiếc. Thật đáng tiếc, cả một thời gian dài, tôi phải sống lay lắt trong nhà của dì Agatha.

- Ellen, đừng có buồn, thời gian còn rất nhiều ở phía trước, - anh chân thành nói.

Tôi im lặng tập trung vào việc chèo thuyền. Đảo Chim đã hiện ra trước mặt, một mỏm xanh rì nổi lên giữa đại dương bao la...

- Hãy đưa thuyền vào bờ, - Jago nói.

Tôi đã quá tự tin vào khả năng của mình, nhưng thật ra với Jago tôi chỉ là một đứa trẻ khờ khạo

đến tức cười. Anh đã giúp tôi neo thuyền vào bờ, cột chặt nó lại. Chúng tôi bắt đầu nhảy lên bờ, leo lên một cái dốc nghiêng thoai thoải để tới một vùng đất bằng phẳng trên cao. Đó là một bãi toàn là chim, chim vây xung quanh chúng tôi, hầu hết là Mòng Biển, chúng đang kêu la inh ỏi, vang cả một vùng.

Jago đưa hai cái túi căng phồng đựng thức ăn vụn ra, chúng tôi bốc thức ăn ném cho chúng.

- Khi tới đây, tôi luôn phải mang theo túi thức ăn này, - anh giải thích – đây cũng là sự tạ lỗi với Đảo, cũng là việc bồi thường cho đàn chim... của các vị khách không mời mà đến.

- Anh cho rằng, chúng không mến khách à?

- Hẳn rồi... Hãy nhìn đàn quạ chân đỏ kia mà xem, chúng hẳn có tới hàng trăm con. Sẽ có dịp chúng ta còn được thấy cả chim báo bão nữa. Những con chim mẹ tới đây để đẻ trứng, đẻ xong chúng lại bay đi ngay. Có lần tôi đã được nhìn thấy chúng.

- Chính khi đó anh mới tìm thấy điều thú vị?...

- Bất kỳ lúc nào tôi cũng tìm thấy điều thú vị nếu tôi muốn, Ellen.

- Tôi cũng nghĩ vậy.

Anh quàng tay qua người tôi, giúp tôi lên dốc. Người tôi như được nhấc bổng lên, đó là điều anh mong muốn - một cơ hội gần gũi tôi.

- Ellen, cô đã hấp thu kiểu sống của dân đảo rồi đấy. Dĩ nhiên, đến một ngày nào đó, cô không còn thiết tha vào đất liền nữa, cho dù Lãnh địa Hydrock có tuyệt vời như thế nào. Ellen, tôi xin cô đừng có tới đó nữa. Với Gwennol, thì nó đã là cơm ăn nước uống hàng ngày không thể thiếu được... một sự gắn bó lãng mạn. Gwennoll là một cô bé ngây thơ, đáng thương... nếu không lấy được Michael Hydrock cô bé sẽ chết mất.

- Tại sao?

- Bởi dư luận độc ác của xã hội, bởi sự tưởng tượng rắc rối của con người, đã làm cho cuộc sống thêm phức tạp. Trong cuộc sống, trong công việc và trong nhiều cái khác nữa... Hôn nhân và mê tín đã ăn sâu vào tiềm thức của con người qua nhiều thế hệ, không dễ gì xoá bỏ ngay được.

Tôi im lặng suy ngẫm.

- Anh nói – hãy ngồi xuống đây, Ellen. – Anh trải tấm khăn ra bãi cỏ, chúng tôi cùng ngồi xuống, nhìn ra biển, nhìn về đảo chính... Kellaway phơn phớt một màu xanh, bãi cát dài thoai thoải ôm lấy đảo, các mái nhà thấp thoáng ánh màu cam phơi mình dưới nắng. Hôm nay trời trong xanh không một gợn mây. Đảo Đá Xanh càng xanh thẫm giống như vương niện của Kellaway vậy. Tôi ước ao có một ngôi nhà ở trên đó để mọi người phải chiêm ngưỡng thán phục.

Tôi chợt nhớ ra, đọt ngột hỏi – Anh hãy nói cho tôi biết "S.K" là ai thế?

Jago nhíu mày suy nghĩ – ai nhỉ...?

"S.K" là tên người được viết tắt ở trong tủ. Tôi nghĩ, đó chính là người xưa kia đã từng sống ở phòng mà tôi đang ở.

Jago suy nghĩ một hồi lâu... bỗng anh chợt nhớ ra, bật cười ầm ĩ... Anh nói: - Ôi, cô đã nhắc tới Silvia.

- Silvia? Silvia Kellaway ư?

- Đúng vậy, cô ta là chị em cùng cha khác mẹ với cô.

Rốt cuộc bé Bi chính là tôi. Ôi, anh có biết tôi đã tìm thấy quyển sổ ghi chép của chị Silvia ở trong ngăn kéo tủ. Chị ấy viết về gia đình... về dì ghẻ và về bé Bi. Thật kỳ diệu biết bao! Ôi, chị của tôi.

Tôi nói – chúng tôi có chung một người cha, người dì ghẻ mà chị ấy nói tới chính là mẹ của tôi.

- Silvia thật đáng thương, cuộc đời của cô ấy là một bi kịch... Jago ngậm ngùi nói.

- Vậy là... Silvia đã chết?

- Hình như đó là một định mệnh, cô ta đã bị chết đuối.

- Định mệnh ư?

- Thuyền bè đã không tìm thấy xác cô trôi dạt ở đâu... Silvia đã biến mất.

- Đáng tiếc biết bao! Khi đó chị Silvia bao nhiêu tuổi?

- Điều đó xảy ra... Bấy giờ, cô ấy khoảng... hai mươi.

- Chị Silvia đã sống ở trong lâu đài... ở trong phòng tôi đang ở.

- Đúng vậy, cô ấy là một cô gái khó hiểu. Không ai biết được tại sao cô ta bơi thuyền trong đêm như vậy? Không biết cái gì đã xảy ra với cô?... Có lẽ, đó là một hành động điên rồ, cô ấy đã mất trí.

- Anh nói chị Silvia bị... điên?

- Ôi, không đó chỉ là một sự mất thăng bằng, một sự quẫn trí tức thời. Những ngày tháng gần đó, cô ấy rất dễ ưa, nhưng đột nhiên cô ấy trở nên cáu bẳn. Cô ta trông rất lạ. Tôi đã cố tìm hiểu giúp đỡ cô ấy...

- Hãy kể tất cả cho tôi nghe đi. Đã từ lâu tôi không được nghe một chuyện gì về gia đình của tôi.

- Chuyện cũng không nhiều lắm. Cha của cô cưới vợ hai. Người vợ cả là bà Effie sinh ra Silvia, bà Effie và cha của cô luôn xung khắc với nhau, họ cãi nhau dữ dội như cơm bữa. Cha của cô vốn là người khó tính, ông chẳng có ngó ngàng gì tới Silvia. Có lẽ ông không yêu mến cô bởi cô không phải là một cậu con trai. Tôi không biết có chắc thế không. Trong bất kỳ lúc nào, ông cũng dành một chút thời gian cho con cái, nhưng ông không thể nào chịu nổi khi nhìn thấy Silvia.

- Ôi, Silvia thật đáng thương! Có thể chị ấy đã biết điều đó và chính điều ấy đã làm cho chị trở nên bất hạnh. Chị ấy bị quẫn trí... điều ấy không có gì đáng phải ngạc nhiên cả.

- Sau khi bà Effie chết vì bệnh viêm phổi, khoảng một hoặc hai năm sau cha của cô đi London vì công việc làm ăn và trở về cùng với một người phụ nữ, đó chính là mẹ của cô. Dường như đó cũng là sai lầm của ông. Sau khi cô được sinh ra, họ chỉ hoà thuận được với nhau một thời gian ngắn ngủi. Cuộc sống yên ổn của họ tồn tại không được lâu, họ cãi nhau kịch liệt ... Rốt cuộc mẹ của cô đã bỏ ông, mang cô ra đi với một cuộc trốn chạy bất ngờ và lặng lẽ... Gia đình tan vỡ, cha cô cũng không còn thanh thản được nữa.

- Tôi nghĩ, cô bé Silvia đáng thương là người bất hạnh nhất.

- Tôi mong sao chúng ta biết được tại sao cô ấy lại ra đi? Tại sao cô ấy không để lại một dấu vết gì?

- Con thuyền của chị ấy trôi dạt... trở về trống rỗng, thì đó không phải là bằng chứng sao?

- Về cái chết của Silvia, thật ra cũng chỉ là dựa trên sự phán đoán của mọi người ở xung quanh nơi xảy ra tai nạn. Họ chỉ suy diễn từ hiện tượng đã rồi cùng với sự mê tín... Họ nói, cô ta bị bắt bởi "Tí Hon" người có sức mạnh siêu phàm. Cô ta luôn "điên dại", bởi cô ta chính là người của "Tí Hon" nên họ bắt cô đem về nơi cội nguồn cô đã sinh ra... Một số người còn nói, vì bất mãn với số phận nên cô yêu cầu con Quỷ tới đưa cô đi... Ellen, cô cũng đã biết con Quỷ là một truyền thuyết ác ý về gia đình chúng ta rồi đấy.

- Vâng, tôi đã được anh kể cho nghe.

- Đúng vậy, rồi cô sẽ được nghe người ta kể nhiều điều rùng rợn hơn – có những đêm hoang vu biển động dữ dội, có tiếng kêu của Silvia hoà lẫn với tiếng gió rít và tiếng sóng vỗ. Một số người hầu còn cho rằng cô ta hay lảng vảng xung quanh lâu đài.

- Anh có tin, cô ta cũng lảng vảng... cả ở trong phòng của tôi chứ?

Anh bật cười, nói: - Tôi tin rằng cô không khiếp sợ vì những điều nhảm nhí đó. Ellen thân mến, nếu cần chúng tôi sẽ đổi phòng cho cô.

- Không, tôi không muốn như vậy. Ngược lại, tôi thích được gặp chị Silvia... Tôi sẽ đón tiếp chị, nếu chị lai vãng tới phòng tôi. Tôi sẽ kết bạn với chị. Trong thời niên thiếu tôi đã có tình cảm chị

em thân thiết với Esmeralda.Tôi mong ước, bây giờ cũng có một tình cảm như thế với chị Silva ở lâu đài này.

Anh tựa vai vào tôi, vuốt ve mơn trớn tay tôi.

Một con mongd đực kêu rít,giễu cợt.Jago giả đò không thèm để ý.Con mòng được thể càng lớn tiếng rít to hơn.

Chúng tôi ngồi im bên nhau.Tôi miên man suy nghĩ về chị Silva, khi chị phải sống đơn độc ở lâu đài Kellaway, còn tôi sống như một người thừa kế ở nhà dì Agatha.Từ quyển sổ ghi chép của chị, tôi đã hình dung ra cuộc sống của chị:một đứa trẻ bị ruồng bỏ cô đơn và buồn tủi...Không có ai hiểu nỗi thống khổ đó bằng tôi.Nhưng dù sao tôi cũng may mắn hơn, khi bên tôi luôn có Esmeralda một người em, một người bạn gái thân thiết nhu mì biết nhường nhịn...Chị Silva thật đơn độc cô quạnh, không tình thương, không bạn bè chia sẻ.Tôi nghĩ mẹ tôi đã đối xử tốt với chị nhưng bà đã bỏ chi ra đi ngay khi tôi mới lên ba.Silva không chịu nổi cuộc sống đơn độc, chị đã sớm từ giã cuộc đời, ra đi vào lứa tuổi đẹp nhất...tuổi hai mươi.

Jago đã bị vây quanh, bởi đàn chim mà anh đang ném thức ăn cho chúng.Tôi cùng anh chia sẻ niềm vui ném thức ăn...lũ chim quay ra sà xuống vây ngay lấy tôi.Có lẽ cuộc sống thanh bình thật sự được biểu đạt bằng sự hòa hợp giữa con người và chim muông.

-Chúng thật đẹp phải không?-Jago nói-Ellen có biết chúng nhỏ bé thế nào không?...Con lớn nhất cũng chỉ nặng có vài aoxơ.Cô có thích bay như chúng không, Ellen?

-Sẽ thú vị biết bao khi được bay như thế.Tiếng kêu của chúng sao mà tha thiết vậy?

Chúng tôi đang say sưa vui đùa với chúng, bất chợ tôi phát hiện ra có một bóng người đàn ông đang leo lên dốc, tiến về phía chúng tôi.Jago cũng vừa nhìn thấy.Anh lên tiếng-sao, có phải ông James Monton không?...Ô, đúng rồi!Chào ông Manton!Ông đang làm việc ở đây à?

Chúng tôi đứng lên, bước tới gần ông Maton.Jago nói tiếp-Ellen, tôi xin giới thiệu đây là ông Manton.Ồ, còn đây là cô Ellen người mà tôi bảo trợ.

Tôi nhìn ông Manton nói-Ông là họa sĩ/

Ông ngạc nhiên, gật đầu bởi không ngờ tôi lại biết công việc của ông.

-Tôi rất vui được gặp cô-Ông nói-tôi vừa mới bơi thuyền tới đây để vẽ tranh.

-Ông vẽ đảo của chúng ta chứ,ông Manton?-Jago nói.

-Đúng, nhưng phải vẽ cả chim nữa.Đây là hình ảnh đặc trưng nhất của đảo Kellaway.Ánh sáng ngày hôm nay thật đẹp, màu sắc của biển mới tuyệt làm sao.

Chúng tôi gật đầu, thừa nhận, biển hôm nay đẹp hơn rất nhiều.

-Nắm bắt được nó là một điều khó-Ông họa sĩ nói-nhưng để thể hiện nó lại càng khó hơn, tôi đang cố thử xem sao.Tôi hi vọng cuộc viếng thăm của cô thật vui vẻ, cô Kellaway.

-Cám ơn ông Manton, tôi cũng đang đi tìm sự quyến rũ của nó.

Ông ngắm nhìn đàn chim đang bay xa dần.Sau đó ông nói:Chào tạm biệt!-và quay trở lại con đường mà ông vừa leo lên.

-Tôi hỏi Jago-Bây giờ ông ta sống có một mình ở trên Hòn Đá Xanh, phải không?

-Đúng, ông đã sống yên ổn nhiều năm ở đó, anh nói-Ông vẽ rất nhiều về biển và chim.Ông yêu thích công việc của mình.Có lẽ , chính vì thế mà ông thích sống ở đây.Thi thoảng ông cũng đi xa đến London để bán tranh.

-Ông không tới đảo Kellaway, kể từ ngày cãi nhau với cha của cô.Chúng tôi chỉ chào hỏi xã giao khi gặp mặt nhau.Ồ bây giờ đã tới lúc chúng ta chào tạm biệt nơi đây.Liệu cô có đủ sức để chèo thuyền về không?

-Tôi không thấy mệt chút nào, Jago.

Anh vươn vai đứng dậy ném hết những thức ăn cho lũ chim.Tôi cuộn tấm mền lại, cùng anh đi

xuống chỗ neo thuyền.

Jago cúi người tháo dây neo, giữ thuyền lại và nói-Hãy nhảy xuống thuyền đi,Ellen, tôi giữ cho.

Tôi nhảy xuống thuyền và cầm lấy mái chèo.

-vậy là cô không vẫn phải tập nữa, cô đã là một tay chèo cứng rồi đấy.-anh nói.

...Chúng tôi đã cặp bến, thủy chiều dâng cao đưa thuyền cào sát bờ.Jago nói-Trước khi chúng ta về nhà, tôi muốn đưa cô tới gặp bà Tassie, một bà già thông thái trên đảo.

-Một phù thủy?

-Bà ta bói không đến nỗi tồi...rồi bà ta sẽ nói cho cô biết về tương lai.Cô có thích không?

Tôi gật đầu đồng ý.

Chúng tôi đi vào con đường mòn dẫn tới ngôi nhà tranh nhỏ nằm giữa một mảnh vườn trồng các loại thảo dược: mùi tây, nhân sâm, hồng thảo...và cả nhiều thứ tôi không biết, nhìn rất lạ.Chúng tôi vừa vào đến cửa, ngay lập tức một bà già xuất hiện.

-Xin chào Jago-bà già lên tiếng.

-Chào bà Tasse-Jago đáp lại-Tôi đưa người bảo trợ đến gặp bà.Đây là cô Ellen Kellaway.

-Xin chào tiểu thư-bà chào tôi.Tôi chào lại bà và chăm chú ngắm nhìn: Bà, một khuôn mặt già nua má hóp, nổi bật lên đôi mắt đen và sáng, tinh ranh như mắt khỉ.Người bà quấn một cái khăn vắt chéo để hở một bên vai.Một con mèo mun cà cà vào gấu váy của bà, mắt nó sáng xanh ghê rợn, lộ ra sự hoài nghi nhưng không đáng lo ngại.

Chúng tôi bước vào nhà, một gian nhà chật chội hắc mùi thảo mộc khô.Giữa nhà đặt cái lò sưởi nhỏ chỉ đủ đặt cái ông khói và một cái giỏ nhỏ mà con mèo mun đã nhảy vào nằm lọt thỏm trong đó, thò cái đầu ra ngó nghiêng nhìn chúng tôi.Tôi phải chú ý cúi khom người để khỏi đụng vào nồi niêu, soong chảo,lỉnh kỉnh để trên một cái bàn.Các túm thảo mộc treo tứ tung trên cột, trên xà...

-Ông đã đưa tiểu thư trẻ đẹp này đến thăm tôi.Vậy tôi sẽ chờ đợi để phục vụ những gì tiểu thư muốn-bà hài lòng nói.

-Cô ấy đang lo tìm hiểu về đảo , bà Tassie.Cô ấy chưa biết gì nhiều, mong bà chỉ bảo giúp.

-Vậy à.Cả cuộc đời tôi đã sống ở đây.Mẹ tôi lấy chồng, sinh con đẻ cái, làm nên ngôi nhà đêm trăng ở chính nơi này.

-Đó chính là thời kì của người ông vĩ đại của tôi-Jago nói.

Bà gật đầu, và nói-Ông là thủ lĩnh khai phá nơi này.Ông rất nghiêm khắc, gia đình Kellaway sẽ không chấp nhận bất kì một đứa con nào bỏ chạy.

-Chính điều đó đã làm chúng tôi gắn bó bên nhau-Jago nói-Bf xem bà nói cho tiểu thư Ellen đi chứ.

Bà cầm bàn tay tôi xòe ngửa ra nói-hãy để ta xem, tiểu thư đáng yêu.Nhưng bà không nhìn vào bàn tay mà chăm chú nhìn vào mặt tôi.Bà nói tiếp-ôi , thần linh đã mách bảo cho tôi nhìn thấy rất nhiều điều ở cô tốt cũng có mà xấu cũng có.

Jago yêu cầu:-Đừng có nói chung chung như vậy, xin hãy nói rõ tất cả cho chúng tôi.

-Có một điều cần phải nói nhiều hơn những điều khác,-Jago háo hức nhìn bà nói-Cô đã trải qua một nỗi buồn thê thảm trong cuộc sống vừa qua.Cô đã mất một người gần gũi.Đó là vận đen của cô.Bây giờ cô phải lựa chọn.Có hai con đường đang mở ra trước mắt cô.Cô phải lựa chọn thật chắc chắn, vì chỉ có một con đường đúng duy nhất.

-Tassie có ma lực đặc biệt.bà là một phù thủy cao tay nổi tiếng trên đảo.-jago ca ngợi.

-làm sao tôi biết được con đường nào đúng?-tôi hỏi.

-Cô sẽ được chỉ dẫn, tiểu thư đáng yêu cảu tôi.Con đường ở rất gần cô, tôi sẽ chỉ cho cô.Cô đã trở về nhà, về gia đình của cô, đây chính là nơi thuộc về cô, đó là một việc tốt.

Con mèo mun nhảy ra khỏi gối, nó vươn vai dài người, tiến tới cọ chà vào váy của chủ nó.

-Tôi nhìn thấy hạnh phúc đang đến với cô, nếu cô làm đúng.Nhưng tôi cũng nhàn thấy điềm buồn, nếu cô làm không đúng.Số mệnh của cô đang hướng vào con đường đúng nhưng có một chút ít quay vào con đường sai.

-Cô nên chú ý tới lời chỉ dẫn của bà Tassie-Jago nói-tất cả các cô gái trên đảo đều tới xem bà bói, họ nói bà không sai bao giờ.

-Vậy đó.Một tình yêu độc hại, tôi sẽ vạch nó ra cho cô xem:Một gã trai trẻ đã yêu, nhưng cô không muốn.Định mệnh đã định đoạt sẵn tất cả.Tình yêu đích thực sẽ sớm đến với cô.

Jago mỉm cười hài lòng với những gì bà ta nói.

Hãy tiếp tục đi, bà Tassie, -Jago hối thúc.

-Tiểu thư đáng yêu dĩ nhiên cô sẽ lựa chọn đúng con đường đi của cô.Co sẽ sung sướng hạnh phúc, có nhà cửa ổn định vững chắc.Cô có một con trai và một hoặc hai con gái, chúng sẽ mang lại cho cô nhiều niềm vui mãi mãi.Nhưng trước hết, bây giờ cô phải trở về gia đình của cô đã...

-Đấy, cô nghe thấy chưa Ellen-Jago mỉm cười, nói,mắt ngời sáng nhìn tôi.Tôi nghĩ:Anh đã yêu tôi!.Một viễn cảnh hiện ra, bỗng tôi giật mình, bởi nó rất giống với viễn cảnh đã qua, thật khủng khiếp!Tôi biết ngọn lửa hừng hực kia chỉ là một nửa có thật trong người anh, còn một nửa kia của của con người anh là cái khác.Anh còn khá trẻ, mới xấp xỉ ba mươi, tôi ngạc nhiên sao anh vẫn chưa lấy vợ?.Tôi chợt nhận ra nửa con người kia của anh là uy quyền, một cái bóng Carrington đầy quyền thế.

Bà Tassie dường như đã đi tới câu kết luận.Trong lúc đầu tôi lóe ra một đầu mối nghi ngờ:Jago!

Bà bắt đầu chuyển sang nói về về phép thuật, những cái bà đã làm cho các cô trên đảo: -Tôi đãphù phép làm bay các mụn cơm trên da, làm xấu mắt hoặc mũi của họ.Có nhiều người tin bà Tassie hơn cả thầy thuốc.Tôi xem tương lai cho họ cũng vậy.Cụ cố ngoại của tôi đã bị treo cổ và là một phù thủy.Bây giờ chúng tôi không bị ai treo cổ cả.Mọi người đã hiểu rõ chúng tôi hơn.Có loại phù thủy trắng và có loại phù thủy đen.Gia đình Pellar chúng tôi thuộc loại trắng.Đã lâu lắm rồi, có một nàng tiên cá bị mắc cạn, tổ tiên của tôi đã giúp nàng quay trở về biển.Vì thế, nàng đã cho gia đình tôi một đặc ân, khả năng nhìn thấy hậu vận tương lai của mọi người.

-Ellen, nếu cô gặp nàng tiên cá như vậy, hẳn nàng sẽ ban cho cco một đặc ân để có một khả năng gì đó.-Jago giỡn.

-Không,Đây là một sự thật-bà Tassie nói-trong số những đứa con, đứa con thứ bảy bao giờ cũng làm ăn phát đạt hết.Tôi có thể cho cô một câu thần chú để bảo vệ cô tránh khỏi cám dỗ của con quỷ.Vậy hãy tới tôi nhé, nếu một khi cô cảm thấy không yêu trong lòng.

-Đấy còn hơn cả lời mời, Ellen-Jago cười nói-Cô đã được bà Tassie chấp nhận chính thức là một thành viên cảu đảo.

Jago đặt lên bàn mấy đồng tiền, tôi nhìn thấy trong mắt bà Tassie ánh lên sự thèm muốn, bà tuy không nhìn vào tiền, nhưng nhẩm tính giá trị của chúng.

Chúng tôi quay về nhà khi trời đã xế chiều.

-Phải thừa nhận, bà Tassie xem tương lai đúng đấy chứ Ellen?-Jago nói.

-Và dường như vì tôi mà bà được được trả công hậu hĩnh.

Anh nhìn tôi láu lỉnh đáp: -Bà ta cũng xứng đáng được trả như thế ,phải không?

-Nếu không nhận được tiền thưởng, tôi nói-họ không thể nói những điều tiên tri lạc quan như thế.Nhưng làm như vậy là xúi dục họ nói...?

-Tôi không nghĩ là bà ta dối trá...Thực tế là cô đang đi tới một sự tốt đẹp.

-Xin anh đừng quên, với tôi, nó đã đi vào dĩ vãng...

-Ellen, cô là một cô gái thông minh, tôi biết điều này từ khi mới gặp cô lần đầu.Bà Tassie màu mè chỉ là sự vui đùa một chút...Thật ra bà cũng đã chiếm được lòng tin của bọn trẻ trên đảo.Họ đã liều lĩnh không sợ gì đêm khuya khoắt, bí mật đến gặp bà, nhận một liều thuốc ái tình để thực thi với người

yêu.

-Bà ta thật sự là đứa con thứ bảy trong bảy đứa con phải không?

-Cho nên mới có chuyện tổ tiên của bà gặp nàng tiên cá.Bà già Tassie luôn nói chuyện ngày xửa ngày xưa.

-Và mọi người đều tin bà!

-Có một số người tin đó là những người muốn được nghe bà bói, chấp nhận những điều bà nói.Một số không tin đó là những người tin vào việc làm của họ, dù có thành công hay thất bại họ đều chấp nhận, chỉ dẫn của bà Tassie không có ý nghĩ gì đối với họ.

-Vậy anh có tin vào bà Tassie không? Bà ấy nói về anh như thế nào?

Anh điềm tĩnh nhìn tôi, thẳng thắn nói-Tôi là người tôn trọng quá khứ.Nhưng với hiện tại nếu tôi thích một cái gì, nhất định tôi phải làm bằng được.

-Và nếu anh không làm được thì sao?

-Ellen thân mến, tôi luôn tin vào những gì tôi làm.

Chúng tôi quay trở về với lâu đài.Lòng tôi nặng chĩu những phiền muộn về những gì đã xảy ra trong ngày.Tôi lặng lẽ vào phòng riêng, tự nhủ, sẽ sẵn sàng đón nhận tất cả nếu đó là sự thật.Bóng tối bắt đầu bao phủ, tôi thắp sáng tất cả đèn trong phòng.Bất chợt, tôi thấy linh hồn cảu chị Silva như đang lởn vởn trong ánh đèn le lói hắt trên tường...

-Ôi, chị của tôi-tôi sợ hãi thì thầm.Dường như tôi còn nghe được cả tiếng cười, tiếng cười sặc sụa của Jago.Anh cười tất cả những chuyện bà Tassie nói ra, trong đó có cả những điều mà anh ra lệnh.Phải chăng đó là mánh khóe của anh?.Mánh khóe, anh đã từng áp dụng trong đêm nhạc Carrington, trong biệt thự Finlay Square.Lúc này đây tôi lúng túng như bị mất phương hướng.Với tôi , anh luôn dối lừa để đạt được mục đích.Anh thật khó lường, tôi không sao hiểu nổi.Anh đã không muốn tôi quan hệ với Michael Hydrock, nhưng lại muốn Gwennol với Michael Hydrock.Anh vì Gwennol hay vì lý do nào khác?

Anh đã vui sướng lắng nghe lời bà Tassie, người đã sẵn sàng chiều theo bất kì ý muốn nào của khách hàng, cho dù là chữa trị mụn cơm hay là tết vòng hoa cưới trên đầu cô dâu...

Phải chăng Jago muốn cưới tôi?

Đầu óc tôi có phần bối rối, nhưng trung thực mà nói tôi cũng có phần xúc động vì anh.Liệu tôi có thể hiểu tất cả con người đấy không?

-Silva, tôi thầm gọi-có phải chị đấy không, chị Silva?

Tôi lắng nghe.Im lặng...không một tiếng trả lời, chỉ có tiếng màn cửa lay động nhẹ trong cơn gió thoảng, và tiếng sóng biển ì ầm từ phía xa dội về.

Ngày hôm sau tôi đến tìm Slack.

Trên sân, cậu ta đang đứng nhìn con mòng biển lách chách đĩa cá.

-Nó không có thể bay được, cô Ellen,-Slack kể lể.-Tôi đã tìm thấy nó ở trên vách đá cao, nó nằm co ro trong một cái hốc, sắp chết vì đau đớn và đói.Nó đã bị dính bẫy.Những con chim nhỏ bé này luôn bị đe dọa bởi loài chim đọc ác khác.Nhưng chúng còn bị thương hoặc bị chết đói bởi con người đấy.

Cậu ta thả nhiên ré lên tiếng kêu cứu như mòng biển.Slack nói chuyện với chim...! Dường như cậu biến thành con chim bầu bạn với con cái.Cậu đã chấp nhận tất cả những gì mà cuộc sống đem tới cho cậu.Cậu hài lòng biến mình thành chim với quyền năng nói được tiếng chim mà chúa đã ban tặng.

-May mà cậu tìm thấy nó-tôi nói.

-Ngay lúc đó nó run rẩy sợ hãi, sau đó nó mới bình tĩnh trở lại khi tôi nói chuyện với nó.Lúc đầu tôi thò tay vào bắt, nó dãy dụa vỗ cánh phành phạc, cố chống cự lại.Cho tới khi tôi nói , tôi chỉ là Slack chữa cho nó khỏi bệnh thì nói mới chịu nằm im.Tôi đã chữa cho nó lành vết thương, nó đã có

thể bay nhưng tôi không muốn nó bay đi ngay.Tôi muốn nó ăn chậm lại như trước, đừng có mổ lanh chanh như vậy.Bây giờ nó thương Slack lắm, cô có thấy thế không?

-Con chim bồ câu bị thương ở chân thế nào rồi, Slack?-Tôi hỏi.

-Bây giờ nó đã mạnh mẽ, trâng tráo quên mất cái chân đã từng bị đau.

-Và tôi hi vọng cậu đã nhận được một sự đền ơn xứng đáng.

-Tôi không có mong muốn gì nhiều hơn, cô Ellen.Chỉ cần nhìn thấy nó nhanh nhẹn mổ ăn lốp cốp là tôi vui lắm, tôi như nghe thấy nó nói: "Cám ơn, chào Slack hện gặp lại"

-Slack, tôi muốn yêu cầu cậu một việc.Cậu sẽ bơi thuyền cùng với tôi nhé?Tôi chỉ muốn cậu ngồi bên tôi.Bởi vì tôi đã hứa với ông Jago, tôi không tập bơi thuyền một mình.

Cậu vui vẻ nhận lời, tỏ ra thích thú trước sự tin cậy của tôi.

Tôi chèo thuyền quanh đảo.

-Cô cầm chèo đúng rồi đó, cô Ellen-Cậu nói-nếu cô nhận biết được đá ngầm.Vậy là cô đã có đủ khả năng để bơi ra xa, tuy nhiên cô còn phải phong những nguy hiểm bất ngờ xảy ra trên biển.Biển có thể đang êm ả như khăn lụa, nhưng năm mới mười phút sau đó có thể nhăn nhúm như một cái khăn lau nhàu nát.Lúc đó cô phải thật tỉnh táo, nhìn thẳng hướng đất liền tiến tới bơi thật nhanh.Tuy nhiên bơi xung quanh đảo thì rễ dàng hơn.Ở đây có nhiều vịnh nhỏ, cô có thể vào bờ nếu cô thích.

-Cậu có nghe kể về chuyện người chết đuối chưa?

Tôi chăm chú dõi theo nét mặt cảu cậu, cậu chớp chớp mắt suy nghĩ.

-Có, tôi có nghe.

-Về chị Silva, người chị cùng cha khác mẹ với tôi, chị bị chết đuối phải không?

Cậu im lặng.

Tôi hỏi tiếp-cậu biết chị ấy chứ Slack?

-Vâng tôi biết cô ấy.

-Tôi chỉ mới được nghe về chi Silva mà chưa hề biết chị thế nào.Khi tôi lên ba tuổi thì tôi đã đi khỏi nơi này, lúc đó chị Silva chừng mười ba tuổi.Ôi, tôi thương chị biết nhường nào!Hãy cho tôi nghe những gì cậu biết về chị ấy đi Slack.

-Cô Silva giống như một con chim bị nhốt ở trong lồng,-Slack nói.

Chao ôi, vậy chị Silva đã bị giam giữ như con chim, tôi thầm nghĩ .

-Chị Silva thường tới đây giúp cậu cho chim ăn phải không?.-Tôi hỏi.

Slack mỉm cười, gật đầu-Vâng, cô Silva có tới đây.Bọn chim bồ câu cũng biết cô, chúng đậu lên vai cô, khiến cô hơi e thẹn.Cô thật dịu dàng với chúng.

-Vậy là cậu rất thân với chị Silva, tôi vui vì điều đó.

Bất ngờ, cậu tỏ ra sung sướng, dường như hình ảnh của chị Silva đã khắc sâu vào trong lòng cậu, bỗng hiện về nâng niu vuốt ve com chim yêu thương ở trên tay, trong lúc cậu đang chữa chạy cho nó.

-Chị Silva có kể cho cậu nghe chuyện gì không, Slack?

-Ôi có.Cô Silva luôn nói về chim.

-Ồ, không về chị ấy cơ? Chị ấy có hạnh phúc không?.

-Lúc tôi mải chăm sóc chim, cô Silva nói: "Tôi vào đây được không Slack?Cậu chăm chú làm việc nên tôi không nhìn thấy, tưởng cậu không có ở đây".Sau đó cô ngước mắt nhìn tôi, gượng gạo cười.

-Chị ấy rất đau khổ đúng không?

Cậu hoảng hốt gật đầu cậu nói: -Vâng, cô Silva thường hay khóc, khóc rất khủng khiếp,tôi chưa thấy ai khóc như cô.Cô vừa cười vừa khóc, cô căm ghét tất cả, cả lâu đài và cả Jago nữa.

-Tại sao chị Sliva lại bơi thuyền ra biển vào lúc đêm tối?Cậu có biết không, Slack?

-Đêm đó bão táp nổi lên dữ dội.

-Tôi biết.Nhưng tại sao chị ấy lại ra đi lúc đó?

Im lặng.Hai môi mím chặt, khiến tôi càng tin là cậu biết lý do tai sao.

-Họ nói chị Silva bị chết đuối phải không-Tôi gặng hỏi lần nữa.

Cậu gật đầu, trong lúc môi vẫn mím chặt...

-Con thuyền của cô ấy đã bị nước cuốn trôi dạt vào bờ-Cậu xúc động, bất ngờ thốt lên.

-Có lẽ chị Silva đã qua mệt mỏi, không chịu nổi cuộc sống đau khổ trong lâu đài, chị đã phải bỏ chạy.Bỏ chạy, để dũ bỏ nỗi bất hạnh, cậu có biết khonoh Slack?

Cậu gật đầu nói:-Có thể nói rằng cô Silva đã biến mất.

-Mãi mãi biến vào biển xanh sâu thẳm...

-Trong đêm bão, cô Silva bỏ đi khỏi lâu đài.Tôi còn nhớ, lúc ấy sấm chớp nổi lên dữ dội, họ nói ông trời nổi giận.Cô nghĩ thế nào cô Ellen?

-Không, không thể như vậy được.Nếu chị Silva ra đi đúng vào lúc đó hẳn đã cân nhắc kĩ để đi tới cái chết, không có con thuyền nào thoát khỏi cơn bão dữ dội như thế.

-Với con thuyền đi trên biển, không có gì là chắc chắn cả, cô Ellen.

-Nhưng cả một ngày họ đã mò vớt, tìm kiếm mà không tìm thấy chị ấy.

-Ôi cô Silva không còn ở đây nữa, cầu nguyện chúa phù hộ cho cô hạnh phúc với cuộc sống mới.Đó là tất cả những gì chúng ta có thể làm phải không cô Ellen?

-Một số người hầu nói rằng hồn mà của cô vẫn còn trong lâu đài?

-Ôi , ra vậy.

-Cậu có tin vào điều đó không?

-Tôi nghĩ cô ấy vẫn ở bên chúng ta.

-Vậy, cậu có tin hồn ma của con người sẽ xuất hiện nơi họ bị oan ức đau khổ hay không?

-Tôi không biết, cô Ellen.

Mặt cậu tái nhợt, mắt chớp chớp.Vậy là cậu biết nhiều hơn thế, cậu không thể nói ra cho tôi biết, vì tôi chưa chiếm được lòng tin cậy ở cậu.

Có lẽ, rồi có lúc Slack sẽ nói.Hãy kiên nhẫn chờ đợi, tôi thầm nhủ, mặc dù trong lòng tôi luôn bị sự tò mò thôi thúc.

CHƯƠNG 8: ELLEN BỊ ĐẮM

Tôi, bây giờ đã là một tay chèo lão luyện trên biển, có khả năng chở Gwennol, hay Jenifry cũng như bất kỳ ai, miễn là họ đừng đề cập trở lại chuyện đến thăm Micheal Hydrock của tôi; đồng thời tôi cũng quên đi, như chưa từng có sự giận dữ của họ ở chốn này.

Jago rất bận rộn với công việc trên đảo. Anh đích thân quản lý các trang trại, giao dịch thoả thuận buôn bán với các nơi, khiến anh phải vào đất liền như cơm bữa. Như thường lệ, anh thích hơn cả được cưỡi ngựa cùng với tôi vòng quanh đảo. Anh giới thiệu tôi với chủ trang trại, chủ tiệm, chủ nhà trọ, cha nhà thờ, bác sỹ… nghĩa là các thành viên chính trên đảo. Hầu như tôi đã bị cuốn hút vào sự say mê của anh với cái cộng đồng nhỏ bé này. Chúng tôi đã xích lại gần nhau hơn.

Anh rất vui vì sự tiến bộ của tôi trong việc chào thuyền. Một buổi sáng anh bảo tôi đi xuống vịnh, anh tặng cho tôi một con thuyền mới tinh mang biển tên Ellen. Tôi rất hài lòng.

Con thuyền Ellen đã trở nên thân thuộc với tôi, nhưng tôi vẫn chưa dám bơi ra xa, chỉ bơi gần ven đảo, dạo quanh các vịnh gần đó. Tôi miên man suy nghĩ những gì đã xảy ra, kinh ngạc những gì mà tương lai nắm giữ. Có những bí ẩn bắt tôi phải dè dặt thận trọng. Tôi tin rằng, nếu khám phá ra những sự thật đã xảy ra với chị Sylvia, thì đó chính là chìa khoá để mở ra cánh cửa bí mật. Tại sao chị Sylvia lại đi ra biển trong lúc bão tố dữ dội bằng con thuyền mỏng manh? Điều đó chỉ có một cách trả lời duy nhất: Chị đã quá mệt mỏi, chị muốn thoát khỏi cuộc sống tồi tệ mà chị không thể nào chịu nổi.

Chị đã kiên quyết từ bỏ tất cả? Ôi người chị đáng thương của tôi, chị thật bất hạnh biết nhường nào!

"Tôi là một người tù bị giam giữ trong phòng này"… chỉ mới là một đứa trẻ, chị đã thốt lên những lời cay đắng. Dẫu cho đó là ngây thơ, nhưng trong đó tiềm ẩn một cơn bão sắp xảy ra… ChỊ là một con người mất thăng bằng, chưa đến mức mất hết lý trí, nhưng Jago đã không muốn nói tới chị, anh đã xua chị ra khỏi suy nghĩ của anh. Thật ngốc nghếch, chị đã vội vàng kết thúc cuộc đời bằng con thuyền trôi dạt trong bão biển

Cha của tôi cũng là cha của chị, ông đã ghét bỏ chị. Có lẽ ông là người không thích trẻ con. Ông là con người không có lòng bao dung nhân từ… Ông đã cãi cọ với mẹ của Sylvia và với cả mẹ của tôi nữa, khiến mẹ tôi phải rời bỏ ông. Mẹ tôi vẫn còn sâu đậm trong ký ức tôi, tình mẫu tử, lòng thương yêu hết mực, sự chiều chuộng nâng niu,… Mẹ đã hết lòng vì con, nhưng không thể hết lòng vì chồng. Bỏ ông, có thể đó là một sai lầm. Nhưng tất nhiên mẹ tôi phải có lý do. Một người mẹ tốt không nhất thiết phải là một người vợ tốt. Ôi tôi mong ước sao họ sống lại để nói cho tôi biết lý do họ đã làm cho tôi phải đau đớn thất vọng…

Tôi bỗng nhớ một người có thể giải thích cho tôi nhiều điề, ông Fenwick! – người hầu tâm phúc của cha tôi. Người luôn ở bên ông, nhất là trong những ngày cuối cùng cha tôi phải nằm liệt giường. Nhưng bây giờ biết tìm ông ở đâu? Hay là hỏi Jago? Nhưng thế nào Jago cũng nói: "Ông Fenwick có thể nói cho cô biết điều gì hơn nữa?" Có thể điều mỉa mai đó là đúng, nhưng chẳng lẽ có ý kiến của người thứ hai lại không có giá trị hay sao, mà thông thường người hầu tâm phúc lại biết về ông chủ của mình hơn ai hết. Với Gwennol, hoặc chị Jenifry lại càng khôn thể được, bởi giữa chúng tôi còn có nhiều điều nghi kỵ…

Trong lúc đắn đo suy nghĩ, bỗng tôi nhận được thư từ đất liền gửi tới. Thư được chuyển bằng thuyền ngày một lần, nếu thời tiết biển cho phép. Tôi rất vui khi nhận ra đó là thư của Esmeralda. Tôi hồi hộp… vội về phòng mở thư ra đọc.

Trong thư, cô kể: Cô vui mừng biết nhường nào, khi biết tôi đã tìm được một cuộc sống thú vị với họ hàng thân thiết, với một lâu đài nổi tiếng tuyệt vời mà không biết đến bao giờ cô mới được nhìn

thấy. Cha mẹ cô đã tổ chức những đêm vũ hội dành cho cô. Ở đó cô đã gặp Freddy Belling một chàng trai xứng đáng. Anh ta có đôi mắt đẹp, phong độ hoàn toàn nhã nhặn, không làm mất lòng bất kỳ ai. Anh là con trai thứ hai của dòng họ Belling giàu có, khiến mẹ cô không còn gì để phàn nàn… Hanh phú đã mỉm cười với Esmeralda, tôi hài lòng biết bao. Vậy là tâm nguyện của tôi và Phllip đã thành sự thật…

… Esmeralda viết: "Tôi nghĩ gia sư của bà Oman Lemming sao mà tồi tệ đến thế! Một con người nhút nhát thật đáng thương… Ôi Ellen, thật may mắn chị đã thoát khỏi nơi đáng nguyền rủa ấy."

"Chúng tôi cũng đã đến thăm nhà Carrington, bà Emily cũng đã bắt đầu tổ chức tiệc tùng đãi khách… Không một ai nhắc tới Phillip, nhưng nhìn bà Emily thật đáng thương, bà vẫn còn rất buồn… Bà hỏi thăm về chị, và hy vọng chị sống hạnh phúc. Có một người khác cũng hỏi về chị, đó là Rollo… Anh ta muốn biết nơi chị ở, muô`n chiết chị còn chán nản, thất vọng… không? Tôi nói tôi chỉ mới nhận được thư của chị kể về những ngày đầu tiên ở trên đảo, về Lâu đài và một số chuyện khác… Hình như anh ta rất chú ý tới chị."

Tôi đặt lá thư xuống bàn. Không vui mừng sao được khi mà Esmeralda đã tìm được Freddy và được dì Agatha chấp thuận. Với Rollo, anh đã gây cho tôi bao nhiêu sự kinh ngạc, không biết tại sao anh ta còn chú ý tới tôi như vậy?... Có lẽ anh ta ân hận chăng?... Trong quá khứ anh đã đối xử với tôi thật tàn nhẫn. Nhưng quá khứ vẫn là quá khứ, hiện tại vẫn cần thiết hơn. Câu hỏi: Ông Fenwick ở đâu?... tiếp tục hối thúc tôi.

Bơi thuyền một mình, dạo chơi trên mặt biển êm ả… với tôi đã trở thành niềm vui không thể thiếu được, nhờ đó tôi ngày một tự tin vào tay chèo của mình. Đã đến lúc… bơi vào đất liền! tôi nghĩ tôi đã có đủ điều kiện tự chèo thuyền vào đất liền rồi quay trở về. Chỉ một lần thành công thôi là tôi có thể đi lại thường xuyên với đất liền.

Tôi quyết định ngồi vào Ellen, cầm chèo bơi thẳng vào đất liền. Tôi vượt biển, đưa Ellen cập bến an toàn, đi thẳng vào nhà trọ tìm gặp bà Pengelly.

Vẫn như thường lệ, bà mang rượu mâm xôi, bánh nướng nghệ ra mời. Bà hỏi vì y do gì mà tôi ần tìm ông Fenwick. Bà nói: - Vậy là cô đã biết ông Fenwick, người giúp việc đắc lực của ông Charles Kellaway?

- Vâng ông ta là người hầu tâm phúc của cha tôi
- Và ông ta đã đi khỏi Kelleway khi cha cô chết…
- Vậy thời gian qua ông ta ở đâu, bà biết chứ?
- Vâng tôi biết… Ông ta ẩn mình trong một căn nhà nhỏ ở Fellerton.
- Nó cách đây bao xa?
- Ồ, vào khoảng mười bốn, mười năm cây số…Tôi nghe ông ta làm vườn, trồng rau, trồng hoa. Ông ta vốn thích những công việc như vậy.
- Tôi muốn tới gặp ông ta.

Bà tỏ ra hoảng hốt lo sợ

Tôi nói: - Tôi muốn hỏi ông ta về cha của tôi.

Bà lắc đầu, nói:

- Cha của cô trong những ngày cuối cùng bị ốm rất nặng, cô Ellen ạ. Những chuyện về bệnh tật… chỉ làm cô thêm đau lòng.
- Không sao, đó là ý muốn của tôi. Tôi nghỉ nó không gây phiền phức gì cho người kể.
- Rất tiếc, tôi không biết gì nhiều về ông Fenwick. Đã mười năm nay rồi, kể từ khi mẹ cô bỏ ra đi tôi đã không làm cho nhà Kellaway nữa.
- Tôi hiểu, cha tôi là người đàn ông bất hạnh. Mẹ của tôi đã bỏ ông…
- Đó là vì… bà chủ không có thể sống mãi ở Đảo xa được. Bà luôn nói, ở đây, bà giống như

người bị tù đày.

- Hẳn bà biết chị Sylvia của tôi?

- Ôi, vâng, cô Sylia… một cô gái thật kỳ lạ.

- Khi bà đi khỏi thì chị ấy bao nhiêu tuổi?

- Vâng, để tôi tính… cô ta khoảng mười ba tuổi. Tôi không chắ lắm, nhưng dường như là vậy. Không hiểu tại sao cô ta lại dại dột như thế. Trong lúc biển nổi gió, cô bỏ ra đi. Khoảng một giờ sau khi cô biến mất, chúng tôi nghĩ, đã có chuyện xảy ra với cô. Đúng như vậ, cô làm chúng tôi náo loạn hết cả lên. Chúng tôi đã làm tất cả những gì có thể làm… Khi mẹ cô ẵm cô ra đi, chúng tôi nghĩ cô Sylvia sẽ khá hơn. Vậy mà không phải, ngược lại còn tệ hơn. Cô thích làm theo ý muốn của cô, nhưng cha cô thì không muốn. Ông không muốn gặp cô và ngày một xa lánh cô. Tôi không biết tại sao lại như vậy. Đôi khi tôi gặp cô đang khóc thổn thức, tôi tới an ủi cô, vạy mà ngay lập tức cô nhảy dựng lên, cười rũ rượi và nhạo báng: "Bà nghĩ tôi quan tâm tới ông ta ư?... Thôi đi, bà già ngốc nghếch!" Trời, đó là một lần đáng để tôi nhớ đời!.

- Như bà nói, chị Sylvia ra đi là một điều bất thường, phải không?

Trong mắt bà Pengelly ánh lên một sự cảnh giác, nó gợi tôi nhớ ngay tới Slack với đôi mắt e dè sợ dệt… Và tôi cũng nhận ra, dù cho bà có biết… thì bà cũng không nói vậy thì, bằng bất cứ giá nào, tôi cũng phải tìm bằng được ông Fenwick. Tôi nói:

- Tôi muốn có một con ngựa để đi tới Fallerton, bà Pengelly!

- Tôi không thể, co Ellen. Vì… Fallerton là một làng xa xôi hẻo lánh, ít người biết đến.

Trong lúc tôi thất vọng, chuẩn bị rời khỏi nhà trọ, bất ngờ Michael cưỡi ngựa đi tới. Anh ngạc nhiên mừng rỡ:

- Chào cô Kellaway, ngọn gió nào gửi cô tới đây thế này?

- Tôi đang chuẩn bị tới Fallerton – tôi nói

- Fallerton cũng trên đường đi của tôi, vậy là tôi cùng đi với cô.

- Tôi nghĩ anh đang đi vào nhà trọ

- Ồ, không sao đâu… chỉ là ăn uống chút ít cho vui. Tôi có thể đi cùng với cô, được chứ?

- Thế thì còn gì vui bằng. Nhưng dừng có vì tôi mà anh hoãn lại niềm vui sáng nay đấy nhé.

- Cô Kellaway thân mến – anh cười… nói – ngay như có phải hoãn nó lại, thì niềm vui của tôi đã được nhân đôi rồi còn gì.

Anh quay ra, dắt ngựa đi tới. Anh nói: - Tôi biết có một con đường tắt đi tới Fallerton, tôi sẽ chỉ cho cô… Nhưng cô muốn tìm ai ở Fallerton, một nơi xa xôi, hẻo lánh?

Sẽ là cố chấp, nếu tôi khăng khăng một mực từ chối lời đề nghị hết sức chân thành của anh, đồng thời cũng là điều kiện duy nhất lúc này cho tôi khi tới Fallerton xa lạ. Điều này cũng không tệ hại đến nỗi làm cho Gwennol đau khổ. Tôi nói:

- Vâng, tôi muốn tìm ông Fenwick

- Fenwick… Fenwick là người đã từng làm việc trong Lâu đài Kellaway?

- Đúng, tôi đang tìm ông Fenwick để hỏi ông về cha tôi

- Ông Fenwick là n gười hầu tâm phúc của cha cô trong nhiều năm, cho tới khi cha cô mất ông được nghỉ hưu và chuyển về ở Fallerton. Đó là những gì tôi nghe nói về ông.

- Tôi sẵn sàng tìm gặp bất cứ ai biết về cha tôi để hỏi chuyện. Thật là có lỗi, khi một người con lại không biết gì về cha mình.

Mẹ cô… đã bỏ ông đi?

- Vâng đúng vậy. Thật kỳ lạ, suốt ngần ấy năm trời ông không bao giờ cho người tìm tôi. Nhưng… dù sao tôi vẫn là con ông.

- Tôi nghe ông ta không được khoan dung cho lắm

- Tôi cũng được nghe kể về ông với những điều không lấy gì làm vui lắm

- Thôi đi, cô Ellen. Theo tôi… tốt hơn hết nên để cho quá khứ ngủ yên.

- Nhưng lòng tôi khao khát đến cháy bỏng… vì muốn biết tất cả.

- Vậy thì, chúng ta hãy cùng đi tới Fallerton nào.

Chúng tôi cùng nhau cưỡi trên mình ngựa, phóng như bay vượt qua làng mạc đồng quê, … nơi mà Michael thuộc như lòng bàn tay. Tất cả cuộc sống của anh đã gắn bó với mảnh đất này, nó thân thiết với nah biết bao. Đáng tiếc là Fallerton nằm ngoài lãnh địa Hydrock, nếu không anh đã cho tôi biết nhiều tin tức hơn về Fallerton.

Chẳng mấy chốc chúng tôi đã tới Fallerton một làng nhỏ bé… lác đáng vài cái nhà, đúng như bà Pengelly đã nói. Làng, chỉ có một số ít các ngôi nhà cụm lại với nhau ở trung tâm, và lèo tèo ngôi nhà khác nằm rải ngoài rìa.

Thật may, tới đầu làng, chúng tôi gặp một người đàn ông đánh một chiếc xe ngựa, chở đầy cỏ khô ở ngoài đồng về. Anh ta ghìm dây cương cho xe ngựa dừng lại, khi đi ngang qua chúng tôi, Michael hỏi:

- Anh có biết ông Fenwick ở chỗ nào không?

Người đàn ông người nhìn lên, ngay lập tức tỏ ra kính cẩn trước một Micheal mực thước, đang khẩn thiết yêu cầu. Anh ta nói: - Thật đáng tiếc, thưa ngài. Ông John Fenwick đã bán Nhà Cây Dâu đi rồi.

- Nhà Cây Dâu đó ở đâu? – Michael hỏi

- Thưa ngài, nó ở ngay cuối làng. Ngoài đi khoảng một trăm mét, rẽ phải là tới Cây Dâu lớn. Ngài sẽ nhìn thấy khu vườn của ông Fenwick. Đó là một khu vườn tươi tốt, trồng toàn rau và hoa rất đẹp, nhưng không còn của ông ấy nữa. Tất nhiên, con đường ông phải đi là tất cả đối với ông. Ông ta đã nhiều năm làm việc ở Lâu đài Kellaway, ông nói, ông không thể xa nó được. Ông đã bán mảnh đất này để ra đi.

- Anh có biết ông ta dời đến chỗ nào không?

- Không, thưa ngài tôi không biết

- Có lẽ quanh đây phải có người biết chứ?

- Tôi cũng không rõ. Có thể những người ở nhà hàng họ biết chăng? Bởi ông ta thường ra đấy ăn uống, tôi nghĩ vậy.

Sau khi cám ơn người chỉ đường, chúng tôi phóng ngựa tới Nhà Cây Dâu. Trước mặt chúng tôi là một cây dâu to, những vồng hồng rất đẹp… "Đúng là nhà Cây Dâu của ông Fenwick rồi. Nhưng chúng đã được bán cách đây sáu tháng…" Chủ nhân mới của khu vườn – một người phụ nữ chỉ biết về Fenwick có thế. Chị ta không biết gì về chỗ ở mới của ông. Trước mọi sự chị cho chúng tôi biết vỏn vẹn có một điều "Ông ta bây giờ không còn ở đây nữa."

Michael nảy ra một ý kiến khá hay, chúng tôi cần phải đi tới nhà hàng để nghỉ ngơi… và hỏi thăm về Fenwick.

Chúng tôi đã tìm thấy một nhà hàng ở ven đường với biển hiệu treo trước cửa "Bắp tiên". Chúng tôi đi vào, nhà hàng vắng vẻ, không có một vị khách nào ngoài chúng tôi. Chúng tôi ngồi vào bàn, gọi rượu táo và yêu cầu một số món ăn thông thường. Bà vợ của chủ quán nhanh nhẩu mang ra chả nướng, bồ câu hầm, pate thịt nướng, và cả món thịt đông nữa. Ngay lúc đó Michael hỏi bà về ông Fenwick.

- Ôi thưa ông, ông đang hỏi về người Nhà Cây Dâu phải không? – Bà nói – Thật đáng tiếc, ông ta không còn ở đây nữa. Hẳn vì ông muốn thay đổi cuộc sống, ông ta thích làm việc nhàn nhã hơn.

- Ông ta thường tới đây? – Michael hỏi

- Ôi vâng, ông ta tới đây thường xuyên. Rượu táo, đó là món ưa thích nhất của ông ta. Rồi đến pate cùng những món ăn giống như ông yêu cầu.

Tôi nói, cái ngon thường trùng hợp khiến bà rất vui. NHưng bà cũng chẳng giúp gì được cho chúng tôi, bởi bà cũng không biết ông Fenwick đã dời đến nơi nào.

Ồ, một buổi sáng uổng phí – Michael buồn bã nói. Chúng ta không thể tìm thấy ông ta… Nhưng cô cứ yên tâm, tôi sẽ tiếp tục đò hỏi, điều này không khó khăn gì… À, cô có suy nghĩ gì về cái biển "Bắp tiên" kia không?

Một cái tên hấn dẫn

Cô có nhìn thấy gì lạ trước bảng hiệu?

Có, tôi nhìn thấy một túm bắp kết lại giống như một con búp bê.

Đúng vậ, cứ đến cuối vụ thu hoạch, nông dân thường tết bắp ại thành những con búp bê ngộ nghĩnh đem treo khắp nơi, kể cả phòng khách nữa. Họ cho rằng, làm như vậy thì mùa màng sang năm sẽ bội thu hơn.

Tôi nhớ ra rồi… nó cũng được treo trên lò sưởi… trên xà nhà nghỉ Polcrag…

Ồ, nhìn xem, đây không phải là đèn đất nung sao – Michael đặt lên giữa bàn một vật rất kỳ cục, nó có hình dạng giống như một trái dưa… anh nói, hãy nhìn vào cái lỗ ở trên đỉnh, nó dùng để rót dầu vào… có một cái bấc gài vào trong để làm tim đèn. Đây là vật cổ lỗ xa xưa, bây giờ khó mà tìm thấy được ở Stonen Chill. Tôi rất thích nó.

Tôi cầm cái đèn lên tần ngần, ngắm nghía. Miệng thì tán thành sự kỳ quặc của nó, nhưng trong đầu lại buồn bã nghĩ tới Fenwick với một nỗi thất vọng ê chề.

Anh đưa tay vỗ nhẹ tay tôi an ủi. Anh nói – Hãy vui lên, Ellen. Tôi hứa, nhất định sẽ tìm ra ông Fenwick cho cô.

- Xin cám ơn lòng tốt của anh. Thật may mắn tôi đã được anh giúp đỡ

- Không có gì, tôi rất vui vì được giúp đỡ cô. Tôi sẽ làm tất cả những gì mà tôi đã hứa. Khi nào tôi phát hiện ra điều gì đó, tôi sẽ báo cho cô bằng bồ câu… cô thấy thế nào?

- Thật thú vị, tôi chắc rằng Slack cũng rất vui.

- Gwennol và tôi cũng thường nhận và gửi thư như thế

- Vâng, cô ấy cũng đã nói với tôi.

Chúng tôi rời khỏi nhà hàng Bắp Tiên, vượt qua làng quê hướng về biển. Tôi chợt hoảng hót… nhìn lên bầu trời thấy xuất hiện một con ngựa bạch tung vó phi vội vã.

- Trời thế này ắt ngoài khơi đang nổi gió – Michael nói – không lâu đâu, chúng sẽ mạnh hơn. Muốn ra khơi lúc này phải thật nhanh, không được chậm trễ, cô Ellen.

-Đúng vậy, phải thật khẩn trương thì tôi mới kịp chèo thuyền quay về đảo được- tôi nói

- Ôi, một mình cô ư. Khôn, không thể như thế được – Anh lo lắng khi chúng tôi về gần tới nhà trọ.

Lúc này tôi đã nhìn thấy sóng bạc đầu xuất hiện nhiều hơn. Michael tuyên bố:

- Tôi sẽ chèo thuyền đưa cô về đảo.

Tôi vội vàng từ chối: - Cám ơn Michael, anh không cần phải làm như vậy.

- Nhưng, đây là yêu cầu của tôi. Trời thế này thì ra khơi hơi khó. Cô cần phải có một người đàn ông cầm chèo trong lúc biển đang giận dữ - Michael khẳng định

- Nhưng tôi sẽ tự hào, vì đã chèo thuyền trở về một mình

- Biển lúc này đang yên. Nhưng đáng buồn là nó sẽ thay đổi rất nhanh.

… Michael đi đến một thoả thuận dứt khoát: Anh sẽ thuê một con thuyền chắc chắn hơn, cầm chèo đưa tôi đi. Còn con thuyền Ellen mảnh khảnh được người đàn ông trong nhà trọ cầm chèo. Cả hai con thuyền cùng sang đảo. Khi tới đảo, anh sẽ quay về cùng người đàn ông kia bằng con thuyền đã thuê.

Tuy vậy, ngồi trong thuyền tôi bứt rứt không yên... Tôi sẽ giải thích sao đây nếu Gwennol phát

hiện ra, tôi đã có một ngày cùng với Michael Hydrock ở trong đất liền và chính anh lại đưa tôi trở về đảo.

Khi thuyền chúng tôi đã rời xa đất liền, gió dường như đã giảm bớt đi chút ít.

Tôi khẩn khoản nói: - Biển đã lắng, tôi có thể tự xoay xở được rồi.

- Có lẽ vậy... – Michael nói – nhưng tôi sẽ rất buồn...

Cuối cùng thì thuyền của chúng tôi cũng cặp bến. Tôi đã bước ra khỏi thuyền, cùng anh đứng trên bờ vịnh.

Tôi ngập ngừng: - Anh sẽ tới thăm lâu đài chứ?

Anh buồn rầu, nói: - Không, tôi không nghĩ vậy. Tôi phải quay trở về ngay.

Vừa lúc đó chúng tôi nhìn thấy con thuyền Ellen đã tới gần.

- Cám ơn rất nhiều, anh Michael, anh thật chu đáo với tôi.

- Ồ, có gì đâu, Ellen, đó là việc làm cho tôi yên tâm nhất.

Anh vội nhảy vào con thuyền đã thuê do người đàn ông kia đã cầm chèo. Tôi nhìn theo...vẫy tay chào tạm biệt. Con thuyền của họ từ từ xa dần...

Trong lúc tôi leo dốc đi về phía lâu đài bất chợt tôi gặp Jenifry. Tôi nghĩ, chị đã nhìn thấy tất cả, từ lúc con thuyền vào bờ... và cả lúc Michael nắm tay tôi chào tạm biệt, không đoái hoài gì tới lâu đài Kellaway...

Tôi bồn chồn, ngạc nhiên bởi chị Jenifry không nói gì với Gwennol. Tôi tự nhủ, phải cảnh giác với cái liếc nhìn... họ có thể xử tôi như 1 kẻ phạm tội.

Ngày hôm sau Gwennol đi vào đất liền. Ở lại trên đảo, tôi chợt nảy ra ý định đi tới bà Tassie. Có thể bà sẽ tìm ra những điều khác... khi không có mặt Jago ở đó.

Bà đang ngồi trước cửa, khuôn mặt nhăn nheo móm mém của bà bỗng tươi rói khi tôi tới gần. Con mèo mực trườn ra khỏi váy bà đưa mắt nhìn trừng trừng.

- Xin mời vào, - bà nói.

Tôi đi theo bà vào trong nhà. Mùi thảo mộc bốc mùi hắc hơn lò sưởi bốc lửa đượm hồng đốt cháy mấy khúc cây khô quắn.

- Vậy, tiểu thư hôm nay đến đây có 1 mình thôi sao, - bà cười móm mém, nói: - Tôi hy vọng được bói cho cô.

- Vâng, xin cám ơn, tôi hy vọng được bà xem cho.

Bà vẫn cười với nụ cười đầy ngụ ý, cho rằng tôi cũng như những người khác đang ở trong hoàn cảnh cấp thiết, không thể chờ đợi nổi phải đến với bà.

- Nào, tiểu thư, tôi có thể xem gì cho tôi bây giờ? – Bà hỏi – Hãy cho tôi biết cô thích xem kiểu gì, xem bằng quả cầu pha lê hay xem tay?

- Tốt lắm, lần trước bà đã cho tôi nghe về tương lai. Hôm nay tôi muốn được nghe về những điều không may sẽ đến với tôi.

Bà cười phỉnh nịnh:- Ôi trời, lần này tôi xem thật kỹ cho cô, làm cho cô phải hài lòng.

- Tôi muốn bà xem cho tôi về người khác nữa.

- Ôi? – Bà đưa tay vỗ đầu bồm bộp, bà càng giống con khỉ tinh ranh hơn. – Meo! Meo! Meo!... hãy bẩm báo với ngài đi!... – bà giương mắt chăn chú nhìn tới Thần Mèo lầm rầm khẩn cầu: - Hỡi đức ngài linh thiêng của con, con xin cầu nguyện ngài chỉ bảo...

Con mèo kêu meo meo đáp lại lời cầu khẩn của bà.

- Người đó còn sống... hay là đã chết? – tôi vội hỏi.

- Hồn ma không có tương lai. – Bà đáp gọn lỏn.

- Nếu bà tìm thấy tương lai có lẽ bà cũng nhìn thấy quá khứ. Tôi muốn bà nói về Silva - chị cùng cha khác mẹ với tôi.

- Ôi, cô muốn nói tới ai? Một cô gái đáng thương ư, số phận của cô ấy thật đen đủi!
- Chị Silva đã từng tới đây để cho bà xem, đúng không?
- Đúng vậy, cô ta thường tới đây, nhất là những ngày cuối cùng. Cô ta có lý do để tới...
- Lý do gì vậy? – tôi xúc động hỏi.
- Cô ta lo lắng về tương lai.
- Chị Silva rất cô đơn, không ai quan tâm tới chị?
- Đây là số mệnh... Cô ta có thể đã nằm sâu dưới đáy biển làm bạn với cá. Một cô gái đau khổ, một cô gái thật đáng thương!-
- Bà nhìn thấy chị ấy dưới đáy biển?
Bà lắc đầu tinh ranh nhìn tôi, bà nói: - Tôi nhìn thấy cô ấy ở 1 nơi nào đó.
- Bà biết chắc chắn chị Silva chết rồi chứ?
- Có nhiều người bàn tán, họ đã nghe thấy cô ta kêu gào thảm thiết trong gió rít ngoài khơi...
- Bà nói chị ấy thật sự đã chết đuối phải không?
- Con thuyền của cô ta đã trôi dạt vào bờ, cô ta có thể chết nếu con thuyền không có ai.
- Vậy là bà không biết 1 cách chắc chắn. – Tôi kết luận.
- Tôi đã nói rồi, tiểu thư. Tôi nói 1 số người đã nghe thấy hồn ma của cô ta và con thuyền trở về mà không có cô.
- Ngày cuối cùng chị Silva có đến chỗ bà?
- Cô ta đến... muốn biết về tương lai.
- Chị ấy thế nào... có giống tôi không?
- Hoàn toàn khác...
- Phải có cái giống chứ.
- Không, tóc cô ta rất vàng... Cô ta là bức hình vẽ lại của mẹ, không có 1 chút Kellaway nào ở trong cô ta cả.
- Chị Silva tới bà với nỗi đau khổ khủng khiếp?
- Cô ta sinh ra trong bất hạnh, có lẽ cô ta biết điều đó.
- Tại sao chị ấy biết?
- Tiểu thư, cô thề giữ bí mật chứ?
- Ôi, vâng... tôi xin thề giữ bí mật, bà nói đi.
- Mẹ cô ta đã đến chỗ tôi trước ngày sinh... Bà ta muốn huỷ bỏ cái thai.
Tôi rùng mình, hỏi: - Tại sao?
- Tôi chắc là bà ta có lý do riêng.
- Vậy, lý do ấy là gì?
- Ôi, bà Effie đã từ lâu không còn giữ vai trò bà chủ lâu đài. Cha cô không còn tin tưởng bà nữa... ông đã lựa chọn mẹ cô. Cha cô khao khát có 1 đứa con trai. Ông ta luôn phải bận rộn với công việc, cũng y như Jago bây giờ. Bà Effie lén tìm đến chỗ tôi và nói: "Tassie, tôi sắp có con... nhưng tôi không thể sinh đứa con này." Tôi xem xét và nói: "Đã quá trễ rồi, thưa bà Effie. Lẽ ra, bà phải tới tôi từ hai tháng trước. Bây giờ, tôi không thể làm bất kỳ điều gì cho bà được nữa rồi."
- Đúng là một đứa trẻ đáng thương! Vậy là mẹ chị đã không muốn chị ra đời.
- Đây là nỗi đau buồn của 1 đứa trẻ ngoài mong muốn. Cô ta đã nhận biết được nó từ khi còn bé, thật bất hạnh.
- Bà còn nhớ, lúc tôi còn nhỏ như thế nào không?
- Ôi, tôi nhớ chứ. Cô rất giống bà Frances có đôi mắt sáng long lanh.
- Và sau đó là gia đình hạnh phúc?
- Trên đời này có những người không thoả mãn với những gì mình có. Cha cô là 1 người như

vậy, tiểu thư của tôi ạ.

- Bà hãy nói cho tôi nghe những gì đã xảy ra trong những ngày trước khi chị Silva mất tích.

- Vào 1 tuần trước khi cô ấy ra đi, cô ấy đã tới đây cho tôi xem...cô ta xem cả 2 kiểu...

- Chị Silva xem vận rũi phải không?

- Tiểu thư không được chứng kiến cô ta cười như thế nào đâu. Cô ta cười sặc sụa, cười chảy ra nước mắt. Cô ta nói: " Tôi không còn ở đây lâu nữa đâu, bàTassie."… Sau đó tôi xem bàn tay cho cô…, cô muốn tìm xem có chút may mắn nào không. Nhưng tôi không biết nói gì với cô, tất cả đều rất xấu.

Sau đó, bà trố mắt chăm chăm nhìn vào quả cầu thủy tinh, thì thầm với một giọng nói bí ẩn xa xăm: - Ta đã nhìn thấy bóng tối lảng vảng…Ôi, chúng đã bắt đầu chuyển sang đen kịt, nguy hiểm sáp xảy ra. Tiểu thư Ellen, chú ý nghe ta nói đây: "Hãy cảnh giác đề phòng"…

Giật mình, tôi liếc nhìn bà. Sự bí hiểm đã biến khỏi khuôn mặt, nhường chỗ cho nụ cười móm mém, bà nói: - Đó là tất cả những gì tôi đã nói với cô, tiểu thư quý mến của tôi ạ. Hãy cảnh giác…đề phòng.

Đó là dấu hiệu đã đến lúc tôi phải ra về. Dù sao, bà cũng đã nói cho tôi biết nhiều hơn một chút về Silva – người chị cùng cha khác mẹ với tôi.

Tôi bỏ mấy đồng tiền xu vào cái bát để trên bàn, y như Jago đã làm lần trước. con mắt tinh ranh của bà lại sáng ngời soi mói.

- Hãy tới tôi nữa nhé, tiểu thư yêu quý, - bà nói – hãy tới tôi bất kỳ lúc nào cô thấy cần thiết.

- Tôi cám ơn, chào bà…

Tôi ra về trong nắng trưa vàng ấm áp.

Hai ngày sau, trời yên biển lặng, tôi lại chèo thuyền vào đất liền một lần nữa. Trong dịp này tôi có ý định thăm quầy tạp hóa, bởi ngày lễ Noel không còn xa nữa. Tôi cần phải đi mua quà tặng cho những người thân ở trên đảo.

Cách bờ không xa, tôi tự nhủ…phải cảnh giác với sự thay đổi của thời tiết.

Thủy triều lên, đưa thuyền tôi cập bến. Lần đầu tiên tôi bước vào trong cửa hàng tạp hóa, với ý định mua một hai món nho nhỏ. Ngay cửa sổ, tôi nhìn thấy một bức tranh…bức tranh "mồng biển". Biển trong xanh như ngọc saphia, sóng lớp lớp nối tiếp nhau thè lưỡi uốn cong trắng xóa…đùa giỡn xô vào bờ cát vàng óng. Nhưng đáng chú ý hơn là đàn mồng biện, chúng giống như một đám mây trắng bay là là mặt biển, một sự tương phản hài hòa giữa hai màu trắng và xanh, càng tôn thêm vẻ quyến rũ thơ mộng. tôi thầm nghĩ, bức tranh tuyệt vời này phải thuộc về tôi. Bức tranh làm cho tôi luôn nhớ về Đảo Chim, một khu bảo tồn lý thú, nơi tôi đã từng đặt chân tới.

Tặng quà vào dịp Noel đã trở thành thói quen của tôi. Bức tranh sẽ là món quà có ý nghĩa, xứng đáng là món quà đầu tiên tôi tặng cho Jago. Nghĩ tới lúc trao nó cho anh, tôi càng thấy vui hơn.

Tôi đi vào trong cửa hàng, nói với ông chủ cho tôi xem bức tranh. Thật may mắn, giá bức tranh rất hợp với túi tiền của tôi. Bức tranh "Mồng BIển" chắc chắn thuộc về tôi.

Tại nơi giao dịch, một người đàn ông đã thỏa thuận xong, ông quay trở lại cửa hàng. Ngay lập tức tôi đã nhận ra ông. Ông chính là James Manton, họa sĩ Đảo Đá Xanh mà tôi và Jago đã gặp ông ở trên Đảo Chim.

Mắt ông sáng lên mừng rỡ, ông cảm động khi nhìn thấy tôi. Tôi đã hiểu ra, ông chính là tác giả của bức tranh "Mồng Biển". ông đã trung bày một tác phẩm nghệ thuật, mong sao cho mọi người đến chiêm ngưỡng và đáng giá đúng giá trị nghệ thuật của bức tranh, và đánh giá đúng tài năng của ông.

- Ồ, cô Ellen Kellaway đó sao, - ông nói.

- Chào ông, ông James Manton.

- Vậy…cô đã hoàn toàn bị chinh phục bởi bức tranh, chỉ vừa mới thấy, tôi đã muốn…nó

là của tôi.

- Cô thích nhiều đến vậy ư?

- Màu sắc, đường nét, bố cục…tất cả nghệ thuật của bức tranh đã làm tôi say mê. Nhất là đàn mồng biển, thật sinh động. chúng giống như một cánh diều trắng mộng mơ,, bay là là trên mặt biển. ôi, biển mới em đềm quyến rũ làm sao. Tôi như muốn hòa mình vào biển, thật kỳ diệu…

- Cô đã làm cho tôi sung sướng, - ông nói, - cô đã ban thưởng cho tôi một niềm vui đúng mức, tương xứng với công sức của tôi đã bỏ ra. Vậy, cô sẽ làm gì với bức tranh này?

- Tôi muốn có một món quà tặng có nhiều ý nghĩa, trong dịp lễ Giáng Sinh.

- ồ, cô đi một mình sao?

- Vâng, đúng vậy…tôi muốn được ngắm nhìn vẻ đẹp của biển bằng chính mắt của mình.

Ông cười, nói: - Tôi có một sáng kiến, trong lúc họ gói bức tranh, chúng ta có thể đi uống trà. Sau đó, tôi sẽ cho người mang nó xuống thuyền cho cô. Thế nào, cô đồng ý chứ?

- Một sáng kiến tuyệt vời.

Tôi đi cùng với ông Jame Manton ngồi vào bàn ăn trong nhà nghỉ Polrag. Chúng tôi uống rượu táo, ăn bánh nướng quết kem. Đúng là: một dịp may hiếm có!

Ông hỏi tôi cuộc sống trên đảo thế nào, có thích không? …Tôi trả lời, đôi khi dường như nó không còn là một hòn đảo nữa…mà giống như một nhà tù ở trên biển.

- Ôi, cô còn được ở trên một hòn đảo lớn hơn hòn Đá Xanh rất nhiều, cô còn may mắn hơn tôi đấy, cô hiểu chứ?

Tôi quyết định khám phá một điều mà tôi biết nó rất nặng nề với ông, tôi hỏi: - Ông Manton, ông biết cha tôi, phải không?

Mặt ông đanh lại, im lặng một lát, ông nói: - Đúng, tôi biết cha cô.

- Ôi, xin lỗi, tôi nhận thấy…ông không ưa gì cha tôi.

- Đúng vậy, cô Kellaway, tôi hoàn toàn không muốn nhắc đến ông ta.

- Xin ông làm ơn, hãy nói cho tôi được biết về cha tôi. Tôi rất muốn được nghe, nhưng hầu như không một ai muốn nói về ông ta.

- Có lẽ, tôi sẽ làm cho cô phải thất vọng. cô không thể nghe những điều từ một người mà cha cô coi như kẻ thù.

- Ôi nặng nề đến thế sao? Tôi chắc rằng có một sự nhầm lẫn nào đó chăng.

- Thực tế, cha cô là một người võ đoán, luôn cho mình đúng.

- Tôi được nghe, người vợ đầu tiên của ông ta chết trong sự cô đơn, buồn bã…

- Ông ta đối xử với bà ta thật nghiệt ngã, độc ác.

- Nhưng không phải đến mức…giết vợ!

- Chao ôi, đó là kiểu giết người còn tàn nhẫn hơn cả dùng dao để đâm vào tim, hay cho ăn súp có thuốc độc. cô không biết ông ta độc ác đến mức nào đâu. Cuộc đời của bà ta khốn khổ vì ông ấy. ông ta luôn ghen tuông và thù hận.

Tôi rùng mình, trước những lời nguyền rủa cay đắng. ông họa sỹ vốn là một người điềm tĩnh ôn hòa, chỉ biết có nghệ thuật, vậy mà lòng căm giận khủng khiếp đến nỗi làm mặt ông đỏ gay căng thẳng. dường như thuốc súng đã nổ, khi đã dồn nén bao nhiêu năm qua. Tôi nghĩ, phải dập tắt nó ngay, tôi nói: - Thôi, ông hãy kể về mẹ của tôi đi.

Ông nguôi giận, mặt tươi trở lại, giọng dằm xuống: - Đúng vậy, mẹ cô cũng là một họa sĩ có tài, và nhẽ ra có thể là một người vợ tốt, nhưng ông ta đã làm hỏng tất cả. sự thực dụng võ đoán của ông ta không hợp với sự lãng mạn của nghệ thuật, họ chê bai coi thường nhau…vì có chung một ham thích hội họa, một tính cách nghệ sĩ.

- Vậy là cuộc sống gia đình của mẹ tôi và cha tôi không có gì là em thấm…chúng tôi thật bất

hạnh!

- Cuối cùng mẹ cô phải mang cô bỏ trốn, khi cô còn bé tý tẹo.

- Điều đó làm cha tôi phải đau lòng.

James Manton cười mỉa mai: - Đau lòng ư? Ông ta vui mừng thi đúng hơn!

- Vui mừng cùng với chị Silva con gái của ông ta sao?

- Ôi, Silva thật đáng thương! Ông ta căm ghét cô ta hơn ai hết. nhẽ ra cô ta có thể khác đi, với một gia đình hạnh phúc, giống như tôi mong muốn. – Ông nhún vai, nói – Silva không bao giờ có một cơ hội nào khác. Đó là lý do tại sao.

- Chị ấy đã biến mất, - tôi tiếp lời, điều mà ông còn ngập ngừng không muốn nói ra. Tôi nói – cuộc sống của chị Silva quá đau khổ, khủng khiếp, không thể nào chịu nổi, chị ấy hoàn toàn mất cân bằng.

- Còn có người nào chịu nổi một áp lực nặng nề như vậy trong cuộc sống? cô ấy còn quá trẻ, vậy mà khi mẹ chết, cô phải chịu đựng tất cả.

- Tôi đã cùng mẹ tôi xa rời khỏi ông khi tôi mới lên ba. Hẳn ông ấy cũng căm ghét tôi?

- Ông ta không có thời gian dành cho con trẻ.

- Ôi, ông biết những gì đã xảy ra, khi mẹ tôi bỏ cha tôi để ra đi?

- Ông ta đã không đi tìm bà và cô…ông ta không thể nào tha thứ cho mẹ cô, vì bà đã bỏ ông ra đi, cũng như không bao giờ tha thứ cho Effie… - ông lắc đầu, - tôi không thể nói hết những điều cô muốn biết về ông…về chính người cha của cô được nữa.

- Những gì tôi muốn biết ở ông chính là sự thật. Dù cho sự thật đó cay đắng với tôi như thế nào, thì tôi cũng sẵn sàng chịu đựng, còn hơn là phải ngắm nghía sự thật xấu xa được che đậy bởi quần áo đẹp ở bên ngoài.

- Cô phải tha thứ cho tôi, - ông xúc động, nói: - Tôi đã bị tình cảm lôi cuốn…Cha cô và tôi không còn nói chuyện với nhau được nữa. khi còn sống, ông ta đã cấm không cho tôi được lên đảo. nếu tôi đặt chân lên đảo thì sẽ bị bắt và ném xuống biển.

- Thật khủng khiếp, tôi hy vọng điều bất hạnh đó bây giờ không còn xảy ra nữa.

- Ôi, đó là mối thù truyền kiếp. Mọi người không thể thoát ra nổi cuộc tranh cãi, khi mà họ không hiểu hết nguyên nhân sâu xa của nó. Chúng ta đã từng biết nỗi đau buồn đó xuất phát từ Montagu và Capulet, phải không? Bây giờ tôi không còn mong muốn gì ở đảo Kellaway, dù là mơ đi nữa. tôi đã bằng lòng với cuộc sống ở trên Đảo đá Xanh.

- Ôi, ông đã tìm thấy niềm vui của cuộc sống trên hòn đảo nhỏ bé đấy ư?

- Nó rất thích hợp với tôi. Tôi đã có thể dồn hết thời gian công sức để vẽ, đôi khi phải tạm dừng lại là lúc tôi mang tranh đi London để dự triển lãm, và xem tranh của các họa sỹ khác. Tôi mang tranh đặt vào cửa hàng ở Polcrag để cho mọi người được chiêm ngưỡng nghệ thuật, và hy vọng những người ham thích nghệ thuật ở xa tới mua chúng.

- Tôi vui sướng khi được nhìn thấy bức tranh "Mồng Biển", và càng vui mừng hơn khi biết tác giả chính là ông. Tôi hy vọng, sự xuất hiện của bức tranh ở Kellaway có thể xóa sạch đi mối thù truyền kiếp ở chúng ta.

Ông mỉm cười nhìn tôi, thốt lên: - Thật tuyệt vời! Thật huyền diệu! tôi không thể ngờ, tôi lại được gặp mẹ cô, trong chính người con gái của bà".

Buổi trưa hôm đó mới thú vị làm sao!...

Sau đó, tôi chèo thuyền trở về đảo cùng với bức tranh "Mồng Biển". Tôi mang tranh về phòng, ngắm nhìn say sưa…Tôi thầm nhủ, sẽ giữ bí mật với Jago cho đến tận ngày lễ Noel.

Thời tiết đã chuyển sang thu. Nắng tháng mười vàng nhạt, se se lạnh, làm cho người ta nhớ tới cái nắng mùa hè gay gắt… Nhưng gió vẫn chưa nổi lên, chỉ có sương mù dày đặc xuất hiện. Sự khắc

nghiệt của biển như Jago nói, hẳn phải đến tháng mười một mới bắt đầu.

Hàng ngày tôi vẫn cùng với con thuyền Ellen bơi dạo quanh đảo. Nhờ Jago giới thiệu, bây giờ tôi đã quen với một số người dân lao động. Họ cũng đã quen với tôi, sau những cuộc gặp gỡ chuyện trò cởi mở. Đặc biệt, tôi thấy vui hơn khi họ ngầm ca ngợi những việc làm tốt của Chúa đảo.

- Ông ấy rất nghiêm khắc, - một bà già nói – nhưng nghiêm khắc để giữ cho nhà cửa của chúng tôi được gọn gàng, sạch sẽ…ruộng vườn tươi tốt. ông đã nhìn tới nóc nhà nào là y như phải sửa chữa lại ngay lập tức…

Có lẽ, khi mặt trời buổi trưa đã lên cao, chiếu những tia nắng vàng ấm, xua tan sương mù dày đặc, khiến lòng tôi bồi hồi xao xuyến. không, không phải thế, có lẽ chính những người dân lao động chuyên cần kia, đã làm cho lòng tôi nhân ái, cảm thông với họ…với cuộc sống mong manh đầy trắc trở khiến họ phải vật lộn giành giật kiên cường mới có được, tuy rằng hiệu quả mang lại cho họ còn quá nghèo nàn và khiêm tốn.

Không hiểu sao tôi lại băn khoăn lo lắng về họ đến như vậy…

Nếu Philip còn sống, hẳn anh ta sẽ cười chế nhạo: "Đúng là một sự mủi lòng viển vông!"

Còn Esmeralda sẽ nói: "Ôi, chị lúc nào cũng để ý đến mọi cái…người dân lao khổ thật đáng thương!"

Hơn thế nữa, tôi ân hận tự trách mình chưa thật sự hòa nhập với họ, tôi còn chưa hiểu hết về họ. vậy mà tôi đòi nắm bắt tất cả những gì đã diễn ra trên hòn đảo có về dày lịch sử này.

Ngay cả Jago, người gần gũi với tôi nhất, vậy mà anh vẫn còn xa cách biết bao, mặc dù anh luôn quan tâm chú ý đến tôi. Tôi thường ngắm nhìn chân dung của anh, nhưng con người thật của anh…tôi vẫn không sao nắm bắt nổi. Mẹ tôi đã nhận biết được tính chất hai mặt đối lập trong của một ocn người và bà đã thể hiện xuất sắc điều đó ở cả Jago, ở Silva…Bà đã thành công trong sự nắm bắt mọi người, nhưng lại thất bại khi nắm bắt cha tôi, có lẽ cha tôi là một trường hợp ngoại lệ…mẹ tôi đã không đủ can đảm để vẽ ông, mặc dù lúc đó bà đã yêu ông và chấp thuận lấy ông.

Tôi lắp chèo vào thuyền, chờ cho thủy triều dâng lên đưa thuyền ra xa bờ. Trời thật đẹp, gió nhẹ thổi se lạnh…mặt tôi ửng hồng dưới ánh nắng. Những đám mây đủ hình thù kỳ dị, tôi từ từ theo gió, làm tôi chợt nhận ra, ở đó có hình dạng một khuôn mặt nhăn nheo dăn dúm khó quên…khuôn mặt bà Tassie. Và ngay kia là áng mây xám đen đang lảng vảng trôi về phía chân trời, khiến tôi nhớ tới câu nói thầm thì đầy bí hiểm: "Hãy cảnh giác đề phòng!" … Phải chăng đó là một ám chỉ quanh co về mối nguy hiểm đang đe dọa tôi, bằng một ngôn từ rất riêng của phù thủy? tôi còn nhớ, khi tôi tới bà Tassie cùng với Jago thì đó là "Hạnh phúc sẽ thành, ngay sau khi cô quay trở về đúng…" Điều đó áp dụng riêng cho tôi hay cho tất cả mọi người? "Quay trở về đúng" có nghĩa là làm cho hạnh phúc…quyền quý cao sang chảy ào ạt vào cuộc sống, vượt xa yêu cầu của Jago. Tôi thầm nghĩ, sự ẩn dụ này liệu có ứng nghiệm?

Thuyền của tôi đã trôi xa cách đảo khoảng một dặm. tôi nghĩ, đã tới lúc quay trở lại.

Trong lúc vung mái chèo, tôi bỗng kinh hoàng…chợt nhìn thấy ở dưới đáy thuyền có nước rỉ vào.

Tôi cúi xuống, đưa tay dò dẫm kiểm tra đáy thuyền. Nước thấm vào, ắt hẳn đáy thuyền phải có lỗ rò. Tay tôi đã chạm vào một thứ gì lầy nhầy giống như đường mật.

Ngay lúc đó, nước bắt đầu chảy vào qua lỗ rò rất nhanh, trên đáy thuyền nước đã lênh láng. Tôi nắm chặt tay chèo bơi thật nhanh vào bờ.

Con thuyền Ellen đã bung ra một lỗ rò to… Không còn nghi ngờ gì nữa: Thuyền sắp đắm!

Tuy bờ không xa là bao, nhưng con thuyền của tôi lại chòng chành lắc lư như người say, trong lúc tay tôi đã mỏi nhừ không còn chèo mạnh được nữa.

Nước đã dâng cao lên tận mạn thuyền.

Không bình tĩnh được nữa, tôi điên cuồng, hoảng hốt nắm chặt lấy mạn thuyền. May mắn sao, tôi đã ôm chặt được sống mũi của con thuyền, phần còn lại duy nhất nổi trên mặt nước, còn tất cả đã chìm nghỉm. Tạm thời tôi vẫn an toàn, nhưng hẳn chẳn được bao lâu rồi cũng phải chìm!

Có thể bơi vào bờ chăng? Tôi cảm thấy không thể, vì váy áo ướt sũng nước nặng nề sẽ quấn giữ tôi lại. tôi chỉ mới biết bơi rất ít; từ những ngày còn nhỏ khi tôi và Esmeralda được cô gia sư đưa đi tắm biển ở Brighton vào những ngày lễ, nhưng lúc đó các thuyền bảo vệ luôn chuẩn bị sẵn sàng vất phao ra cứu vớt, nếu chúng tôi đuối sức. Nhưng bây giờ thì không thể vậy được nữa rồi!

Tạm thời tôi vẫn bám chắc lấy con thuyền, kêu to: - Cứu! hãy cứu tôi!... – giọng kêu yếu ớt của tôi lọt thỏm trên mặt biển bao la cùng với tiếng kêu rít giễu cợt của lũ mòng biển đang bay lượn trên đầu.

- Ôi, cầu xin Chúa, hãy để cho mọi người nhìn thấy con, - tôi thầm cầu nguyện. Bất chợt, tôi liên tưởng tới chị Silva, tôi chính là hiện thân của chị, tôi sẽ chết. chỉ có khác tôi và con thuyền Ellen đều bị chìm xuống biển xanh sâu thẳm…

Ôi, đây là sự phản trắc của biển! Ngay cả khi biển êm ái hiền hòa. Thật khủng khiếp biết bao!

Bơi vào bờ!? …Lại một lần nữa tôi muốn bơi vào bờ, nhưng tôi nhận thấy tai họa xảy ra còn nguy hiểm hơn. Khôn ngoan hơn cả, vẫn là bám chắc lấy con thuyền.

Tay của tôi đã tê cóng, tôi không thể bám chặt lâu hơn được nữa. vậy là kết thức rồi ư? Điều kỳ lạ đã đến với tôi như thế này ư? Không! Không! …Sẽ có người tới cứu tôi. Jago sẽ tới. Đúng, Jago nhất định phải tới. nếu như anh đang dạo chơi trên vách đá cheo leo kia.

- Jago! Jago! – tôi tuyệt vọng kêu lên. Tay tôi hình như đã bị tuột khỏi chỗ bám. Tôi như muốn chìm xuống?

Theo bản năng, tôi vùng vẫy chân tay…Thật không ngờ tôi lại nổi lên được lên mặt nước. Một sức mạnh phi thường trỗi dậy trong tôi, sức mạnh của con người trong đỉnh điểm của tuyệt vọng, hiểm nghèo. Tôi không muốn chết, tôi phải chiến đấu giành lấy cuộc sống của chính tôi.

Lời cầu nguyện của tôi đã thấu tới Chúa. Người đã ra tay cứu vớt tôi. Tôi không dám bơi vào bờ, chỉ vùng vẫy xoay sở để bám chắc lấy vị trí cũ trên con thuyền mà tôi vừa để tuột.

Chợt có tiếng gọi từ dưới nước vang lên: - Hãy bám chắc lấy, cô Ellen! …Tôi đây!...

Slack! …tôi thầm nghĩ.

Đúng là Slack, thật may mắn! Bây giờ cậu đã ở sát bên tôi. Tôi biết cậu bơi giỏi như Rái cá, tôi đã nhiều lần được nhìn thấy cậu bơi ra sao.

- Tất cả đã ổn rồi cô Ellen…Bây giờ tôi đã ở bên cô.

Cậu sao mà bé nhỏ đến thế! Sao mà yếu ớt đến thế! …Tôi thầm nghĩ, Slack chỉ là một cậu con trai mới lớn. vậy mà bây giờ tôi phải dựa vào sự yếu ớt ấy, tôi cảm thấy mình còn nhỏ bé hơn, yếu ớt run rẩy như một con chim non bị thương trong tay cậu.

- Nào, bây giờ tôi sẽ đưa cô vào bờ, - cậu thúc giục tôi chuẩn bị.

Trong lúc tay tôi vẫn còn bám chặt vào mũi thuyền, tôi kêu lên: - Tôi không thể…tôi bơi rất yếu, Slack.

- Không sao, cô Ellen. Đã có tôi dìu cô…

- Tôi thả tay, đạp chân rời khỏi chỗ bám, chỉ một lát người tôi chìm xuống mặt nước, nhưng ngay lập tức tôi được nâng bổng nổi lên nhờ bàn tay của Slack.

Chúng tôi từ từ xa dần con thuyền đắm, đảo ở trước mặt xích lại gần hơn.

Tôi không thể ngờ, một cậu bé mảnh khảnh như Slack lại cứu được tôi.

Sau đó tôi nghe thấy tiếng của Jago.

- Tôi tới đây.

Tôi vừa kịp nhận ra, tôi đã thoát nạn! Và lịm đi…

Tôi chỉ còn nhớ một cách mơ hồ, tôi đã được mang vào bờ, Jago ẵm tôi trong cánh tay khỏe mạnh của anh đi vào Lâu đài. Tôi bị ngất xỉu, phải nằm dốc nghiêng ở trên giường cho nước biện từ trong bụng trào hết ra khỏi miệng. sau đó, tôi dần dần hồi tỉnh, khi được ủ kín trong chăn, xung quanh chườm kín các chai nước nóng. Tôi phải nằm im trong hai ngày, sau khi nếm trải một cơn sốt lớn nhất trong đời. Số mệnh của tôi trôi dạt lênh đênh, tưởng đã chìm sâu xuống đáy biển, thật hú vía!

Lúc này nằm ở trên giường, tôi không sao quên được nỗi sợ hãi kinh hoàng, khi tôi phát hiện ra lỗ thủng ở trên thuyền. tưởng rằng mọi chuyện đã kết thúc, nếu không có Slack kịp thời ở đó và sau đấy là Jago. Tôi vẫn chưa hết ngạc nhiên, một con người nhỏ bé như Slack mà lại mang nổi tôi bơi vào bờ…

Tôi đã kịp nhận ra Jago trước khi ngất xỉu. Tôi đã hết sợ hãi khi nghe tiếng anh…

Jago, bây giờ anh đang ngồi sát ngay bên tôi.

- Ellen, cái gì đã xảy ra với cô vậy? – anh hỏi – cô có thể nói về nó được không?

- Ôi, vâng, dĩ nhiên… Mọi cái xảy ra thật bất ngờ đối với tôi, có một lỗ thủng ở đáy con thuyền.

- Không, tôi không tin điều đó. Nếu cô không va thuyền vào một cái gì, thì điều đó không bao giờ xảy ra. Vì tất cả các con thuyền đều được kiểm tra cẩn thận trước khi hạ thủy.

- Đúng vậy, tôi đã kiểm tra ngay từ lúc đầu, nhưng không phát hiện ra một vấn đề gì. Khi thuyền đã đi được khoảng mười phút, vừa ra xa khỏi bờ thì bất ngờ sự cố xảy ra.

- May sao tai nạn đã qua. Cám ơn Chúa, tôi đã tới kịp.

- Cả Slack cũng thế.

- Đúng, Slack là một cậu bé tốt, nhưng chỉ hơi yếu một chút. Cậu ta không có đủ sức để mang cô vào bờ.

- Tôi cảm thấy váy áo ướt sũng, nặng trĩu kéo tôi chìm xuống nước.

- Đúng, đó là lúc rất nguy hiểm. Ellen… nếu như điều gì xảy ra với cô…thì tôi rất ân hận. – Mặt anh xúc động méo xệch, anh nói – âu cũng là bài học cho tất cả chúng ta. Sắp tới, chúng ta cần phải cẩn thận hơn.

- Vậy, tôi vẫn được chèo thuyền một mình chứ?

- ồ, đây là một yêu cầu không đúng lúc. Trong lúc này, tốt hơn cả cô nên nằm nghỉ ở trên giường. việc này ảnh hưởng tới sức khỏe và tinh thần ghê gớm, hơn cả cô tưởng rất nhiều.

- Anh Jago, tôi không biết phải cảm ơn anh ra sao, anh đã cứu sống tôi.

Anh đứng lên sát ngay bên tôi, anh nói – tất cả phải cảm ơn Chúa. Chúa đã cho tôi được chăm sóc, bảo vệ cô. Mong sao, cô đừng có quên, tôi là người bảo trợ của cô.

- Cám ơn anh, Jago.

Anh ôm hôn tôi.

Anh vội buông tôi ra, bởi cảm xúc của tôi vẫn còn đóng băng lạnh lùng cứng ngắc với suy tư: "Con người ta nhỏ bé và yếu ớt biết chừng nào, thật dễ bị tổn thương…"

Gwennol đi vào. Cô buồn rầu nói: - Ellen, cô vừa trải qua một tai họa, thật đáng tiếc… Cô bơi dở lắm phải không?

Tôi gượng cười: -Gwennol, hẳn cô bơi rất giỏi?

- Rồi tôi sẽ cho cô biết, tôi bơi thế nào. Chính mẹ tôi đã dạy tôi bơi đấy. bà nói, bơi là điều kiện tối cần thiết cho bất kỳ người nào sống trên đảo.

- Vậy, tôi sẽ tập bơi trong thời gian tới.

- Ellen, có lẽ cô đã gặp may… - Chúa đã che chở cho cô.

- Ôi, tôi cũng nghĩ như vậy.

- Tương lai, cô phải cẩn thận hơn đấy nhé!

- Gwennol, tôi nhận thấy tôi cũng không đến nỗi chủ quan. Ai có thể nghĩ rằng, con thuyền Ellen

bị thủng?

- Cô Ellen, bất kỳ con thuyền nào cũng đều có thể bị thủng. Nó thường không bị thủng ngay trong bờ, nó đợi khi trôi ra biển mới thủng. Nếu nó trôi dạt được vào bờ thì đó là điều hiếm thấy. thông thường nó bị sóng gió đánh vỡ tan tành, đến một ngày nào đó, trên mặt biển người ta chỉ thấy một cột buồm nổi lềnh bềnh với biển chữ Ellen.

- Và mọi người sẽ hỏi: "Ai là Ellen?", phải không?

- Ôi, họ chỉ biết rằng đó là con thuyền mang tên Ellen bị đắm.

- Họ có thể tò mò muốn biết về chủ nhân của nó chứ, người có tên Ellen… cũng là tên của con thuyền.

Thật tồi tệ, giữa chúng tôi hình như vẫn có một tảng băng lạnh lùng, chúng tôi cố làm ra vẻ không có nó…Cô ngập ngừng muốn nán lại để hỏi tôi về Michael? Hẳn Gwennol muốn biết những gì đã xảy ra với tôi và Michael trong cả một ngày ở đất liền? tại sao, anh chèo thuyền đưa tôi về tận đảo mà không vào gặp cô? … Tôi chắc rằng chị Jenifry đã nhìn thấy tất cả và chị đã nói lại cho cô. Nhưng Gwennol lúng túng không biết hỏi tôi như thế nào. Cô không thể vượt qua tảng băng kia nằm giữa vết rạn, khiến cho chúng tôi không thể ở bên nhau lâu hơn. Cô đành sớm chào tạm biệt, đi ra khỏi phòng.

Chị Jenifry tới. Khuôn mặt quỷ của chị đượm vẻ quan tâm.

- Cô cảm thấy thế nào rồi, Ellen? Lạy chúa tôi, cô đã làm cho chúng tôi bị một phen hết hồn… Tất cả chạy ùa cả ra biển. tôi không tin vào mắt mình nữa, khi nhìn thấy Jago ẵm cô ngất lịm trên tay. Thật khủng khiếp, tôi nghĩ là cô đã chết…

- Chị Jenifry, tôi rất khỏe, tai họa không dễ dàng giết chết tôi được đâu.

- Ellen, đó là một niềm tin đáng được khích lệ, - chị nói – tôi có mang thuốc tới cho cô đây này. Thuốc được pha chế từ thảo mộc, chữa an thần rất tốt, nhất là trường hợp bị sốt như cô. Vú nuôi của tôi thường cho tôi uống, mỗi khi tôi mê sảng.

-Cám ơn chị. Chị thật tốt, chị đã mang thuốc tới cho tôi uống.

-Hãy uống ngay đi Ellen, chắc chắn cô sẽ thấy dễ chịu.

Tôi nhìn vào chén thuốc, bất chợt gặp ánh mắt chị liếc nhìn tôi. Thật ớn lạnh…khi tôi nhận thấy cái nhìn kinh dị y hệt trong gương. Tôi vội nói- chị Jenifry, tôi không uống nổi bất kỳ cái gì trong lúc này, tôi đang ớn, muốn nôn.

Chị nài nỉ: - Uống thuốc vào, cô sẽ dễ chịu hơn…

-Để lát nữa tôi sẽ uống. – Tôi quả quyết đặt chén thuốc xuống bàn.

Chỉ thở dài, nói: - Nếu cô chịu khó uống thuốc thì mới mau bình phục.

Tôi uể oải nói: -Tôi rất mệt…xin lỗi chị, tôi muốn nằm nghỉ. – Tôi từ từ nhắm mắt, đủ để nhìn thấy chị qua hàng lông mi khép hờ.

Chị thất vọng, đứng im lặng nhìn tôi…, một lát sau chị nói: - Tôi sẽ đi khỏi đây, nhưng cô đừng có quên uống thuốc,….đó là thuốc bổ đấy!

Nói xong chị Jenifry bước nhanh ra khỏi phòng.

Tôi nằm trên giường thầm nghĩ, ở chị có một sự vụng trộm lén lút khiến tôi khó chịu đến thế, y như lần đầu tôi mới gặp. khi tiếng bước chân của chị đã đi xa, tôi bưng ngay chén thuốc lên nhìn, một cái chén đựng đầy một thứ nước đen sệt, hắc mùi thảo một. Tôi đưa chén thuốc lên miệng, bỗng, bên tai tôi văng vẳng lời của bà già Tassie: "Hãy cảnh giác đề phòng!"

Tôi hoang mang…nghĩ thầm: - Ellen, cô có thể chết…bởi chén thuốc đáng ngờ!

Tôi bưng chén thuốc hất ngay ra ngoài cửa sổ, nước thuốc đen đặc tung tóe chảy rớt xuống chân tường bên ngoài lâu đài.

Tôi quay trở về giường, nằm suy nghĩ miên man….

CHƯƠNG 9: CHUỖI ĐÁ KELLAWAY

Ngày hôm sau tôi đã bình phục hoàn toàn, dường như mọi suy nghĩ nặng nề đã biến mất sau một đêm ngủ say. Ngay khi tỉnh dậy tôi đã nghĩ tới Slack, tôi muốn đi tới sân chim để gặp cậu.

Cậu đã đứng đợi…chờ tôi tới.

- Cám ơn Slack, - tôi nói – cậu đã cứu tôi thoát chết.

- Cô Ellen, cô thấy không… - Slack cười, nói – tôi có thể đưa cô vào bờ đấy.

- May mắn sao tôi được cậu tới giúp và anh Jago đã xuất hiện kịp thời…

- Tôi không lớn, nhưng tôi có một "sức mạnh" đặc biệt. Cô Ellen, tôi có thể bảo vệ cô như bảo vệ những con chim nhỏ của tôi.

- Cám ơn Slack. Tôi tin cậu có "sức mạnh" ấy.

- Hãy nói cho tôi biết, chuyện gì đã xảy ra với cô?

- Con thuyền đã bị thủng, tôi nghĩ vậy.

Cậu lắc đầu không tin, hỏi:- Cô nói sao, cô Ellen?

- Slack cậu không tin sao? Thật kỳ lạ, bất ngờ tôi nhìn thấy một cái gì đó ở trong nước. Tôi sờ vào, nó lầy nhầy…giống như đường…, sau đó tôi không có thời gian để nghĩ tới bất kỳ một cái gì, chỉ lo sao bơi được vào bờ.

- Chất lầy nhầy…? – Cậu nhíu mày suy nghĩ…cậu nói – cô nói nó giống như đường? nhưng tại sao lại có đường trên đáy thuyền?

- Tôi mong rằng…tôi đã nhìn lầm vì quá hoảng sợ…tôi nghĩ vậy.

- Có lẽ, đó là một chút tảo mà thôi.

- Có lẽ vậy. Nhưng dù sao thì tôi cũng đã thoát chết. Slack, khi nghe thấy tiếng cậu gọi, tôi mừng rỡ biết bao.

- Đấy là nhờ "sức mạnh" đặc biệt đấy, cô Ellen. Khi tôi đang đi trên bãi biển, bỗng nghe thấy tiếng gọi từ nói rất xa… "Slack!...Slack!... Hãy tới đây cứu tôi!" – giống như con chim nhỏ nào đó đang cần tôi.

- Cảm ơn Chúa…Cám ơn "sức mạnh" quyền năng.

- Tôi luôn sẵn sàng bên cô. Cô đừng có quên "sức mạnh" thiêng liêng đó, cô Ellen. – Ngừng một lát, cậu chợt nhớ ra…, hỏi: - À…, cô vừa nói, cô nhìn thấy đường…?

- Đúng, tôi nhìn thấy…có một chút lầy nhầy giống như đường mật.

Đây là một điều lạ hiếm thấy…nhưng cô đừng có lo. Tôi sẽ chăm sóc cô, nếu như cô cần đến… tôi sẽ nhận biết được và hiểu cần phải làm gì ngay…

Mắt cậu sáng ngời thành kính, khiến cậu như cao lớn hẳn lên.

Có người sẽ lấy tay bịt tai, khi họ nghe một ai đó nói tới "sức mạnh" linh thiêng của Slack, và thì thầm: "Tất cả…không phải đúng như vậy!"

Nhưng riêng tôi..tôi tin cậu. Slack thật dễ mến, tôi sung sướng vì cậu đã trở thành người bạn thân thiết của tôi.

Tai họa đã đưa Slack tới gần tôi hơn, bởi sau một tuần xảy ra tai nạn tôi không được ra biển một mình, và đó cũng là điều cần thiết để chứng tỏ tôi không làm trái ý Jago. Vậy là tôi luôn ở trên đảo, đôi khi đi tới sân chim, cùng với Slack cho bồ câu ăn.

Một hôm, cậu đưa bắp cho tôi ném rải khắp sân, chim bồ cậu bay xà xuống rào rào vây xung quanh chỗ chúng tôi đứng.

Bỗng cậu hỏi: - À, cô nói…có đường mật ở dưới đáy thuyền, phải không cô Ellen?

Tôi ngạc nhiên, nói: - Ôi, sao cậu còn quan tâm tới chuyện này ư. Đó là lúc con thuyền bắt đầu

gặp nạn. Tôi không có thời gian để xác định kỹ, tôi chỉ kịp nhìn thấy nó lầy nhầy giống như đường mật, khi tôi sờ vào đáy thuyền noi có nước đang rỉ thấm vào. Sau đó, nước trong thuyền dâng lên nhanh… đáy thuyền xuất hiện một lỗ thủng. Tôi đã phân vân suy nghĩ về nó rất nhiều. Đôi khi tôi cho rằng, tôi đã nhầm lẫn do hoảng hốt…cậu có hiểu không, Slack.

Cậu nhíu mày, nói: - Đường thì hòa tan trong nước giống như muối vậy…

- Thế thì phải có cái gì đó trộn với nó? – tôi phán đoán.

- Lúc đầu, cô không thể không nhận ra lỗ thủng ở đáy thuyền vì có đường nhét vào, khi đường tan hết cũng là lúc lỗ thủng lộ ra, nước tràn vào, đúng vậy không cô Ellen?

- Ôi Slack, cậu thật sáng suốt!

- Nhưng con thuyền đó bây giờ ở đâu?... Nếu nó không bị sóng đánh vỡ thì chúng ta nhất định sẽ tìm thấy nó…

- Lúc bấy giờ, đâu còn đường trên đáy thuyền.

- Nhưng chúng ta sẽ biết được lỗ thủng đó như thế nào, cô Ellen.

- Đúng vậy, nhưng trước hết chúng ta phải tìm thấy con thuyền.

- Lỗ thủng sẽ nói cho chúng ta biết được nhiều điều…

- Slack, cậu nghĩ thế à?

- Chuyện gì sẽ xảy ra, nếu lỗ thủng do người nào đó đục ra rồi trét đường vào, để cô không thể phát hiện ra… Khi con thuyền lướt ra biển, lỗ thủng xuất hiện…Chính đường đã ngụy trang để đánh lừa cô.

-Cậu đã đoán, một người nào đó…

- Nhưng gì tôi suy đoán chưa hẳn là chính xác, nhưng điều khủng khiếp xảy ra với cô là có thật. Tôi đã từng biết điều khủng khiếp đó, nên không bao giờ quên…Chúng ta không thể đùa giỡn với chuyện này được… - Cậu đăm chiêu nhăn nhó, lấy tay bịt tai lại với ngụ ý: Hãy suy nghĩ đi!

Những gì cậu suy đoán tưởng như vô lý…nhưng lại có lý! Cậu đã thật sự nghĩ rằng, một người nào đó đã đục thủng con thuyền Ellen…vậy, ắt người đó phải biết con thuyền của riêng tôi không một ai sử dụng ngoài tôi, sớm muộn gì thì nó cũng được chèo ra biển…

Liệu suy diễn đó có quá không?...Ai là người có gan làm như vậy?

Gwennol là một cô gái trẻ đang yêu, đang ghen với tôi vì Michael Hydrock. Chị Jenifry là một người mẹ lo lắng, đang nghi kỵ tôi giành mất hạnh phúc của con gái. Ngay từ đêm đầu tiên gặp gỡ, chị Jenifry đã cho tôi cảm giác khó chịu, khiến cho tôi phải cười nhạo chính bản thân mình. Tất cả, cũng chỉ tại bởi cái khuôn mặt kỳ quái của chị xuất hiện trong gương. Hơn thế, tôi lại làm nhiều điều khiến cho chị đáng phải lo ngại đề phòng. Nhìn vẻ bề ngoài thì ai cũng có thể cho rằng tình cảm của tôi và Michael đã trở nên ngày một đằm thắm. Nhưng thật ra, nếu như Michael có cầu hôn, thì tôi cũng khước từ…Bởi tôi hiểu, đằng sau sự cầu hôn có một thùng thuốc nổ…ghen tuông, chỉ chờ tôi gật đầu là ngòi nổ được châm lên ngay lập tức. Không, điều đó không bao giờ xảy ra, bởi giữa tôi và Michael thực chất là tình bạn và mãi mãi chỉ là tình bạn…Đối với tôi, Michael luôn luôn là một Lãnh chúa, một nhà quý tộc lịch lãm, chân thành hết lòng vì bạn, Gwennol không có lý do gì để ghen tuông, chị Jenifry không có lý do gì phải nghi kỵ.

Vả lại, quan hệ bạn bè giữa tôi và Michael đã có từ lúc trước khi tôi ra đảo, tôi chưa hề biết cô và lại càng không biết cô đã thân thiết với Michael. Bây giờ mỗi khi tôi đi ra ngoài, cô luôn để ý nghi ngờ tôi gặp gỡ Michael. Chị Jenifry cũng vậy, chị đã đặt hết niềm tin vào chàng rể tương lai không hề ngần ngại; Michael là kỳ vọng cho tất cả các cô gái ở xung quanh, là khát khao của bất kỳ bà mẹ nào có con gái đến tuổi lấy chồng…

Vì vậy, sự kiện lỗ thủng của con thuyền với phán đoán của Slack thật dữ dội. Tôi rùng mình, ước gì giả thiết của tôi không đúng…

Slack nhìn tôi lo âu, cậu nói – Cô Ellen, cô phải thật cẩn thận đấy.

- Tôi sẽ cẩn thận, Slack. Tôi sẽ kiểm tra cẩn thận bất kỳ một con thuyền nào trước khi lắp mái chèo để ra khơi.

- Có thể, con thuyền của cô sắp tìm thấy…- Slack lẩm nhẩm…thành kính.

- Tại sao?...

- Tôi không biết nói gì hơn…cô Ellen. Tôi muốn chăm sóc cô giống như là tôi đã chăm sóc…cô Silvia.

- Cậu đã từng chăm sóc…chị Silvia?

Cậu tươi tỉnh, chậm rãi nói: - Cô Silvia luôn tới tôi như thói quen của một người nghiện. Ôi, cô không gian dối, làm hại ai, cô chỉ có thói quen buồn bã, thói quen hoang dại…Cô muốn làm những cái khiến cô phải đau đớn. Sau đó, cô dịu đi khi cô hoàn toàn tin vào "Sức mạnh" ở trong tôi.

- Cậu, hẳn phải biết chị Silvia hơn bất kỳ một người nào khác?

- Có lẽ vậy.

- Vào cái đêm mà chị ấy bỏ ra đi…trong bão gió với con thuyền, thì sao, Slack?

Tôi lại thấy mắt cậu chớp chớp…, cậu nói – Cô Ellen, đây là một cậu chuyện kỳ lạ khủng khiếp…

Vậy là cậu đã chấp thuận "bật mí", tôi vội nói: - Slack, cậu biết lúc chị Silvia bắt đầu bỏ ra đi?

Cậu do dự một lát, rồi nói: - Vâng, tôi có biết lúc cô ấy bắt đầu ra đi.

- Tại sao cậu không ngăn chị ấy lại? Cậu phải tìm mọi cách để ngăn cản giữ chị ấy lại chứ.

- Không có ai ngăn cản nổi cô Silvia một khi cô quyết làm một cái gì. Lúc đó cô Silvia giống như một con ngựa cái hoang dại…

- Phải có cái gì đó xảy ra thật khủng khiếp…đến nỗi chị Silvia phải bỏ ra đi vội vàng như vậy chứ?

- Vì…vì…

- Vì cái gì, Slack? Nhất định cậu phải biết lí do.

Slack im lặng.

- Silvia là chị của tôi, chúng tôi có chung một người cha, chỉ có mẹ là khác. Đáng ra bây giờ chúng tôi đã ở bên nhau.

- Cô ta không giống cô đâu, cô Ellen.

- Tất nhiên tôi không bao giờ ra biển trong đêm bão gió như vậy, phải không?

- Cô Silvia đã tới tôi trước khi cô ấy ra đi. Cô ấy tới cho chim ăn, cũng giống như cô bây giờ. Bồ câu bay lượn, gù nhau xung quanh chúng tôi rất vui, nhưng cô thì rất buồn, cô nói: "Slack, tôi sẽ đi xa. Tôi sẽ đi tới một nơi hạnh phúc…, tôi sẽ không còn ở lại đây nữa."

- Ôi, Slack, cậu có nghĩ, chị Silvia phải đau khổ biết chừng nào, chị phải cân nhắc tính toán kỹ ra sao thì mới ra đi như vậy?

Cậu suy nghĩ lao lung. Một lát cậu nói: - Cô Silvia đã đưa cho tôi một gói…cô nói: "Slack, cậu hãy giữ lấy kỉ vậy này này, để một ngày nào đó sẽ có người cần đến nó. Không biết chừng người cần lại chính là tôi…"

- Ôi, chị Silvia đưa cho cậu cái gì?

- Cô Ellen, đi theo tôi…, tôi sẽ cho cô xem.

Cậu đưa tôi vào nhà, mở tủ lấy ra một cái hộp. Cậu mở khóa lấy ra một cái bọc, trong bọc có hai quyển vở tập viết giống hệt như quyển vở mà tôi đã tìm thấy.

Tôi xúc động vô cùng. Từ hai quyển vở này, tôi có thể lần ra manh mối của Silvia chăng? Tôi đưa tay ra, nhưng Slack vẫn giữ sách trong tay ngập ngừng bối rối, - cậu nói – Cô Ellen, nhưng…tôi

phải giữ nó.

- Và cậu không có cho bất kỳ ai xem, phải không?

- Cô Silvia không hoàn toàn muốn như vậy.

- Slack, vậy – cậu còn đang đọc chúng?

Cậu ta lại chớp chớp mắt và nói: - Chúng quá dài đối với tôi. Tôi chỉ mới đọc được một chút ít thôi. Cô Silvia khủng khiếp quá…khủng khiếp với tất cả mọi người ở trong lâu đài. Tôi phải giữ nó lại.

- Slack, - tôi năn nỉ - hãy để cho tôi đọc.

- Tôi đã cân nhắc nhiều lắm… - cậu nói – trong tôi đã vang lên lời mách bảo: "Cho cô Ellen xem!" đó chính là lời của "sức mạnh" quyền năng. Nhất là khi cô nói về lỗ thủng của con thuyền, bỗng nhiên tôi nghe thấy tiếng của cô Silvia: "Hãy để cho cô Ellen đọc, Slack. Có thể chúng sẽ giúp ích cho cô ấy."

Ngay sau đó cậu đặt hai quyển vở vào tay tôi.

- Cám ơn Slack, tôi sẽ về phòng đọc chúng ngay.

- Cô Ellen, tôi hy vọng tôi đã làm đúng.

Tôi chân thành nói: - Tôi sẽ không bao giờ quên những việc cậu đã làm cho tôi, Slack.

- Cả ông Jago nữa chứ, ông đã kịp thời có mặt ở đó cùng với tôi…Cô thật may mắn, cô Ellen.

Tôi không còn nghe thấy cậu nói gì nữa. Với tôi, tất cả bây giờ là hai quyển vở mà tôi đã có trong tay. Không bỏ phí thời gian, tôi vội quay trở về phòng riêng…

Quyển vở đầu tiên, vẫn là kiểu chữ viết nguệch ngoạc, ngả nghiêng, thô cứng… tuy có nhỏ hơn, tháu hơn theo kiểu chữ của người lớn. Tôi đọc:

"Tôi đã tìm ra quyển vở để viết những điều đã xảy ra trong những năm qua, những điều làm cho tôi dở khóc dở cười. Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về cuộc sống đau khổ, đơn điệu đến tẻ nhạt của tôi. Tôi sẽ sắp xếp,ghi chép lại tất cả những suy nghĩ đó. Biết đâu sau này đọc lại cũng thú vị.

Đây là những ngày dì ghẻ và bé-bi đã bỏ ra đi. Tôi tưởng may mắn đã mỉm cười với tôi, nhưng không ngờ họ ra đi tôi lại thấy trống trải, cô độc hơn… Thoạt đầu tôi cứ tưởng tôi đã mất đi một đối thủ cạnh tranh đáng gờm, tôi sẽ độc chiếm tình cảm của cha tôi. Nhưng, tôi đã nhầm! Tôi vốn dĩ vẫn là "một đứa trẻ khó tính", tất nhiên bây giờ vẫn thế. Các cô gia sư đến rồi đi, đều nhận xét tôi như vậy, họ đã thất vọng vì tôi. Những gì tôi nhớ trong những ngày này là cha tôi… ông xua đuổi tôi!

Ngày dì ghẻ bỏ ra đi, tôi vừa tròn mười bốn. Đó là một buổi trưa đầy xúc động. Tôi tưởng, cha sẽ gọi tôi tới chia sẻ. Nào ngờ đó chỉ là tưởng tượng: "…Ông đứng đó buồn rầu, âu yếm vuốt tóc tôi…, trong khi những người hầu thì thầm bàn tán: "Không có ai xoa dịu được ông lúc này bằng cô Silvia!"

Tôi ngớ ngẩn cho rằng, tính nết của cha tôi sẽ dịu lại, khi dì ghẻ bỏ ra đi… Tôi hí hửng mặc ngay bộ váy áo đẹp màu dâu chín tới gặp ông. Nhưng khi nhìn vào mắt ông, tôi chỉ thấy băng giá lạnh lùng, khiến tôi phải rùng mình tê tái. Ông còn mắng mỏ, đưa ra nhận xét của gia sư về tôi: "dốt nát và sẽ còn tiếp tục dốt nát hơn…Không những thế còn đần độn vô tích sự". Ông đã tức giận lại càng tức giận hơn, ông phẩy tay đuổi tôi ra. Ông vốn hà khắc với tất cả mọi người ở trong nhà, mà tôi không phải là một trường hợp ngoại lệ. Sau khi cân nhắc, ông đã nhận một cô gia sư mới cùng với lời hứa hẹn: "Ông sẽ không còn phải nghe bất kỳ lời than phiền nào về cô Silvia nữa…" và cô ấy cũng là gia sư cuối cùng của tôi.

Tôi đành quay về với sự tuyệt vọng và tự an ủi: Sự thật ông có xua đuổi tôi, nhưng ông cũng lên tiếng nói với tôi đôi lời. Tôi không cần nhớ trước đó ông như thế nào, ở trong tôi lóe lên tia hi vọng: Nếu tôi học hành tích cực để trở thành một người con gái tốt mà ông có thể tự hào, thì tình yêu của ông sẽ dành trọn vẹn cho tôi. Đó chính là niềm an ủi tưởng tượng, sưởi ấm lòng tôi đang cô đơn. Ông ta và

tôi có thể cùng vào đất liền làm công việc kinh doanh. Ông tự hào nói: "Con gái của tôi ư? Nó chính là cánh tay phải của tôi". Rồi thì: "Silvia thật duyên dáng, con gái tôi đã trưởng thành"… Và: "Đám cưới ư, ồ…, tôi hy vọng không phải bây giờ. Tôi không muốn mất con gái của tôi. Nó chỉ chấp thuận kết hôn với chàng trai nào tự nguyện sống ở trên Đảo Xa."

Tôi mới ngốc nghếch làm sao! Tôi biết điều đó chỉ là khao khát vô vọng…không bao giờ thành.

Đó là những ngày, tôi sống trong mơ ước hão huyền với hào quang của hạnh phúc giả tạo để rồi thất vọng đến nao lòng. Tôi khùng lên, căm ghét tất cả mọi người, căm ghét cả chính tôi…Tôi không biết phải làm gì, đành viết ra những dòng suy nghĩ không biết chia sẻ cùng ai. Tôi vùi đầu vào viết, viết để giết chết thời gian đang gặm nhấm tâm hồn héo hon, chán nản…"

Đó là trang giấy chị viết tiếp quyển trước mà tôi đã đọc. Chị Silvia bây giờ đã là một thiếu nữ, không còn là Silvia nhỏ bé bị giam giữ trong phòng để làm bài tiểu luận, người đã từng viết nguệch ngoạc lên tường. "Tôi là một tù nhân bị giam ở đây". Ôi, chị Silvia thật đáng thương! Chị luôn tự hành hạ, giam hãm mình…để rồi tức tối với chính mình. Phải chăng đấy chính là con người thật của chị?

Tôi đọc tiếp.

"Đây là thời gian, không ở đâu người ta không để ý tới cha tôi. Ông hoàn toàn suy sụp, khi bị cú sốc bất ngờ. Dĩ nhiên ai mà chẳng chú ý tới cha tôi! Ông vừa mới ra lệnh, mọi người phải răm rắp làm theo. Vậy mà ông vẫn chưa hài lòng. Ông càng giận dữ gây gỗ nhiều hơn! Ông không tha thứ cho bất kỳ ai dám xúc phạm tới ông, mọi người than thở không biết phải chịu đựng ông đến tận bao giờ…

Nhưng, Jago thì không. Không ai muốn làm cho anh phải tức giận.

Ngày hôm qua, tôi ở trong vườn hồng hái bông, bất ngờ quay lại, thì anh đã đứng ngay bên cạnh tôi từ lúc nào không biết. Anh nhìn tôi chăm chú, khiến tôi bồn chồn…

Anh nói: - Chị của tôi là Jenifry cùng con gái sẽ tới Lâu đài. Họ sẽ là bạn với cô.

- Vậy, họ sống ở đây à?

- Đây cũng sẽ là nhà của họ. Cô sẽ thích điều này.

Jago thường nói, anh thích nhất những cái mà anh chưa vươn tới được.

- Cha tôi nói gì về tôi? – Tôi luôn hỏi Jago và hy vọng…

Có một lần, từ dưới vườn ngước nhìn lên tôi thấy cha tôi qua cửa sổ, nhưng niềm hy vọng trong tôi đã vụt tắt…bởi vừa nhìn thấy tôi ông đã ngoảnh mặt đi. Ông Fenwich vội dìu cha tôi như một sự tình cờ. Lúc đó, nước mắt tôi tự nhiên trào ra, tôi uất ức muốn gào lên thật to: "Cha, tôi đã mắc tội gì? Hãy nói cho tôi biết đi!"

Fenwick luôn là người thận trọng. Jago nói rằng cha tôi không thể làm gì mà không có Fenwick và Fenwick sống cũng không thể thiếu cha tôi.

Bây giờ, tôi nóng lòng chờ đợi hai mẹ con chị Jenifry tới"

Tôi đọc tiếp một trang khác.

"Họ đã tới. Gwennol khoảng lên tám, mặt mũi sáng sủa dễ thương, có lẽ cô cùng lứa với bé-bi. Tôi cảm thấy không thích chị Jenifry lắm. Tôi nghĩ, chị không thích tôi vì tôi là cô chủ nhỏ của cái nhà này. Phải chăng đó là một sự ghen tỵ…thật tức cười! Chị thường uốn nắn Gwennol theo ý muốn của chị: toan tính, vụ lợi, không một chút sai lầm…Gwennol được học chung một gia sư với tôi, cô học sáng dạ hơn tôi nhiều. Gwennol càng lớn lên càng xinh và duyên dáng. Tôi rất vui, vì cô đã trở thành bạn tâm tình của tôi.

Tại sao tôi viết điều này? Thật sự tôi không có gì để viết. Mỗi ngày tôi thích viết những điều khác nhau. Bây giờ tôi không còn gì để viết thêm nữa."…

Có nhiều trang bỏ trống. Tôi lật tìm đọc một trang khác.

… "Có lẽ, tôi không viết được nhật kí với kiểu nhảy cóc như thế này…Cuộc sống của tôi bây giờ trì trệ, già cỗi…Hầu như các cô gái ở lứa tuổi tôi đều biết lựa chọn cho mình một bạn trai. Nhưng,

khi tôi còn chưa kịp hé miệng nói ra điều đó, thì cha của tôi đã tuyên bố, ông sẽ không quẳng ra một đồng xu nào cho kẻ mang tôi đi. Chị Jenifry phát hiện ra điều đó, chị sớm lo cho Gwennol tìm ra một chỗ neo đậu. Gwennol sớm cặp bồ với Michael Hydrock, một chàng trai chưa vợ xứng đáng nhất trong vùng. Gwennol thật sự xúc động, khiến cô càng dễ thương…

Có một đêm khuya, cô lẻn về phòng khi vừa mới chèo thuyền từ đất liền trở về. Mắt cô sáng ngời, hai má ửng hồng e thẹn. Cô vui sướng kể cho tôi nghe "…Trong một lãnh địa rộng lớn ấy có một vườn hoa rất đẹp. Ôi, một biệt thự lộng lẫy với những con công mới đáng yêu sao…Chị Silvia, cái lâu đài này thật đáng ghét, phải không?"

- Đúng vậy, - tôi nói – nó tràn ngập những quá khứ tối tăm giống như ngục tối, đầy tiếng rên la… nghe thật khủng khiếp.

- Chị muốn vui vẻ ư? – Gwennol nói – con người ở đây chỉ có thể vui vẻ cười nói trong tiệc tùng…Xung quanh đây, hồn ma khủng khiếp quá!... Tại sao nó không hiền lành như hồn ma ở lãnh địa Hydrock? Hồn mà của một ông già, luôn nhắc nhở mọi người cần phải gìn giữ hạnh phúc của gia đình. Ngày hôm nay, Michael đã kể cho tôi nghe câu chuyện thú vị này, nó đã được áp dụng cho tất cả các cô dâu ở trong gia đình Michael Hydorck.

- Gwennol, cô đã yêu…

- Mọi người đều yêu mến Michael.

- Thế thì cuộc sống của anh ta phải rắm rối nhiều lắm.

- Tại sao vậy? Nếu được mọi người yêu mến là tốt chứ, cô Silvia?

- Có thể nói rằng, tình yêu không dễ dàng gì đối với tôi, Gwennol ạ.

Cô ta thốt lên: - Cô Silvia đáng thương! Tôi sẽ nói với mọi người ở Hydrock về cô. Rồi cô sẽ gặp một chàng trai nào đó.

- Đêm nay tôi không sao ngủ được. Có một cái gì đó rất u ám, bao trùm trong căn phòng này, từ lâu tôi đã không thích nó. Tôi sẽ không bao giờ có hạnh phúc khi ở trong căn phòng này. Người ta nói: Hạnh phúc là do chính mình tạo nên. Nếu đó là sự thật, thì tôi đang tự chôn vùi hạnh phúc của chính mình.

Tôi mở ngăn kéo bàn, lấy quyển vở mà tôi đã nguệch ngoạc ghi chép từ khi còn là một đứa trẻ ngây thơ ra xem. Tôi muốn xóa sạch tất cả. Tôi nhớ nó được viết trong hai ngày, hai đêm, khi tôi bị nhốt trong cái phòng này vì tội ương ngạnh. Bây giờ tôi không còn muốn nhắc lại sự ngốc ngếch đáng buồn đó nữa.

Sau câu chuyện của Gwennol, tôi tự vấn: Rõ ràng Gwennol đã lộ ra cô đang yêu, một thứ tình cảm mà tôi không có. Trong cuộc sống, không có một ai yêu tôi ngoài mẹ. Khi bà mất, đối với tôi tình cảm thiêng liêng ấy chỉ còn là một con số không tẻ nhạt. Điều tôi mong muốn khao khát hơn cả là tôi có một người thương yêu tôi như mẹ. Vậy mà không có một ai, không có một người nào thương yêu tôi cả. Tôi như một con khùng mất hết bình tĩnh, chuyên làm những điều gàn dở. Tôi muốn có sự căm ghét của mọi người còn hơn sự lãnh đạm của họ đối với tôi, vì ít nhất họ cũng chú ý tới sự tồn tại của tôi trong cuộc đời này.

Tôi nghĩ tới Jago. Anh đã có sự thay đổi trong cách cư xử với tôi, anh tỏ ra quan tâm tới tôi nhiều hơn. Không phải trước kia anh không tốt với tôi, có lẽ, khi đó anh chưa hề để ý đến tôi. Hai ngày vừa qua, anh đã cưỡi ngựa đi dạo cùng với tôi xung quanh đảo. anh kể cho tôi nghe về những gì anh đã trải qua, những ý nghĩa quan trọng trong cuộc sống…

Khi quay trở về lâu đài, tôi vẫn chưa hết xúc động. Tại sao Jago đột nhiên lại chú ý tới tôi?

Ngày hôm qua, ông Fenwick bỗng dưng ngồi một mình dưới gốc liễu ven hồ. Đối với ông, đó là một chuyện lạ. Tôi vội đi tới, hỏi: - Cha tôi đâu?

- Ông chủ đang nằm ở trên giường, - ông buồn rầu trả lời.

- Ông ta…xấu lắm rồi phải không?

- Ông chủ trong người mệt lắm rồi, cô Silvia.

- Tôi biết trong thời gian qua ông đã bị ốm liệt giường.

- Bây giờ ông đã cạn kiệt sức lực.

- Thật đáng tiếc…Tôi muốn được gặp mặt cha tôi.

Ông Fenwick sợ hãi lắc đầu. Ông nói: - Cô Silvia, xin cô không nên tới phòng ông lúc này. Đây là giờ phút cuối cùng…hãy để cho ông được thanh thản.

- Ông có biết, tại sao ông ta lại căm ghét tôi đến vậy không?

Ông nhún vai. Im lặng.

- Tôi nghĩ, ông ta muốn có một cậu con trai, có phải vậy không ông Fenwick?

- Cũng có thể, - ông Fenwick nói – nhưng ông chủ không phải là người yêu thích con cái…

Tôi nhìn thấy ông bối rối do dự. Tôi hỏi: - Ông sẽ làm gì khi cha tôi chết? – Thật ra tôi chỉ muốn kiểm nghiệm điều Jago đã nói "Cha tôi không thể làm gì mà không có Fenwick, cũng như Fenwick sống không thể thiếu cha tôi". Nhưng ông đã im lặng không trả lời.

Tôi sắp viết ra một điều bí mật mà tôi không thể nói ra cho bất kỳ một người nào biết. Ôi, tôi phải hết sức cẩn thận giữ gìn quyển vở này. Tôi nghĩ, Jago đang có ý muốn cầu hôn tôi.

Ôi…Jago và Silvia! Đó là điều tôi không hề nghĩ tới.

Tôi nhìn trân trân vào quyển vở, không sao đọc tiếp nổi. Tôi nghĩ thầm: "Tại sao Slack lại đưa quyển vở cho tôi? Tại sao Silvia lại đưa quyển vở cho Slack?

Nhất định điều này phải có một ẩn ý nào đó.

"…Tôi đã tới gặp anh. Khi tôi vào đất liền thì gặp anh đi tới nhà trọ. Anh có một vẻ đẹp quý phái, rất lịch lãm. Tôi không ngờ anh lại chú ý đến tôi. Chúng tôi cùng nhau ngồi uống rượu hoa quả… ăn bánh. Anh hỏi tôi: "Tại sao chúng ta không thuê ngựa, đi dạo chơi với nhau nhỉ?"

Đó là một ngày thật tuyệt! Chúng tôi ngồi ăn trưa trong nhà nghỉ Corn Dolle, với những búp bê kết bằng bắp ngô ngộ nghĩnh, và một bàn đá mát lạnh đầy rượu táo với bánh nướng giòn tan…ăn thật ngon miệng! Chưa bao giờ tôi sung sướng đến như vậy.

Cuối cùng, anh hứa hẹn: - Nhất định, chúng ta sẽ tới đây nữa nhé.

Phải chăng, còn quá sớm để tôi nói chuyện tình yêu với anh?"

Tôi nghĩ, Silvia đã yêu Michael Hydrock. Liệu anh ta có yêu chị thật không? Hay, vẻ quyến rũ bề ngoài và cách cư xử lịch thiệp của Michael đã làm cho chị ngộ nhận…? Ôi, chị Silvia thật đáng thương! Tôi hy vọng, chị không bị tổn thương.

Tôi lật trang tiếp.

"Không có ai, không muốn thổ lộ hạnh phúc với người mình yêu. Anh đã thổ lộ tình yêu với tôi. Anh hứa, sẽ làm tất cả để chúng tôi bên nhau mãi mãi… Tôi xao xuyến bồi hồi…Tôi kể hết cho anh nghe về cha tôi, về cuộc sống ở trong lâu đài.

Chao ôi, hạnh phúc đã mỉm cười với tôi. Cuộc sống thật tuyệt vời!"

Tôi dừng lại, nghĩ ngợi…, chị Silvia sao nhẹ dạ cả tin đến thế. Tôi đọc tiếp:

"Ngày hôm nay chúng tôi còn gặp một họa sĩ ở trong đất liền. Ông hỏi, chúng tôi đã tới đảo Đá Xanh chưa? Ông rất vui vẻ và mến khách. Ông chỉ cho chúng tôi xem phòng tranh của ông, một phòng đầy tranh vẽ về biển, về đảo và về cả chim nữa..Ông hy vọng được gặp lại chúng tôi.

Ngày hôm nay thật thú vị. Chúng tôi luôn ở bên nhau…"

Lại một niềm hân hoan khác nữa…

"Tôi không muốn viết những điều như trước đây nữa, bây giờ chúng đã trở nên nhạt nhẽo vô vị. Trước đây sao tôi bồng bột ngây ngô đến thế. Có thể nào niềm vui lại tồn tại cùng với sự đau khổ, nếu chúng đồng hành với nhau thì mối tình của tôi đâu có tồn tại. Bây giờ, tất cả đau khổ phải được chôn

vùi vào dĩ vãng. Cuộc đời của tôi bắt đầu sang một trang mới. Ôi, sao mà tôi hạnh phúc đến vậy, tôi yêu tất cả mọi người người trên thế giới này.

Ngày hôm nay tôi lại ra vườn hoa, ngước nhìn lên, tôi thấy cha tôi bên cửa sổ, trông ông yếu ớt…nhợt nhạt vô cùng. Tôi nghĩ, sẽ nói chuyện với ông, nhưng tôi sững lại…vì chợt nhớ tới lời của ông Fenwick "Hãy để cho ông thanh thản ra đi…". Thôi đành vậy, bây giờ tôi cũng không muốn bận tâm vì chuyện của cha tôi nữa.

Hạnh phúc, đó là điều rất hiếm hoi được viết trong quyển vờ này.

Dù sao, tôi cũng hiểu về chị Silvia hơn. Tôi đã có thể khẳng định, những gì xảy ra với chị trong đêm bão tố ấy là một định mệnh hơn là một bí ẩn. Câu hỏi tại sao chị ra đi không còn là một bí mật nữa.

Chị Silvia tuyệt vọng! Có thể đây là câu trả lời làm sáng tỏ bí mật: Mối tình đầu bị tan vỡ! Chị bị tổn thương nặng nề! Phải chăng, vì không chịu nổi đau xót, tủi hổ…chị đã lao mình xuống biển sâu?

Ôi, chị Silvia đau khổ của tôi! Giá như, có tôi bên chị để an ủi và khuyên nhủ. Biết đâu, tôi có thể giúp chị vượt qua được cơn đau khủng khiếp ấy.

Tôi đặt quyển vở vào trong ngăn kéo. Tôi không muốn cho bất kỳ ai khác đọc chúng.

Tôi nhắm mắt hồi tưởng, gắn kết tất cả các mẩu chuyện rời rạc về chị. Tôi thầm hỏi, tại sao Slack, người đã biết chuyện về chị Silvia lại đưa quyển vở cho tôi?

Phải chăng đó là một sự cảnh báo? Slack vốn là một cậu bé kì lạ. Đôi lúc tôi nghĩ, cậu ta không bình thường, đơn thuần như mọi người thường nói; nhưng bây giờ tin rằng, Slack là một cậu bé đặc biệt phi thường…

Chị Silvia đã bị mất tích trong một đêm bão tố. Cậu ta đã liên hệ so sánh một cách tinh tế giữa tôi và chị Silvia? Chị Silvia và tôi cùng ra đi…, con thuyền kia trở về không có chị, còn con thuyền Ellen bị đắm…nhưng tôi lại trở về.

Chị Silvia đã đi tới đất liền, gặp được người đàn ông mà chị đã giấu tên, hẳn đó là một chàng trai đã đối xử tốt với chị. Chị cảm mến anh. Đấy là một sự thật, chắc chắn không phải do chị tưởng tượng ra. Tôi nghĩ, người đàn ông đó phải khó khăn lắm mới tán tỉnh nổi chị. Họ đã gặp nhau, cùng nhau đi chơi đến tận Corn Dolle và sau đó tất nhiên anh ta đã ngỏ lời yêu chị…Sau đó, mối tình tan vỡ, chị đã phải ra đi trên một con thuyền để tìm tới cái chết trong đêm bão biển..

Tại sao?

Phải chăng đó là sự thất vọng? chị vốn không biết tình yêu là gì, bất ngờ chị tìm thấy một người đàn ông làm trái tim chị rung động…chị đã đặt hết niềm tin vào anh ta, để rồi khám phá ra hắn chính là một chàng Đông-Joang? Phải chăng, cú lừa dối khủng khiếp ấy quá sức chịu đựng của chị?... Hay, hắn là một kẻ gài bẫy để chị trốn đi với hắn…?

Jenifry, chị có cái nhìn sắc lẻm thật khủng khiếp, tôi cũng như chị Silvia đã nhiều lần bắt gặp cái nhìn ấy. Gwennol đã yêu Michael. Chị Jenifry với tấm lòng của một người mẹ, chị ra sức vun đắp và bảo vệ mối tình đó, coi đây là một niềm vui bất khả xâm phạm. Vậy, có gì là lạ, khi con thuyền của chị Silvia ra đi, trở về mà không có chị, còn con thuyền Ellen của tôi có lỗ thủng trét bằng đường, làm tôi suýt bỏ mạng dưới đáy biển thì có thì đáng phải ngạc nhiên?

Tôi băn khoăn lo lắng…

Jago lại chèo thuyền đưa tôi qua Đảo Chim. Anh nói: - Đã lâu rồi, cô không ra biển…

- Vâng, tôi vẫn không sao quên được sự khủng khiếp của nó. Trong giây lát, tôi tưởng như tất cả đã kết thúc.

- Ellen thật đáng thương! Nhưng đừng có sợ, khi có tôi ở bên.

- Tôi không nghi ngờ gì vào điều đó. Nếu lúc ấy mà không có anh thì không biết tôi đã ra sao.

- Tôi chỉ có một kỳ vọng duy nhất, bất kỳ lúc nào cô cần, tôi luôn sẵn sàng. – Anh nhiệt thành

khẳng định.

…Thuyền chúng tôi đã cặp bến Đảo Chim. Jago giúp tôi ra khỏi thuyền.

- Cô còn nhớ nơi chúng ta tới lần trước chứ? – anh hỏi.

- Vâng, đây chính là noi chúng ta đã gặp họa sỹ Manton.

- Vậy chúng ta đi nào.

- Tôi đã nhìn thấy bức tranh của ông Manton ở một cửa hàng trong đất liền. Tôi nghĩ, nó khá đẹp. Anh có thích không?

- Ồ, tôi sẽ rất thích. Ông ta đúng là một họa sĩ giỏi. Ellen, hãy nói cho tôi biết cô có thích cuộc sống ở trên đảo không? Tôi nghĩ, cô đang hòa nhập với nó.

- Tôi quan tâm tới cuộc sống của mọi người trên đảo, cứ mỗi ngày tôi càng thêm hiểu biết…gắn bó thân thiết với họ nhiều hơn. Tôi cảm thấy tôi đã thuộc về nơi này.

- Ôi, cô thuộc về hòn đảo này ư?

- Vâng, tôi nghĩ vậy. Nhưng có một điều duy nhất mà tôi còn băn khoăn, chưa hiểu tại sao cha tôi, ông không được mọi người yêu mến.

- Tình cảm của cô nghiêng về người mẹ quá nhiều, nên định kiến về người cha có phần không chính xác. Cha cô chỉ là một lý do để cho mẹ cô bỏ ra đi. Sự thật, còn có một lý do quan trọng khác, bà là người không thích cuộc sống ở trên đảo. Bà thích một cuộc sống sôi động hơn.

- Mẹ tôi đã không nhận được trọn những gì mà bà mong muốn. Cha tôi đã không quan tâm tới con cái, đó là điều trái với tự nhiên.

- Cha cô, ông đã mệt mỏi vì đau ốm.

- Ôi biết ông bị ốm liệt giường, nhưng trước khi ốm, ông cũng đã lãnh đạm với con cái của mình.

- Ông đã bị ốm suốt cả một thời gian dài. Ông không bao giờ gượng dậy nổi sau khi mẹ cô bỏ ra đi.

- Ông vẫn còn có Silvia bên cạnh cơ mà.

- Silvia là một cô gái đã lớn. ông không thích cô.

- Tại sao?

Tôi không muốn nói cho Jago biết tôi có các quyển vở ghi chép của Silvia. Đó là bí mật của tôi và Slack. Anh sẽ không hiểu nổi tại sao tôi biết về cha tôi rõ như vậy.

Anh nhún vai, nói: - Silvia là một cô gái ương ngạnh và khó tình không có một gia sư nào dạy nổi. Cô hầu như lúc nào cũng rầu rĩ cô đơn, chỉ thích hành động một mình. Cô thường lén lút đi đâu đó mà không ai biết. nhưng có gì là tốt đẹp khi chúng ta quay lại quá khứ? Chúng ta hãy nói tới tương lai đi, Ellen.

- Tương lai của anh ư?

- Cả của em nữa chứ. Tôi hy vọng, chúng ta sẽ cùng với nhau.

Anh tiến sát gần tôi.

- Mọi cái đã trở nên đổi khác kể từ khi em tới đây, ngay cả hòn đảo thân thuộc này cũng trở nên có ý nghĩa mới đối với tôi. Tôi luôn yêu mảnh đất này và khao khát làm cho nó ngày một thịnh vượng. nhưng bây giờ nó còn quan trọng hơn rất nhiều…

Tim tôi bắt đầu đập nhanh… Cảm xúc của anh cuồn cuộn như sóng biển, nó tràn ngập lênh láng vào cuộc sống, vào công việc…và không ngờ nó tràn cả vào tôi ào ạt. Tôi vội thốt lên, ngăn lại: - Anh đừng nói…

Bất ngờ anh kéo tôi áp vào ngực, âu yếm nâng cằm tôi lên để anh được say đắm trong mắt tôi. – Ellen, tôi không tin là em lại thờ ơ với tôi như thế.

- Không, Jago, không ai có thể thờ ơ với anh được.

- Nhưng riêng em thì sao, Ellen?

- Dĩ nhiên tôi không căm ghét anh.

- Vậy thì em phải yêu tôi.

- Theo anh, tình cảm người ta không có thể đứng ở vị trí giữa được hay sao?

- Tôi không chịu nổi thứ tình cảm ấy.

- Anh đã không công nhận sự tồn tại của nó.

- Tôi yêu em Ellen. Tôi muốn chúng ta cưới nhau, tôi không muốn bất kỳ sự chậm trễ nào. Tôi muốn chúng ta đi thẳng tới nhà thờ… Tôi nghĩ, chỉ ba tuần sau lễ cưới của chúng ta sẽ tiến hành?

Tinh thần anh say sưa, bừng lên mạnh mẽ, cuồn cuộn đưa vỗ sóng dồn dập, mong bật ra tình yêu được giấu kín trong một bờ kè vững chắc. tôi muốn giảm bớt sự cuồng nhiệt ấy, tôi nói: - Anh đã quá vội vã, Jago. Anh còn nhớ, tôi vừa mới trải qua một hôn lễ bi thảm. Có lẽ nào tôi nhận lời cầu hôn của anh ngay lúc này được sao? Vả lại, tôi không tin kết hôn sẽ đem lại sự tốt đẹp cho chúng ta.

Anh sửng sốt nhìn tôi, nói: - Giữa chúng ta chẳng lẽ không có tình cảm tốt đẹp nhất đó sao? Ellen yêu mến, em đừng nghĩ như thế!

- Tôi luôn nghĩ như vậy… Mọi cái anh đặt ra quá nhanh đối với tôi. Người cầu hôn tôi chết còn chưa xanh cỏ. Vậy mà giờ đây anh muốn cưới tôi sau ba tuần lễ?

- Đó là thời gian tốt nhất cho việc quan trọng này. Nhưng, điều quan trọng hơn cả là anh yêu em và em cũng yêu tôi. Tại sao chúng ta lại phải chờ đợi?

- Jago, tình cảm của tôi còn đang hoang mang…không biết sao nữa.

- Ellen, em không biết thật ư! Em phải biết tình cảm của mình đang tiến tới đâu chứ. Em đừng có yếu đuối, ngốc nghếch như vậy. Lẽ nào, em thả cho cuộc đời trôi nổi…muốn tới đâu thì tới, phải không?

- Đúng vậy, anh Jago. Tôi đã không yêu Phillip mà vẫn chấp thuận anh ấy.

- Dĩ nhiên lúc đó em không có sự lựa chọn nào khác. Nhưng bây giờ em đã được tự do…

- Xin vui lòng đừng nói tới chuyện đó nữa, anh Jago…tôi đã yêu mến hòn đảo này, tôi càng ngày càng quan tâm tới nó nhiều hơn. Nhưng điều đó không đồng nghĩa với việc tôi phải cưới anh. Anh cần phải hiểu: Hãy cho tôi thời gian!

Anh quỳ xuống, nói: - Xin em đừng làm cho tôi thất vọng Ellen.

- Thật đáng tiếc, tôi phải nói ra cảm nghĩ của mình…

- Em nghĩ về tôi như thế nào?

- Jago, tôi rất vui được sống trong tình cảm thân thiết của anh. Nhờ đó mà tôi nhận biết được cuộc sống thú vị trên đảo. Sự thật tôi đã tìm thấy vẻ đẹp ở nơi này và tôi đã gắn bó với nó.

- Trong đó bao gồm cả tôi?

- Vâng, trong đó có cả anh.

- Nhưng tình cảm ấy chưa đủ để em chấp nhận tình yêu của tôi?

- Tôi cũng không biết nữa, anh Jago. Vậy chính anh, đã thật sự chấp nhận chưa?

- Ellen, em chưa hiểu tôi?

- Để hiểu được anh…thời gian còn quá ngắn đối với tôi.

- Vậy em muốn gì ở tôi?

- Tôi nghĩ, có những người xứng đáng hơn để cho anh hỏi câu hỏi này.

- Em nghĩ quá sâu xa. Tôi chỉ cần biết hiện tại chúng ta như thế nào với nhau là đủ.

Tôi biết em yêu tôi và cuộc đời này không có bất kỳ ai có ý nghĩa với tôi bằng em, tôi không thể sống thiếu em được. điều này không đủ đảm bảo kết hôn là hạnh phúc mà chúng ta cần tiến tới hay sao?

- Tại sao?

Thấy tôi vẫn còn hoài nghi, anh nói – anh và em, chúng ta cùng xây dựng một cuộc sống ở trên đảo. Chúng ta sẽ làm nó trở thành một thiên đường riêng của chúng ta.

- Nếu người ta yêu nhau chân thành, thì địa điểm sống không phải là quan trọng.

- Ôi, đúng vậy. nhưng cuộc sống trên đảo đảm bảo cho hạnh phúc của chúng ta thêm vững chắc.

- Jago, cảm ơn anh rất nhiều, nhưng…

- Sao em lại cảm ơn tôi. Ellen, khi em đang là quan quan trọng nhất với tôi?

Bất ngờ…anh ôm ghì lấy tôi. Môi của anh đã kề sát môi tôi, mi mắt từ từ khép lại, đam mê, xúc động…

Anh hôn môi tôi cuồng nhiệt, ngay lập tức tôi hưởng ứng nhiệt thành…Đó là điều tôi chưa từng…với Phillip như thế…

Bầy mồng biển tự nhiên la rít lê…chúng cười chế nhạo!

Tôi buôn anh ra, nói: - Không, Jago. Còn có nhiều điều tôi phải suy nghĩ. Những gì xảy ra ở London tôi không sao quên được, lúc nào nó cũng ám ảnh tôi.

- Tôi sẽ dâng em tương lai tốt đẹp để xua tan những phiền muộn đau khổ mà em còn phải chịu đựng.

- Số phận đen đủi của Phillip thật đáng thương!

- Anh ta đã chết! quá khứ đã được khâm liệm nằm im dưới mồ…Chẳng lẽ em còn than khóc mãi sao?

- Không, không phải như vậy. Khi tôi được tự quyết định thì hạnh phúc nhất định sẽ tới. Đây là lần đầu tiên tôi có quyền lựa chọn. Jago, anh hãy để cho tôi được giải thích. Khi Phillip hỏi cưới tôi, đó là lúc cuộc đời tôi ảm đạm…không còn một lựa chọn nào khác. Tôi chấp nhận Phillip không phải vì tình yêu mà vì muốn thoát khỏi một tương lai không ra gì. Phillip cầu hôn tôi…như một phép màu giải thoát tôi ra khỏi một cuộc sống ảm đạm này, nhưng lại cho tôi một tương lai mờ mịt khác. Tuổi trẻ bồng bột của Phillip cùng với thời gian vội vàng đã làm trái ngọt không kịp chín. Bất ngờ…, Phillip chết!...Bây giờ tôi đã được tự do. Tôi đã yêu và đang yêu hòn đảo này. Anh đã trở nên thân thiết với cuộc đời tôi. Tôi đã bắt đầu nhận thấy, nếu chúng ta xa nhau, thì mãi mãi chúng ta mất đi một thứ quý báu nhất không bao giờ có thể lấy lại được…tôi sẽ bất hạnh vô cùng. Hãy để quả ngọt chín theo thời gian tự nhiên, đừng vội vàng bắt nó chín ép…Đó là bài học đắt giá mà tôi không muốn bị lặp lại. hãy cho tôi thời gian, anh Jago…Đó là lời thỉnh cầu tha thiết của tôi.

Anh ôm ghì lấy tôi, siết chặt vai tôi.

- Ellen thương yêu nhất trên đời, tôi sẽ làm mọi cái mà em yêu cầu.

- Cảm ơn anh, Jago. Bây giờ hãy cho tôi trở về nhà.

Anh cuộn tấm mền vắt lên vai, khoác tay tôi đi xuống thuyền.

Bầy mồng biển đồng thanh ré lên chào tạm biệt!

Jago im lặng chèo thuyền trở về. Thuyền cặp bến, chúng tôi bước vào Lâu đài. Jago nói: - Ellen hãy tới phòng khách. Tôi muốn đưa tặng em một kỷ vật.

Tôi theo Jago vào phòng khách. Anh kéo ngăn tủ lấy ra một chuỗi đeo cổ được làm bởi các hạt đá nạm vàng.

Anh cầm nó lên và nói: - Đây là bảo vật của gia đình đã tồn tại ba trăm năm – chuỗi đá Kellaway. Em hãy nhìn, nó gồm các hạt được mài dũa từ đá Topa, thạch anh tím…đá mã não và cả đá Cocnêlian nữa. nếu đi trên bãi biển Kellaway…tìm kiếm mãi thì em cũng không thấy những viên đá đẹp như thế này.

Tôi cầm chuỗi đá trên tay ngắm nhìn.

- Nó được mài bóng trên cổ của các cô gái Kellaway qua nhiều thế hệ, - Jago nói – sau này em sẽ lại đeo vào cổ cho con gái của em…để chuyển tiếp sang một thế hệ mới. chuỗi đá này rất quan

trọng, nó còn đeo trên cổ các cô gái Kellaway thì hòn đảo này còn tồn tại.

- Tôi nghĩ, còn quá sớm để tôi được đeo nó.

- Không sớm đâu, Ellen…-anh cầm chuỗi đá đeo vào cổ tôi và nói: - Em đeo nó rất đẹp, ồ…, nó đã được đặt đúng vào vị trí xứng đáng của nó. Hãy luôn đeo nó trên cổ, Ellen. Tôi cầu xin em đấy.

Tôi xúc động…dường như tôi đã chính thức nhận lời cầu hôn, chính thức thừa nhận trọng trách vinh dự nhất của các cô gái Kellaway. Chuỗi đá này còn thiêng liêng hơn cả nhẫn hứa hôn. Jago bây giờ đã trở nên thân thiết với tôi biết nhường nào? Anh đã ở trong tôi! Nếu xa anh, tôi sẽ buồn và nhớ…Ôi, tôi mong muốn Jago hơn lúc nào hết, cho dù ngay cả lúc này tôi chưa hiểu rõ về anh…

Trở về phòng tôi vội mở tập phác thảo của mẹ ra xem, lần đầu tiên tôi cảm thấy Jago như đang ở trong phòng…cùng với tôi. Tôi ngắm nhìn hai bức chân dung của anh. Tôi đã tìm thấy ở anh, một con người đáng tin cậy, một người bảo hộ xứng đáng, có một trái tim nồng nhiệt luôn khao khát chờ đợi. Nhưng vẫn còn một con người khác ở trong anh…

Tôi lật xem bức chân dung của chị Silvia. Tôi nghĩ: - Ôi, chị Silvia, chị có thể nói gì với tôi lúc này, nếu như chị ở bên tôi!

Cuối cùng tôi lật bức vẽ "Căn phòng ác mộng". Tôi thầm hỏi: - Mày có thật ở trên cõi đời này không…mày ở đâu?

Tôi soi gương, ngắm nhìn chuỗi đá Kellaway lóng lánh trên cổ. Tôi hiểu, đó là niềm tin của Jago, của cả Kellaway…, đó là phần thưởng thiêng liêng nhất mà tôi phải gìn giữ suốt đời.

CHƯƠNG 10: CON THUYỀN ELLEN ĐƯỢC TÌM THẤY

Ngày hôm sau, khi đi ăn sáng tôi gặp Gwennol đang ngồi một mình. Cô mỉm cười nhìn tôi tỏ ra thân thiện hơn. Tôi hy vọng, cô đã nhận ra sự ghen tuông vì Michael Hydrock là vô lý. Cô hỏi tôi đã bình phục hoàn toàn chưa, tôi gật đầu nói rằng tôi đã bình phục.

-Đúng là một sự thử thách!- Cô cười ranh mãnh. – Tôi tưởng, cô không còn chèo thuyền đi ra biển được nữa.

-Ngày hôm qua, lần đầu tiên tôi mới lại đi ra biển. Anh Jago đã chèo thuyền đưa tôi đi tới Đảo Chim.

- Tôi đảm bảo, cô cứ yên tâm không phải lo lắng gì khi có cậu Jago ở bên cạnh.

- Tôi đã hoàn toàn yên tâm. Ôi, tôi sẽ còn đi tới đó nữa, Gwennol. Thật kinh ngạc biết mấy, nếu lại có chuyện gì xảy ra với con thuyền.

- Bây giờ điều đó khó có thể xảy ra. Dù cho con thuyền có đi ra Đại Tây Dương, hay đến tận bờ biển của nước Pháp đi chăng nữa...

- Tôi sẽ kiểm tra lại lỗ thủng của con thuyền.

- Khi xem xét, cô sẽ thấy con thuyền thật mỏng manh yếu ớt. Tôi sẽ ngạc nhiên cho ai lại đặt niềm tin vào nó.

- Con thuyền đã từng đi rất xa mà không hề sao.

- Đó là một trường hợp đặc biệt ở trên đảo Kellaway, - cô cười.- Chắc chắn, một ngày nào đó cô lại chèo con thuyền của cô ra khơi.

- Tôi cũng hy vọng như vậy. Sẽ không có chuyện gì xảy ra với con thuyền nữa.

- Trời ngày hôm nay đẹp tuyệt. Thức dậy, tôi thấy biển mới êm dịu làm sao.

Chẳng có gì phải ngạc nhiên, khi cô nói đi thăm Michael Hydrock mà phớt lờ không mời tôi đi cùng.

Nói chuyện phiếm với nhau trong khi ăn sáng được một lúc, chúng tôi đi ra khỏi phòng khách. Khi ngang qua đại sảnh, tôi nhìn thấy Slack từ ngoài sân đi vào. Trong tay cậu cầm một mảnh giấy nhỏ.

Gwennol vội chạy lên hăm hở hỏi:- Đó là thư của tôi phải không Slack?

Slack tỏ ra khó chịu.- Không, cô không có thư, nó không phải là của cô, thưa cô Gwennol.

Gwennol tỏ ra thất vọng. Slack ngần ngừ một lát . Sau đó cậu nói- thư của cô Ellen!

- Của tôi?- Tôi ngạc nhiên cầm lấy mảnh giấy. Trên đầu mảnh giấy viết tên tôi, và thông điệp: *" Đã tìm thấy Fenwick! Sáng nay, tôi đợi cô ở nhà trọ để đưa cô tới gặp... M.H"*

Đã tìm thấy ông Fenwick! Tôi cảm thấy máu nóng dồn lên má, thật hồi hộp. Vậy là tôi sẽ được nghe ông Fenwick nói về cha tôi... Mải suy nghĩ, tôi quên khuấy mất là còn có Gwennol đang háo hức muốn biết tin tức của bức thông điệp.

Tôi nói:- Slack, sáng nay cậu sẽ chèo thuyền đưa tôi vào đất liền được chứ?

- Sao lại không được, cô Ellen. Trong nửa giờ là tôi sẽ chuẩn bị xong.

- Tốt, hãy chuẩn bị ngay đi, Slack.- Tôi nói, vừa vội vã quay về phòng để mặc bồ đồ kị sỹ. Đến lúc này tôi mới chợt nhớ tới Gwennol..., nhưng cô đã bỏ đi lúc nào mà tôi không hề biết.

Có lẽ, tôi sẽ giải thích cho cô ngay sau khi tôi trở về.

Slack đã chuẩn bị cho thuyền ra khơi. Trong một thời gian ngắn chúng tôi đã ở trên thuyền.

- Slack, - tôi nói- cậu sẽ gặp cha mẹ trong lúc chờ tôi quay trở lại.

Không lúc nào Slack không vui mừng hồ hởi khi được gặp cha mẹ... Chúng tôi bước vào sân nhà trọ, Michael đã từ trong nhà chạy ra đón.

Anh nói- tôi đã cho chuẩn bị trước, bây giờ ngựa đã sẵn sàng. Vậy chúng ta có thể xuất phát

ngay nếu cô muốn. Nhưng đầu tiên, cô phải ăn uống chút ít đã chứ.

- Tôi không có thể chờ đợi lâu hơn được nữa.

- Ồ, thế thì chúng ta đi ngay vậy. Chúng ta phải cưỡi ngựa vượt qua một chặng đường dài hơn hai chục cây số. Nào chúng ta đi.

Chúng tôi cùng nhau phóng ngựa vọt ra khỏi nhà trọ. Ngày hôm nay là một ngày hiếm có, tiết trời mùa đông khá ấm áp sáng sủa, tuy vẫn còn vương một chút mù sương mỏng nhẹ tang. Nắng mùa đông vàng nhạt chiếu sáng lấp lánh trên những tảng băng mỏng ở trên đường, hình thành từ vũng nước đọng lại sau trận mưa của ngày hôm nay. Cây cối ven đường trụi lá đưa cánh tay khẳng khiu lên trời khẩn cầu gợi cảm, biểu tượng vươn lên từ sự đau buồn của ý chí. Tôi thấy cây cối mùa đông cũng thật đẹp, thật đáng yêu. Lòng tôi hân hoan hy vọng, cuộc hành trình dù khó khăn tới đâu nhưng nhất định sẽ khám phá ra nhiều bí mật quan trọng.

Michael nói- Tôi tìm thấy ông Fenwick không dễ dàng chút nào, nếu không có một người mách bảo chỗ ở kín đáo của ông. Vậy là... ông Fenwick đã đồng ý gặp cô.

- Hẳn là anh đã thông báo trước chuyến đi này của tôi tới ông Fenwick?

- Dĩ nhiên, đó là điều cần thiết tôi phải làm.

- Ôi, anh rất tốt, Michael. Tôi rất mừng được gặp ông Fenwick.

Biển dần biến mất phía sau lưng chúng tôi, cánh đồng quê với những vùng đất hoang cằn cỗi đầy sỏi đá bắt đầu xuất hiện trước mặt.

Mặt trời cũng đã lên cao chiếu ánh nắng xuống dòng suối bị đóng băng im lìm lạnh cóng, có lẽ trước đây mấy ngày nó còn tuôn chảy, tỏa ra nhiều nhánh róc rách trên mặt đất. Chúng tôi cho ngựa đi men theo một khoảnh đất hoang đến một làng nhỏ bé.

- Đây là làng Karem,- Michael nói. Chúng ta đã đến nhà của ông Fenwick.

Nhà của ông Fenwick nằm trong một khu vườn nhỏ xinh xắn, đay thường xuân um tùm leo phủ kín tường. Chúng tôi phải đi men theo con đường mòn ngoằn ngoèo vào cổng.

Nhảy xuống ngựa, chúng tôi buộc dây cương vào cột hàng rào. Michael đưa chúng tôi qua cổng đi thẳng vào cửa ngôi nhà. Chúng tôi gõ cửa. Cánh cửa bật mở, chủ nhân- một người đàn ông cao tầm thước ăn mặc giản dị xuất hiện.

- Ông Fenwick, tôi đưa cô Kellaway đến gặp ông đây,- Michael nói.

- Xin mời vào,- ông nói- cô Kellaway, tôi biết cô muốn nói chuyện với tôi...

- Cảm ơn ông Fenwick đã cho phép tôi được gặp. Dĩ nhiên tôi rất muốn được nghe ông nói chuyện.

- Tôi sẵn lòng được phục vụ cô, cô Kellaway,- ông nói.

Michael khéo léo tìm cách lánh mặt để chúng tôi tiện nói chuyện riêng với nhau, anh đưa ra lý do cần phải đến làng lân cận vì công việc. Anh hẹn sẽ gặp lại chúng tôi sau một giờ nữa.

Ông Fenwick đưa tôi vào một gian phòng nhỏ có một cái lò sưởi lớn nằm ngay giữa, sạch sẽ ấm áp.

- Hãy ngồi xuống đây, cô Kellaway. Ngồi gần lò sưởi cho ấm. Buổi sáng ở đây rất lạnh.

Ông đưa cho tôi một cái ghế tựa. Tôi ngồi xuống.

Ông hỏi- nào, tôi sẽ giúp được cho cô cái gì?

- Tôi mới tới đảo Kellaway, tôi nghĩ, ông biết nhiều về gia đình của tôi...

Ông gật đầu, - Tôi biết rất rõ về gia đình cô,- ông nói.- Cả cuộc đời của tôi đã làm việc cho cha cô, tôi đã trở thành người thân tín ở trong nhà.

- Dĩ nhiên, ông biết mẹ tôi chứ?

- Tôi biết mẹ cô và cả bà vợ đầu tiên của cha cô nữa.

- Và cả Silva- chị cùng cha khác mẹ với tôi?

- Đúng vậy.

- Cha tôi là người như thế nào?

Ông do dự, cân nhắc.

- Ông biết cha tôi rất rõ mà,- tôi thúc giục.

- Tôi luôn ở bên ông để cân nhắc, định đoạt, giải quyết các công việc hàng ngày.

- Ông phải hiểu cha tôi rõ hơn ai hết. Vậy tại sao ông ấy lại thờ ơ với vợ con... gia đình?

- Ông không phải là người như vậy... cho đến khi mẹ cô bỏ ông ra đi.

- Nhưng tại sao mẹ tôi lại bỏ ông ấy?

- Bà không thể sống được trên đảo. Bà đã nung cấu ý định bỏ đảo trở về London. Bà đã ngỏ ý cùng với ông, nhưng ông không đồng ý. Ông nói ông còn có bổn phận với dân đảo Kellaway.

- Biết mẹ tôi bỏ ra đi mà cha tôi vẫn lơ đi, không hề quan tâm tới.

- Không phải vậy, ông đã làm tất cả để ngăn cản không cho bà ra đi. Ông đã ra lệnh không cho bất kỳ một con thuyền nào được rời đảo mà không được phép của ông. Vậy mà bà vẫn quyết ra đi bằng được. Chúng tôi đã không biết bà ra đi bằng cách nào...

- Phải có một ai đó giúp đỡ bà.

- Đúng vậy, nhưng đó là điều chúng tôi chưa khám phá ra.

- Về Silva, ông biết gì về chị ấy?

- Cô Silva ấy à, cô ta là một cô gái kỳ lạ luôn gây ra nhiều điều phiền toái...

- Ôi, xin lỗi ông, tôi đã nghe về chuyện đó. Nhưng tại sao chị ấy lại như thế?

- Dường như bản tính của cô ta là vậy.

- Phải chăng, cha tôi đã không quan tâm tới chị ấy, ông đã không làm cho chị được hạnh phúc? Dù sao chị Silva cũng là con gái của ông kia mà.

Fenwick dừng lại cân nhắc những điều khó nói.

Một lần nữa tôi nhẹ nhàng thúc giục: - Đó là gia đình của tôi mà ông đã biết. Chúng ta đã nói chuyện về cha của tôi. Nếu có chuyện đặc biệt gì thì ông cũng đừng có giấu tôi, hãy cho tôi biết sự thật.

Ông nói: - Cha cô nghi ngờ Silva không phải là con gái ông.

- Cha tôi nghi ngờ!

- Đúng vậy. Bà Effie đã phản bội ông. Điều chua xót bắt đầu xảy ra khi mà ông luôn phải đi xa nhiều ngày, bởi công việc buôn bán trong đất liền kéo dài tới ba hoặc bốn tháng. Silva sinh ra non, chỉ được có bảy tháng, thật đáng ngờ! Người ra thì thầm bàn tán, Silva là một bé gái bình thường khỏe mạnh như những đứa trẻ khác mà lại... sinh ra thiếu tháng! Cho dù cô Silva đã bị đẻ non thì cũng không sao, nhưng ông đã không chịu nổi khi khám phá ra bà Effie có tình nhân. Ông đã ngờ vực cô bé đó là kết quả của mối tình nhăng nhít ấy. Cha cô không thể tha thứ cho bà Effie. Ông là một người đàn ông uy quyền nhất trên đảo, đề ra các qui định về chuẩn mực đạo đức, ông phải có bổn phận tuân theo như những người khác. Thật khủng khiếp, bà Effie phải thú tội phản bội chồng! Nhưng bà kiên quyết không thừa nhận Silva là kết quả của sự phản bội. Sự thật, cha cô đã không có chứng cớ gì. Silva tội nghiệp đã lớn lên trong sự ngờ vực. Ông không chịu đựng nổi nỗi đau khi nhìn thấy cô bé. Bà Effie đau ốm, mắc bệnh viêm phổi khi Silva còn rất nhỏ. Cuộc đời bất hạnh của bà sớm kết thúc, bà không còn chăm sóc cho Silva được nữa.

- Silva thật đáng thương. Có thể tôi cho rằng, bất kỳ một cái gì xảy ra đều do thiếu sót của chị?

- Dĩ nhiên, ông không muốn nhìn mặt cô ấy bất kỳ lúc nào. Ông thường nói: " Hãy đưa con bé ra ngoài đừng để cho tôi nhìn thấy".

- Silva đã nhận ra điều này,- tôi kêu lên.- Sự tồi tệ của Silva chính là sự tàn nhẫn của cha tôi.

- Những người tự phụ luôn cho mình là đúng và thường rất tàn nhẫn. Cô Kellaway, tôi nghĩ rằng,

cô chẳng thích thú gì khi nghe những chuyện về cha cô như vậy.

- Nhưng tôi muốn biết, sau khi cha tôi cưới mẹ tôi... họ sống với nhau như thế nào?

- Trong một chuyến đi tới London, ông mang theo bà Frances về đảo. Ông hy vọng cuộc sống của ông sẽ thay đổi. Nhưng bà đã nhận thấy cuộc sống ở đây thật ngột ngạt. Bà muốn từ bỏ hạnh phúc ở nơi xa xôi này. Họ hoàn toàn không thích hợp với nhau, tôi nghĩ... ông đã bị vỡ mộng! Một lần nữa ông lại mắc sai lầm. Ông không phải là người đàn ông cho người phụ nữ ấy, đó là sự thật cay đắng khó chấp nhận. Bởi ông vốn là người cộc cằn nóng này, mang bản chất của người dân đảo, ăn sóng nói gió. Đã thế, ông còn nghiêm khắc đến mức nghiệt ngã với tất cả mọi người. ông không thể tha thứ cho bất kỳ một ai khi mắc lỗi, dù cho đó là người thân trong gia đình. Cuộc sống ở trên đảo vì thế khá nặng nề. Nhưng bây giờ, cuộc sống ở trên đảo đã vui vẻ, nhẹ nhàng hơn so với thời cha cô cai quản.

- Anh Jago đã hết lòng vì dân.

- Jago là một người có nhiều tham vọng. Anh ta có nhiều phương pháp cai quản tốt hơn cha cô. Cha cô bực bội nhận ra điều đó. Giữa họ thường căng thẳng. Jago tin vào khả năng của chính mình, anh muốn khẳng định nó, khẳng định huyết thống của anh. Jago rất buồn, vì chi nhánh xuất thân của anh không hợp pháp lắm.

- Tôi cho rằng, cha tôi đã nhận thấy khả năng của Jago và ông muốn chuyển tất cả mọi cái cho anh.

Fenwick nhìn tôi hoài nghi, ông nói: - Cô phải biết được ý nguyện thật sự của cha cô trong bản di chúc rồi mới phải chứ?

- Ôi, di chúc của cha tôi!

- Tất nhiên, tài sản thừa kế của cô là đảo Kellaway... Khi cô hai mươi mốt tuổi, cô sẽ nhận được quyền thừa kế. Tôi biết cô sắp đến tuổi đó rồi.

- Tôi có tài sản thừa kế!

- Đúng vậy. Cha của cô vốn là một người sáng suốt công bằng. ông tín nhiệm Jago, giao cho anh ta giữ tài sản cho cô, cho tới năm cô hai mươi mốt tuổi, khi cô đã trưởng thành. Nếu trường hợp cô không còn, Jago sẽ được thừa hưởng tất cả nếu không có Silva, cô ta tuy không được ông chấp nhận là con gái nhưng theo luật cô Silva vẫn đươc thừa kế tài sản nếu không có cô. Vậy là Jago đã giữ tài sản thừa kế cho cô đến tận ngày sinh lần thứ hai mươi mốt của cô.

Tôi sững sờ ngạc nhiên. Tôi đang là một cô gái nghèo khổ, vậy mà bỗng chốc đã trở thành một cô gái giàu có.

- Cha của cô là một người rất giàu, cô Kellaway. Dĩ nhiên tài sản của ông chính là hòn đảo. Nhưng toàn bộ giá trị đất đai cùng với sự thịnh vượng sinh sôi nảy nở của hòn đảo, chỉ trong vài năm nữa thôi cô sẽ có cả một tài sản lớn... khoảng một triệu bảng.

Tôi... một triệu bảng! – Tôi không tin nổi điều kỳ lạ này, tôi thốt lên- thật không tưởng tượng nổi. Ông không nhầm đấy chứ? Tôi không tin đó là sự thật.

- Tôi lấy làm ngạc nhiên. Lẽ ra, Jago phải nói cho cô biết tất cả điều này khi cô vừa tới đảo? Tôi đã nghe tin cô ở đó, và tôi nghĩ, cô tới hỏi tôi về chuyện này.

- Tôi không biết gì hết. Tôi đã nhận được lời mời đến thăm đảo, trong lúc tôi rất buồn vì thảm kịch xảy ra ở London, cho nên tôi đã ra đi.

Ông gật đầu. – Vâng, tôi có biết. Tôi đã xem câu chuyện buồn này trên báo.

- Ông Fenwick, ông không nhầm lẫn đấy chứ?

- Tôi nhẫm lẫn sao được. Khi còn là một thư ký của cha cô, tôi được tham gia bàn bạc giải quyết mọi công việc với ông. Chúng tôi làm việc với nhau rất tốt, vì tôi hiểu rõ phương pháp làm việc của ông. ông phàn nàn, không biết rõ cô ra sao kể từ khi cô lên ba; sau đó ông khẳng định, dù thế nào cô cũng phải quay trở về đảo, sau khi ông chết. ông hy vọng, cô sẽ yêu quý hòn đảo. Jago là người tận

tụy hết lòng với đảo sẽ là người kế nhiệm tốt vị trí của ông, điều cuối cùng ông hy vọng: cô sẽ hiểu Jago là một người cần thiết cho đảo và cần thiết cho cả cuộc đời của cô. Ông nói: " Dĩ nhiên con gái ta sẽ cưới chồng, đó là điều không còn phải nghi ngờ gì nữa. Nhưng chồng của cô phải là người có khả năng làm được tất cả công việc mà Jago đã làm. Đó là một việc mà con gái ta phải tự quyết định."

Những gì tôi nghe được đang làm thay đổi cách nhìn của tôi. Hòn đảo Kellaway là sở hữu của tôi. Ngày sinh nhạt lần thứ hai mươi mốt của tôi chỉ còn vài tháng nữa là tới, chỉ vài tháng nữa thôi là tôi có một triệu bảng, một tài sản kếch xù!

Sau một lát im lặng, tôi nói: - Tôi tới đây với hy vọng được nghe ông nói về cha tôi, về Silva, thay vì tôi biết về điều này...

- Tôi thật ngạc nhiên, cô đã không chuẩn bị tinh thần để nghe di chúc của ông.

- Tôi nghĩ, tôi chỉ là khách của anh Jago, khách của hòn đảo. Có lẽ ông đã lầm.

- Không, tôi không lầm. Đó là tương lai của cô. Tôi sẽ cho cô địa chỉ cố vấn pháp luật. Cô hãy đi tới, tìm hiểu sự thật bản di chúc của cha cô.

- Có lẽ, luật sư sẽ không nói gì với tôi nếu đó không phải là sự thật.

- Đúng vậy. Đồng thời, ông ta cũng muốn được biết sự thật, cô là người như thế nào. Những điều họ biết về cô chỉ là tin tức đã được đăng trên báo.

- Mẹ của tôi đã trở về ở với bà ngoại của tôi. Khi mẹ tôi chế, tôi phải sống ở nhà người bà con. Nên việc tìm tôi dĩ nhiên rất khó khăn.

- Có thể luật sư, họ phải nhận dạng cô. Sau khi cha cô chết, việc tìm cô là một thách đố đối với pháp luật, Chúa đã thử lòng kiên nhẫn của tất cả mọi người.

- Ôi, những điều ông nói làm tôi bối rối biết chừng nào.

- Nhưng dù sao, cô cũng phải tìm nhận tài sản của chính cô.

- Ông Fenwick, điều đó không có gì đáng ngại. Tuy nhiên tôi sẽ quan tâm tới nó. Thật ra, tôi đang bối rối không biết phải làm gì.

Ông liếc nhìn tôi, ái ngại: - Có lẽ Jago có lý do riêng nên chưa nói điều này với cô.

Tôi bối rối, bởi Jago đã hôn tôi khi ở trên Đảo Chim. Dĩ nhiên anh muốn cưới tôi! Hòn đảo Kellaway sẽ là của tôi. Jago đã yêu quý và say mê nó, anh không muốn giao hòn đảo cho bất kỳ ai khác. Điều này đã làm cho tôi đau đớn hoang mang... May mắn sao, ông Fenwick đã nói với tôi nhiều điều về cha tôi, làm cho tôi được an ủi đôi phần, tránh cho tôi lỗi oán trách cha.

- Cha của cô đối xử với tôi rất rộng rãi, - Fenwick nói. – ông đã cho tôi một số tiền đủ sống đến hết đời, đảm bảo cho cuộc sống của tôi về già. Tôi đã dùng số tiền đó mua một mảnh vườn. Công việc trồng trọt đang tiến triển, tôi bỗng nhận ra đó không phải là cuộc sống của tôi. Tôi nhanh chóng bán nó đi, lấy tiền lời mua khu vực này.

Vậy là trong một thời gian ngắn, ông đã ổn định được cuộc sống ở nơi này.

Ông lặng lẽ đứng lên, đi tới cái bàn ở góc phòng. Ông ngồi xuống, lấy một mảnh giấy rồi viết lên vài dòng. Ông đưa mảnh giấy cho tôi. Mảnh giấy viết: Merry, Fair và Dunn.

- Đó là địa chỉ các cố vấn pháp luật của cha cô, - ông nói. - Tại sao cô không đến thăm họ nhỉ? Họ sẽ rất vui khi được gặp cô, họ sẽ xác nhận cô đúng là người thừa kế chính thức gia sản của cha cô. Đấy là điều mà cha cô và tôi đã bàn bạc thấu đáo mọi lẽ, sau đó đại diện pháp luật Merry, Fair và Dunn đã hoàn tất bản di chúc theo đúng pháp luật. Điều này được tiến hành một năm trước khi ông chết.

- Thật kỳ lạ, ông lập di chúc mà không cho người đi tìm tôi.

- Đúng vậy, cha cô nói rằng, ông không muốn phần đời còn lại của cuộc đời ông thêm rắc rối.

- Ôi, ông Fenwick, chị Silva đã mất tích khi nào?

- Chỉ vài tháng trước khi ông chết.

-Cha tôi không quan tâm điều gì đã xảy ra với chị Silva sao?

- Ông đã không đưa ra một thông báo nào hết.

- Ông thật tàn nhẫn với chị Silva.

- Cô nên hiểu rằng, Silva luôn làm ông phải nhớ tới sự phản bội của mẹ cô ta. Có lẽ, nếu cô ta là một cô gái dịu dàng, duyên dáng hơn... ông cũng không ghét cô nhiều như vậy. Đôi khi ông hỏi tôi, sao ông không thể chung sống nổi với cô Silva? Có một lần ông nói, ông sợ bị tai tiếng khi để cô Silva ở trong lâu đài mãi.

- Ôi, chị Silva, chị đã biết cha tôi nghi ngờ chị không phải là con gái của ông.

- Tôi không nghĩ vậy. Có một số người đã bán tán điều này. Tôi hiểu ông, chỉ vì lòng kiêu hãnh mà ông nghi ngờ cô Silva.

- Ông Fenwick, tôi mong sao chị Silva xuất hiện để nói rõ cho tôi biết sự thật.

- Cô Silva là một cô gái bất thường. Có lần, cô ta đứng mãi trên tháp cao của lâu đài, hăm dọa sẽ lao mình xuống dưới, nhưng gia sư của cô ta thách thức: " Silva, được đấy! hãy làm đi!" và cô đã phải chùn bước thay đổi ngay ý định. Tôi nghĩ, đêm cô đi ra biển là hành động đã vượt ra ngoài sự kiểm soát, không còn là một sự hăm dọa. Cô Kellaway, cô Silva không thể dạo chơi trên biển theo kiểu như thế được, đúng không?

- Nhưng người ta không tìm thấy xác chị ấy trên con thuyền bị đắm, ông Fenwick.

- Cô ta rõ ràng đã bị chết đuối.

- Điều kỳ lạ, xác chị Silva người ta không tìm thấy ở bất kỳ chỗ nào.

- Điều đó không có gì lạ. Đã có hàng trăm người chết vì đắm thuyền mà không tìm thấy xác.

- Thật là một thảm kịch đáng buồn của cuộc sống! Mà thực chất đó chính là tội lỗi của cha mẹ đã đổ lên đầu con cái. Tôi rất biết ơn ông, ông Fenwick. Ông đã cho tôi hiểu biết thêm về ngọn ngành gia đình của mình.

- Thật ra những tin tức đó rồi cô cũng biết. Nhưng điều cô cần quan tâm hơn cả là di chúc của cha cô. Cô phải gặp những người mà tôi đã viết tên trong mảnh giấy này. Khi ký kết bản di chúc, tôi không có mặt ở đó, nhưng tôi tin chắc rằng cha cô sẽ làm đúng những gì mà ông đã bàn bạc với tôi.

Tôi đã đi tới cố vấn luật pháp ngay trong ngày hôm đó. Khi Michael quay lại, tôi đã cho anh xem địa chỉ, anh lại dẫn đường cho tôi đi theo một con đường ngắn nhất mà anh đã biết. Văn phòng luật sư nằm ngay ở trong một thị trấn nhỏ, chỉ cách nơi ở của ông Fenwick khoảng năm hoặc sáu cây số.

Tại văn phòng luậ sư Merry, Fair và Dunn, tôi đã được biết tài sản thừa kế trong bản di chúc của cha tôi là có thật, tôi chính thức có quyền thừa hưởng đúng vào ngày tôi hai mươi mốt tuổi. Quyền quản lý đảo Kellaway của Jago vẫn tiếp tục nếu tôi cho phép, nhưng đó là điều chắc chắn vì đó chính là ý nguyện của cha tôi.

Còn có một chi tiết quan trọng khác. Nếu trường hợp tôi chết, quyền thừa kế hòn đảo sẽ thuộc về Silva Kellaway.

Nếu cái chết của chị Silva là thật, thì con đường chinh phục để trở thành Chúa đảo Kellaway của Jago thật đáng ngờ.

Những tin tức mới cảu ông Fenwick như hồi chuông báo động rung lên, thức tỉnh tôi.

Bất kể thế nào tôi cũng phải đối chất với Jago. Anh sẽ giải thích ra sao khi được nghe những điều tôi mới khám phá ra. Anh sẽ xin lỗi? Hay giải thích? Chắc chắn anh sẽ làm cả hai và kèm thêm chút năn nỉ.

Tôi hoang mang bối rối, không phải vì tôi sắp trở thành một cô gái giàu có, mà vì... Jago. Anh đã cố tình bịt mắt không cho tôi biết di chúc của cha tôi với quyền thừa kế tài sản của tôi. Nếu như tôi vĩnh viễn không tồn tại, nếu như mạo muội chị Silva đã chết... thì tất cả tài sản thừa kế nghiễm nhiên

thuộc về anh.

Tôi bực bội quay trở về lâu đài. Tôi không gặp được Jago. Chị Jenifry nói với tôi anh đi vắng cho tới tận khi ăn tối mới về.

Ngay lập tức, tôi trở về phòng riêng. Sau khi tắm rửa cho đầu óc tỉnh tảo, tôi ngồi vào bàn lấy tập phác thảo của mẹ ra xem. Ôi, trước mặt tôi là chân dung quen thuộc... Jago.

Tôi bỗng liên tưởng tới lỗ thủng ở trong con thuyền Ellen đã suýt làm tôi mất mạng. Con thuyền Ellen chính là con thuyền anh đã tặng cho tôi. " Đây là con thuyền riêng của cô", - lời nói của Jago tôi còn nhớ rất rõ khi anh trao con thuyền cho tôi. Anh còn ranh mãnh đóng cái biển Ellen vào con thuyền để thỏa mãn lòng kiêu hãnh của tôi. Tôi đã hài lòng không chỉ vì con thuyền mà vì tấm lòng của anh đối với tôi. Nhưng bây giờ, không hiểu tại sao tôi lại suy nghĩ về nó rất nhiều.

Tôi đã nghe giọng nói lạnh lùng của ông luật sư Dunn*: " Nếu cô chết mà chưa kịp nhận tài sản thừa kế thì tài sản đó sẽ thuộc về Jago Kellaway."*

Có một vệt tối hắt vào trong phòng của tôi. Nó đang âm thầm đe dọa lấn chiếm tất cả. Căn phòng tối sầm, khi tia sáng hoàng hôn cuối cùng biến mất. Rốt cuộc, bữa ăn tối cũng đã tới. Tim tôi đập loạn xạ khi nhìn thấy Jago.

- Chào Ellen, em đã có một ngày tốt lành chứ? – Anh hỏi.

- Rất tuyệt vời, cảm ơn.

Gwennol lạnh lùng nhìn tôi chằm chằm. Cô không bực tức sao được khi tôi lại đi vào đất liền gặp Michael rồi đi chơi cùng với anh.

- Tôi đã vào đất liền, - tôi nói.

Jago kêu lên: - Một lần nữa hòn đảo của chúng ta lại bị bỏ rơi!

Tôi thầm nghĩ, " Hòn đảo của chúng ta ư?" Trước hết nó là của tôi. Nhưng chỉ mấy tháng nữa thôi, nó sẽ có thể... hoặc là không đối với anh.

Tôi thầm mong chỉ có hai chúng tôi với nhau để tôi có thể nói chuyện riêng với anh. Thời gian sao chậm chạp đến thế, đầu óc tôi rối bời, không biết đặt vấn đề với anh ra sao.

Ngay sau bữa ăn, tôi nói: - Jago, tôi có chuyện muốn nói với anh.

Mắt anh sáng lên rạng rỡ. Anh suy đoán, cho rằng tôi đã đi tới quyết định. Tôi không còn phản đối, tôi đã muốn cưới.

Chúng tôi tới phòng khách của anh nói chuyện.

Tôi nói thẳng: - Ngày hôm nay, tôi đã khám phá ra một điều đặc biệt quan trọng, đó là một cú sốc đối với tôi. Tôi đã được biết, tôi có một tài sản thừa kế.

Không hề lúng túng, anh rành rọt nói: - không sớm thì muộn, em cũng sẽ biết điều đó.

- Tại sao anh không nói sớm với tôi.

- Bởi vì chưa đến lúc. Em sẽ được biết trong một thời điểm tốt đẹp nhất.

- Bây giờ không được sao?

- Tốt hơn là em chưa nên biết.

- Đó là ý tưởng của ai?

- Dĩ nhiên, đó là ý tưởng của tôi.

- Tôi cảm thấy có sự... gian lận.

- Ellen thân mến, em thấy kỳ lạ phải không? Không, không có một sự lừa dối nào hết, trong khi tôi là người bảo hộ cho em.

- Nhưng không phải như vậy. Cha tôi đã quyết định, anh chỉ là người bảo hộ cho tôi đến năm tôi hai mươi mốt tuổi.

- Đó là một sự thật.

- Nhưng anh đã không nói cho tôi biết, tôi được những gì mà cha tôi để lại cho tôi.

- Đó sẽ là niềm vui bất ngờ dành cho em đúng vào ngày sinh nhật lần thứ hai mươi mốt.

- Tôi không thích như vậy, Jago.

- Em không vui với ý tưởng thừa kế hòn đảo Kellaway ư?

- Tôi không thích trò chơi bịt mắt bắt dê. Anh vui lòng nói cho tôi biết tất cả những gì về quyền thừa kế của tôi đi.

- Tôi nghĩ, em đã biết tất cả, phải không Ellen. Hãy vui lòng nói, ai là người nói cho em biết?

- Tôi đã gặp ông Fenwick, thư ký riêng của cha tôi. ông đã cho tôi địa chỉ Merry, Fair và Dunn. Ông Dunn đã cho tôi biết chi tiết các điều khoản trong bản di chúc của cha tôi.

- Đúng là em đã biết tất cả. Nhưng làm thế nào mà em tìm thấy ông Fenwick?

- Michael Hydrock đã tìm thấy ông ta.

- Ôi vậy sao? Anh ta cũng đã chú ý tới tài sản thừa kế của em?

- Jago! Anh ngụ ý gì?

- Tôi nghĩ, anh ta đã quan tâm, lo lắng rất nhiều để thỏa mãn những yêu cầu của em.

- Chúng tôi là bạn tốt của nhau. Jago, anh đã suy diễn quá lố khi cho rằng Michael quan tâm tới tài sản của tôi. Anh đã nhầm! Hydrock rất giàu. Anh ta không hề để ý tới những gì mới chỉ là có thể của tôi.

- Không chắc như vậy đâu, Ellen. Người phô trương sự giàu có thường là những người coi trọng tiền bạc. Người đang tích lũy để giàu có lại càng coi trọng tiền bạc hơn, họ rất nguy hiểm.

Tôi thầm nghĩ, anh ta đang bôi nhọ tôi. Anh đang công kích tôi, hòng lẩn tránh những gì tôi đang đòi hỏi ở anh.

Tôi nghiêm giọng giống như một vị thẩm phán kết tội: - Anh đã biết tất cả những điều này khi anh tới London?

- Ellen, đừng có cường điệu lên như thế. Điều đó đã có từ rất lâu, từ ngày cha em chết cơ mà. Tất cả tài sản của ông đã được luật pháp đảm bảo, không thể thực thi tùy tiện. Trong đó, người bảo trợ cho em chính là tôi. Tôi phải làm tròn trách nhiệm với quyền hạn đã được giao. Tôi tới London với ý muốn gặp em để xem xét người đàn ông mà em chấp thuận có đủ điều kiện hay không... Nhưng, anh ta đã chết... Và tôi đã yêu cầu em tới đây. Tôi muốn em nhìn thấy tận mắt hòn đảo này, chứng kiến cuộc sống thực tế ở đây diễn ra như thế nào, anh hy vọng em yêu thích nó trước khi biết nó là của em.

- Tại sao?

- Ellen thân mến, đó là bởi vì tôi không muốn hòn đảo Kellaway của chúng ta bị bán đi. Khi người ta chỉ nghe thấy tin đồn về hòn đảo giàu có một cách mơ hồ, nếu bán nó đi sẽ được rất nhiều tiền. Vì tiền, họ lạnh lùng không thèm để ý tới số phận của hàng trăm người dân trên đảo, coi thường chà đạp lên lịch sử thiêng liêng đã có từ bao nhiêu năm nay, trải qua bao thế hệ của dòng họ Kellaway. Em thấy thế nào, liệu có chấp nhận được không?

- Tất nhiên, tôi cũng có mắt để nhìn nhận, xem xét...

- Và có thể sẽ bán nó nữa chú, - Jago tiếp ngay lời của tôi. - Tất nhiên, một người không hiểu biết gì về đảo Kellaway sẽ mua nó. Đó là hành động liều lĩnh, thiển cận mà tôi không thể chấp nhận nổi. Tôi muốn chính em phải có mặt trên đảo để tìm hiểu về nó, về con người, cảnh vật... về những điều em chưa biết về cha em, về gia đình, về cuộc sống đang diễn ra hàng ngày... tất cả sẽ thấm vào máu thịt của em, em sẽ không thể xa rời hòn đảo nàu. Đây cũng chính là ý nguyện của cha em để lại trong di chúc.

- Jago, anh đã mong đợi tôi chấp nhận cưới anh, trước khi tôi biết hòn đảo thuộc quyền thừa kế của tôi.

- Điều này không có ý nghĩa gì so với hạnh phúc mà anh mong đợi. Lễ cưới chính là kết quả tốt

đẹp tất yếu của tình yêu, cấp giấy phép cho anh được ở bên em, để chăm sóc em suốt đời...

Tôi nhìn vào mắt anh, thật ấm áp mà bí ẩn, tinh anh mà khao khát. Chưa bao giờ tôi lại thấy mình nhỏ bé đến vậy. Tôi đã nghi ngờ, không tin cậy anh, mặc dù anh đã làm tất cả vì tôi. Tôi thầm nghĩ, cuộc đời của tôi sẽ u ám biết bao, sẽ vô nghĩa biết nhường nào nếu thiếu anh.

Đột nhiên, tôi xúc động thốt lên: - Ôi, Jago.

Jago ôm ghì lấy tôi, người tôi hoàn toàn lọt vào thân hình rắn chắc của anh, e ấp, tin tưởng.

Đôi môi anh nóng hổi ghé sát vào tai tôi thầm thì: - Đừng có phiền lòng như thế, Ellen.

Tôi cố vùng ra, - Đừng, Jago... không cần thiết phải như vậy. Tôi vẫn còn chưa hiểu, tại sao anh lại hành động như vậy khi ở London trong nhà Carrington hay trong biệt thự Finlay Square anh đã không chịu nói anh là ai...?

- Ôi Ellen, tôi muốn được nhìn em... được biết em rõ ràng thế nào trước khi em biết tôi là ai.

Tôi không chấp nhận lý do ấy, một mực đòi anh phải giải thích rõ ràng.

- Ellen, tôi đang làm một cuộc điều tra về gia đình Carrington. Việc gì sẽ xảy ra, khi tôi lộ danh tính cho em biết?... Tất nhiên, sau đó em sẽ giới thiệu tôi với họ, có phải thế không?

- Với gia đình Carrington ư? họ vốn là một gia đình nổi tiếng không chỉ ở trong nước anh mà còn trên cả thế giới nữa.

- Đúng. Họ đã nổi tiếng, vì đã cho chàng trai cưng của họ lấy một cô gái " nghèo kiết xác", phải không?

- Họ đã quá giàu, tiền bạc với họ không có ý nghĩa gì.

- Ellen, tôi phải nói cho em biết điều bí mật này. Tiền bạc là rất quan trọng với người nhà Carrington. Tôi tin là họ đã biết tài sản thừa kế của em. Họ sẽ có rất nhiều lợi nhuận khi cưới em, hòn đảo Kellaway sẽ nằm gọn trong tay Đế chế Carrington bằng một đám cưới hợp pháp.

- Phải chăng, đây là một sự suy diễn sai lầm khủng khiếp?

- Ellen, không có sai lầm nào hết. Tôi đã quá hiểu bụng dạ của các nhà tài chính quân phiệt tham lam như thế nào. Hòn đảo Kellaway không thể là của họ được. Tôi thừa nhận tình yêu của tôi với hòn đảo là vô cùng thiêng liêng, tôi không muốn nó tuột ra khỏi tay tôi, bàn tay đã tận tụy hết lòng vun đắp xây dựng nó. Nó đã trở thành niềm vui, niềm hạnh phúc lớn lao nhất của đời tôi kể từ khi tôi gặp em và yêu em.

- Nếu hòn đảo không phải của tôi, niềm vui của anh hẳn sẽ nhỏ bé yếu ớt.

- Ellen, không có gì làm thay đổi được ý chí của anh, em nhất định phải là của anh, là báu vật thiêng liêng nhất mà anh phải gìn giữ.

Tôi thầm nghĩ, không được nhượng bộ! Nhưng dường như cái ý nghĩ đó còn mong manh chưa có chỗ đứng vững trong tôi.

Anh càng tha thiết hơn: - Ellen, em hãy nhìn khác đi. Em chính là một trang mới của lịch sử ba trăm năm của dòng họ Kellaway kiêu hãnh. Em hãy tin tưởng đón nhận tương lai mơ ước chính đáng của mình. Rồi chúng ta sẽ cùng chung sống, cùng làm việc bên nhau. Chúng ta sẽ có con, khi con của chúng ta lớn lên chúng ta lại tiếp tục đem hòn đảo Kellaway yêu quý giao cho chúng.

- Jago, anh đã đi quá xa.

- Đây sẽ là một sai lầm, nếu em cứ khăng khăng một mực không chịu chấp nhận điều tốt đẹp mà em và tôi nhất định phải tiến tới.

- Tôi nghĩ, anh là Chúa trời chứ không phải là một người bình thường.

- Đấy là ý kiến không tệ, nó đã đề cao chính em. - Bỗng anh nhìn vào cổ tôi, sửng sốt hỏi: - Ellen, chuỗi Kellaway em để đâu?

- Tôi cất nó ở trong tủ.

- Tại sao em không đeo nó?

- Cái khóa của nó hơi bị lỏng, tôi đang sửa lại.

- Ellen, tôi thích nhìn thấy em đeo nó.

- Tôi sẽ đeo. – Không hiểu sao tôi trả lời yếu ớt đến thế. Ở Jago, anh có một uy lực mạnh mẽ khiến tôi phải tuân theo không còn khả năng cưỡng lại dù rất ít.

Tôi làm sao vậy, cái gì đang xảy ra với tôi?... Tôi thầm nghĩ, con tim của tôi đã bị chinh phục hoàn toàn. Tôi đã chấp nhận... tôi muốn có anh. Điều này có thể khác đi, khi tôi có một mình chăng?

Cuối cùng tôi nói, tôi đã có một ngày làm việc căng thẳng và... chào tạm biệt. Không đáp lại bằng lời, anh ôm lấy người tôi ghì chặt vào lòng...

Sau cái hôn nồng nàn kéo dài, anh nói: - Chúc em một đêm tốt lành, Ellen. Em đừng quá xúc động, tôi không nghĩ là em sợ yêu. Tôi xin hứa với em rằng, tôi sẽ đem lại cho em một tình yêu tuyệt vời nhất.

Tôi cũng nói: - Chúc anh ngủ ngon. – Và vội đi về phòng riêng.

Lúc này, tôi muốn chỉ có một mình. Đứng bên cửa sổ, tôi cay đắng nhìn lên bầu trời sao chi chít từng đôi, từng đôi một nhấp nháy... tâm tình, gió nhẹ thổi... thì thầm, biển cũng không thoát khỏi sự tấn công thầm lặng cảu các con sóng bạc đầu nhỏ lăn tăn đang vỗ về, dào dạt mênh mang.

Có thể nào tôi đã vội tin anh? – tôi thầm nghĩ. Có thể nào nhà Carrington đã biết tôi sẽ có một tài sản lớn trong tương lai?- Với Philip thì tuyệt đối không. Tôi tin Philip yêu tôi rất vô tư, trong sáng, và gia đình anh cũng chân thành lắm chứ. Đâu là sự thật? – Tôi chắc rằng Philip thì không... nhưng gia đình anh thì có thể, họ khôn ngoan lợi dụng cả hai chúng tôi.

Đêm đó tôi lại mơ thấy giấc mơ định mệnh, căn phòng trải thảm đỏ quen thuộc lại hiện lên. Tôi vẫn nghe thấy tiếng thì thầm bí ẩn ghê rợn. Mắt tôi tròn xoe, nhìn dán vào cánh cửa. Cánh cửa kẹt mở từ từ... từ từ trong sự kinh hoàng.

Ngày hôm sau tôi tránh không muốn gặp Jago. Tôi vẫn giam mình trong phòng suy nghĩ một mình. Lý trí đã ra lệnh cho tôi phải nghiêm khắc với tình cảm yếu đuối của mình.

Đây là lúc tôi hệ thống lại toàn bộ các sự kiện. Jago đi tới London mà không nói anh là ai. Anh đi tới biệt thự Finlay Square; rồi anh yêu cầu tôi tới đây khi Philip chết... tất cả đã được anh giải thích. Nhưng còn vấn đề... anh không nói cho tôi biết tài sản thừa kế của tôi thì sao? Phải chăng anh sợ tôi đem bán nó đi. Anh dấu danh tính cũng chỉ vì lý do anh không muốn cho nhà Carrington biết. Khi anh không ở đây, tôi đang đứng ngoài trường quyến rũ say đắm tỏa ra từ mắt anh, tôi như tỉnh ra. Tôi cảm thấy lý do giải thích của anh thật đáng ngờ. Anh yêu cầu tôi đồng ý cưới anh, với một tình yêu tuyệt vời nhất mà anh hứa cho tôi, nhưng thực chất nó là lòng yêu đảo của anh?...

Con thuyền Ellen, con thuyền tình mà anh đem trao tặng, chỉ suýt chút nữa thôi là chấm dứt đời tôi. Tình yêu của anh cũng kỳ dị như chính con người anh vậy. Anh không thích hành động như một con người bình thường. Khi anh gặp tôi ở biệt thự Finlay Square, đó là một Michaelnh chứng về hành động kỳ dị ấy, anh đã tạo ra một khối ngờ vực trong Rollo không bao giờ tan – " Anh là người tình mà tôi đang dan díu?"... Khi Philip chết, anh đã yêu cầu tôi tới đây cũng chỉ vì lý do hòn đảo, có lẽ anh e ngại một cô gái thành London nhẹ dạ, phù phiếm... vì tiền sẽ sẵn sàng bán ngay hòn đảo, tài sản thừa kế của ông cha để lại?

Hãy nói xem anh ta có yêu tôi thật sự không?... Vâng, anh ta có yêu... yêu bằng " một tình yêu hòn đảo".

Đầu óc tôi quay cuồng. Không chịu nổi tôi bỏ đi lang thang ra khỏi lâu đài. Tôi leo lên đỉnh một ngọn đồi cao lộng gió, đưa mắt nhìn toàn bộ " hòn đảo của tôi". Thật kỳ vĩ biết bao! thật đáng yêu biết nhường nào! Đảo đã trở nên gần gũi, gắn bó với tôi lúc nào không rõ. Từ màu xanh của tấm áo huyền diệu khóac bên ngoài cho đến những ngôi nhà nhỏ bé xinh xinh, những cánh đồng phì nhiêu màu mỡ, những bờ cát trắng quanh co ôm lấy hòn đảo cùng với những vịnh nhỏ chứa đầy tôm cá... đều chứng tỏ

sự thịnh vượng là vô tận. Đảo mãi mãi trường tồn trong niềm tự hào của dòng họ Kellaway mà cha ông của chúng tôi đã tạo dựng lên hàng trăm năm nay.

Đảo Kellaway là tương lai của tôi.

Bỗng, tôi nhìn thấy có một người cũng đang leo lên đồi, đi về phía tôi. Một người đàn ông to béo, trông rất quen! Không biết tôi mơ hay tỉnh, ông ta rất giống... " Rollo!", tôi thốt lên.

-Đúng, tôi là Rollo đây, - anh nói- Cô ngạc nhiên lắm có phải không? Tôi đã tìm cô khắp mọi nơi.

- Làm thế nào mà anh đến được nơi này?

- Từ đất liền tôi tới đây bằng thuyền. Tôi đang nghỉ ở trong nhà trọ ở trên đảo, cũng được một hay hai đêm. Tôi đang mua bán ở gần đây. Tôi đã tìm đường đến gặp cô, theo sự chỉ dẫn của Esmeralda.

- Tôi hiểu.

-Tôi tới để mong cô tha lỗi. Tôi đã là cho cô đau khổ và căm ghét tôi.

- Tôi nghĩ, đó là lúc chúng ta đều quẫn trí.

- Những bức xúc bột phát bất ngờ... ngoài sự mong đợi. Cô Ellen, lương tâm tôi bị dằn vặt rất nhiều, tôi đã có lỗi với cô.

- Anh vẫn tin đó là việc làm thiếu sáng suốt của Philip?

- Không, bây giờ tôi đã bình tĩnh hơn, tôi không thể tin nổi cậu ấy lại tự sát.

- Đúng vậy, tôi không bao giờ tin điều đó là sự thật. Tôi nghĩ, khẩu súng gây ra tai họa bị mất là một bằng chứng khẳng định điều đó.

- Đến bây giờ vẫn không có một bằng chứng nào rõ ràng khẳng định cái chết của Philip vì lý do gì.

- Cho nên đã có những sai lầm đáng tiếc xảy ra. Tôi không biết làm thế nào để chúng ta thông cảm với nhau.

- Chính vì điều này mà tôi tìm tới đây để xin cô tha thứ, cô Ellen.

- Chuyện cũ xảy ra như một cơn lốc khủng khiếp, sự đau đớn là tột cùng. Xin vui lòng đừng nhắc tới nó làm gì. Đến bây giờ tôi vẫn không tin đấy là sự thật, chúng ta đã từng cãi vã dày vò nhau.

- Tôi đã cố cho tất cả những chuyện đó trôi vào dĩ vãng. Nhưng chỉ có chuyện của cô...

- Vậy thì chúng ta sẽ cùng quên nó đi. Tôi rất mừng là ngày tôi mong đợi cũng đã tới, tôi đã được mọi người tin tưởng. Ôi, bà Lady Emily thế nào rồi, anh Rollo?

- Từ ngày đó tới nay bà vẫn buồn rầu như thế. Bà vẫn nhắc tới cô luôn. Bây giờ, chúng tôi không còn gặp gia đình của dì cô nhiều nữa. Esmeralda đã tìm thấy cho mình một vị hôn thê, đó là chàng trai Frederick Belling. Cô ta dường như rất hạnh phúc và mãn nguyện. À,.. tôi còn biết cô vừa bị một tai nạn, bà chủ nhà trọ đã nói với tôi.

- Ôi, việc này đã lan ra tận đó ư? Chắc những người hầu hay chuyện đã bàn tán. Vâng, đúng là một tai nạn không may do con thuyền của tôi gây ra.

- Nó đã xảy ra như thế nào cô Ellen?

- Tôi cũng không biết cái gì đã xảy ra, bất ngờ con thuyền của tôi bị chìm. May mắn sao, có một cậu bé đã nhìn thấy, cậu ta đã cùng với Jago đưa tôi vào bờ.

- Cô đã khám phá ra con thuyền bị hỏng như thế nào chưa?

- Con thuyền của tôi bị một lỗ thủng.

- Con thuyền vì sao mà bị thủng cơ chứ...

- Đấy là một bí ẩn của định mệnh. Tôi bơi không tốt lắm, hơn nữa quần áo lại gây khó dễ cho tôi. Tôi cũng không ngờ tôi đã được cứu thoát.

- Thật khủng khiếp! Tôi đã cảm nhận sự hoảng sợ của cô như thế nào. Vậy con thuyền đó bây giờ

thế nào, đã tìm thấy chưa?

- Con thuyền vẫn chưa tìm thấy, nó đã không dạt vào bờ.

- Tôi cho rằng rồi có lúc nó sẽ dạt vào bờ, nhưng không phải bây giờ.

- Tôi nghĩ điều đó thật khó xảy ra.

- Nhưng dù sao tôi cũng chúc mừng cô đã thoát khỏi tai họa nguy hiểm. Ellen đáng thương, cô có còn nhớ Vực Tử thần đấy chứ? Tôi mong cô hết sức cẩn thận, bởi tai họa thường bất ngờ xảy ra.

- Đấy cũng là một tai nạn khủng khiếp đã xảy ra với tôi. Tôi sẽ cẩn thận đề phòng nhiều hơn.

Rollo mỉm cười đưa tay kéo tôi ngồi xuống bãi cỏ.

- Rõ ràng cô phải cẩn thận đấy, Ellen. Giống như con thuyền, trước khi đi cô đã không kiểm tra tay vịn trên Vực Tử thần. Ellen, cô phải cẩn thận đề phòng! Hãy nói cho tôi biết, cô có thích ở đây không? Cô dịnh ở lại đây lâu dài phải không?

- Thực tế hòn đảo này đã trở thành ngôi nhà êm ấm của tôi. Một ngôi nhà mà tôi thường mong ước khi ở nhà của dì Agatha. Đây chính là nơi tôi sinh ra, bây giờ khi trưởng thành tôi lại được nó dang tay đón nhận, tôi cảm thấy ngày một thêm gắn bó, không muốn xa rời nó.

- Đúng vậy, đây là một hòn đảo giàu có thật sự. Một hòn đảo nhỏ bé nhưng giàu tiềm năng phát triển nông nghiệp và hải sản. Là một khu bảo tồn chim quý của quốc gia, tương lai thật quyến rũ. Từ trên cao ngắm nhìn hòn đảo đẹp tuyệt vời. Tôi đã từng leo lên cao chiêm ngưỡng nó. Bây giờ tôi đang muốn tới chỗ đó. Cô đi với tôi nhé, cô Ellen, không đến nửa giờ là chúng ta tới nơi.

- Tôi cũng đang muốn đi dạo, nào chúng ta cùng đi.

Tôi và Rollo cùng đứng dậy bước đi.

Rollo tươi cười nói: - Ngày hôm nay tôi mới thực hiện được kế hoạch của mình. Ngày hôm qua tôi đã Hydrock sinh một buổi cố đi tìm cô mà không được. Tôi chỉ có một yêu cầu mong được cô Ellen tha thứ.

- Rollo, thật may là anh đã đi tới đây bằng con đường này. Tôi chắc rằng anh rất bận?

- Tôi đã luôn nghĩ tới chuyến đi Truro này, nó đã cho tôi một cơ hội. Bây giờ tôi đã hài lòng, vì đã thực hiện được điều tôi mong muốn. – Rollo vui vẻ trả lời.

Dường như đối với tôi bây giờ, lời cảnh báo của Jago về gia đình Carrington trở nên khôi hài.

Tôi nói, - tôi cũng vui mừng vì được gặp anh, anh Rollo. Nếu có dịp gặp Esmeralda, anh hãy vui lòng nói với cô rằng tôi thường nghĩ tới cô, tôi rất mong được nghe tin về cô, về vị hôn phu của cô.

- Tôi sẽ làm đúng những gì cô đã yêu cầu.

Lúc này chúng tôi đã bắt đầu leo lên một cái mỏm cao nhô ra biển.

- Cô Ellen, hãy cẩn thận, - Rollo nói. - Nếu trượt chân, cô có thế bị lăn xuống dưới biển đấy.

- Không sao, tôi bước chắc chắn mà.

- Nếu trượt chân, cô sẽ không còn cơ hội nào khác nữa đâu.

- Vực Tử thần, tay vị của nó đã bị hư, còn ở đây không sao đâu, tôi bước đi cẩn thận mà. Hãy nhìn kìa, kia là nhà của bà Tassie. Bà ta là một bà lang có thể chữa bệnh bằng cua, hay bất kỳ một cái gì mà bà tự chế ra.

- Hắn bà ta giống như mụ phù thủy gớm ghiếc.

- Tôi Hydrock vọng bà Tassie không nghe thấy điều anh nói. Bà ta còn bói được cả điềm gở nữa đấy. Ôi, bà ta kìa, bà ta đã nhìn thấy chúng ta.

Tôi giơ tay vẫy chào bà.

Bà đon đả đáp lại: - Chào cô, tiểu thư Kellaway. Thế nào, tiểu thư có khỏe không?

- Cảm ơn, tôi bình thường,- tôi đáp lại – còn bà, bà khỏe chứ bà Tassie?

Bà gật đầu, hài lòng đi vào nhà.

Tôi nói với Rollo: - Bà Tassie có thể chế ra bất kỳ một liều thuốc tình yêu nào cho những cô gái đang yêu, hoặc là chữa trị mụn có và một số loại bệnh khác.

- Điều này làm tôi hiểu thêm rằng, cuộc sống ở trên đảo thật sinh động. Tôi nghĩ bà ta cũng đã bói cho cô, cô thấy thế nào?

- Tất nhiên bà ấy đã xem cho tôi. Bà già Tassie xem được mọi cái. Tôi nghĩ hầu như mọi cái bà đoán đều đúng. Mắt của bà lúc nào cũng mở to, sáng lạ thường.

Một lúc sau, chúng tôi chậm rãi đi xuống dốc, quay trở về nơi mà chúng tôi gặp nhau.

Rollo cầm tay tôi xúc động nói: - Vậy là tôi đã được tha thứ phải không, cô Ellen? Lương tâm của tôi đã thanh thản.

Tôi gật đầu, - Cảm ơn, anh đã nghĩ tới tôi, Rollo. Anh vào thăm lâu đài của chúng tôi đã chứ?

Rollo lắc đầu, - Không. Tôi có rất ít thời gian, tôi đến gặp cô là được rồi. Nếu có thời gian, tôi sẽ gặp lại cô trên đường tôi quay trở về.

- Tôi rất vui vì điều đó.

Cuối cùng chúng tôi chia tay nhau mỗi người đi một ngả, anh đi về nhà trọ, còn tôi đi về Lâu đài.

Trước phong cách đàng hoàng của Rollo, lời suy đoán của Jago về nhà Carrington " tiền bạc là quyền năng thống trị của họ" , dường như tôi cảm thấy nó trở nên lố bịch và khôi hài.

Ngày hôm nay cũg là một ngày kỳ lạ đáng ghi nhớ! Rollo đã tới đây xin tôi tha thứ, nhưng thực chất anh đã đánh thức hồi ức đau buồn trong tôi nhiều hơn.

Hai ngày sau, Slack tới tìm tôi với một tâm trạng rất xúc động.

- Cô Ellem, - cậu ta hớt hải nói- con thuyền Ellen đã dạt vào bờ.

- Nó ở đâu, Slack?

-Nó đã dạt vào trong vinh, tôi kéo lên và giấu nó đi.

- Tại sao cậu phải giấu nó? – Tôi hỏi.

Cậu bối rối nói – Cô Ellen, nó đúng như là tôi đã nói.

- Slack, ngoài cậu ra không ai biết con thuyền đã dạt vào bờ chứ?

Cậu gật đầu: - Bỗng nhiên, tôi nhìn thấy con thuyền đang bập bềnh ở dưới sóng, tôi vội bơi ra đưa nó vào bờ. Tôi đã giấu nó vào chỗ đặc biệt không có nhiều người qua lại. Điều đáng quan tâm là tôi đã phát hiện ra một số điều... nhưng bây giờ chúng ta phải đi tới xem nó ra sao đã, cô Ellen.

Cậu đưa tôi đến bãi cát ven một bờ vịnh kín đáo, sóng thủy triều không thể dâng lên tới, đó là một nơi tôi chưa hề biết tới. Có lẽ cậu đã giấu con thuyền ở đó.

- Đấy cô xem, con thuyền Ellen đấy, - cậu chỉ vào một bụi cây, nói- nó nằm kia kìa!

- Không phải nó!... Biển tên của nó đâu?

Cậu nhìn tôi láu lỉnh: - Tôi tháo nó ra rồi.

- Tại sao?

Cậu gãi đầu, bối rối. – Tôi không sao nói ra được, tôi chỉ biết làm như vậy là tốt nhất.

- Tại sao cậu phải giữ bí mật, Slack?

- Hãy nhìn đây, cô Ellen.

Theo tay cậu chỉ, tôi nhìn chằm chằm vào đáy thuyền... một lỗ khoan lộ ra.

- Làm sao nó bị khoan như vậy chứ? – Tôi hỏi.

Như đoán được suy nghĩ trong đầu tôi, ngay lập tức cậu trả lời: - Chỉ có một cách duy nhất thôi, cô Ellen. Một người nào đó đã khoan thủng nó. Đúng, người ta đã nhét đường bánh vào lỗ khoan để lừa cô, khi gặp nước nó sẽ tan ra từ từ. Điều đó rõ ràng như ban ngày.

Tôi đã không sao chịu nổi sự ngờ vực khủng khiếp đó, tôi đã cố xua nó ra khỏi đầu. Vậy mà bây giờ đó lại là sự thật. Kẻ nào đó đã khoan thủng con thuyền của tôi, con thuyền chỉ có duy nhất tôi sử

dụng? Kẻ đó nhất định phải biết tôi bơi rất yếu, phải biết được cơ hội tôi chèo thuyền ra khơi một mình để hại tôi.

Tôi đứng lặng người nhìn lỗ khoan dưới đáy con thuyền... Tôi chợt nhận ra còn có Slack đang đứng ngay bên cạnh, cậu nhẹ nhàng đặt tay lên vai tôi. Cậu nói – cô Ellen, nếu cô có phiền muộn gì thì hãy tới chỗ tôi, được không? có thể thần linh ở trong tôi sẽ giúp cô. Cô Silva thường hay tới chỗ tôi trò chuyện. Cô cũng vậy chứ, cô Ellen?

- Cảm ơn cậu, Slack, - tôi nói. – Tôi mừng vì có cậu là bạn.

Tôi đã cố xua đuổi sự thật khủng khiếp đó ra khỏi đầu, nhưng không được. Tôi không thể làm ngơ trước một sự thật hiển nhiên mà tôi phải đối mặt.

“ Có kẻ muốn giết tôi!”

CHƯƠNG 11: KELLAWAY CHIẾN THẮNG

Nỗi sợ hãi khủng khiếp cứ theo đuổi tôi hoài. Tính mạng của tôi đang bị đe dọa. Nguy hiểm thật sự có thể xảy ra. Một cuộc thẩm vấn cùng với sự phản biện kịch liệt đã nổ ra trong tôi và đi tới một kết luận, một sự thật hiển nhiên.. Tôi sẽ bị giết!

Nhưng lý do tại sao? Một người muốn hại một người khác phải có lý do nào đó hoặc ít ra nó phải mang lại cho người ta một lợi lộc. Phải chăng đó là đảo Kellaway mà tương lai đảo sẽ thuộc về tôi?... Đã có một người thích nó, nhưng tôi không sao chấp nhận nổi giả thiết này.

Trong tôi là cuộc tranh cãi gay gắt giữa tình cảm và lý trí. Lý trí lên tiếng: - Sao cô ngốc vậy! Cô đã không chấp nhận điều này, chẳng qua là cô không dám đối mặt với sự thật. Nếu cô biến mất, thì đó chính là mục đích, là hành động của anh ta.

-Nhưng anh ấy yêu tôi. Anh ấy đã cầu xin được cưới tôi, - tình cảm trỗi dậy chống đỡ.

-Đúng, vậy là cô đã muốn tiến tới, cô đã say đắm đến nỗi không nhìn thấy sự thật – Lý trí phân tích.

-Nếu anh ta cưới tôi thì anh ta sẽ được chia một phần hòn đảo.

-Nhưng nếu cô chết thì anh ta được toàn bộ hòn đảo.

-Nhưng thật vô lý, nếu chỉ vì chuyện con thuyền...

Cuộc tranh cãi quyết liệt chưa kết thúc mà đầu tôi đã nhức nhối muốn vỡ ra.

Tôi nhớ tới khuôn mặt của Slack, đôi mắt của cậu nhìn tôi bối rối lo âu. Chứng tỏ cậu biết nhiều hơn những gì cậu thừa nhận, đây chính là cách cậu cảnh báo cho tôi.

-Silva, chị nói gì đi chứ. Phải chăng tôi là phần tiếp nối câu chuyện của chị? – Tôi nhìn vào bức chân dung của chị thầm hỏi.

Silva bất hạnh biết nhường nào, chị đã phải ra đi trên một con thuyền trong đêm dông bão! Phải chăng đó là hành động thách thức hăm họa giống như chị đã từng là, khi đứng ở trên tháp cao của lâu đài sẵn sàng lao mình xuống dưới đất? hay đấy là sự tuyệt vọng vì tình?

Phải có một người tham lam nào đó lừa dối chị, có lẽ hắn đã nhầm tưởng chị Silva là người thừa kế, bởi chị là con gái lớn của cha tôi, để rồi thất vọng khi khám phá ra người thừa kế là tôi, nên hắn đã hắt hủi chị.

Chân dung của Jago lại hiện ra trước mắt tôi, một khuôn mặt sinh động đầy ấn tượng, mí mắt lim dim ẩn chứa suy nghĩ sâu xa. Anh đang nhìn tôi say đắm khiến tôi muốn xóa bỏ ngay cái giả thiết anh là mối nguy hiểm đang đe dọa. Tôi như đang phiêu lưu trên con đường bất ổn, cả gan mạo hiểm với Jago đi tới tận cùng của sự thật, mà những ngờ vực đã ăn sâu vào tiềm thức để trở thành một phương trình rối rắm với nhiều ẩn số: " Anh ta muốn tôi hay hòn đảo?"

Có lẽ anh ta muốn cả hai?... Phải chăng anh muốn chiếm hòn đảo cho riêng mình?.. Sự thật là anh mong đợi cái gì ở tôi?...

Có lúc, tôi thầm mong Slack không tìm thấy con thuyền Ellen bị đắm, để cho tôi khỏi phải nhìn thấy cái lỗ thủng kinh tởm với chút ít đường mật lừa dối.

Nhưng tôi lại tự răn mình. Đừng có ngu ngốc! Cô đã tìm thấy cái gì tốt đẹp của một kẻ âm mưu hại cô?

Trong lúc tôi đang tìm mọi cái để bác bỏ nghi ngờ Jago là thủ phạm khoan thuyền, bất chợt tôi nghĩ tới Michael Hydrock. Ôi cầu xin Chúa, xin Người đừng để cho con phải nghĩ tới điều đó. Anh luôn là một người bạn tốt, nhưng nếu như chính anh là kẻ lừa dối Silva thì sao?...

Tôi lại nghĩ tới Jenifry và Gwennol, những người không vui vẻ gì khi phải chứng kiến tình bạn của tôi và Mchaeli giống như cái gai chọc vào mắt họ.

Gwennol vốn là một cô gái yêu say đắm và khi ghen cũng khủng khiếp. Ở cô cũng như Jago đều có Quỷ trong người xui khiến. Cho nên, Jago thì muốn hòn đảo còn Gwennol thì muốn Michael Hydrock.

Nhưng đấy chỉ là truyền thuyết huyền bí, nó không lý giải nổi mối nguy hiểm đe dọa mà chỉ làm đầu óc tôi thêm rối bời.

Và điều đó chỉ lý giải một cách rõ ràng, nếu như mẹ tôi còn sống, nếu như tôi tới đảo sớm hơn để gặp chị Silva.

Tôi lại nhìn vào bức tranh vẽ căn phòng quái ác giống như trong giấc mơ. Căn phòng này mẹ tôi nhìn thấy nó ở đâu, ở trong lâu đài hay ở trên đảo? Nó cũng là một ẩn số mà tôi chưa tìm ra được.

Tôi đang ngồi suy ngẫm, chợt nghe thấy có tiếng động ngoài hành lang khiến cho tôi sợ run. Tôi đứng sát cửa nghe ngóng. Phải chăng kẻ giết người bắt đầu hành động?... Nhưng dù có chết tôi cũng phải biết kẻ đó là ai. Tôi liều mở cửa... Không có ai khác ngoài Slack đang đứng đó.

-Ôi là cô ư, cô Ellen?- Cậu thì thầm. – Tôi đã ngạc nhiên khi biết có người ở đây... vì nơi này chỉ dành cho những người phiền muộn.

-Cậu nói gì lạ thế, Slack?

-Ôi, có một điều kỳ diệu khi ở trong căn phòng này.

-Căn phòng này có gì đặc biệt?

-Cô Silva đã từng đến đây. Cô ấy cũng ngồi đúng vào chỗ cô đang ngồi bây giờ. Tôi không tin vào mắt mình... cô cũng giống như cô Silva thích ngồi trong căn phòng này.

-Làm sao cậu biết cô ta tới đây?

-Mắt của tôi đã mách bảo.

-Mẹ của tôi đã từng làm việc ở đây, tôi biết căn phòng này rất yên tĩnh.

-Có nghĩa là sao, cô Ellen?

-Một nơi mà cậu có thể ngồi một mình cân nhắc suy nghĩ phải hành động như thế nào, trước những điều cậu phân vân không chắc chắn.

-Ồ, đúng như vậy, - cậu nhíu mày suy nghĩ, dường như cậu muốn nói một điều gì đó mà không biết diễn đạt ra sao.

-Slack, cậu nói tiếp đi chứ, - tôi khích lệ.

-Cô muốn đề phòng phải không, cô Ellen?

-Cậu đã nói với tôi về điều đó trước đây rồi.

-À, cô đã biết đề phòng.

-Điều này sẽ dễ dàng hơn khi tôi biết phải đề phòng cái gì?

Cậu gật đầu: - Nếu cô sợ điều gì đó, cô Ellen, cô hãy tới đây. Tôi sẽ giúp cô đề phòng.

-Tôi tới đây, tới căn phòng này?

-Đầu tiên cô tới căn phòng này. Sau đó tôi sẽ khắc biết cô đang ở đây. Đó là điều tốt nhất đấy!

Tôi nhìn cậu, ngay lập tức tôi hiểu ra tại sao người ta đồn cậu bị " dở người".

-Tại sao, Slack?

-Nơi đây là tốt nhất, tôi cũng từng nói với Silva như vậy.

-Vậy là Silva đã tới nơi này với cậu.

Slack gật đầu. – Cô Silva đã tin tôi. Cô cũng tin tôi chứ, cô Ellen.

-Tôi tin cậu.

Slack đưa ngón tay lên miệng: - Suỵt...! Ở đây, trong căn phòng này, là nơi an toàn nhất cho cô.

-Tại sao?

-Thời gian tới cô sẽ biết, cô Ellen.

Slack thật đáng thương, tôi nghĩ cậu ta hơi " mát" thật.

-Thế cậu không phải cho chim ăn hay sao?- Tôi hỏi.

-Đây là lúc tôi nghỉ năm phút, sau khi cho chúng ăn.

-Cậu không đợi cho chúng ăn xong ư? – Tôi đứng lên.

Slack mỉm cười, nhắc lại: - Hãy nhớ lời tôi nói, cô Ellen.

Ngày hôm nay biển động, gió Tây Nam rít lên từng hồi ầm ĩ, có một con thuyền nhỏ chới với giữa biển đang bị những con sóng dữ vây quanh hăm dọa. Tôi đang đứng ở trên một bờ vịnh, một mũi đất nhô ra biển. Tôi đã tìm thấy ở đây một nơi ưng ý, nó được che kín đáo bởi những bụi cây dương xỉ và kim tước. Thật sảng khoái dễ chịu khi từ đây ngắm nhìn lâu đài Kellaway hiện lên từ phía xa xa.

Tôi hiểu, chính các bụi cây trên mũi đất này đã dệt nên tấm áo màu xanh bất diệt cho đảo, và nó đã chắn gió thật hữu hiệu. Tôi có thể yên tâm ngồi ngắm biển mà không sợ gió quấy nhiễu.

Tôi đã nhìn thấy rõ thuyền nhỏ, lúc này nó đã vượt qua được sóng gió để vào bờ. Một người đàn ông lội nước đi lên bãi cát. Tôi thấy dáng dấp của hắn... rất quen! Hắn, tôi đã từng gặp hắn...

Bất ngờ, tôi thấy Jago xuất hiện. Anh phóng ngựa thẳng tới bờ cát nơi người đàn ông nọ đang đứng. Jago quát tháo: - Làm sao mày còn dám vác mặt tới đây kia chứ? Mày muốn gì?...

Tôi không nghe nổi tiếng người đàn ông nọ trả lời, gió đã rít lên át tiếng của hắn. Nhưng rõ ràng hắn đang khúm núm, run sợ đến thảm hại trước cơn giận dữ của Jago. Sự khúm núm ấy đã gợi tôi nhớ tới một người đàn ông- cũng đã từng khúm núm như vậy trước mặt tôi.

Gió đã tạm ngưng sau một hồi rít lên, ngay lập tức tôi nghe thấy tiếng nói của người tôi cần phải nghe: - tôi đã nói với ông rồi mà...

- Nhưng ta không muốn mày ở đây, - Jago nói – Mày có biết mày đang hành động rất sai lầm không?

Người đàn ông nọ giơ tay phân bua, vừa lúc gió lại rít lên khiến tôi không còn nghe được hắn nói gì.

Sau đó tôi lại nghe tiếng của Jago xen lẫn tiếng gió rít cuối cơn: - Bây giờ ta còn bận công việc... Hãy suy nghĩ cho kỹ... để nói với ta.

Người đàn ông nọ lại khúm núm van xin. Thật bực mình, tôi không sao nghe được tiếng hắn nói, bởi gió lại bắt đầu rít lên...

- Đúng vậy, - Jago nói. Hãy tới gặp ta tối nay. Đừng để cho ai nhìn thấy mày. Ta không muốn gặp mày trong Lâu đài. Hãy đợi ta suy nghĩ... thôi được, hãy tới gặp ta ở ngục tối, hiểu chưa. Vào khoảng chín giờ tối tới gặp ta ở đó, nhớ đi vào cửa hướng Tây. Đừng có lỡ thời gian. Mày sẽ không nhận được thêm một cái gì nữa, nếu mày không nghe lời ta. À, bây giờ mày ở đâu? - Người đàn ông nói gì đó tôi nghe không rõ.

Tôi lại nghe Jago nói: - Hãy quay về nhà trọ ngay. Phải nằm im ở trong phòng của mày. Mày sẽ phải hối tiếc, nếu không biết vâng lời, hãy nhớ đấy!

Jago cưỡi ngựa quay trở về con đường mà anh vừa đi tới. Người đàn ông nọ ngoái đầu nhìn theo, mặt của hắn hướng về phía mũi đất. Tôi vội né người nấp vào bụi cây dương xỉ sát gần đó. Hắn không nhìn thấy tôi nhưng qua kẽ lá tôi thấy mặt hắn rất rõ. Tôi giật mình nhận ra hắn là ai.

Hắn chính là Hawley người hầu bên nhà Carrington, người đã từng theo dõi tôi và Philip ở công viên Park.

Tôi thẫn thờ nhìn ra biển, suy nghĩ... Điều này có nghĩa là gì? Jago có quan hệ gì với Hawley - người hầu của nhà Carrington? Tôi đã từng ngạc nhiên, không hiểu sao Bessie lại yêu Hawley. Bây giờ tôi càng ngạc nhiên hơn khi Jago có dính líu tới Hawley.

Điều này không dễ gì giải thích được ngay, nhưng nó gây ra cho tôi một cảm giác khó chịu kinh khủng, không phải khó chịu vì hắn mà khó chịu bởi Jago. Hắn, anh ta và hắn dính líu với nhau bởi những chuyện có liên quan tới nhà Carrington và tôi trước đó?...

Jago đã giận dữ với Hawley, còn Hawley sợ sệt khúm núm?... Nhất định hắn phải làm một việc gì đó không vừa ý Jago, khiến Jago phải bực tức. Hawley có mục đích tìm gặp Jago, nhưng Jago lại e ngại không muốn cho hắn xuất hiện ở lâu đài, anh ta còn hẹn gặp hắn vào ban đêm trong ngục tối, tại sao? Phải chăng Jago lo sợ có người nhận ra Hawley... và người đó chính là tôi? Có lẽ, bởi vì tôi và hắn đã quá biết nhau khi ở nhà Carrington, bây giờ hắn ta xuất hiện ở đảo, tất nhiên tôi sẽ nhận ra hắn. Jago nhận thấy điều này có thể xảy ra ở ngay lâu đài, nên ngục tối trở thành điểm hẹn của họ.

Vậy Jago phải là người chỉ đạo tất cả mọi chuyện. Jago phải liên quan tới sự kiện khủng khiếp ở nhà Carrington. Jago phải liên quan tới cái chết của Philip.

Philip đã bị bắn chết. Anh không tự bắn anh, tôi biết rõ điều này hơn ai hết. Vậy phải có kẻ nào đó bắn anh, phải có một kẻ chủ mưu giết anh.

Nhưng tại sao? Đây chính là câu hỏi mà chỉ Jago mới giải thích được.

Tôi không làm sao tẩy rửa sạch vấn đề nhức nhối: Jago đã tới nhà Carrington trong một đêm dạ hội, với tư cách của một vị khách không mời mà đến. Với mục đích vì tôi, anh điều tra xem lý do gì một gia đình Carrington giàu có nổi tiếng lại đồng ý chấp thuận cưới tôi cho con trai cưng của họ. Anh đã bí mật hành động như một thám tử để dễ dàng khám phá... Nhưng mục đích và hành động của anh ở biệt thự Finlay Square thì sao? Anh đã giải thích, nhưng đó không phải là sự thật. Dường như bây giờ điều đó là đáng ngờ hơn cả.

Philip chết vì tự tử, họ đã phao tin như thế.

Sự thật, Philip đã bị giết chết, nhưng kẻ giết người là ai?

Hawley, phải chăng chính là hắn? Hắn đã làm điều đó nên hắn không dám lộ mặt, hắn phải gặp Jago trong ngục tối.

Buổi gặp mặt của họ trong đêm nay rất quan trọng, họ sẽ nói nhiều chuyện bí mật, chỉ riêng họ biết với nhau. Đó chính là điểm gút của một tấm lưới bí mật, những điểm gút nhờ đó có thể gỡ tôi ra khỏi tấm lưới rối bòng bong mà tôi đã bị sa vào bấy lâu nay.

Ngày hôm đó là một ngày dài lê thê, tôi chờ đợi hoàng hôn buông xuống, nhưng thời gian sao chậm chạp đến thế.

Trước khi ăn tối, tôi quyết định mặc bộ váy màu nâu nhạt, đeo chuỗi Kellaway vào cổ... trang phục Jago yêu thích nhất. Mặc dù có thể tối nay anh không chú ý gì tới trang phục của tôi vì còn bận bịu với chuyện gặp gỡ Hawley.

Trong lúc cầm chuỗi đá đeo lên cổ, tôi chợt nhớ ra cái móc khóa hơi bị chờn, tuy nhiên vẫn còn tạm dùng được.

Jago hài lòng nhìn vào cổ tôi lóng lánh chuỗi đá. Trong bữa ăn anh bàn tán sôi nổi về màu sắc của tơ lụa. Anh kể tỉ mỉ về các loại đá quý, người ta tìm thấy chúg ở đảo sau đó đem gọt giũa chúng làm thành các đồ trang sức: Mặt nhẫn, chuỗi, các viên óng ánh gắn trên mũ của các công nương và hoàng hậu, và chuỗi Kellaway là một trong những chuỗi đá quý ấy. Ngay cả trong lúc anh đang nói " say sưa", nhưng trong đầu vẫn để ý tới một việc quan trọng khác. Kim đồng hồ đã chỉ chín giờ kém mười, bữa ăn cũng vừa xong. Gwennol và chị Jenifry đi sang phòng khách uống cà phê, Jago không tham gia với họ. Tôi cũng từ chối, than phiền vì có một bức thư mới nhận chưa đọc.

Tôi không đi trở về phòng riêng, lén đi thẳng ra khỏi lâu đài, nhanh chóng vượt qua một cái sân đi về cửa hướng Tây. Một nỗi e sợ khủng khiếp xuất hiện, nếu như Hawley tới ngục tối trước và bất chợt khám phá ra tôi thì sao...

Thật may, đêm nay trăng nhạt, các bức tường của lâu đài cùng với đường đi nổi lên mờ mờ. Tôi hồi hộp bước vào cửa Tây, đi xuống cầu thang dẫn vào xà lim.

Tôi đã từng tới ngục tối khi lần đầu tiên đi thăm đảo do Gwennol dẫn đường. Tôi đã kinh tởm không bước chân tới đây một lần nào nữa.

Tôi đi xuống cái sân hình tròn vây quanh xà lim. Rón rén mở cửa một xà lim, mùi mốc ẩm ướt cùng với luồng khí độc hại lâu ngày ùa ra xộc thẳng vào mũi làm tôi không sao chịu nổi, miệng tôi muốn nôn ọe... May sao, cái khung cửa sổ nhỏ xíu trên tường đã kịp lùa một chút không khí trong lành và một chút ánh trăng rơi vào giúp cho tôi đủ thở, đủ nhìn thấy lờ mờ. Tôi sờ soạng tìm một chỗ ẩn nấp kín đáo, tự giam mình vào xà lim.

Tôi đã chờ đợi quá lâu mà chưa tới chín giờ, cho tới khi nghe thấy tiếng bước chân trên cầu thang và tiếng cánh cửa kêu rít lên. Tôi nhìn thấy tia sáng le lói, Jago xách một cái đèn lồng xuất hiện.

-Hawley đâu? – Jago hỏi.

Im lặng! Không một tiếng trả lời.

Tôi co rúm người vào góc xà lim, tim đập thình thịch... lo sợ Jago phát hiện ra.

Ngay sau đó lại có tiếng bước chân xuống dưới cầu thang.

-Hawley đấy phải không?- Jago hỏi, - nào hãy nói rõ ngay những điều mày muốn.

-Tôi tới để gặp ông, - Hawley nói – lúc này tôi rất khó khăn. Tôi cần tiền!

-Tại sao mày hành động ngu ngốc như vậy?

-Tôi chỉ cần một ít tiền thôi... Tôi chẳng đã làm tất cả vì ông sao.

-Mày phải trả giá cho những gì mày đã làm, thật tệ hại. Ta không muốn liên quan tới mày nữa.

-Không dễ dàng chút nào, tôi không quen công việc hầu hạ, - Hawley nói.

-Đó là bài học tốt dành cho mày.

-Sau tất cả những gì đã xảy ra, tôi rất lo lắng...

-Tất cả rắc rối xảy ra cũng chỉ vì những hành động sai lầm ngu ngốc của mày gây ra.

-Tôi có thể bị buộc tội giết người!

-Nhưng đã có kết luận cái chết là do tự sát là gì?

-Lẽ ra kết cục có thể khác. Cô bạn của tôi, người hầu gái ở trong nhà đã phát hiện ra những việc mà tiểu thư đang làm. Nhờ đó tôi đã làm chìa khóa đưa cho ông, một việc làm hết sức rắc rối.

-Đó chỉ là trò con nít, - Jago khinh bỉ nói.

-Trò chơi con nít, khi phải giết một mạng người.

-Lẽ ra mày phải thận trọng làm tốt công việc được giao. Vậy mà bây giờ mày còn vác mặt tới đây đòi hỏi. Ta không bao giờ chấp nhận sự ngu ngôc ấy...

-Ông... ông không muốn cho người con gái đó biết chứ?

-Mày dám đe dọa ta, phải không Hawley. Mày đừng quên những kẻ vi phạm luật đã bị xử như thế nào. Mày thích bị tống giam vào ngục tối, phải không? Nếu mày còn ngu muội, không sớm tỉnh táo thì mày sẽ được toại nguyện. Hãy cầu nguyện Chúa đi Hawley. Ta sẵn sàng trói mày lại đưa ra tòa vì tội hăm dọa tống tiền.

-Tôi nghĩ, ông không muốn làm thế, ông Kellaway. ông không muốn điều đó lộ ra với... tiểu thư...

Jago tức giận ngắt lời hắn, - ta không cho phép mày được đe dọa. Ở trong đất liên, mày đã nghe những chuyện ngồi lê đôi mách liên quan tới cô Kellaway. Bây giờ mày cố tình tới đây để hăm dọa thì đó là một sai lầm lớn. Ta khẳng định mày sẽ không được thêm một cái gì hơn nữa, Hawley. Hãy nhớ lấy bài học đắt giá trong phòng ngủ của Philip Carrington.

-Nhưng tôi làm việc đó chỉ vì ông.

-Mày phải thận trọng giữ miệng. Những việc này có thể làm cho mày tồi tệ thêm đấy.

Tôi lặng người đi vì kinh hoàng, dựa người vào tường hai tay ôm chặt lấy ngực, vô tình nắm cả lấy chuỗi đá. Phải chăng Philip đã bị chết bởi một kẻ có máu lạnh, một kẻ do Jago thuê! Chắc chắn hắn phải là một kẻ giết người chuyên nghiệp. Nhưng tại sao? Nguyên cớ đã rõ ràng: Jago biết tôi là người thừa kế đảo Kellaway, anh muốn cưới tôi bằng mọi giá, dĩ nhiên Philip phải chết.

Bỗng tôi nghe thấy tiếng cạch nhẹ của một vật rớt xuống nền nhà. Một phút im lặng khủng khiếp trôi qua.

Jago kinh ngạc kêu lên: - Ủa, cái gì vậy?... Có người lạ!... Chính mày đưa tới, Hawley?

-Không. Tôi xin thề, tôi không dám đưa ai tới đây.

-Ta phải tìm xem, kẻ nào dám vào ngục tối.

Tôi co rúm người lại, áp mình vào sát tường, lặng đi vì kinh sợ.

Tôi đã nghe thấy những điều mà tôi không thể tin nổi. Phải chăng đó là nghiệm số của phương trình. Tấm lưới bí mật đã được gỡ rối, tưởng như tôi đã thoát ra khỏi tấm lưới rối bòng bong, nhưng bỗng sững sờ nhận ra, tôi đang mất một thứ vô cùng quý giá.

Đúng như một tấn bi hài, đúng lúc lý trí phán quyết thì trái tim luyến tiếc.

Nhưng nếu như lúc này anh tìm thấy tôi thì tôi cũng đủ dũng khí ra lệnh: Jago, sự thật như thế phải không? Vì Chúa anh hãy giải thích đi. Hawley là người được anh cử tới London, hành động theo lệnh của anh. Tại sao?... Tại sao?...

Sau đó, tôi nghe anh nói: - Hawley, hãy giữ lấy cái đèn.

Tôi hé nhìn qua khe cửa, ánh sáng ngọn đèn cùng với bọn họ xa dần cái xà lim mà tôi đang nấp. Họ sục xạo tìm kiếm ở những xà lim khác tạo cơ hội cho tôi thoát ra ngoài.

Tim tôi đập thình thịch khiến tôi phải ngạt thở. Họ đã đi xa, ánh sáng ngọn đèn mất hẳn, ngục tối trở về sự tối tăm của nó. May sao, tôi không bị lộ khi leo cầu thang trốn ra ngoài. Vậy là... tôi đã thoát!

Khi vượt qua cửa Tây, tôi mới thở phào nhẹ nhõm. Ừ, nếu như tôi nhút nhát sợ hãi, ở lại phòng khách với chị Jenifry và Gwennol thì chắc chắn tôi đã không được nghe những chuyện bí mật sét đánh này. Nhưng bây giờ tôi phải hành động như thế nào? Đó chính là kế hoạch tiếp theo mà tôi phải lựa chọn.

Tôi không được tự nhiên lắm khi vào phòng khách. Lúc này Gwennol đang đọc sách, chị Jenifry đang chăm chú vào từng mũi thêo trên khung vải. Họ thản nhiên nhìn tôi, cho rằng tôi đã hoàn thành việc đọc thư, viết thư trả lời.

Trong đầu tôi, hàng loạt các sự kiện bí mật đã được phơi bày ra ánh sáng.

Ôi Jago, tại sao tôi lại ngu ngốc đem lòng yêu anh? Chính anh đã nói với Hawley: " hãy nhớ lấy bài học đắt giá trong phòng ngủ của Philip Carrington", điều đó khẳng định chính anh đã thuê Hawley giết chết Philip.

Hawley rõ ràng là một kẻ giết thuê chuyên nghiệp. Hắn thật sự gây ra tội ác khi được trả một món tiền hậu hĩnh. Nhưng hắn nghĩ như thế là chưa đủ, hắn tới đây hăm dọa Jago để vòi vĩnh nhiều hơn.

Nhưng đáng sợ nhất là tôi không thể tin vào sự thật cay đắng đó. Tôi cho rằng, tôi đã hiểu sai ý nghĩa của sự kiện, suy diễn không đúng lô-gic. Jago đã muốn đảo Kellaway, vậy tại sao anh phải giết Philip mà không giết tôi? Trong tôi vẫn nhen nhóm hy vọng... Jago yêu tôi.

Phải chăng sự ngu muội của tình yêu đã lấn át lý trí. Làm sao tôi có thể tự lừa dối rằng đó là sai lầm nực cười, một hiểu lầm lẩn thẩn. Có lẽ chỉ có thiên thần Ê- rốt mới giải thích nổi: bất kể Jago là người như thế nào, bất kể anh làm gì, tôi vẫn yêu anh.

Có thể nào Ellen Kellaway lại ngu muội đến như vậy sao? Tôi biết Jago, anh đã khao khát hòn đảo như thế nào, nhưng đó không phải là tất cả, anh còn khao khát cả tôi nữa.

Bây giờ anh đang đi vào phòng khách. Vậy là anh đã thoát khỏi sự đeo bám của Hawley. Tôi cố lảng tránh nhìn vào anh nhưng người tôi vẫn nóng ran bởi cái nhìn chằm chằm của anh. Tôi đỏ mặt khi anh ngồi xuống sô- pha ngay cạnh tôi.

Anh nói: - Vừa rồi em đi đâu, Ellen?

Tôi nhìn anh tỏ vẻ ngạc nhiên. Anh nhìn tôi sâu lắng, ẩn chứa điều gì đó mà tôi không hiểu nổi. Ánh mắt của anh vừa nồng nàn âu yếm vừa như trách móc thiết tha và tất nhiên có cả sự hóm hỉnh thích thú, sự thích thú của một con mèo vờn chuột.

Anh xòe bàn tay ra, tôi hoảng hốt bối rối, bởi nằm gọn trong đó là chuỗi đá Kellaway. Chột dạ nhìn xuống ngực, tôi mới biết chuỗi đá của tôi không còn. Có lẽ anh đã nhặt được nó ở trong xà lim. Khi tiếng cạch rơi xuống, chính là lúc chuỗi đá tuột ra khỏi cổ mà tôi không biết. Chỉ vì quá xúc động tôi đưa tay ôm lấy ngực, vô tình đã kéo căng sợi chuỗi làm móc khó vốn đã bị chờn tuột ra, chuỗi đá rơi xuống. Lúc đó tâm trí tôi đâu còn để ý tới chuỗi đá. Sau này khi lục soát, hẳn Jago đã nhặt được nó ở nơi tôi ẩn nấp trong xà lim.

Vậy là tôi đã bị lộ. Jago, anh đã biết tôi có mặt trong ngục tối và nghe được tất cả những gì anh và Hawley nói với nhau.

Tôi đưa tay lấy lại chuỗi đá, cố giữ cho tay khỏi run, tôi nói: - Tôi chỉ nghe tiếng rơi cạch một cái...

-Em nghĩ, tôi tìm thấy nó ở đâu? – Anh hỏi mà mắt vẫn nhìn tôi tha thiết... đến kỳ lạ.

-Không biết tôi làm rơi ở... đâu nhỉ? – Tôi hỏi lại, đưa mắt nhìn vào khoảng không ngơ ngác như một con nai.

-Em nên nhớ đó là ngục tối, là địa ngục trên trần gian. Ellen, em tới đó làm gì? – Anh nhẹ nhàng hỏi.

Tôi cười yếu ớt, vừa lúc Gwennol đưa mắt tò mò nhìn, gợi ý cho tôi trả lời: - Ồ, tôi thường muốn tìm hiểu về lâu đài, có phải thế không Gwennol?

-Tất nhiên, cô Ellen là người hay mơ mộng,- vô tình Gwennol đã trả lời giúp tôi.

-Nhưng phải thật can đảm mới dám đi tới ngục tối vào ban đêm như thế, - Jago nói.

Tôi nhìn thẳng vào anh: - Không có gì làm tôi phải sợ.

Anh nắm chặt tay tôi. Anh nói – tôi có lời khen lòng dũng cảm của em. Em tới phòng làm việc của tôi ngay nhé.

-Vâng, tôi sẽ gặp anh, - tôi nói.

-Ellen, đừng để tôi phải đợi lâu.

Tôi nghĩ thầm: Mình đã hành động quá vội vàng và thiếu thận trọng. Cần phải có thời gian để cân nhắc, suy ngẫm tất cả những điều mới nghe được và liên hệ chúng với những gì đã biết. Vả lại, bây giờ điều quan trong trước hết là thời gian. Thời gian đủ để kìm hãm tình cảm lãng mạn, ngốc nghếch của tôi lại.

Thay vì tôi trở về phòng riêng thì tôi lại đi vào hành lang dẫn tới sân bồ câu. Slack đang đứng bên cạnh chuồng chim.

Đúng là... cô đang lo sợ phải không, cô Ellen? – Slack nói. – ÔI, đã tới lúc rồi!

Quả vậy, tôi đang nghĩ tới Philip, anh đang ở trong phòng ngủ, bỗng tiếng súng nổ. Chính Jago đã ra lệnh bắn. Không, đó là một suy diễn điên khùng. Tôi không tin điều đó. Anh đã thổ lộ hết tâm chân tình của anh cho tôi nghe. Anh đã thuyết phục được con tim đau khổ của tôi phải lên tiếng chấp nhận anh. Tôi đã ru lý trí ngủ ngon để trái tim say đắm trong tình cảm đam mê sôi động của anh. Bây giờ tôi muốn đánh thức nó dậy, nhưng không thể được. Chỉ còn một cách duy nhất là tôi phải xa anh, để bình tĩnh đánh giá đúng về anh, về chính bản thân tôi nữa.

Slack nói: - Hãy đi về căn phòng bỏ không đi, cô Ellen. Tôi sẽ chỉ cho cô biết một cái rất quan trong. Cô Ellen, cô đừng có sợ, cô Silva cũng đã từng làm như vậy.

Tôi thầm nghĩ: Ôi Slack, không hiểu cậu đang nói gì vậy? Điều gì đã xảy ra với Silva, khi chị bỏ ra đi không bao giờ trở lại?

-Hãy nhanh lên cô Ellen, - cậu nói. – Chúng ta không có nhiều thời gian đâu.

Cậu một tay cầm nến, một tay năm tay tôi, đưa tôi vượt qua hành lang ngược trở lại lâu đài tới phòng vẽ của mẹ tôi.

-Hãy cầm lấy nến soi cho tôi, cô Ellen, - Slack nói.

Tôi cầm lấy cây nên từ tay cậu soi vào cái trường kỷ, nơi cậu đang lật tấm ván lên.

-Cậu muốn giấu tôi vào đó ư? – Tôi kinh ngạc kêu lên.

Cậu lắc đầu: - Cô hãy nhìn xem, đây không phải là một cái trường kỷ thường đâu, cô Ellen.

Cậu đã chống được cái mặt trường kỷ lên, cúi xuống lật tiếp cái đáy của trường kỷ. Tôi ngạc nhiên nhìn vào... một cái miệng hầm sâu hoắm!

-Hãy cẩn thận cô Ellen. Đó là cửa hầm bí mật. Cô có nhìn thấy không, hãy đi xuống với tôi... nhưng phải thật cẩn thận đấy. Cô cứ yên tâm, tôi đi ngay sát phía sau cô.

Tôi xoay người bước vào trong trường kỷ, nó giống như một cái hòm chỉ vừa đủ chứa người tôi. Chân tôi đã đặt đúng vào một cái bậc thang, tiếp tục dò dẫm leo xuống sáu bậc nữa. Lúc này, Slack đang cầm nến soi đường ở phía sau, cậu cẩn thận đóng nắp hầm lại. Một cái hang đen ngòm há ngoác miệng nuốt chúng tôi vào trong.

-Chúng ta đi đâu thế này, Slack?- Tôi lo lắng hỏi.

-Đây là một cái hang rất lớn ăn thông ra biển. Nhờ có cái hang này mà tôi đã đưa cô Silva bay đi xa.

-Cái gì đã xảy ra với chị ấy?

-Cô Silva đã có một cuộc sống hạnh phúc. Kể từ ngày cô thổ lộ ý muốn của cô, tôi đã giúp cô đi tới Hòn đá xanh bằng đường hầm này.

-Làm thế nào mà cậu biết nó?

-Mẹ tôi đã nói cho tôi biết, nó chỉ là một cái hang tự nhiên đã có lâu đời, họ đã biến nó thành con đường bí mật để buôn lậu. Đã có rất nhiều chuyến buôn lậu diễn ra ở đây từ hơn hai trăm năm qua. Sau đó nó đã bị lãng quên, vì từ lâu lắm rồi nó không được sử dụng tới. Mẹ của tôi được ông tôi kể lại, vì ông tôi vốn là chủ nhà trọ, thường sử dụng cái hầm này làm kho chứa rượu. Tàu bè của Pháp chở rượu lậu mang tới đảo, ngay lập tức chúng được bốc dỡ mang vào kho để sau đó bí mật chở vào đất liền.

-Chúng ta sẽ làm gì sau khi đi tới Hòn đá Xanh?

-Ông họa sỹ sẽ giúp đỡ chúng ta. Ông cũng đã từng giúp đỡ cô Silva, ông ta vốn rất tốt với cô ấy, ông coi cô Silva như con, ông luôn sẵn sàng giúp đỡ cô.

-Vậy đây là con đường chị Silva đã trốn chạy?

Cậu gật đầu: - Cô Silva ra đi để tìm hạnh phúc của mình.

-Còn con thuyền bị đắm thì sao?

-Đấy chỉ là một trò giống như đánh lừa. Cô Silva đã không đi trong con thuyền đó. Cô đã ra đi trong đêm bão tố nhưng khi nó đã tan, đêm đã yên tĩnh trở lại. Cô đã đi bằng con đường hầm này.

-Làm sao cậu biết tất cả những chuyện đấy, Slack?

-Đúng vậy, tôi đã giúp cô Silva. Cô Silva đã kể với tôi chuyện riêng của cô. Cô Silva đã tìm thấy hạnh phúc và trở nên vui vẻ khác trước rất nhiều. Tôi đã trở thành bạn tâm tình của cô. Cô nói, cha cô đã đối xử với cô rất tệ, rất tàn nhẫn. Cô biết ông sẽ ngăn cản nếu biết cô bỏ đi vì hạnh phúc của chính cô.

-Chị Silva bây giờ thế nào? Chị ấy ở đâu?

-Tôi không được nghe thấy điều gì thêm từ khi cô Silva đi vào đất liền...Hãy bước đi cẩn thận, cô Ellen.

Chúng tôi đi tới một cái dốc thoai thoải, ẩm ướt lạnh lẽo, nó dẫn tới một vũng lầy, chân tôi bước trên nước, cát và đá lổn nhổn. Thật may mắn, Slack bước đi rắn rỏi tỏ ra rất thông thuộc con đường

hầm này.

Bây giờ chúng tôi bắt đầu leo lên dốc, có lẽ chúng tôi đã sắp tới nơi vì khoảng cách giữa đảo Kellaway và Đá Xanh chỉ có nửa cây số.

Tôi nói: - Không biết ông Manton sẽ nói gì khi gặp chúng ta?

-Ông ta sẽ sẵn sàng giúp đỡ cô đi vào đất liền nếu cô yêu cầu.

Thình lình tôi không muốn rời xa hòn đảo. Tôi chỉ muốn có thời gian ngồi riêng một mình để tôi bĩnh tĩnh suy xét trước khi gặp Jago. Tôi sẽ yêu cầu Jago phải giải thích tất cả những khúc mắc. Tôi muốn một ngày nào đó tất cả mọi cái phải thật rõ ràng. Những tội lỗi do Jago gây ra, những cảm xúc trong tôi do anh khuấy động... phải được đánh giá một cách vô tư, đúng mức. Tôi muốn phanh phui đưa ra ánh sáng tội lỗi của kẻ vô lương tâm đã gây ra cái chết bi thảm của Philip Carrington.

Đó là tiếng nói của lòng tôi. Tôi hiểu anh say mê đảo Kellaway hơn ai hết, anh khao khát mong muốn nó là của anh. Để có nó, anh phải cưới tôi hoặc là rũ bỏ tôi. Tôi đã không chấp nhận nổi sự thật cay đắng, anh không hề yêu tôi. Nhưng anh không phải là người đốn mạt như thế. Có lẽ anh yêu tôi còn hơn cả yêu đảo. Tôi thầm hứa sẽ làm rõ tất cả điều này dù rằng tôi có bị tổn thương nghiêm trọng. Kẻ giết Philip Carrington nhất thiết phải bị trừng phạt thích đáng nhưng nếu như Jago kịp thời tóm bắt kẻ giết người, ắt hẳn sự việc đã khác đi biết nhường nào.

Tôi hoang mang biết bao!

Nếu như Jago thuê người giết chết Philip để đạt mục đích cưới tôi thì sao? Những gì sẽ xảy ra nếu anh không hoàn toàn yêu tôi? Những gì sẽ xảy ra nếu tôi đồng ý cưới anh? Khi tôi đã tự nguyện sẵn sàng đến với anh, có lẽ nào anh không muốn tiến xa hơn nữa? Tôi đã biết những gì về Jago? Liệu người tôi yêu có liên quan tới kẻ giết người không?... Câu trả lời: Có! Có!... vang lên như sét đánh.

Nhưng có một điều anh không ngờ tới. Đó là chị Silva vẫn còn sống. Anh cũng như mọi người luôn nghĩ chị đã chết. Điều này thực chất là gì? Phải chăng chị Silva đã tìm được một người tình và đã trốn đi theo người tình đó. Con thuyền trống rỗng trôi dạt vào bờ đã đánh lừa mọi người. Nưng nếu chị vẫn còn sống mà tôi chết thì chị sẽ được thừa hưởng tài sản thừa kế, đấy chính là điều Jago không lường được hết.

-Silva, bây giờ chị ở đâu?

Nếu như chỉ có mình tôi biết được.

-Cô có nghe thấy tiếng sóng biển không? – Slack nói. – Chúng ta gần đến nơi rồi.

Chúng tôi đã sẵn sàng leo lên dốc trong lúc tôi vẫn miên man suy nghĩ, và bây giờ tôi cũng đã nghe thấy tiếng sóng biển. Một làn không khí trong lành phả vào mặt tôi mát rượi.

-Chúng ta đã tới, Slack nói. Trước mặt chúng tôi mở ra một con đường mới, sau khi đã vượt qua đường hầm tối tăm, mệt mỏi. Gió biển thổi mạnh, mái tóc tôi bay tứ tung, gió như muốn hất tôi quay trở lại.

-Cô hãy nhìn ngôi nhà kia kìa, cô Ellen, - Slack nói. – Có ánh sáng ở cửa sổ...

Cậu kéo tay tôi đưa đến trước cửa ngôi nhà. Cửa vẫn mở. Cậu lên tiếng gọi: - ông Manton! ông Manton! Tôi đưa cô Ellen đến đây này.

Ngôi nhà vắng lặng không một tiếng trả lời. Chúng tôi mạnh dạn bước vào phòng khách.

Tôi ngạc nhiên, mắt hoa lên. Đó là... tấm thảm đỏ tua vàng, lò sưởi xây bằng gạch, cái bàn chân gỗ và cả tấm tranh " Cơn bão biển" treo trên tường kia nữa... Sao mà giống căn phòng trong giấc mơ định mệnh của tôi đến như vậy.

Phải chăng đây là một cơn ác mộng. Tôi không dám tin vào mắt của tôi nữa. Sự kinh ngạc hãi hùng trong ngực tôi cũng không thấm tháp gì. Chắn hẳn tôi đang mơ, và sẽ tỉnh dậy vào bất kỳ lúc nào.

Slack nhìn tôi kinh ngạc.

- Slack, - tôi mơ màng gọi. – Tôi... tôi ở đâu thế này? Căn phòng này là...?

Slack không hiểu tôi nói gì. Cậu an ủi: - Cô Ellen, cô đang ở nhà ông Manton. Nơi này cô Silva cũng đã ở.

Mắt tôi nhìn trừng trừng vào cánh cửa phòng khách. Nó chính là cánh cửa trong mơ. Cánh cửa im lìm không mở ngay, nó chậm chạp từ từ chuyển động gây nên một cảm giác ghê rợn.

Tôi dán mắt nhìn vào cánh cửa không chớp, cánh cửa vẫn từ từ xoay...

Tôi đã khiếp sợ về căn phòng kỳ dị này, nhưng sẽ khiếp sợ biết nhường nào khi cánh cửa kia mở toang lộ ra hoàn toàn những bí ẩn của nó.

Một ý nghĩ lóe sáng trong đầu, tôi bình tĩnh theo dõi chúng cùng lắm chỉ vài giây nữa tôi là tôi phải đối mặt với sự thật, đối mặt với nỗi sợ hãi đã ăn sâu vào trong giấc mơ của tôi. Chẳng lẽ đó là ông họa sĩ? ông ta muốn gì đối với cuộc đời tôi? Tôi chi mới biết ông ra gần đâu thôi, sao tôi phải khiếp sợ ông kia chứ?

Cánh cửa đã mở toang. Một người đàn ông đứng lù lù ngay bậu cửa. Không phải ông họa sĩ như tôi đã nghĩ, mà đó là... Rollo!

Sự sợ hãi trong tôi tan biến, chỉ còn sự kinh ngạc: - Rollo! Không biết anh đang làm gì ở đảo Đá xanh này vậy? – Tôi hỏi.

-Ellen! – Rollo mỉm cười. - Thật tốt biết bao khi tôi được gặp cô ở đây. Nhưng cô tới đây làm gì?

Tôi trở nên lắp bắp: - Tôi... tôi có một chuyện riêng. Tôi nghĩ... ông họa sĩ sống ở đây.

-Ông ta đi London vài ngày. Ông đã cho tôi mượn nhà... Ô, sao cô có vẻ ngơ ngác vậy. Hãy ngồi xuống đây. Tôi sẽ đem cái gì đó cho cô uống ngay bây giờ.

-Thật đáng tiếc, tôi không hiểu tại sao tôi lại bối rối đến vậy.

-Hãy ngồi xuống, Ellen.

Slack mắt chớp chớp nhìn vào Rollo. Ngay sau đó cậu ta ghé sát vào tai tôi thầm thì: - Sự khủng khiếp đã xảy ra với cô Silva!

Rollo để tôi ngồi vào bàn, trên cái bàn có mấy cái chai giống hệt như trong giấc mơ mà tôi đã nhìn thấy. Tôi không tin là tôi đang tỉnh táo và đây không phải là thực tế những gì đang xảy ra.

Rollo nói: - Ellen, cô phải nói cho tôi biết có chuyện gì đã xảy ra ở trong lâu đài? Ồ, tôi đã gặp thằng bé đưa cô tới đây.

-Chúng tôi đi tới đây bằng một con đường trong hang.

Rollo rót nước vào cốc đưa cho tôi. – Hãy uống đi, nó sẽ giúp cô bình tĩnh trở lại. Ôi, tôi nhận thấy cô như vừa trải qua một cơn sốc.

Anh đặt cốc nước vào tay tôi. Tôi không thể uống bất kỳ cái gì trong lúc này. Tôi đặt cốc nước lên bàn.

Rollo thản nhiên, không hề quan tâm tới điều đó. Anh ta nói: - Tôi có một chuyện liên quan tới cô. Bởi vậy tôi chưa muốn rời khỏi nơi này. Tôi cảm thấy có gì đó không ổn đang đe dọa cô và cô cần phải được chăm nom cẩn thận. Tôi không thể nào yên tâm quay trở về nhà ngay được.

-Anh nghĩ có một người nào đó đang cố giết tôi?

-Tôi chắc là thế- Rollo gật đầu.

Tôi thầm nghĩ, không phải Jago. Nhất định tôi không tin kẻ đó là Jago.

-Anh Rollo, tôi muốn đi vào đất liền, xa đảo một thời gian.

-Dĩ nhiên tôi rất vui lòng được giúp cô.

-Tôi nghĩ, tôi sẽ ở nhà trọ ở Polcrag một thời gian để suy nghĩ lại tất cả mọi chuyện đã xảy ra với tôi.

-Ôi, chuyện đó rõ như ban ngày, cô còn chưa biết sao? Cô được thừa kế một hòn đảo thật sự giàu có. Ellen, cô phải hình dung là cô rất giàu, cô có rất nhiều tiền, một số tiền khổng lồ mà nhiều

người không dám mơ tới.

Tôi cười yếu ớt: - Đáng tiếc, tôi đang bối rối vì chuyện đó. Mọi cái xảy ra với tôi đến kỳ lạ. Bỗng chốc, một cô gái nghèo khổ như tôi đã trở nên giàu có. Đúng vậy, tôi mới chỉ khám phá ra điều này trong thời gian gần đây.

-Với những người khác, họ đã biết phải hành động như thế nào, cô Ellen.

- Rollo, tôi phải ngạc nhiên vì sự tử tế của anh.

- Tôi lấy làm tiếc những gì tôi gây ra trong quá khứ. Nhưng trong bất kỳ trường hợp nào thì cô cũng là một thành viên của gia đình chúng tôi. Ôi, nếu như Philip không chết thì tốt biết chừng nào.

Bên tai tôi lại vang lên câu nói của Jago nói với Hawley, " chính mày đã gây ra trong phòng ngủ của Philip Carrington". Không, tôi không tin kẻ đó là Jago. Tôi không thể tin vào điều đó.

Rollo đột nhiên giật mình, thốt lên:- Ôi, thằng bé đâu... có chuyện gì đã xảy ra vậy?

Tôi nhìn lại phía sau. Slack đã không còn ở đó.

- Không biết cậu ta chạy quanh đâu đó, - tôi trả lời. Rollo đi ra cửa, anh ta cất tiếng gọi Slack.

Bây giờ, chỉ còn lại một mình tôi ở trong phòng, tôi tò mò xem xét lại " căn phòng ác mộng". Tôi đi đến cửa sổ sờ vào tấm rèm, tôi nhận thấy nó sống động hơn trong giấc mơ nhiều.

Tôi tự hỏi: - Tôi đang đi đâu vậy? Tôi có thể ở lại trên đảo để nói chuyện với Jago cơ mà. Tôi phải quay trở về nói chuyện với anh, tôi cần biết kẻ đó thực sự là ai.

Mẹ của tôi, hẳn là bà đã ở đây nhiều lần cho nên bà mới vẽ căn phòng này sinh động đến như vậy. Nhưng tại sao nó lại hiện diện trong giấc mơ của tôi. Đó chính là điều tôi không sao hiểu nổi.

Tôi đã tìm thấy căn phòng trong ác mộng, nhưng điều quan trọng tiếp đến sẽ là gì... điều gì sẽ xảy ra với tôi? Điều gì sẽ xảy ra sau khi cánh cửa bí mật kia đã mở toang và Rollo xuất hiện?

Có một điều tôi cảm thấy không đúng với Rollo trước đây. Anh ta vốn là người không phải thánh thiện như vây, tôi đã từng biết anh khi còn rất trẻ, qua đôi mắt sợ hãi của người em trai của anh. Rollo bây giờ đang giấu một cái gì đó rất bí ẩn, khác thường...

Cánh cửa đã mở, nhưng những cảm giác sợ hãi kỳ lại lại bắt đầu xâm nhập vào tôi.

Rollo đã quay lại, bộ mặt anh ta nhăn nhó tức giận trông thật khó chịu.

- Tôi không sao tìm thấy thằng bé điên khùng ấy, - anh ta nói. – không biết nó có thể đi đâu?

Cậu ta có thể quay về lâu đài, tôi thầm nghĩ.

- Tại sao nó phải chạy trốn như vậy? Vừa rồi nó nói gì với cô vậy?

- Ôi, cậu ta nói về Silva, người chị cùng cha khác mẹ của tôi. Cậu ta nói sự khủng khiếp đã xảy ra với chị Silva.

- Thằng bé nói vậy có nghĩa là gì?

- Tôi cũng không biết.

- Đúng là một thằng oắt điên khùng!

- Tôi không nghĩ vậy. Cậu bé có những khả năng đặc biệt khác thường. Cậu ta gọi đó là sức mạnh thần linh.

- Không đúng, nó chỉ là một thằng khùng,- Rollo nói. – Sao cô không uống nước? Uống đi, rồi cô sẽ cảm thấy trong người dễ chịu hơn.

Tôi cầm cốc nước lên, nhấp từng ngụm nhỏ.

- Anh Rollo, tôi muốn đi vào đất liền. – tôi nói.

- Tôi sẽ đưa cô đi.

Tôi đứng lên.

- Cô hãy uống hết cốc nước đi trong lúc tôi đi lấy thuyền.

- Ôi, tôi đã để mọi thứ ở trong lâu đài.

- Tại sao cô lại ra đi vội vã như vậy?

- Khi ấy, dường như đó là điều cấp thiết. Bây giờ thì...

- Ellen, cô đã ân hận?

Rollo mỉm cười nhìn tôi. Căn phòng nhạt nhòa mờ dần, trước mắt tôi chỉ còn bộ mặt Rollo cười nham nhở.

- Vâng, tôi cũng có phần nào hấp tấp. Lẽ ra tôi có thể chờ đợi để nói chuyện với Jago...

Miệng tôi bỗng như đờ ra, giọng nói ngọng nghịu rất khó khăn. Rollo tiếp tục nhìn tôi cười ranh mãnh:

- Cô cảm thấy rất buồn ngủ phải không? Ôi Ellen đáng thương!

- Tôi cảm thấy trong người rất lạ. Hình như tôi đang mơ. Đây là căn phòng...

Rollo gật gật đầu.

- Anh Rollo, cái gì đang xảy ta với tôi vậy?

- Cô đang mơ, - Rollo nói. - Ồ không, cô đang say thì đúng hơn. Tôi đã bỏ một chút thuốc giảm đau vào cốc nước cho cô uống, bởi cô đang cần quên đi những đau đớn.

- Anh... Rollo?

- Nào, bây giờ chúng ta lên đường.

- Đi đâu?

- Đi tới thuyền. Đi tới nơi mà cô muốn, phải không?

Tôi đứng dậy, ngất ngưởng loạng choạng muốn ngã. Rollo vội đỡ lấy tôi.

- Bây giờ thì dễ dàng hơn rồi, - Rollo nói. – Tôi sẽ giúp cô tới nơi mà cô thích. Điều này không có thể làm tốt hơn được. Chỉ tại cái thằng bé đáng nguyền rủa...

Rollo đưa tay dìu tôi đi, chúng tôi đi ra khỏi nhà. Không khí ngoài trời mát lạnh làm tôi tỉnh ra đôi chút.

- Anh Rollo, đã xảy ra chuyện gì vậy? – Tôi kêu lên.

Tôi nghe thấy tiếng cười trơn tuột, đắc ý của Rollo. - Tất cả rất tốt. Ta không ngờ lại may mắn đến thế. Ta cứ tưởng phải chờ đợi lâu hơn cơ. Vậy mà nó đến quá sớm. Thôi đi nào... Ellen, hãy xuống dốc rồi đi ra biển.

Thì ra, căn phòng trong giấc mơ đã cảnh báo đúng. Nguy hiểm là có thật. Rõ ràng nguy hiểm đang hăm dọa tôi.

Tôi dừng lại, nói: - Rollo, tôi đã nghĩ lại, tôi không muốn đi nữa.

- Đừng có ngang bướng. Cô phải đi,- Rollo gằn giọng ra lệnh

- Không. Trước hết tôi muốn gặp Jago đã. Tôi phải gặp Jago... yêu cầu anh ta phải giải thích tất cả...

Tôi bỗng trượt chân ngã nhào vào trong một bụi cây, cái ngã giúp cho tôi tỉnh táo trở lại.

- Sao cô lại tồi tệ thế này?- Rollo tức giận, ra sức kéo chân lôi tôi ra. Nhưng tay tôi đã bám chặt lấy bụi cây và ghì chặt lấy nó bằng tất cả sức mạnh khiếp sợ của một con thú đã bị dồn vào bước đường cùng.

Vậy là ác mộng đã đúng. Cánh cửa bí mật đã mở toang. Kẻ thù nguy nhiễm chính là Rollo. Hắn ta đã bỏ thuốc mê vào nước cho tôi uống, làm cho tôi mất hết khả năng chống lại hắn, để cho hắn dễ dàng làm bất kỳ những gì hắn muốn. Tại sao? Tại sao Rollo hành động như thế?

Vì lý do gì mà Rollo muốn giết tôi? Hắn ta đang hành động. Điều này đã quá rõ ràng. Rollo vừa xuất hiện, Slack vội ... bỏ chạy.

Ngay lúc này tôi lại nhận được sự an ủi. Jago không đúng như tôi nghĩ. Ôi, sao tôi lại ngu ngốc đến vậy? Tại sao tôi phải chạy trốn khỏi anh?

Rollo đang ra sức kéo tôi ra khỏi bụi cây, tôi đã mệt mỏi không thể giữ chặt lâu hơn được nữa, sức tôi đuối dần tôi chỉ có thể làm cho hành động của hắn chậm lại mà thôi.

Hắn đã nhấc bổng được tôi lên. - Đừng có kháng cự, vô ích. Kháng cự không giúp được gì cho cô, chỉ làm ta thêm nổi giận, Hãy ngủ đi, đó là điều tốt nhất cho cô lúc này. - Hắn sống sượng hăm dọa, nguyền rủa tôi trong hơi thở hổn hển.

Tôi vẫn còn tỉnh để phân biệt được tiếng sóng đang vỗ bờ và những gì hắn đang làm. Nhất định phải có một lý do quan trọng nào đó khiến hắn tìm mọi cách để giết tôi bằng được. Bây giờ hắn sẽ đưa thuyền ra xa rồi ném tôi xuống biển, trong khi tôi đã mất hết khả năng chống đỡ bởi thuốc ngủ mỗi lúc một ngấm sâu. Tôi mơ màng lịm đi lúc nào không biết...

Bỗng tôi nghe thấy có tiếng thuyền cạ vào bờ cát lạo xạo. Rollo ẵm tôi lên...

Chợt một ý nghĩ loé lên, tôi nói: - Chính anh dã làm hư tay vịn trên vực Tử thần để bẫy tôi.

- Ellen, cô thật cao số... nhưng bây giờ thì hết thật rồi.

- Rollo, hãy cho tôi biết... tại sao... tại sao anh phải làm như vậy đối với tôi?

- Ellen, cô đang cản đường ta đi, buộc ta phải làm vậy, đó chính là lý do.

- Nhưng con đường ấy... như thế nào? Tôi ở trên con đường nào vậy?

-Đừng có hỏi nữa. Hãy cầu nguyện đi.

- Anh tới đây để giết tôi. Tại sao vậy?

- Ta nói rồi, đừng có hỏi nữa.

Rollo thô lỗ ném tôi vào trong thuyền. Tôi cố trườn ra ngoài, nhưng bị hất lại vào trong.

- Đừng có ngu ngốc, ta không thích dùng bạo lực đâu.

- Anh không thể giết người vô cớ như vậy,- tôi nói. – Thì ra anh... chính anh là kẻ giết chết Philip.

- Nếu Philip còn sống, thì ta không cần thiết phải làm thế này.

- Rollo, tôi biết anh đang muốn giết tôi, nhưng bây giờ tôi xin anh cho tôi chút thời gian...

- Không lôi thôi nữa. Hãy cầu nguyện đi. -Hắn cộc cằn đáp lại.

Vậy là đã kết thúc. Bây giờ tôi biết chính xác cái gì đang xảy ra với cuộc đời tôi. Thân thể tôi mềm nhũn sẽ được ném xuống dưới biển, quần áo ngấm ướt sẽ từ từ kéo tôi chìm xuống nằm lịm đi dưới đáy biển... Nhưng tôi đã lầm. Tôi vốn là người cao số, ắt lúc này tôi phải có thần linh phù trợ ra tay giúp đỡ.

Đúng lúc, tiếng la hét giận dữ xô xát ầm ĩ vang lên, tiếng của Rollo và của... Jago. Ôi, Jago, anh đã tới! Jago đã đánh Rollo bật ngã sang một bên, anh lao tới vồ lấy tôi.

- Ellen... Ellen... Ellen, - tiếng anh gọi hòa vào trong con sóng đê mê, nó tràn lên quấn lấy người tôi trong một niềm hân hoan vô tận... – Ellen, Ellen yêu quý của tôi.

Tôi đã tỉnh dậy. Mở mắt ra, tôi thấy mình nằm trên giường ở lâu đài. Trời đã sáng bạch, Jago vẫn ngồi bên giường. Anh cúi xuống hôn tôi.

- Vậy là tốt rồi, Ellen,- anh nói.

- Đây là một giấc mơ. Em đã mơ...

- Không, đó không phải là một giấc mơ. Nó là một thực tế, rất thật. Rollo, hắn đã bị ngăn chặn, anh đã mang được em về nhà. Biển động dữ dội đã trừng phạt không cho hắn vào đất liền.

- Jago, em sợ...

- Quan trọng nhất là chúng ta yêu nhau. Tôi yêu em và em cũng yêu tôi. Trong đêm đó, dù thế nào tôi cũng phải nói với em tất cả. Tôi đã chờ đợi em tới như lời em đã hứa. Tôi chờ hoài mà không thấy em tới, tôi dã đi tìm em khắp mọi nơi. Đúng lúc Slack trở về với một vẻ hoảng hốt. Cậu ta nói em đi tới hòn Đá Xanh và ở đó có một kẻ nguy hiểm đang có ý định hãm hại em.

- Vì sao cậu ta biết hắn?

- Trước đây cậu ta đã gặp hắn.

- Hắn ta đã tới đảo của chúng ta?

- Đúng vậy. Hắn đã tới đây được mấy tuần, từ trước lúc ông Manton đi London. Ông họa sĩ đã cho hắn mượn nhà.

- Vậy là chính hắn đã đục thủng con thuyền Ellen của em. Tại sao... tại sao hắn lại muốn giết em?

- Đó là một lý do hết sức đơn giản. Em đã cản đường mà vợ hắn đi tới, để giúp hắn có một số tiền khổng lồ.

- Vợ hắn... vợ hắn là ai?

- Silva.

- Nhưng chị ấy... chết rồi cơ mà.

Jago lắc đầu: - Điều đó có thể là không đúng. Sự thật hiển nhiên, nếu cô Silva mà không còn thì hành động của hắn hoàn toàn trở nên vô nghĩa. Điều đó cậu bé Slack... một cậu bé ranh mãnh luôn giả đò non nớt đã biết hơn chúng ta rất nhiều.

- Vậy là Rollo muốn tiền. Em thật không ngờ.

- Tôi đã nói với em; Tiền bạc chính là mơ ước của họ, nhất là khi quyền lực của họ đang bị lung lay. Họ luôn nghĩ mọi cách để có nhiều tiền hòng cứu vớt tình thế nguy ngập của họ về tài chính. Điều này dễ dàng suy đoán tại sao họ lại vội vã chấp nhận cưới Silva. Sau này, khám phá ra nội dung bản di chúc của cha em, họ mới biết họ đã lầm. Người đầu tiên được hưởng quyền thừa kế chính là em chứ không phải Silva. Vậy là họ sẵn sàng chấp nhận cho Philip Carrington cưới em, hy vọng đảo Kellaway sẽ thuộc về họ.

- Ôi Philip thật đáng thương! Cái gì đã xảy ra với Philip? Anh Jago, em muốn nghe...

- Đúng, tôi biết em muốn nghe những chuyện của tôi với Hawley trong ngục tối. Em đã khám phá ra Hawley khi tôi gặp hắn ta, rồi em nấp vào trong ngục tối để nghe lén, sau đó chuỗi cổ của em bị rớt...Ellen, sao em có thể nghi ngờ anh?

- Em đã biết một số điều tai hại. Em sợ anh có thể dính líu vào.

- Chính điều đó đã ngăn cản tình yêu của em?

- Đó là một khám phá, để em không còn phải nghĩ ngợi gì nữa, anh Jago.

- Lẽ ra em cứ từ từ, rồi em sẽ biết tất cả. Nếu như quỷ thần xui khiến hắn hành động sớm hơn năm phút, thì em đã bị ném xuống biển. Ôi, Chúa cũng không biết điều gì sẽ xảy ra với em nữa.

- Hãy kể cho em nghe mọi chuyện ở đây đi.

- Có nhiều chuyện tôi không sao quên được. Nó đã ăn sâu vào tâm trí của tôi. Tôi cố xua đuổi mà không được. Cha em ngờ vực không tin Silva là con gái của ông, rõ ràng ông nghi ngờ cô là con gái của họa sỹ James Manton, bởi chính James Manton và mẹ Silva đã vụng trộm yêu nhau thật sự. Rollo là một người quan tâm đến hội họa, hắn ta đã gặp James Manton trong một cuộc triển lãm tranh và hắn đã được nghe ông ta kể về hòn đảo với dòng họ Kellaway. Hắn đi tìm gặp Silva bởi hắn biết Silva là con gái lớn của Chúa đảo Kellaway, và tin rằng cô sẽ là người thừa kế hòn đảo. Hắn cũng đã biết Silva còn có một người em gái mà mẹ của cô ta đã bỏ đảo ra đi và không còn được chủ đảo chú ý tới. Hòn đảo Kellaway màu mỡ giàu có đã lọt vào con mắt cú vọ của nhà Carrington, nó chính là một số tiền rất lớn mà họ đang cần để củng cố quyền lực đang bị lung lay. Rollo quyết định bí mật cưới Silva và đưa cô về London. Cha của em qua đời, nhà Carrington mới khám phá ra em chính là Ellen Kellaway, em của Silva, người thừa kế chính thức đảo Kellaway. Nếu em lấy Philip thì có nghĩa là đảo Kellaway sẽ được bán đi, họ sẽ khuyên em đưa tiền vào đầu tư theo ý định của họ, điều này đồng nghĩa với việc họ được sử dụng số tiền của em một cách hợp pháp.

- Và anh đã đích thân tới London.

- Tôi tới để tìm gặp em. Tôi muốn tìm hiểu thực chất điều gì đang xảy ra với em. Bởi tôi còn chưa hiểu nhà Carrington đang quan tâm tới cái gì, cũng như tôi không hề biết Rollo Carrington đã

cưới Silva, vì tôi cũng như mọi người đều tin là cô ấy đã chết. Khi tới London, tôi mới hiểu tại sao gia đình Carrington lại vui vẻ chào đón em nồng nhiệt đến như vậy. Em luôn ghi nhớ, tôi phải có bổn phận chăm sóc em. Tôi đã âm thầm diều ra về nhà Carrington. Rollo là một con người mờ ám đáng khả nghi, bản tính và nghề nghiệp đã tạo ra hắn như vậy. Nhờ có người hầu trong nhà Carrington, tôi đã hiểu về họ nhiều hơn cùng với những nguồn tin tức khác. Khi tôi gặp em trong buổi dạ hội nhà Carrington, trái tim tôi đã mách bảo ngay rằng, tôi yêu em.

- Anh Jago, hòn đảo ngày một quyến rũ với em hơn.

- Em và Đảo, cả hai có một sự quyến rũ không thể nào cưỡng nổi đối với anh.

- Hòn đảo đối với anh là một chuyện đương nhiên.

- Và cả em nữa, em rất đẹp. Ngay từ giây phút đầu tiên gặp em anh đã hoàn toàn bị chinh phục. Em là một bông hoa ngát hương nổi bật bên Esmeralda bé bỏng dễ thương.

- Chính vì thế mà Philip phải chết.

- Thật ra, đó chỉ là một tai nạn... không may. Philip thật đáng thương! Một tai họa đã xảy ra khi Hawley đang mò mẫm lục lọi các giấy tờ trong phòng của Philip, bất ngờ hắn bị Philip phát hiện... Philip đã rút ngay khẩu súng ngắn ở đầu giường ra hòng uy hiếp Hawley, anh ta ra lệnh cho hắn phải khai ra những việc hắn đang làm. Hawley bất ngờ lao vào Philip, đoạt lấy khẩu súng trong tay anh ta. Rủi sao, trong lúc giằng co, khẩu súng bị cướp cò giết chết Philip. Hawley vốn là một người ranh mãnh, rất linh hoạt trong những chuyện mạo hiểm như vây. Hắn ra nhận thức được sự phiền phức nghiêm trọng như thế nào do hắn gây ra. Hắn khéo léo xếp đặt hiện trường giống như một vụ tự sát trước khi hắn biến mất.

- Jago, anh không thuê Hawley giết chết Philip đấy chứ?

- Lạy Chúa tôi, không. Tôi không làm việc đó. Tôi kinh hoàng biết bao khi nghe tin Philip chết.

- Nhưng Philip đang chuẩn bị cưới tôi, anh ta không biết một tý gì về đảo Kellaway.

- Thật đáng tiếc, tôi chỉ cố ngăn cản điều đó diễn ra chậm lại. Tôi đang chuẩn bị cho em biết mọi tin tức về nhà Carrington mà tôi thu thập được. Tôi sẽ cảnh báo cho em không được yêu Philip một cách mù quáng, không thể tiến tới một đám cưới vội vã như vậy. Tôi đã dự tính đón em tới đảo trong thời gian trì hoãn lễ cưới.

- Và Hawley đã làm cho anh một cái chìa khóa của biệt thự Finlay Square.

- Đúng, tôi đã có chìa khóa từ Hawley. Tôi muốn tới ngôi biệt thự đó để nói chuyện với em. Đó là một cơ hội mà tôi đã lựa chọn để gặp em. Tôi nghĩ rằng, ở đó tôi mới có thể bình tĩnh nói chuyện với em, đặt vấn đề một cách rõ ràng.

- Đó là một việc làm rồ dại.

- Rồi em sẽ thấy nhiều việc làm rồ dại của tôi. Em đang yêu tôi, và em sẽ yêu cả những việc làm rồi dại ấy. Tôi đã rồ dại vì yêu em, Ellen. Tôi luôn lo lắng bảo vệ em thoát khỏi mọi sự hiểm độc hăm dọa, hủy hoại cuộc sống của em. Với nhà Carrington, tôi không bao giờ tin họ sẽ mang lại hạnh phúc cho em. Sau đó, cái chết của Philip đã làn thay đổi mọi chuyện.

- Bây giờ, nhà Carrington ra sao?

- Rồi em sẽ biết họ sụp đổ như thế nào, không lâu nữa đâu, chỉ vài tuần nữa thôi. Nhưng bây giờ hãy vứt tất cả những chuyện của họ đi. Chúng ta hãy nói về chúng ta, về em thôi, Ellen. Chúng ta sẽ nói về tương lai của chúng ta, về đảo Kellaway thân yêu nơi hai chúng ta cùng nhau chung sống.

Tôi nằm trên gường suy nghĩ rất nhiều... rất nhiều về anh.

PHẦN KẾT

Tôi và Jago đã làm đám cưới một tháng sau đó.

Theo thời gian, mọi cái đã trở nên thật rõ ràng. Con người của Rollo đã lộ rõ chân tướng vào cái đêm tôi tìm thấy ngôi nhà đã từng xuất hiện trong giấc mơ định mệnh khủng khiếp của tôi. Hắn đã bị thất bại hoàn toàn trước Jago, hắn không làm hại được tôi. Không còn một lựa chọn nào khác, hắn phải bơi thuyền cút ra khỏi đảo ngay đêm đó, Nhưng biển bất ngờ nổi giận, trăng sáng biến mất, sóng gió nổi lên dữ dội đã nhấn chìm hắn, dù cho hắn có chèo thuyền giỏi hay không cũng trở nên vô ích. Đó cũng có thể là một sự chấp nhận thất bại của Rollo, vì chỉ vài tuần sau, sự sụp đổ của nhà Carrington đã được loan tin trên khắp tất cả các báo chí London. Nó được gọi là " Một thảm họa tài chính lớn nhất của thế kỷ". Rất nhiều người bị mất tiền bạc trong sự sụp đổ ấy, họ tức giận đòi khởi tố Rollo nếu hắn còn sống. Điều đó giúp cho người ta suy đoán, Rollo đã cố tìm tới cái chết ở trên biển.

Tôi đã mang ơn Slack rất nhiều, cậu chính là người đã phát hiện ra Rollo, kẻ đã đưa Silva trốn đi. Cậu đã linh cảm thấy điều chẳng lành, Rollo có nhiều hành vi khả nghi, cậu vội quay lại đảo đưa Jago đến kịp thời cứu tôi.

Rốt cuộc Michael Hydrock đã cưới Gwennol, họ cùng nhay hoàn thành cuốn gia phả của gia đình Hydrock. Chị Jenifry cũng về sống với họ, chị vốn là một người mẹ tận tụy hết lòng vì Gwennol. Chị lo sợ tôi chớp thời cơ thuận lợi, giành mất Michael- tài sản quý báu của con gái. Bây giờ chúng tôi đã hòan toàn thân thiết với nhau, chúng tôi không còn gì để ngờ vực nhau nữa. tôi thường bật cười, tự chế giễu mình mỗi khi nhớ lại chuyện cũ.

Tôi đã ngờ vực chị hại tôi, đục thủng thuyền Ellen, chỉ vì tôi luôn có ấn tượng xấu về chị, bởi hình bóng kỳ dị hư ảo của chị ở trong gương cùng với truyền thuyết về con quỷ luôn ám ảnh tôi.

Tôi cũng đã tìm thấy chị Silva. Chị Silva tội nghiệp! Cuộc đời của chị mới bi thảm làm sao. Tôi đã cố tìm mọi cách để điều trị, chăm sóc chị tốt nhất, mong chị sớm được bình phục, đón nhận tình thương yêu của chúng tôi dành cho chị. Chị đã hiến dâng trái tim cho Rollo, nhưng tuần trăng mật đã sớm bị chấm dứt ngay khi chị nhận ra bộ mặt thật xấu xa của Rollo, hắn ta không yêu chị. Tái tim của chị tan nát hơn lúc nào hết. Rollo đã giam gữ chị ở một nơi xa lạ cùng với một người vú nuôi chờ ngày tài sản thừa kế của chị về tay hắn. Và khi hắn phát hiện ra có sự nhầm lẫn, hắn đã tìm mọi cách hại tôi để hoàn thành kế hoạch bẩn thỉu chiếm đoạt tài sản của người khác. Silva thật đáng thương, chị đã tin rằng chị thật sự bị mất trí.

Nhiệm vụ vô cùng quan trọng của tôi lúc này là phải thuyết phục chị, sao cho chị không được tin như vậy.

Tôi đã tìm thấy chị Silva trong một ngôi nhà cô độc ở một vùng quê hẻo lánh thuộc quyền sở hữu của nhà Carrington. Tôi đã đưa chị trở lại lâu đài mà không cần phải cho người coi giữ. Tôi luôn gọi Silva là chị, cho dù chị có thể đúng là con của James Manton đi chăng nữa, chúng tôi cùng nhau suy nghĩ theo khía cạnh khác. Ông họa sĩ là một người tốt, chúng tôi thường bơi thuyền sang thăm ông, chúng tôi uống trà ở trong căn phòng " Giấc mơ định mệnh", nhưng ông vẫn mải mê với công việc hội họa của ông, cho dù ông có tốt với Silva thế nào đi chăng nữa thì ông cũng không thể mang lại cho chị một tình thương yêu đặc biệt mà chị đang cần.

Tuy nhiên, điều đó không phải là dễ. Đầu tiên chị âm thầm ngờ vực tất cả. May sao Slack đã giúp chị vượt qua khó khăn, đem niềm vui quay trở lại với chị. Cậu nhìn chúng tôi chan chứa yêu thương, giống như cậu là một người che chở đặc biệt vậy, cậu thường nở nụ cười mãn nguyện mỗi khi nhìn thấy hai chị em chúng tôi bên nhau.

Khi đứa con bé bỏng đầu tiên của tôi chào đời, Jago đã trở thành người cha cũng là lúc Silva

bắt đầu thay đổi. Chị yêu quý, chiều chuộng đứa bé hơn ai hết. Tình thương và sự âu yếm ấy phải chăng là dấu hiện của hạnh phúc đã mỉm cười với chị.

Giấc mơ định mệnh khủng khiếp đã không bao giờ quay trở lại với tôi nữa. Tôi đã hiểu tại sao có bóng ma xuất hiện trong giấc mơ ấy, nó đã cảnh báo sự nguy hiểm đáng sợ đang đe dọa tôi, khi Rollo xuất hiện trên ngưỡng cửa của căn phòng. Mẹ tôi, bà không thể hòa nhập với cuộc sống ở trên đảo cùng với cha tôi, bà đã quyết tâm ra đi mặ\c dù ông đã ra sức ngăn cản. Vào một đêm, chính bà Pengelly mẹ của Slack đã giúp mẹ tôi trốn thoát bằng đường hầm bí mật dẫn tới hòn Đá Xanh. Họa sĩ James Manton đã sẵn sàng giúp đỡ bà trốn thoát, vì ông và bà là những người bạn cùng yêu thích hội họa. Mẹ tôi hẳn đã nhiều lần tới phòng khách của ông họa sỹ, bà muốn ghi nhận những dấu ấn kỷ niệm về một thời ở trên hòn Đá Xanh, và kết quả là căn phòng đã tồn tại trong tập phác thảo của bà. Nhưng căn phòng ấy là nỗi khiếp sợ của mẹ tôi trong lúc chờ đợi chạy trốn. Bà sợ hãi tưởng tượng ra cha tôi bất chợt xuất hiện trên ngưỡng cửa, giận dữ bắt bà quay trở lại đảo. Sự sợ hãi của bà đã hằn sâu trong tâm trí tôi, khi ấy còn là một đứa trẻ lên ba còn đang được bà ẵm ở trong lòng. Sự sợ hãi ấy ám ảnh tôi như một bóng ma trong giấc mơ định mệnh, kéo dài trong suốt những năm tháng đã qua của cuộc đời.

Giờ đây tôi yêu đảo Kellaway biết bao! Tôi yêu cuộc sống của tôi biết nhường nào! Jago và tôi đã vạch ra rất nhiều dự định cho tương lai của hòn đảo và cho chính cuộc sống của chúng tôi.

Chúng tôi thường cưỡi ngựa sóng đôi bên nhau đi thăm đảo. Mọi người dân từ người già đến con nít đều vui mừng chào đón chúng tôi. Bà già Tassie vẫn ra đứng ngoài cửa ngóng chờ cùng với con mèo Malken gừ lên vui sướng mỗi khi tôi xuất hiện. Dường như ở bà vẫn có một sức mạnh của thần linh tiềm ẩn bên trong, sẵn sàng làm hài lòng tất cả mọi số mệnh đang sinh sống ở đây.

Chúng tôi ngả mình nằm trên mũi đá cheo leo nhô ra biển, nơi tôi đã nhận ra Hawley. Có lúc chúng tôi ngước nhìn lên bầu trời xanh thẳm thi thoảng có những con bồ câu vẫy cánh bay ngang qua, hy vọng chúng mang một thông điệp mới của Michael và Gwennol gửi tới. Đôi khi chúng tôi cũng nhắc lại những kỷ niệm buồn vui trong quá khứ xa xôi...

- Bây giờ tất cả đã là của em, - Jago nói.

- Của chúng ta chứ, - tôi nhắc nhở anh.

Vâng, tôi cho rằng đảo Kellaway giàu đẹp là của chúng tôi, của những đứa con yêu quý của chúng tôi, đấy chính là nơi có cuộc sống tốt đẹp vĩnh cửu của chúng tôi, của người dân Kellaway trên thế giới này.

HẾT

TRÍCH ĐOẠN TÁC PHẨM

MÙA TRĂNG CỦA NGƯỜI THỢ SĂN

(THE TIME OF THE HUNTER'S MOON)

Tác giả: VICTORIA HOLT

"....Tôi nhìn anh, chợt nghĩ trông anh giống như thần Lucifer bị tống cổ khỏi thiên đường. Ý nghĩ này có vẻ lố bịch, kì cục và khác xa sự thật. Tôi chắc anh chẳng bao giờ cho phép mình bị đuổi cổ ra khỏi bất cứ chỗ nào mà anh muốn có mặt.

"Phải, đúng thế, mặc dù thần Cupid làm gì trên những đám mây thì tôi chịu không biết được."

"Tìm kiếm 1 trái tim khinh suất để xuyên vào nó những mũi tên tình yêu."

"Chắc những vị thần này cần phải có 1 đích nhắm thật chuẩn nếu họ định cấy tình yêu vào 1 ai đó trên trần thế... ngay cả khi những đám mây chỉ là là mặt đất."

"Cô có 1 đầu óc thực tế, cô Grant ạ, và tôi cũng thích thế. À, món xúp đây rồi. Tôi chắc cô sẽ thích."

Một người hầu nam kín đáo mang và 1 cái liễn nhỏ phục vụ chúng tôi. Đoạn anh ta mở nắp 1

chai rượu vang, rót vào hai cái li.

"Tôi cũng hy vọng cô sẽ thích loại rượu vang này. Tôi đã chọn kỹ. Đó là 1 năm chỉ để làm rượu nho... 1 loại ngon nhất thế kỷ."

"Ông không cần nhọc công như vậy về tôi. Tôi đâu phải người sành điệu và không biết cách thưởng thức đâu."

"Vậy người ta không dạy cách thưởng thức rượu vang ngon ở một trong những trường chọn lọc nhất ở Châu Âu sao? Tôi hơi ngạc nhiên đấy. Đáng lý cô phải sang học ở 1 trường bên Pháp... Ồ tôi quên mất tên rồi, nhưng tôi tin là các kiến thức về rượu vang được dạy dỗ trong chương trình."

Anh nếm rượu, ngước mắt lên trần nhà với 1 vẻ mê li hài hước.

"Tuyệt vời. Chúc sức khoẻ cô Grant và cô học trò ở trên lầu."

Tôi cùng uống với anh.

"Và chúc cho chúng ta. Em và tôi... và cho tình bạn đang lớn dần lên, một tình bạn bắt đầu trong những hoàn cảnh đầy kịch tính."

Tôi nhấp 1 ngụm nữa rồi đặt li xuống.

Anh tiếp tục: "Em phải thừa nhận là cả 3 lần chúng ta gặp nhau đều bất bình thường. Lần đầu đụng đầu trên 1 quãng đường hẹp, rồi em bị lạc và tôi đến cứu, còn lần này vì 1 con ngựa bỏ chạy mà chúng ta có mặt cùng nhau, ở đây."

"Có lẽ ông là loại người thu hút nhữngsự kiện đầy kịch tính."

Anh có vẻ suy nghĩ về điều tôi nói. " Tôi chắc là có những sự kiện đầy xúc động xảy ra với tất cả mọi người lúc này hay lúc khác."

Tôi im lặng, ý nghĩ của tôi quay về với cuộc gặp gỡ trong rừng và những cuộc gặp gỡ kì lạ, bí ẩn – bây giờ thì nó có vẻ như vậy thật - với người đàn ông mà theo tấm bia mộ ở Suffolk thì đã chết từ lâu rồi. Thật lạ lùng làm sao người đàn ông đang ngồi trước mặt tôi, người mà đặc tính nổi bật nhất là sức sống và bản năng nắm chặt lấy sự sống lại khiến tôi làm sống dậy những kỉ niệm lạ lùng mà tôi từng có.

Anh nghiêng người về phía trước. "Hình như tôi đánh thức những kí ức nơi em".

...

Ngày hôm sau có 1 lá thư đến. Vừa nhìn thấy con tem nước Áo là tôi đã run bắn cả người và phải mất vài giây tôi mới đủ can đảm mở phong thư.

Nét chữ của 1 người lạ thông báo với tôi rằng có 1 tai nạn đã xảy ra. Ngài Jason Verringer không còn khả năng đi lại được nữa và anh yêu cầu được gặp tôi. Anh đang ở trong 1 tình trạng mà tôi không nên để mất thời gian.

Chữ kí tôi không thể luận ra được nhưng có chữ bác sĩ ở dưới.

Cô Patty bước vào. Cô nhìn tôi rồi cầm lấy lá thư từ tay tôi.

"Có 1 chuyện kinh khủng đã xảy ra, cháu biết mà."

Cô hiểu ngay bởi vì đêm trước tôi đã kể cho cô nghe mọi chuyện. Bây giờ cô nhìn tôi đăm chiêu.

"Con sẽ đi?" – Cô hỏi.

Tôi gật đầu.

"Con không thể đi 1 mình."

"Nhưng con phải đi."

....

Bác sĩ đến gặp chúng tôi ngay tức thì. Ông nói tiếng Anh rất giỏi và rõ ràng là ông rất mừng khi gặp chúng tôi.

"Đây chính là điều mà bệnh nhân cần. Ông ấy muốn cô ở bên cạnh. Tôi tin rằng cô là người yêu

của ông ấy. Chắc là điều này sẽ giúp được rất nhiều trong quá trình điều trị."

"Tình trạng của anh ấy thế nào?"

"Rất xấu. Cú va chạm..." Ông nhún vai tìm từ diễn đạt. "Thật hết sức may mắn là ông ấy đã không bị giết cùng với người kia. Cảnh sát sẽ tìm đến đây. Họ muốn được gặp cô. Nhưng trước tiên hãy đến chỗ bệnh nhân..."

Tôi đi theo ông ngay lập tức. Anh đang ở trong 1 căn phòng có cửa sổ mở trông ra cảnh núi non trùng điệp. Tất cả đều trắng toát và sạch bong. Sắc mặt anh có vẻ không còn giọt máu nào và trong mấy giây đầu tôi khó mà nhận ra anh.

"Cordelia" – anh gọi.

Tôi đến cạnh giường, quỳ xuống bên cạnh

"Em đã đến", anh thì thầm...."

(Trích đoạn Mùa Trăng Của Người Thợ Săn – Victoria Holt)

Mời các bạn đón đọc Mùa Trăng Của Người thợ Săn – tác phẩm cuối cùng trong dự án Victoria Holt.